KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN I

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA[8]

QUYỂN THỨ NHỨT

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "TỰA" THỨ NHẤT -

1 - Tôi nghe như thế này: Một thuở nọ Đức Phật[9] ở trong núi Kỳ Xà Quật, nơi thành Vương Xá, cùng chúng Đại Tỳ-kheo một muôn hai nghìn người câu hội. Các vị đó đều là bậc A-la-hán, các lậu[10] đã hết, không còn phiền não, việc

lợi mình đã xong[11], dứt sự ràng rịt trong các cõi[12] tâm được tự tại. Tên của các vị đó là: A Nhã Kiều Trần Như, Đại Ca Diếp, Ưu Lâu Tần Loa Ca Diếp, Dà Gia Ca Diếp, Na Đề Ca Diếp, Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Đại Ca Chiên Diên, A Nậu Lâu Đà, Kiếp Tân Na, Kiều Phạm Ba Đề, Ly Bà Đa, Tất Lăng Già Bà Ta, Bạc Câu La, Đại Câu Si La, Nan Đà, Tôn Đà La Nan Đà, Phú Lâu Na Di Đà La Ni Tử, Tu Bồ Đề, A Nan, La Hầu La v.v... đó là những vị Đại A-la-hán, hàng tri thức của chúng.

Lại có bậc Hữu học và Vô học[13] hai nghìn người.

Bà Tỳ-kheo-ni Ma-ha Ba Xà Ba Đề cùng với quyến thuộc sáu nghìn người câu hội. Mẹ của La Hầu La là bà Tỳ-kheo-ni Gia Thâu Đà La cũng cùng với quyến thuộc câu hội.

2 - Bậc Đại Bồ-tát tám muôn người đều không thối chuyển ở nơi đạo Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác[14], đều chứng được pháp đà-la-ni[15] nhạo thuyết biện tài[16], chuyển nói pháp luân bất thối chuyển, từng cúng dường vô lượng trăm nghìn chư Phật, ở nơi các Đức Phật trồng các cội công đức.

Thường được các Phật ngợi khen, dùng đức từ để tu thân, khéo chứng trí huệ của Phật, thông đạt đại trí đến nơi bờ kia[17], danh đồn khắp vô lượng thế giới, có thể độ vô số trăm nghìn chúng sanh.

Tên của các vị đó là: Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Quan Thế Âm Bồ-tát, Đắc Đại Thế Bồ-tát, Thường Tinh Tấn Bồ-tát, Bất Hưu Tức Bồ-tát, Bửu Chưởng Bồ-tát, Dược Vương Bồ-tát, Dõng Thí Bồ-tát, Bửu Nguyệt Bồ-tát, Nguyệt Quang Bồ-tát, Mãn Nguyệt Bồ-tát, Đại Lực Bồ-tát, Vô Lượng Lực Bồ-tát, Việt Tam Giới Bồ-tát, Bạt Đà Bà La Bồ-tát, Di Lặc Bồ-tát, Bửu Tích Bồ-tát, Đạo Sư Bồ-tát v.v... các vị Đại Bồ-tát như thế tám muôn người câu hội.

3 - Lúc bấy giờ, Thích Đề Hoàn Nhơn[18] cùng quyến thuộc hai muôn vị thiên tử câu hội.

Lại có Minh Nguyệt Thiên tử, Phổ Hương Thiên tử, Bửu Quang Thiên tử, bốn vị đại thiên vương cùng với quyến thuộc một muôn thiên tử câu hội.

Tự Tại Thiên tử, Đại Tự Tại Thiên tử, cùng với quyến thuộc ba vạn thiên tử câu hội.

Chủ cõi Ta-bà: Phạm Thiên vương, Thí Khí Đại Phạm, Quang Minh Đại Phạm v.v... cùng với quyến thuộc một muôn hai nghìn vị thiên tử câu hội.

Có tám vị long vương: Nan Đà Long vương, Bạt Nan Đà Long vương, Ta Già La Long vương, Hòa Tu Kiết Long vương, Đức Xoa Ca Long vương, A Na Bà Đạt Đa Long vương, Ma Na Tư Long vương, Ưu Bát La Long vương v.v... đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Có bốn vị khẩn-na-la vương: Pháp

Khẩn-na-la vương, Diệu Pháp Khẩn-na-la vương, Đại Pháp Khẩn-na-la vương, Trì Pháp Khẩn-na-la vương đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Có bốn vị càn-thát-bà vương: Nhạc Càn-thát-bà vương, Nhạc Âm Càn-thát-bà vương, Mỹ Càn-thát-bà vương, Mỹ Âm Càn-thát-bà vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Có bốn vị a-tu-la vương: Bà Trỉ A-tu-la vương, Khư La Khiên Đà A-tu-la vương, Tỳ Ma Chất Đa La A-tu-la vương, La Hầu A-tu-la vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Có bốn vị ca-lầu-la vương: Đại Oai Đức Ca-lầu-la vương, Đại Thân Ca-lầu-la vương, Đại Mãn Ca-lầu-la vương, Như Ý Ca-lầu-la vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Vua A Xà Thế, con bà Vi Đề Hy, cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Cả chúng đều lễ chân Phật, lui ngồi một phía.

4 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn, hàng tứ chúng vây quanh cúng dường, cung kính, ngợi khen, tôn trọng, vì các vị Bồ-tát mà nói kinh Đại thừa tên là "Vô Lượng Nghĩa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm".

Nói kinh này xong, Đức Phật ngồi xếp bằng nhập vào chánh định "Vô lượng nghĩa xứ", thân và tâm của Phật đều không lay động.

Khi đó trời mưa hoa mạn-đà-la, hoa đại mạn-đà-la, hoa mạn-thù-sa, hoa đại mạn-thù-sa, để rải trên Đức Phật cùng hàng đại chúng; khắp cõi Phật sáu điệu vang động[19].

Lúc bấy giờ, trong chúng hội, các hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ, trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà[20], a-tu-la[21], ca-lầu-la[22], khẩn-na-la[23], ma-hầu-la-già[24], nhơn, phi nhơn và các

vị tiểu vương cùng Chuyển Luân Thánh Vương, các đại chúng ấy đều được thấy việc chưa từng có, vui mừng chắp tay một lòng nhìn Phật.

5 - Bấy giờ, Đức Phật từ nơi tướng lông trắng giữa chặng mày phóng ra luồng hào quang chiếu khắp cả một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, dưới thời chiếu đến địa ngục A-tỳ, trên suốt thấu trời Sắc Cứu Cánh. Chúng ở cõi này đều thấy cả sáu loài chúng sanh[25] ở các cõi kia.

Lại thấy các Đức Phật hiện tại nơi các cõi kia và nghe kinh pháp của các Đức Phật ấy nói. Cùng thấy nơi các cõi kia, các hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ, những người tu hành đắc đạo.

Lại thấy các vị Đại Bồ-tát dùng các món nhơn duyên, các lòng tín giải, các loại tướng mạo mà tu hành đạo Bồ-tát. Lại thấy các Đức Phật nhập Niết-bàn,

lại thấy sau khi các Đức Phật nhập Niết-bàn, đem xá-lợi của Phật mà dựng tháp bằng bảy báu.

6 - Khi ấy, Ngài Di Lặc Bồ-tát nghĩ rằng: "Hôm nay Đức Thế Tôn hiện thần biến tướng, vì nhơn duyên gì mà có điềm lành này.

Nay Đức Phật đương nhập Chánh định, việc biến hiện hy hữu không thể nghĩ bàn này nên hỏi ai, ai đáp được?".

Ngài lại nghĩ: "Ông Pháp Vương tử[26] Văn Thù Sư Lợi này đã từng gần gũi cúng dường vô lượng các Đức Phật đời quá khứ, chắc đã thấy tướng hy hữu này, ta nay nên hỏi ông".

Lúc đó, hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ[27] và các trời, rồng, quỷ, thần v.v... đều nghĩ rằng: "Tướng thần thông sáng chói của Đức Phật hiện đây, nay nên hỏi ai?".

7 - Bấy giờ, Ngài Di Lặc Bồ-tát muốn giải quyết chỗ nghi của mình, Ngài lại

xét tâm niệm của bốn chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ, và của cả chúng hội trời, rồng, quỷ, thần v.v... mà hỏi Văn Thù Sư Lợi rằng: "Vì nhơn duyên gì mà có tướng lành thần thông này, Phật phóng ánh sáng lớn, soi khắp một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, đều thấy cõi nước trang nghiêm của các Đức Phật?".

Khi đó, Ngài Di Lặc muốn nói lại nghĩa trên, dùng kệ hỏi rằng:

8 - Ngài Văn Thù Sư Lợi,
Đức Đạo Sư cớ chi
Lông trắng giữa chặng mày
Phóng ánh sáng khắp soi?
Trời mưa hoa mạn-đà
Cùng hoa mạn-thù-sa,
Gió thơm mùi chiên đàn
Vui đẹp lòng đại chúng
Vì nhơn duyên như vậy
Cõi đất đều nghiêm tịnh

Mà trong thế giới này
Sáu điệu vang động lên
Bấy giờ bốn bộ chúng
Thảy đều rất vui mừng
Thân cùng ý thơ thới
Được việc chưa từng có.
9 - Ánh sáng giữa chặng mày
Soi suốt thẳng phương Đông
Một muôn tám nghìn cõi
Đều ánh như sắc vàng.
Từ địa ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Trong các thế giới đó
Cả sáu đạo chúng sanh
Sống chết của kia đến
Nghiệp duyên lành cùng dữ
Thọ báo có tốt xấu
Tại đây đều thấy rõ.
10 - Lại thấy các Đức Phật
Đấng Thánh Chúa Sư Tử
Diễn nói các kinh điển
Nhiệm mầu bậc thứ nhất.

Tiếng của Ngài thanh tịnh
Giọng nói ra êm dịu
Dạy bảo các Bồ-tát
Vô số ức muôn người
Tiếng Phạm âm thâm diệu
Khiến người đều ưa nghe.
Các Phật ở cõi mình
Mà giảng nói Chánh pháp
Dùng nhiều món nhơn duyên
Cùng vô lượng tỷ dụ
Để soi rõ Phật pháp
Mà khai ngộ chúng sanh.
Nếu có người bị khổ
Nhàm lìa già, bịnh, chết,
Phật vì nói Niết-bàn
Để dứt các ngằn khổ
Nếu là người có phước
Đã từng cúng dường Phật
Chí cầu pháp thù thắng
Vì nói hạnh Duyên giác
Nếu lại có Phật tử
Tu tập các công hạnh

Để cầu huệ vô thượng
Phật vì nói tịnh đạo.
11 - Ngài Văn Thù Sư Lợi!
Tôi ở tại nơi đây
Thấy nghe dường ấy đó
Và nghìn ức việc khác
Thấy rất nhiều như thế
Nay sẽ lược nói ra:
12 - Tôi thấy ở cõi kia
Có hằng sa Bồ-tát
Dùng các món nhơn duyên
Mà cầu chứng Phật đạo.
Hoặc có vị bố thí
Vàng, bạc, ngọc, san hô,
Chơn châu, ngọc như ý,
Ngọc xa cừ, mã não,
Kim cương, các trân bửu
Cùng tôi tớ, xe cộ
Kiệu, cáng trưng châu báu
Vui vẻ đem bố thí
Hồi hướng về Phật đạo
Nguyện được chứng thừa ấy

Bậc nhứt của ba cõi
Các Phật hằng khen ngợi.
Hoặc có vị Bồ-tát
Xe tứ mã, xe báu
Bao lơn che tàn đẹp
Trau tria dùng bố thí.
Lại thấy có Bồ-tát
Bố thí cả vợ con
Thân thịt cùng tay chân
Để cầu Vô thượng đạo.
Lại thấy có Bồ-tát
Đầu, mắt và thân thể
Đều ưa vui thí cho
Để cầu trí huệ Phật.
13 - Ngài Văn Thù Sư Lợi,
Ta thấy các quốc vương
Qua đến chỗ của Phật
Thưa hỏi đạo Vô thượng
Bèn bỏ nước vui vẻ
Cung điện cả thần thiếp
Cạo sạch râu lẫn tóc
Mà mặc y pháp phục.

Hoặc lại thấy Bồ-tát
Mà hiện làm Tỳ-kheo
Một mình ở vắng vẻ
Ưa vui tụng kinh điển
Cũng thấy có Bồ-tát
Dõng mãnh và tinh tấn
Vào ở nơi thâm sơn
Suy xét mối Phật đạo
Và thấy bậc ly dục
Thường ở chỗ không nhàn
Sâu tu các thiền định
Được năm món thần thông
Và thấy vị Bồ-tát
Chắp tay trụ thiền định
Dùng nghìn muôn bài kệ
Khen ngợi các Pháp vương
Lại thấy có Bồ-tát
Trí sâu chí bền chắc
Hay hỏi các Đức Phật
Nghe rồi đều thọ trì.
Lại thấy hàng Phật tử
Định huệ trọn đầy đủ

Dùng vô lượng tỷ dụ
Vì chúng mà giảng pháp
Vui ưa nói các pháp
Dạy bảo các Bồ-tát
Phá dẹp chúng binh ma
Mà đánh rền trống pháp
Cùng thấy vị Bồ-tát
Vắng bặt yên lặng ngồi
Trời, rồng đều cung kính
Chẳng lấy đó làm mừng,
Và thấy có Bồ-tát
Ở rừng phóng hào quang
Cứu khổ chốn địa ngục
Khiến đều vào Phật đạo.
Lại thấy hàng Phật tử
Chưa từng có ngủ nghỉ
Kinh hành ở trong rừng
Siêng năng cầu Phật đạo
Cũng thấy đủ giới đức
Oai nghi không thiếu sót
Lòng sạch như bửu châu
Để cầu chứng Phật đạo.

Và thấy hàng Phật tử
Trụ vào sức nhẫn nhục
Bị kẻ tăng thượng mạn
Mắng rủa cùng đánh đập
Thảy đều hay nhẫn được
Để cầu chứng Phật đạo.
Lại thấy có Bồ-tát
Xa rời sự chơi cười
Và quyến thuộc ngu si
Ưa gần gũi người trí
Chuyên tâm trừ loạn động
Nhiếp niệm ở núi rừng
Trải ức nghìn muôn năm
Để cầu được Phật đạo.
14 - Lại thấy vị Bồ-tát
Đồ ăn uống ngọt ngon
Cùng trăm món thuốc thang
Đem cúng Phật và Tăng,
Áo tốt, đồ thượng phục
Giá đáng đến nghìn muôn
Hoặc là vô giá y
Đem cúng Phật và Tăng

Dùng nghìn muôn ức thứ
Nhà báu bằng chiên đàn
Các giường nằm tốt đẹp
Để cúng Phật cùng Tăng
Rừng vườn rất thanh tịnh
Bông trái đều sum sê
Suối chảy cùng ao tắm
Cúng dường Phật và Tăng,
Cúng thí như thế đó
Các đồ cúng tốt đẹp
Vui vẻ không hề nhàm
Để cầu đạo Vô thượng.
15 - Lại có vị Bồ-tát
Giảng nói pháp tịch diệt
Dùng các lời dạy dỗ
Dạy vô số chúng sanh
Hoặc thấy vị Bồ-tát
Quán sát các pháp tánh,
Đều không có hai tướng
Cũng như khoảng hư không.
Lại thấy hàng Phật tử
Tâm không chỗ mê đắm

Dùng món diệu huệ này
Mà cầu đạo Vô thượng.
16 - Ngài Văn Thù Sư Lợi,
Lại có vị Bồ-tát
Sau khi Phật diệt độ
Cúng dường xá-lợi Phật.
Lại thấy hàng Phật tử
Xây dựng các tháp miếu
Nhiều vô số hằng sa
Nghiêm sức khắp cõi nước.
Bảo tháp rất cao đẹp
Đều năm nghìn do tuần.
Bề ngang rộng xứng nhau
Đều hai nghìn do tuần.
Trong mỗi mỗi tháp miếu
Đều có ngàn tràng phan
Màn châu xen thả xuống
Tiếng linh báu hòa reo
Các vị trời, rồng, thần,
Người cùng với phi nhơn
Hương, hoa, cùng kỹ nhạc
Thường đem đến cúng dường.

Ngài Văn Thù Sư Lợi,
Các hàng Phật tử kia
Vì cúng dường xá-lợi
Nên trang sức tháp miếu,
Cõi quốc giới tự nhiên
Thù đặc rất tốt đẹp
Như cây thiên thọ vương
Bông kia đương xòe nở.
17 - Phật phóng một luồng sáng
Ta cùng cả chúng hội
Thấy nơi cõi nước này
Các thứ rất tốt đẹp
Thần lực của chư Phật
Trí huệ đều hy hữu
Phóng một luồng tịnh quang
Soi khắp vô lượng cõi
Chúng ta thấy việc này
Là điều chưa từng có.
18 - Xin Phật tử Văn Thù
Giải quyết lòng chúng nghi
Bốn chúng đều mong ngóng
Nhìn Ngài và nhìn ta

Đức Thế Tôn cớ chi
Phóng ánh quang minh này?
Phật tử phải thời đáp
Quyết nghi cho chúng mừng
Có những lợi ích gì
Đức Phật phóng quang này?
Khi Phật ngồi đạo tràng
Chứng được pháp thâm diệu
Vì muốn nói pháp đó
Hay là sẽ thọ ký?
Hiện bày các cõi Phật
Các báu sạch trang nghiêm
Cùng thấy các Đức Phật
Đây không phải cớ nhỏ
Ngài Văn Thù nên biết
Bốn chúng và long, thần
Nhìn xem xét Ngài đó
Mong sẽ nói những gì.

19 - Lúc bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi nói với Ngài Di Lặc Đại Bồ-tát cùng các vị Đại sĩ: "Các thiện nam tử! Như chỗ

ta xét nghĩ, thời nay Đức Phật Thế Tôn muốn nói pháp lớn, mưa pháp vũ lớn, thổi pháp loa lớn, đánh pháp cổ lớn và diễn pháp nghĩa lớn.

Các thiện nam tử! Ta từng ở nơi các Đức Phật đời quá khứ thấy điềm lành này, Phật kia phóng hào quang đó rồi liền nói pháp lớn. Cho nên chắc biết rằng hôm nay Đức Phật hiện hào quang cũng lại như vậy. Phật vì muốn cho chúng sanh đều được nghe biết pháp mầu mà tất cả trong đời khó tin theo, cho nên hiện điềm lành này.

20 - Các thiện nam tử! Như vô lượng vô biên a-tăng-kỳ[28] kiếp về trước. Bấy giờ, có Đức Phật hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn[29], diễn nói chánh pháp. Ban đầu, giữa, rốt sau, ba chặng đều lành, nghĩa

lý rất sâu xa, lời lẽ khéo mầu, thuần một không tạp, đầy đủ cả tướng phạm hạnh thanh bạch.

Phật vì người cầu đạo Thanh văn, nói pháp Tứ đế[30], thoát khỏi sanh, già, bịnh, chết, cứu cánh Niết-bàn. Vì hạng cầu quả Duyên giác, nói pháp Mười hai Nhơn duyên[31], vì hàng Bồ-tát nói Sáu pháp Ba-la-mật[32] làm cho chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành bậc Nhứt thiết chủng trí[33].

Kế lại, có Đức Phật cũng hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh, lại có Đức Phật cũng hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh. Như thế đến hai muôn Đức Phật đều đồng một tên, hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh, lại cùng đồng một họ, họ Phả La Đọa.

Di Lặc nên biết, Đức Phật trước, Đức Phật sau đều đồng một tên, hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh, đầy đủ mười hiệu, những pháp được nói ra, đầu, giữa, sau đều lành.

Đức Phật rốt sau cả, lúc chưa xuất gia có tám vị vương tử: Người thứ nhất tên Hữu Ý, thứ hai tên Thiện Ý, thứ ba tên Vô Lượng Ý, thứ tư tên Bửu Ý, thứ năm tên Tăng Ý, thứ sáu tên Trừ Nghi Ý, thứ bảy tên Hướng Ý, thứ tám tên Pháp Ý.

Tám vị vương tử đó có oai đức tự tại đều lãnh trị bốn châu thiên hạ[34]. Nghe vua cha xuất gia chứng đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đều bỏ ngôi vua, cũng xuất gia theo, phát tâm Đại thừa, thường tu hạnh thanh tịnh, đều làm bậc Pháp sư, thuở trước đã từng ở chỗ nghìn muôn Đức Phật vun trồng các cội lành.

21 - Đức Phật Nhựt Nguyệt Đăng Minh lúc đó nói kinh Đại thừa tên "Vô Lượng Nghĩa Xứ Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm". Nói kinh đó rồi, Phật liền ở trong đại chúng, ngồi xếp bằng nhập vào cảnh Chánh định "Vô lượng nghĩa xứ", thân và tâm chẳng động.

22 - Khi ấy trời mưa hoa mạn-đà-la, hoa đại mạn-đà-la, hoa mạn-thù-sa cùng hoa đại mạn-thù-sa để rải trên Đức Phật và hàng đại chúng. Khắp cõi nước Phật sáu điệu vang động.

Lúc đó, trong hội hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ, trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn, phi nhơn cùng các vị tiểu vương, các vị Chuyển Luân Thánh Vương v.v..., các đại chúng đó được điều chưa từng có, mừng rỡ chắp tay một lòng nhìn Phật.

23 - Bấy giờ, Đức Như Lai từ tướng lông trắng chặng giữa chân mày phóng ra luồng ánh sáng soi khắp cùng cả một muôn tám nghìn cõi nước ở phương Đông, như nay đương thấy ở cõi Phật đây.

Di Lặc nên biết, khi đó trong hội có hai mươi ức Bồ-tát ưa muốn nghe pháp, các vị Bồ-tát ấy thấy ánh sáng chiếu khắp các cõi Phật được điều chưa từng có, đều

muốn biết vì duyên cớ gì mà phóng ánh sáng này.

Khi ấy, có vị Bồ-tát hiệu Diệu Quang có tám trăm người đệ tử.

24 - Bấy giờ, Đức Phật Nhựt Nguyệt Đăng Minh từ trong Chánh định mà dậy, vì Diệu Quang Bồ-tát nói kinh Đại thừa tên "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm", trải qua sáu mươi tiểu kiếp chẳng rời chỗ ngồi.

25 - Lúc ấy trong hội, người nghe pháp cũng ngồi một chỗ đến sáu mươi tiểu kiếp thân tâm đều không lay động, nghe Đức Phật nói pháp cho là như trong khoảng bữa ăn. Bấy giờ trong chúng không có một người nào hoặc là thân hoặc là tâm mà sanh lười mỏi.

26 - Đức Phật Nhựt Nguyệt Đăng Minh trong sáu mươi tiểu kiếp nói kinh đó rồi, liền ở trong chúng ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn, và trời, người, a-tu-la mà tuyên rằng: "Hôm nay vào nửa

đêm, Như Lai sẽ nhập Vô dư Niết-bàn".

Khi đó, có vị Bồ-tát, tên Đức Tạng, Đức Phật Nhựt Nguyệt Đăng Minh liền thọ ký[35] cho, bảo các Tỳ-kheo rằng: "Ông Đức Tạng Bồ-tát này kế đây sẽ thành Phật, hiệu là Tịnh Thân Như Lai Ứng Cúng, Chánh đẳng Chánh giác".

Đức Phật thọ ký xong, vào nửa đêm bèn nhập Vô dư Niết-bàn.

27 - Sau khi Đức Phật diệt độ, Diệu Quang Bồ-tát trì Kinh Diệu Pháp Liên Hoa trải tám mươi tiểu kiếp vì người mà diễn nói.

28 - Tám người con của Phật Nhựt Nguyệt Đăng Minh đều học với Ngài Diệu Quang, Ngài Diệu Quang dạy bảo cho đều vững bền ở nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị vương tử đó cúng dường vô lượng trăm nghìn muôn ức Đức Phật đều thành Phật đạo. Vị thành Phật rốt sau hết hiệu là Nhiên Đăng.

29 - Trong hàng tám trăm người đệ

tử có một người tên Cầu Danh, người này tham ưa danh lợi, dầu cũng đọc tụng các kinh mà chẳng thuộc rành, phần nhiều quên mất, nên gọi là Cầu Danh. Người này cũng do có trồng các nhơn duyên căn lành nên được gặp vô lượng trăm nghìn muôn ức Đức Phật mà cúng dường, cung kính tôn trọng khen ngợi.

30 - Di Lặc nên biết, lúc đó Diệu Quang Bồ-tát đâu phải người nào lạ, chính là ta đây. Còn Cầu Danh Bồ-tát là Ngài đấy.

Nay thấy điềm lành này, cùng với xưa không khác, cho nên ta xét nghĩ, hôm nay Đức Phật Như Lai sẽ nói kinh Đại thừa tên "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm".

Bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát ở trong đại chúng, muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

31 - Ta nhớ thuở quá khứ
Vô lượng vô số kiếp
Có Phật Nhơn Trung Tôn
Hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh
Đức Thế Tôn nói pháp
Độ vô lượng chúng sanh
Vô số ức Bồ-tát
Khiến vào trí huệ Phật.
32 - Khi Phật chưa xuất gia
Có sanh tám vương tử
Thấy Đại Thánh xuất gia
Cũng theo tu phạm hạnh.
33 - Phật nói kinh Đại thừa
Tên là "Vô Lượng Nghĩa"
Ở trong hàng đại chúng
Mà vì rộng tỏ bày.
Phật nói kinh ấy rồi
Liền ở trong pháp tòa
Xếp bằng nhập Chánh định
Tên "Vô Lượng Nghĩa Xứ"
Trời rưới hoa mạn-đà
Trống trời tự nhiên vang

Các trời, rồng, quỷ, thần
Cúng dường đấng Nhơn Tôn,
Tất cả các cõi Phật
Tức thời vang động lớn.
34 - Phật phóng sáng giữa mày
Hiện các việc hy hữu
Ánh sáng chiếu phương Đông
Muôn tám nghìn cõi Phật
Bày sanh tử nghiệp báo
Của tất cả chúng sanh
Lại thấy các cõi Phật
Dùng các báu trang nghiêm
Màu lưu ly pha lê
Đây bởi Phật quang soi.
35 - Lại thấy những trời, người
Rồng, thần, chúng dạ-xoa
Càn thát, khẩn-na-la
Đều cúng dường Phật mình.
36 - Lại thấy các Như Lai
Tự nhiên thành Phật đạo,
Màu thân như núi vàng
Đoan nghiêm rất đẹp mầu

Như trong lưu ly sạch
Hiện ra tượng chơn kim
Thế Tôn trong đại chúng
Dạy nói nghĩa thâm diệu.
37 - Mỗi mỗi các cõi Phật
Chúng Thanh văn vô số,
Nhân Phật quang soi sáng
Đều thấy đại chúng kia.
Hoặc có các Tỳ-kheo
Ở tại trong núi rừng
Tinh tấn giữ tịnh giới
Dường như gìn châu sáng.
38 - Lại thấy các Bồ-tát
Bố thí nhẫn nhục thảy
Số đông như hằng sa[36]
Đây bởi sáng Phật soi.
Lại thấy hàng Bồ-tát
Sâu vào các thiền định
Thân tâm lặng chẳng động
Để cầu đạo Vô thượng.
Lại thấy các Bồ-tát
Rõ tướng pháp tịch diệt

Đều ở tại nước mình
Nói pháp cầu Phật đạo.
39 - Bấy giờ bốn bộ chúng
Thấy Phật Nhựt Nguyệt Đăng
Hiện sức thần thông lớn
Tâm kia đều vui mừng
Mỗi người tự hỏi nhau
Việc này nhơn duyên gì?
40 - Đấng của trời, người thờ
Vừa từ Chánh định dậy
Khen Diệu Quang Bồ-tát
Ông là mắt của đời
Mọi người đều tin về
Hay vâng giữ tạng pháp
Như pháp của Ta nói
Chỉ ông chứng biết được
Đức Phật đã ngợi khen
Cho Diệu Quang vui mừng
Liền nói kinh Pháp Hoa
Trải sáu mươi tiểu kiếp
Chẳng rời chỗ ngồi ấy
Ngài Diệu Quang Pháp sư

Trọn đều hay thọ trì
Pháp thượng diệu của Phật.
41 - Phật nói kinh Pháp Hoa
Cho chúng vui mừng rồi
Liền chính trong ngày đó
Bảo hàng chúng trời, người
Các pháp "nghĩa thật tướng"
Đã vì các ông nói
Nay Ta giữa đêm này
Sẽ vào cõi Niết-bàn
Phải một lòng tinh tấn
Rời các sự buông lung
Các Phật rất khó gặp
Ức kiếp được một lần.
42 - Các con của Phật thảy
Nghe Phật sắp nhập diệt
Thảy đều lòng buồn khổ
Phật sao gấp diệt vậy?
Đấng Thánh Chúa Pháp Vương
An ủi vô lượng chúng:
Nếu lúc Ta diệt độ
Các ông chớ lo sợ

Đức Tạng Bồ-tát đây
Tâm đã được thông thấu
Nơi vô lậu thật tướng
Kế đây sẽ thành Phật
Tên hiệu là Tịnh Thân
Cũng độ vô lượng chúng.

43 - Đêm đó Phật diệt độ
Như củi hết, lửa tắt
Chia phân các xá-lợi
Mà xây vô lượng tháp
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
Số đông như hằng sa
Lại càng thêm tinh tấn
Để cầu đạo Vô thượng.

44 - Diệu Quang pháp sư ấy
Vâng giữ Phật pháp tạng
Trong tám mươi tiểu kiếp
Rộng nói kinh Pháp Hoa.
Tám vị vương tử đó
Được Diệu Quang dạy bảo
Vững bền đạo Vô thượng
Sẽ thấy vô số Phật

Cúng dường các Phật xong
Thuận theo tu đại đạo
Nối nhau mà thành Phật
Chuyển thứ thọ ký nhau,
Đấng Phật rốt sau cả
Hiệu là: Phật Nhiên Đăng
Đạo sư[37] của thiên tiên
Độ thoát vô lượng chúng.
45 - Diệu Quang Pháp sư đó
Có một người đệ tử
Tâm thường cưu biếng trễ
Tham ưa nơi danh lợi
Cầu danh lợi không nhàm
Thường đến nhà sang giàu
Rời bỏ việc tụng học
Bỏ quên không thông thuộc
Vì bởi nhơn duyên ấy
Nên gọi là Cầu Danh
Cũng tu các nghiệp lành
Được thấy vô số Phật
Cúng dường các Đức Phật
Thuận theo tu Đại đạo

Đủ Sáu Ba-la-mật
Nay gặp đấng Thích Ca
Sau đây sẽ thành Phật
Hiệu rằng Phật Di Lặc
Rộng độ hàng chúng sanh
Số đông đến vô lượng.
46 - Sau Phật kia diệt độ
Lười biếng đó là Ngài
Còn Diệu Quang Pháp sư
Nay thời chính là Ta.
Ta thấy Phật Đăng Minh
Điềm sáng trước như thế
Cho nên biết rằng nay
Phật muốn nói "Pháp Hoa"
Tướng nay như điềm xưa
Là phương tiện của Phật,
Nay Phật phóng ánh sáng
Giúp bày nghĩa thiệt tướng
Các người nay nên biết
Chắp tay một lòng chờ
Phật sẽ rưới nước pháp
Đầy đủ người cầu đạo

Các người cầu ba thừa[38]
Nếu có chỗ nghi hối
Phật sẽ dứt trừ cho
Khiến hết không còn thừa. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

- PHẨM "PHƯƠNG TIỆN"[39]

THỨ HAI -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn từ Chánh định an lành mà dậy, bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Trí huệ của các Đức Phật rất sâu vô lượng, môn trí huệ đó khó hiểu khó vào, tất cả hàng Thanh văn cùng Bích-chi Phật[40] đều không biết được. Vì sao?

Phật đã từng gần gũi trăm nghìn muôn ức vô số các Đức Phật, trọn tu vô lượng đạo pháp của các Đức Phật, dõng mãnh tinh tấn, danh tốt đồn khắp, trọn

nên pháp rất sâu chưa từng có, theo thời nghi mà nói pháp ý thú khó hiểu.

Xá Lợi Phất! Từ Ta thành Phật đến nay, các món nhơn duyên, các món thí dụ, rộng nói ngôn giáo, dùng vô số phương tiện dìu dắt chúng sanh, làm cho xa lìa lòng chấp. Vì sao? Đức Như Lai đã đầy đủ phương tiện, tri kiến và Ba-la-mật.

Xá Lợi Phất! Tri kiến của Như Lai rộng lớn sâu xa, đức vô lượng vô ngại lực, vô sở úy, thiền định, giải thoát tam muội đều sâu vào không ngằn mé, trọn nên tất cả pháp chưa từng có.

Xá Lợi Phất! Như Lai hay các món phân biệt, khéo nói các pháp lời lẽ êm dịu vui đẹp lòng chúng.

Xá Lợi Phất! Tóm yếu mà nói đó, vô lượng vô biên pháp vị tằng hữu, Đức Phật thảy đều trọn nên.

2 - Thôi, Xá Lợi Phất! Chẳng cần nói nữa. Vì sao? Vì pháp khó hiểu ít có thứ

nhất mà Phật trọn nên đó, chỉ có Phật cùng Phật mới có thể thấu tột tướng chơn thật của các pháp, nghĩa là các pháp: tướng như vậy, tánh như vậy, thể như vậy, lực như vậy, tác như vậy, nhơn như vậy, duyên như vậy, quả như vậy, báo như vậy, trước sau rốt ráo như vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói bài kệ rằng:

3 - Đấng Thế Hùng khó lường
Các trời cùng người đời
Tất cả loài chúng sanh
Không ai hiểu được Phật
Trí lực, vô sở úy
Giải thoát các tam muội
Các pháp khác của Phật
Không ai so lường được
Vốn từ vô số Phật
Đầy đủ tu các đạo
Pháp nhiệm mầu rất sâu
Khó thấy, khó rõ được

Trong vô lượng ức kiếp
Tu các đạo đó rồi
Đạo tràng được chứng quả
Ta đều đã thấy biết
Quả báo lớn như vậy
Các món tính, tướng, nghĩa
Ta cùng mười phương Phật
Mới biết được việc đó.

4 - Pháp đó không chỉ được
Vắng bặt tướng nói năng
Các loài chúng sanh khác
Không có ai hiểu được
Trừ các chúng Bồ-tát
Người sức tin bền chặt
Các hàng đệ tử Phật
Từng cúng dường các Phật
Tất cả lậu đã hết
Trụ thân rốt sau này
Các hạng người vậy thảy
Sức họ không kham được,
Giả sử đầy thế gian
Đều như Xá Lợi Phất

Cùng suy chung so lường
Chẳng lường được Phật trí
Chính sử khắp mười phương
Đều như Xá Lợi Phất
Và các đệ tử khác
Cũng đầy mười phương cõi
Cùng suy chung so lường
Cũng lại chẳng biết được.
Bậc Duyên giác[41] **trí lành**
Vô lậu thân rốt sau
Cũng đầy mười phương cõi
Số đông như rừng tre,
Hạng này chung một lòng
Trong vô lượng ức kiếp
Muốn xét Phật thật trí
Chẳng biết được chút phần.
Bồ-tát mới phát tâm
Cúng dường vô số Phật
Rõ thấu các nghĩa thú
Lại hay khéo nói pháp
Đông đầy mười phương cõi
Như lúa, mè, tre, lau

Một lòng dùng trí mầu
Trải số kiếp hằng sa
Thảy đều chung suy lường
Chẳng biết được trí Phật
Hàng Bất thối Bồ-tát
Số đông như hằng sa
Một lòng chung suy cầu
Cũng lại chẳng hiểu được.

5 - Lại bảo Xá Lợi Phất
Pháp nhiệm mầu rất sâu
Vô lậu khó nghĩ bàn
Nay Ta đã được đủ
Chỉ Ta biết tướng đó
Mười phương Phật cũng vậy,
Xá Lợi Phất phải biết
Lời Phật nói không khác
Với Pháp của Phật nói
Nên sanh sức tin chắc
Pháp của Phật lâu sau
Cần phải nói chơn thật
Bảo các chúng Thanh văn
Cùng người cầu Duyên giác

Ta khiến cho thoát khổ
Đến chứng được Niết-bàn
Phật dùng sức phương tiện
Dạy cho ba thừa giáo
Chúng sanh nơi nơi chấp
Dắt đó khiến ra khỏi.

6 - Khi đó trong đại chúng có hàng Thanh văn lậu tận A-la-hán, Ngài A Nhã Kiều Trần Như v.v... một nghìn hai trăm người và các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam cùng cận sự nữ, hạng người phát tâm Thanh văn, Duyên giác đều nghĩ rằng: "Hôm nay Đức Phật cớ chi lại ân cần ngợi khen phương tiện mà nói thế này: "Pháp của Phật chứng rất sâu khó hiểu, tất cả hàng Thanh văn cùng Duyên giác không thể đến được".

Đức Phật nói một nghĩa giải thoát, chúng ta cũng chứng được pháp đó đến nơi Niết-bàn, mà nay chẳng rõ nghĩa đó về đâu?

7 - Lúc ấy, Ngài Xá Lợi Phất biết lòng nghi của bốn chúng, chính mình cũng chưa rõ, liền bạch Phật rằng: "Thưa Thế Tôn! Nhơn gì, duyên gì mà Phật ân cần khen ngợi pháp phương tiện thứ nhứt nhiệm mầu rất sâu khó hiểu của các Đức Phật?

Con từ trước đến nay chưa từng nghe Phật nói điều đó, hôm nay bốn chúng thảy đều có lòng nghi. Cúi xin Đức Thế Tôn bày nói việc đó. Cớ gì mà Đức Thế Tôn ân cần khen ngợi pháp nhiệm mầu rất sâu khó hiểu?".

Khi đó, Ngài Xá Lợi Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8 - Đấng Huệ Nhựt Đại Thánh
Lâu mới nói pháp này,
Tự nói pháp mình chứng
Lực, vô úy, tam muội,
Thiền định, giải thoát thảy
Đều chẳng nghĩ bàn được.

Pháp chứng nơi đạo tràng
Không ai hỏi đến được,
Ý con khó lường được
Cũng không ai hay hỏi.
Không hỏi mà tự nói
Khen ngợi đạo mình làm
Các Đức Phật chứng được
Trí huệ rất nhiệm mầu.
Hàng vô lậu La-hán
Cùng người cầu Niết-bàn
Nay đều sa lưới nghi
Phật cớ chi nói thế?
Hạng người cầu Duyên giác.
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,
Các trời, rồng, quỷ, thần
Và càn-thát-bà thảy
Ngó nhau cưu lòng nghi
Nhìn trông đấng Túc Tôn,
Việc đó là thế nào?
Xin Phật vì dạy cho
Trong các chúng Thanh văn
Phật nói con hạng nhứt

Nay con nơi trí mình
Nghi lầm không rõ được
Vì là pháp rốt ráo
Vì là đạo Phật làm
Con từ miệng Phật sanh
Chắp tay nhìn trông chờ
Xin ban tiếng nhiệm mầu
Liền vì nói như thật
Các trời, rồng, thần thảy
Số đông như hằng sa
Bồ-tát cầu thành Phật
Số nhiều có tám muôn
Lại những muôn ức nước
Vua Chuyển Luân Vương đến.
Đều lòng kính chắp tay
Muốn nghe đạo đầy đủ.

9 - Khi đó, Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Thôi thôi! Chẳng nên nói nữa, nếu nói việc đó, tất cả trong đời các trời và người đều sẽ kinh sợ, nghi ngờ".

10 - Ngài Xá Lợi Phất lại bạch Phật

rằng: "Thưa Thế Tôn! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Vì sao? Trong hội đây có vô số trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ chúng sanh đã từng gặp các Đức Phật, các căn mạnh lẹ, trí huệ sáng suốt, được nghe Phật dạy chắc có thể kính tin".

Lúc ấy, Ngài Xá Lợi Phất muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Đấng Pháp vương Vô thượng
Xin nói, nguyện đừng lo
Vô lượng chúng hội đây
Có người hay kính tin.

11 - Đức Phật lại ngăn Xá Lợi Phất: "Nếu nói việc đó thì tất cả trong đời trời, người, a-tu-la đều sẽ kinh nghi, Tỳ-kheo tăng thượng mạn sẽ phải sa vào hầm lớn". Khi đó Đức Thế Tôn lại nói kệ rằng:

Thôi thôi! Chẳng nên nói
Pháp Ta diệu khó nghĩ

Những kẻ tăng thượng mạn
Nghe ắt không kính tin.

12 - Lúc ấy Ngài Xá Lợi Phất bạch Phật rằng: "Thưa Thế Tôn! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Nay trong hội này hạng người sánh bằng con có trăm nghìn muôn ức. Đời đời đã từng theo Phật học hỏi, những người như thế chắc hay kính tin lâu dài, an ổn, nhiều điều lợi ích.

Khi đó Ngài Xá Lợi Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Đấng Vô Thượng Lưỡng Túc
Xin nói pháp đệ nhứt
Con là trưởng tử Phật
Xin thương phân biệt nói.
Vô lượng chúng hội đây
Hay kính tin pháp này
Đời đời Phật đã từng
Giáo hóa chúng như thế
Đều một lòng chắp tay

Muốn nghe lãnh lời Phật.
Chúng con nghìn hai trăm
Cùng hạng cầu Phật nọ
Nguyện Phật vì chúng này
Cúi xin phân biệt nói
Chúng đây nghe pháp ấy
Thời sanh lòng vui mừng.

13 - Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Ông đã ân cần ba phen thưa thỉnh đâu mà chẳng nói. Ông nay lắng nghe, khéo suy nghĩ nhớ đó, Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói".

14 - Khi Đức Phật nói lời đó, trong hội có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ, cả thảy năm nghìn người, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lễ Phật mà lui về. Vì sao? Vì bọn người này gốc tội sâu nặng cùng tăng thượng mạn, chưa được mà nói đã được, chưa chứng mà cho đã chứng, có lỗi dường ấy, cho nên không ở lại. Đức Thế Tôn yên lặng

không ngăn cản.

15 - Bấy giờ, Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Trong chúng ta đây không còn cành lá, rặt có hột chắc. Xá Lợi Phất! Những gã tăng thượng mạn như vậy lui về cũng là tốt. Ông nay nên khéo nghe, Ta sẽ vì ông mà nói".

Ngài Xá Lợi Phất bạch rằng: "Vâng thưa Thế Tôn! Con nguyện ưa muốn nghe".

16 - Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Pháp mầu như thế, các Đức Phật Như Lai đến khi đúng thời mới nói đó, như bông linh thoại đến thời tiết mới hiện một lần. Xá Lợi Phất! Các ông nên tin lời của Phật nói không hề hư vọng.

17 - Xá Lợi Phất! Các Đức Phật theo thời nghi nói pháp, ý thú khó hiểu. Vì sao? Ta dùng vô số phương tiện, các món nhơn duyên, lời lẽ thí dụ diễn nói các pháp.

Pháp đó không phải là suy lường

phân biệt mà có thể hiểu, chỉ có các Đức Phật mới biết được đó. Vì sao? Các Đức Phật Thế Tôn, chỉ do một sự nhơn duyên lớn mà hiện ra nơi đời.

Xá Lợi Phất! Sao nói rằng các Đức Phật Thế Tôn chỉ do một sự nhơn duyên lớn mà hiện ra nơi đời? Các Đức Phật Thế Tôn vì muốn cho chúng sanh khai tri kiến Phật để được thanh tịnh mà hiện ra nơi đời; vì muốn chỉ tri kiến Phật cho chúng sanh mà hiện ra nơi đời; vì muốn cho chúng sanh tỏ ngộ tri kiến Phật mà hiện ra nơi đời; vì muốn cho chúng sanh chứng vào đạo tri kiến Phật mà hiện ra nơi đời.

Xá Lợi Phất! Đó là các Đức Phật do vì một sự nhơn duyên lớn mà hiện ra nơi đời.

18 - Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Các Đức Phật Như Lai chỉ giáo hóa Bồ-tát, những điều làm ra thường vì một việc: Chỉ đem tri kiến Phật chỉ cho chúng sanh tỏ ngộ thôi".

Xá Lợi Phất! Đức Như Lai chỉ dùng một Phật thừa mà vì chúng sanh nói pháp, không có các thừa hoặc hai hoặc ba khác.

19 - Xá Lợi Phất! Pháp của tất cả các Đức Phật ở mười phương cũng như thế.

Xá Lợi Phất! Thuở quá khứ các Đức Phật dùng vô lượng vô số phương tiện, các món nhơn duyên lời lẽ thí dụ mà vì chúng sanh diễn nói các pháp. Vì pháp đó đều là một Phật thừa, nên các chúng sanh đó theo chư Phật nghe pháp rốt ráo đều được chứng "Nhứt thiết chủng trí".

Xá Lợi Phất! Thuở vị lai, các Đức Phật sẽ ra đời cũng dùng vô lượng vô số phương tiện, các món nhơn duyên lời lẽ thí dụ mà vì chúng sanh diễn nói các pháp, vì pháp ấy đều là một Phật thừa, nên các chúng sanh đó theo Phật nghe pháp rốt ráo đều được chứng "Nhứt thiết chủng trí".

Xá Lợi Phất! Hiện tại nay, trong

vô lượng trăm nghìn muôn ức cõi Phật ở mười phương, các Đức Phật Thế Tôn nhiều điều lợi ích an vui cho chúng sanh. Các Đức Phật đó cũng dùng vô lượng vô số phương tiện, các món nhơn duyên lời lẽ thí dụ mà vì chúng sanh diễn nói các pháp, vì pháp đó đều là một Phật thừa, các chúng sanh ấy theo Phật nghe pháp rốt ráo đều được chứng "Nhứt thiết chủng trí".

Xá Lợi Phất! Các Đức Phật đó chỉ giáo hóa Bồ-tát, vì muốn đem tri kiến Phật mà chỉ cho chúng sanh, vì muốn đem tri kiến Phật cho chúng sanh tỏ ngộ, vì muốn làm cho chúng sanh chứng vào tri kiến Phật vậy.

Xá Lợi Phất! Nay Ta cũng lại như thế, rõ biết các chúng sanh có những điều ưa muốn, thân tâm mê chấp, Ta tùy theo bổn tánh kia dùng các món nhơn duyên lời lẽ thí dụ cùng sức phương tiện mà vì đó nói pháp.

Xá Lợi Phất! Như thế đều vì để chứng được một Phật thừa "Nhứt thiết chủng trí".

20 - Xá Lợi Phất! Trong cõi nước ở mười phương còn không có hai thừa hà huống có ba!

Xá Lợi Phất! Các Đức Phật hiện ra trong đời ác năm trược, nghĩa là: kiếp trược, phiền não trược, chúng sanh trược, kiến trược, mạng trược. Như thế, Xá Lợi Phất, lúc kiếp loạn trược chúng sanh nhơ nặng, bỏn sẻn, tham lam, ghét ganh, trọn nên các căn chẳng lành, cho nên các Đức Phật dùng sức phương tiện, nơi một Phật thừa, phân biệt nói thành ba.

21 - Xá Lợi Phất! Nếu đệ tử Ta tự cho mình là A-la-hán cùng Duyên giác, mà không nghe không biết việc của các Đức Phật Như Lai chỉ giáo hóa Bồ-tát, người này chẳng phải là đệ tử Phật, chẳng phải A-la-hán, chẳng phải Duyên giác.

Lại nữa, Xá Lợi Phất! Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni đó tự cho mình đã được A-la-hán, là thân rốt sau, rốt ráo Niết-bàn, bèn chẳng lại chí quyết cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nên biết bọn đó là kẻ tăng thượng mạn. Vì sao? Nếu có Tỳ-kheo thật chứng quả A-la-hán mà không tin pháp này, quyết không có lẽ ấy, trừ sau khi Phật diệt độ, hiện tiền không Phật. Vì sao? Sau khi Phật diệt độ, những kinh như thế, người hay thọ trì đọc tụng, hiểu nghĩa rất khó có được, nếu gặp Đức Phật khác, ở trong pháp này bèn được hiểu rõ.

Xá Lợi Phất! Các ông nên một lòng tin hiểu thọ trì lời Phật dạy. Lời các Đức Phật Như Lai nói không hư vọng, không có thừa nào khác, chỉ có một Phật thừa thôi.

Khi ấy Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

22 - Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
Cưu lòng tăng thượng mạn
Cận sự nam ngã mạn
Cận sự nữ chẳng tin,
Hàng bốn chúng như thế
Số kia có năm nghìn
Chẳng tự thấy lỗi mình
Nơi giới có thiếu sót
Tiếc giữ tội quấy mình
Trí nhỏ đó đã ra,
Bọn cám tấm trong chúng
Oai Đức Phật phải đi,
Gã đó kém phước đức
Chẳng kham lãnh pháp này,
Chúng nay không cành lá
Chỉ có những hột chắc.
23 - Xá Lợi Phất khéo nghe,
Pháp của các Phật được
Vô lượng sức phương tiện
Mà vì chúng sanh nói.
Tâm của chúng sanh nghĩ
Các món đạo ra làm

Bao nhiêu những tánh dục
Nghiệp lành dữ đời trước
Phật biết hết thế rồi
Dùng các duyên thí dụ
Lời lẽ sức phương tiện
Khiến tất cả vui mừng.
Hoặc là nói khế kinh
Cô Khởi cùng Bổn Sự.
Bổn Sanh, Vị Tằng Hữu
Cũng nói những Nhơn Duyên
Thí Dụ và Trùng Tụng
Luận Nghị cộng chín kinh.
Căn độn ưa pháp nhỏ.
Tham chấp nơi sanh tử
Nơi vô lượng Đức Phật
Chẳng tu đạo sâu mầu
Bị các khổ não loạn
Vì đó nói Niết-bàn.
Ta bày phương tiện đó
Khiến đều vào huệ Phật,
Chưa từng nói các ông
Sẽ được thành Phật đạo

Sở dĩ chưa từng nói
Vì giờ nói chưa đến,
Nay chính là đến giờ
Quyết định nói Đại thừa.
24 - Chín bộ pháp của Ta
Thuận theo chúng sanh nói
Vào Đại thừa làm gốc
Nên mới nói kinh này.
Có Phật tử tâm tịnh
Êm dịu cũng lợi căn,
Nơi vô lượng các Phật
Mà tu đạo sâu mầu,
Vì hàng Phật tử này
Nói kinh Đại thừa đây.
Ta ghi cho người đó
Đời sau thành Phật đạo
Bởi thâm tâm niệm Phật
Tu trì tịnh giới vậy
Hạng này nghe thành Phật
Rất mừng đầy khắp mình,
Phật biết tâm của kia.
Nên vì nói Đại thừa.

Thanh văn hoặc Bồ-tát,
Nghe Ta nói pháp ra
Cho đến một bài kệ
Đều thành Phật không nghi.
25 - Trong cõi Phật mười phương
Chỉ có một thừa pháp
Không hai cũng không ba
Trừ Phật phương tiện nói
Chỉ dùng danh tự giả
Dẫn dắt các chúng sanh
Vì nói trí huệ Phật.
Các Phật ra nơi đời
Chỉ một việc này thiệt
Hai thứ chẳng phải chơn.
Trọn chẳng đem Tiểu thừa
Mà tế độ chúng sanh,
Phật tự trụ Đại thừa
Như pháp của mình được
Định, huệ, lực trang nghiêm
Dùng đây độ chúng sanh.
Tự chứng đạo Vô thượng
Pháp bình đẳng Đại thừa

Nếu dùng Tiểu thừa độ
Cho đến nơi một người
Thời Ta đọa xan tham
Việc ấy tất không được,
Nếu người tin về Phật
Như Lai chẳng dối gạt
Cũng không lòng tham ganh
Dứt ác trong các pháp
Nên Phật ở mười phương
Mà riêng không chỗ sợ.
Ta dùng tướng trang nghiêm
Ánh sáng soi trong đời
Đấng vô lượng chúng trọng
Vì nói thiệt tướng ấn.
26 - Xá Lợi Phất! Nên biết,
Ta vốn lập thệ nguyện
Muốn cho tất cả chúng
Bằng như Ta không khác,
Như Ta xưa đã nguyện
Nay đã đầy đủ rồi
Độ tất cả chúng sanh
Đều khiến vào Phật đạo

Nếu Ta gặp chúng sanh
Dùng Phật đạo dạy cả
Kẻ vô trí rối sai
Mê lầm không nhận lời.
Ta rõ chúng sanh đó
Chưa từng tu cội lành
Chấp chặt nơi ngũ dục
Vì si ái sanh khổ,
Bởi nhơn duyên các dục.
Sanh vào ba đường dữ
Xoay lăn trong sáu nẻo
Chịu đủ những khổ độc
Thân mọn thọ bào thai
Đời đời tăng trưởng luôn
Người đức mỏng ít phước
Các sự khổ bức ngặt
Vào rừng rậm tà kiến
Hoặc chấp có, chấp không
Nương gá các chấp này
Đầy đủ sáu mươi hai
Chấp chặt pháp hư vọng
Bền nhận không bỏ được

Ngã mạn tự khoe cao
Dua nịnh lòng không thật
Trong nghìn muôn ức kiếp
Chẳng nghe danh tự Phật
Cũng chẳng nghe Chánh pháp
Người như thế khó độ.
27 - Cho nên Xá Lợi Phất,
Ta vì bày phương tiện
Nói các đạo dứt khổ
Chỉ cho đó Niết-bàn
Ta dầu nói Niết-bàn
Cũng chẳng phải thiệt diệt,
Các pháp từ bổn lai
Tướng thường tự vắng lặng
Phật tử hành đạo rồi
Đời sau được thành Phật
Ta có sức phương tiện
Mở bày khắp ba thừa.
Tất cả các Thế Tôn
Đều nói đạo Nhứt thừa
Nay trong đại chúng này
Đều nên trừ nghi lầm

Lời Phật nói không khác
Chỉ một, không hai thừa.
28 - Vô số kiếp đã qua
Vô lượng Phật diệt độ
Trăm nghìn muôn ức Phật
Số nhiều không lường được.
Các Thế Tôn như thế
Các món duyên thí dụ
Vô số ức phương tiện
Diễn nói các pháp tướng,
Các Đức Thế Tôn đó
Đều nói pháp Nhứt thừa
Độ vô lượng chúng sanh
Khiến vào nơi Phật đạo
Lại các Đại Thánh chúa
Biết tất cả thế gian
Trời người, loài quần sanh
Thâm tâm chỗ ưa muốn
Bèn dùng phương tiện khác
Giúp bày nghĩa Đệ nhứt.
29 - Nếu có loài chúng sanh
Gặp các Phật quá khứ

Hoặc nghe pháp bố thí
Hoặc trì giới nhẫn nhục
Tinh tấn, thiền, trí thảy
Các món tu phước huệ,
Những người như thế đó
Đều đã thành Phật đạo
Sau các Phật diệt độ
Nếu người lòng lành dịu
Các chúng sanh như thế
Đều đã thành Phật đạo.
30 - Các Phật diệt độ rồi
Người cúng dường xá-lợi
Dựng muôn ức thứ tháp
Vàng, bạc và pha lê
Xa cừ cùng mã não
Ngọc mai khôi, lưu ly
Thanh tịnh rộng nghiêm sức,
Trau dồi nơi các tháp,
Hoặc có dựng miếu đá
Chiên đàn và trầm thủy
Gỗ mật cùng gỗ khác
Gạch ngói bùn đất thảy,

Hoặc ở trong đồng trống
Chứa đất thành miễu Phật
Cho đến đồng tử giỡn
Nhóm cát thành tháp Phật,
Những hạng người như thế
Đều đã thành Phật đạo.
31 - Nếu như người vì Phật
Xây dựng các hình tượng
Chạm trổ thành các tướng
Đều đã thành Phật đạo.
Hoặc dùng bảy báu làm
Thau, đồng bạch, đồng đỏ
Chất nhôm cùng chì, kẽm
Sắt, gỗ cùng với bùn
Hoặc dùng keo, sơn, vải
Nghiêm sức làm tượng Phật
Những người như thế đó
Đều đã thành Phật đạo
Vẽ vời làm tượng Phật
Trăm tướng phước trang nghiêm
Tự làm hoặc bảo người
Đều đã thành Phật đạo.

Cho đến đồng tử giỡn
Hoặc cỏ cây và bút
Hoặc lấy móng tay mình
Mà vẽ làm tượng Phật
Những hạng người như thế
Lần lần chứa công đức
Đầy đủ tâm Đại bi
Đều đã thành Phật đạo
Chỉ dạy các Bồ-tát
Độ thoát vô lượng chúng.
32 - Nếu người nơi tháp miếu
Tượng báu và tượng vẽ
Dùng hoa, hương, phan, lọng
Lòng kính mà cúng dường
Hoặc khiến người trổi nhạc
Đánh trống, thổi sừng ốc
Tiêu địch, cầm, không hầu
Tỳ bà, chụp choả đồng
Các tiếng hay như thế
Đem dùng cúng dường hết
Hoặc người lòng vui mừng
Ca ngâm khen Đức Phật

Cho đến một tiếng nhỏ
Đều đã thành Phật đạo.
33 - Nếu người lòng tán loạn
Cho đến dùng một bông
Cúng dường nơi tượng vẽ
Lần thấy các Đức Phật
Hoặc có người lễ lạy
Hoặc lại chỉ chắp tay
Cho đến giơ một tay
Hoặc lại hơi cúi đầu
Dùng đây cúng dường tượng
Lần thấy vô lượng Phật
Tự thành đạo Vô thượng
Rộng độ chúng vô số
Vào Vô dư Niết-bàn
Như củi hết lửa tắt.
Nếu người lòng tán loạn
Vào nơi trong tháp miếu
Một xưng "Nam-mô Phật"
Đều đã thành Phật đạo
Nơi các Phật quá khứ
Tại thế, hoặc diệt độ,

Có người nghe pháp này
Đều đã thành Phật đạo.
34 - Các Thế Tôn vị lai
Số nhiều không thể lường
Các Đức Như Lai đó
Cùng phương tiện nói pháp.
Tất cả các Như Lai
Dùng vô lượng phương tiện
Độ thoát các chúng sanh
Vào trí vô lậu Phật,
Nếu có người nghe pháp
Không ai chẳng thành Phật.
Các Phật vốn thệ nguyện
Ta tu hành Phật đạo
Khắp muốn cho chúng sanh
Cũng đồng được đạo này.
Các Phật đời vị lai
Dầu nói trăm nghìn ức
Vô số các pháp môn
Kỳ thiệt vì Nhứt thừa.
Các Phật Lưỡng Túc Tôn
Biết pháp thường không tánh

Giống Phật theo duyên sanh
Cho nên nói Nhứt thừa.
Pháp đó trụ ngôi pháp
Tướng thế gian thường còn
Nơi đạo tràng biết rồi
Đức Phật phương tiện nói.
Hiện tại mười phương Phật
Của trời, người cúng dường
Số nhiều như hằng sa
Hiện ra nơi thế gian
Vì an ổn chúng sanh
Cũng nói pháp như thế.
Biết vắng bặt thứ nhứt
Bởi dùng sức phương tiện
Dầu bày các món đạo
Kỳ thiệt vì Phật thừa
Biết các hạnh chúng sanh
Thâm tâm nó nghĩ nhớ
Nghiệp quen từ quá khứ
Tánh dục, sức tinh tấn
Và các căn lợi độn
Dùng các món nhơn duyên

Thí dụ cùng lời lẽ
Tùy cơ phương tiện nói.
35 - Ta nay cũng như vậy
Vì an ổn chúng sanh
Dùng các món pháp môn
Rao bày nơi Phật đạo
Ta dùng sức trí huệ
Rõ tánh dục chúng sanh
Phương tiện nói các pháp
Đều khiến được vui mừng.
Xá Lợi Phất nên biết,
Ta dùng mắt Phật xem
Thấy sáu đường chúng sanh
Nghèo cùng không phước huệ
Vào đường hiểm sanh tử
Khổ nối luôn không dứt
Sâu tham nơi ngũ dục
Như trâu mao mến đuôi
Do tham ái tự che
Đui mù không thấy biết
Chẳng cầu Phật trí lớn
Cùng pháp dứt sự khổ

Sâu vào các tà kiến
Lấy khổ muốn bỏ khổ
Phật vì chúng sanh này
Mà sanh lòng Đại bi.

36 - Xưa Ta ngồi đạo tràng
Xem cây cùng kinh hành
Trong hai mươi mốt ngày
Suy nghĩ việc như vầy:
Trí huệ của Ta được
Vi diệu rất thứ nhứt
Chúng sanh các căn chậm
Tham vui, si làm mù
Các hạng người như thế
Làm sao mà độ được?
Bấy giờ các Phạm Vương
Cùng các trời Đế Thích
Bốn Thiên Vương hộ đời
Và trời Đại Tự Tại
Cùng các thiên chúng khác
Trăm nghìn ức quyến thuộc
Chắp tay cung kính lễ
Thỉnh Ta chuyển Pháp luân.

Ta liền tự suy nghĩ
Nếu chỉ khen Phật thừa
Chúng sanh chìm nơi khổ
Không thể tin pháp đó
Do phá pháp không tin
Rớt trong ba đường dữ
Ta thà không nói pháp
Mau vào cõi Niết-bàn
Liền nhớ Phật quá khứ
Thực hành sức phương tiện
Ta nay chứng được đạo
Cũng nên nói Ba thừa.
37 - Lúc Ta nghĩ thế đó
Mười phương Phật đều hiện
Tiếng Phạm an ủi Ta
Hay thay! Đức Thích Ca
Bậc Đạo sư thứ nhứt
Được pháp Vô thượng ấy
Tùy theo tất cả Phật
Mà dùng sức phương tiện
Chúng ta cũng đều được
Pháp tối diệu thứ nhứt

Vì các loại chúng sanh
Phân biệt nói Ba thừa.
Trí kém ưa pháp nhỏ
Chẳng tự tin thành Phật
Cho nên dùng phương tiện
Phân biệt nói các quả
Dầu lại nói Ba thừa
Chỉ vì dạy Bồ-tát.

38 - Xá Lợi Phất nên biết,
Ta nghe các Đức Phật
Tiếng nhiệm mầu rất sạch
Xưng: "Nam-mô chư Phật".
Ta lại nghĩ thế này
Ta ra đời trược ác
Như các Phật đã nói
Ta cũng thuận làm theo
Suy nghĩ việc đó rồi
Liền đến thành Ba Nại.
Các pháp tướng tịch diệt
Không thể dùng lời bày
Bèn dùng sức phương tiện
Vì năm Tỳ-kheo nói.

Đó gọi Chuyển pháp luân
Bèn có tiếng Niết-bàn
Cùng với A-la-hán
Tên Pháp, Tăng sai khác.
Từ kiếp xa đến nay
Khen bày pháp Niết-bàn
Dứt hẳn khổ sống chết
Ta thường nói như thế.
39 - Xá Lợi Phất phải biết,
Ta thấy các Phật tử
Chí quyết cầu Phật đạo
Vô lượng nghìn muôn ức
Đều dùng lòng cung kính
Đồng đi đến chỗ Phật
Từng đã theo các Phật
Nghe nói pháp phương tiện
Ta liền nghĩ thế này
Sở dĩ Phật ra đời
Để vì nói Phật huệ
Nay chính đã đúng giờ.
40 - Xá Lợi Phất phải biết,
Người căn chậm trí nhỏ

Kẻ chấp tướng kiêu mạn
Chẳng thể tin pháp này
Nay Ta vui vô úy
Ở trong hàng Bồ-tát
Chính bỏ ngay phương tiện
Chỉ nói đạo Vô thượng.
Bồ-tát nghe pháp đó
Đều đã trừ lưới nghi
Nghìn hai trăm La-hán
Cũng đều sẽ thành Phật
Như nghi thức nói pháp
Của các Phật ba đời
Ta nay cũng như vậy
Nói pháp không phân biệt
Các Đức Phật ra đời
Lâu xa khó gặp gỡ
Chính sử hiện ra đời
Nói pháp này khó hơn
Vô lượng vô số kiếp
Nghe pháp này cũng khó,
Hay nghe được pháp này
Người đó cũng lại khó

Thí như hoa linh thoại
Tất cả đều ưa mến
Ít có trong trời, người
Lâu lâu một lần trổ.
41 - Người nghe pháp mừng khen
Cho đến nói một lời
Thời là đã cúng dường
Tất cả Phật ba đời
Người đó rất ít có
Hơn cả hoa ưu đàm.
Các ông chớ có nghi
Ta là vua các pháp
Khắp bảo các đại chúng
Chỉ dùng đạo Nhứt thừa
Dạy bảo các Bồ-tát
Không Thanh văn đệ tử.
42 - Xá Lợi Phất các ông,
Thanh văn và Bồ-tát
Phải biết pháp mầu này
Bí yếu của các Phật
Bởi đời ác năm trược
Chỉ tham ưa các dục

Những chúng sanh như thế
Trọn không cầu Phật đạo
Người ác đời sẽ tới
Nghe Phật nói Nhứt thừa
Mê lầm không tin nhận
Phá pháp đọa đường dữ
Người tàm quý trong sạch
Quyết chí cầu Phật đạo
Nên vì bọn người ấy
Rộng khen đạo Nhứt thừa.
Xá Lợi Phất nên biết,
Pháp các Phật như thế
Dùng muôn ức phương tiện
Tùy thời nghi nói pháp
Người chẳng học tập tu
Không hiểu được pháp này
Các ông đã biết rõ
Phật là Thầy trong đời
Việc phương tiện tùy nghi
Không còn lại nghi lầm
Lòng sanh rất vui mừng
Tự biết sẽ thành Phật. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ NHỨT -

Một sáng chiếu phương Đông, thể diệu toàn bày, chẳng phải chỗ suy lường mà suy lường được, thầm hiểu ở trong lòng, phương tiện truyền bày, một đạo nhã hương trời.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Thế Tôn hiện điềm tốt, Di Lặc nghi tướng lành, Văn Thù vì chúng rộng phô bày: Phật xưa phóng hào quang. Ba phen mời đấng Pháp Vương vì nói hương Diệu Liên.

Nam-mô Quá Khứ Nhựt Nguyệt Đăng Minh Phật. (3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN II

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ HAI

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "THÍ DỤ" THỨ BA -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Xá Lợi Phất hớn hở vui mừng, liền đứng dậy chắp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Đức Phật mà bạch Phật rằng: "Nay con theo Đức Thế Tôn nghe được tiếng pháp này, trong lòng hớn hở được điều chưa từng

có. Vì sao? Con xưa theo Phật nghe pháp như thế này, thấy các vị Bồ-tát được thọ ký thành Phật, mà chúng con chẳng được dự việc đó, tự rất cảm thương mất vô lượng tri kiến của Như Lai.

Thế Tôn! Con thường khi một mình ở dưới cây trong núi rừng, hoặc ngồi, hoặc đi kinh hành, hằng nghĩ như vầy: Chúng ta đồng vào Pháp tánh, tại sao Đức Như Lai lại dùng pháp Tiểu thừa mà tế độ cho?

Đó là lỗi của chúng con chớ chẳng phải là Thế Tôn vậy. Vì sao? Nếu chúng con chờ Phật nói pháp sở nhơn thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thời chắc do pháp Đại thừa mà được độ thoát. Song chúng con chẳng hiểu Phật phương tiện theo cơ nghi mà nói pháp, vừa mới nghe Phật nói pháp, vội tin nhận suy gẫm để chứng lấy.

Thế Tôn! Con từ xưa đến nay trọn ngày luôn đêm hằng tự trách mình, mà nay được từ Phật nghe pháp chưa từng

có, trước chưa hề nghe, dứt các lòng nghi hối, thân ý thơ thới rất được an ổn. Ngày nay mới biết mình thiệt là Phật tử, từ miệng Phật sanh ra, từ pháp hóa sanh, được pháp phần của Phật.

Khi ấy, Ngài Xá Lợi Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Con nghe tiếng pháp này
Được điều chưa từng có
Lòng rất đỗi vui mừng
Lưới nghi đều đã trừ,
Xưa nay nhờ Phật dạy
Chẳng mất nơi Đại thừa.
Tiếng Phật rất ít có
Hay trừ khổ chúng sanh
Con đã được lậu tận[42]
Nghe cũng trừ lo khổ.
Con ở nơi hang núi
Hoặc dưới cụm cây rừng
Hoặc ngồi hoặc kinh hành
Thường suy nghĩ việc này,

Than ôi! Rất tự trách
Sao lại tự khi mình
Chúng ta cũng Phật tử
Đồng vào pháp vô lậu
Chẳng được ở vị lai
Nói pháp Vô thượng đạo,
Sắc vàng, băm hai tướng[43]
Mười lực[44] **các giải thoát.**
Đồng chung trong một pháp
Mà chẳng được việc đây
Tám mươi tướng tốt đẹp
Mười tám pháp bất cộng[45]
Các công đức như thế
Mà ta đều đã mất.

3 - Lúc con kinh hành riêng
Thấy Phật ở trong chúng
Danh đồn khắp mười phương
Rộng lợi ích chúng sanh
Tự nghĩ mất lợi này
Chính con tự khi dối
Con thường trong ngày đêm
Hằng suy nghĩ việc đó

Muốn đem hỏi Thế Tôn
Là mất hay không mất?
Con thường thấy Thế Tôn
Khen ngợi các Bồ-tát[46]
Vì thế nên ngày đêm
Suy lường việc như vậy.
4 - Nay nghe tiếng Phật nói
Theo cơ nghi dạy pháp
Vô lậu khó nghĩ bàn
Khiến chúng đến đạo tràng.
Con xưa chấp tà kiến
Làm thầy các Phạm Chí[47]
Thế Tôn rõ tâm con
Trừ tà nói Niết-bàn.
Con trừ hết tà kiến
Được chứng nơi pháp không
Bấy giờ lòng tự bảo
Được đến nơi diệt độ
Mà nay mới tự biết
Chẳng phải thiệt diệt độ.
Nếu lúc được thành Phật
Đủ ba mươi hai tướng

Trời, người, chúng dạ-xoa
Rồng, thần đều cung kính
Bấy giờ mới được nói
Dứt hẳn hết không thừa
Phật ở trong đại chúng
Nói con sẽ thành Phật
Nghe tiếng pháp như vậy
Lòng nghi hối đã trừ.
5 - Khi mới nghe Phật nói
Trong lòng rất sợ nghi
Phải chăng ma giả Phật
Não loạn lòng ta ư?
Phật dùng các món duyên
Thí dụ khéo nói phô,
Lòng kia an như biển
Con nghe, lưới nghi dứt.
Phật nói thuở quá khứ
Vô lượng Phật diệt độ
An trụ trong phương tiện
Cũng đều nói pháp đó.
Phật hiện tại, vị lai.
Số nhiều cũng vô lượng

Cũng dùng các phương tiện
Diễn nói pháp như thế.
Như Thế Tôn ngày nay
Từ sanh đến xuất gia
Được đạo chuyển Pháp luân
Cũng dùng phương tiện nói
Thế Tôn nói đạo thật
Ba Tuần[48] không nói được
Vì thế con định biết
Không phải ma giả Phật
Con sa vào lưới nghi
Cho là ma làm ra.
Nghe tiếng Phật êm dịu
Sâu xa rất nhiệm mầu
Nói suốt pháp thanh tịnh
Tâm con rất vui mừng.
Nghi hối đã hết hẳn
An trụ trong thiệt trí
Con quyết sẽ thành Phật
Được trời, người cung kính
Chuyển Pháp luân Vô thượng
Giáo hóa các Bồ-tát.

6 - Lúc bấy giờ, Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Ta nay ở trong hàng trời, người, sa-môn, bà-la-môn mà nói. Ta xưa từng ở nơi hai muôn ức Phật vì đạo Vô thượng nên thường giáo hóa ông, ông cũng lâu dài theo Ta thọ học, Ta dùng phương tiện dẫn dắt ông sanh vào trong pháp Ta".

Xá Lợi Phất! Ta thuở xưa dạy ông chí nguyện Phật đạo, ông nay đều quên mà bèn tự nói đã được diệt độ. Ta nay lại muốn khiến ông nghĩ nhớ bổn nguyện cùng đạo đã làm, mà vì các Thanh văn nói kinh Đại thừa tên là "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm".

7 - Xá Lợi Phất! Ông đến đời vị lai, quá vô lượng vô biên bất khả tư nghị kiếp, cúng dường bao nhiêu nghìn muôn ức Phật, phụng trì Chánh pháp, đầy đủ đạo tu hành của Bồ-tát, sẽ thành Phật, hiệu là Hoa Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện

Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Nước tên Ly Cấu, cõi đó bằng thẳng, thanh tịnh, đẹp đẽ, an ổn, giàu vui, trời, người đông đảo. Lưu ly làm đất, có tám đường giao thông, dây bằng vàng ròng để giăng bên đường, mé đường đều có hàng cây bằng bảy báu, thường có bông trái. Đức Hoa Quang Như Lai cũng dùng ba thừa giáo hóa chúng sanh.

Xá Lợi Phất! Lúc Đức Phật ra đời, dầu không phải đời ác mà bởi bổn nguyện nên nói pháp ba thừa. Kiếp đó tên là "Đại Bửu Trang Nghiêm". Vì sao gọi là "Đại Bửu Trang Nghiêm"? Vì trong cõi đó dùng Bồ-tát làm "Đại Bửu" vậy. Các Bồ-tát đó số đông vô lượng vô biên bất khả tư nghị, tính kể hay thí dụ đều không kịp đến được, chẳng phải sức trí huệ của Phật không ai có thể biết được. Khi muốn đi thì có bông đỡ chân.

Các vị Bồ-tát đó không phải hàng mới phát tâm, đều đã trồng cội đức từ lâu. Ở nơi vô lượng trăm nghìn muôn ức Đức Phật, tịnh tu phạm hạnh, hằng được các Phật ngợi khen. Thường tu trí huệ của Phật, đủ sức thần thông lớn, khéo biết tất cả các pháp môn, ngay thật không dối, chí niệm bền vững, bậc Bồ-tát như thế, khắp đầy nước đó.

Xá Lợi Phất! Đức Phật Hoa Quang thọ mười hai tiểu kiếp, trừ lúc còn làm vương tử chưa thành Phật. Nhân dân nước đó thọ tám tiểu kiếp. Đức Hoa Quang Như Lai quá mười hai tiểu kiếp thọ ký đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho Kiên Mãn Bồ-tát mà bảo các Tỳ-kheo: Ông Kiên Mãn Bồ-tát này kế đây sẽ thành Phật, hiệu là Hoa Túc An Hành Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, cõi nước của Đức Phật đó cũng lại như đây.

Xá Lợi Phất! Sau khi Phật Hoa Quang đó diệt độ, Chánh pháp trụ lại

trong đời ba mươi hai tiểu kiếp, Tượng pháp trụ đời cũng ba mươi hai tiểu kiếp.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8 - Xá Lợi Phất đời sau
Thành đấng Phật trí khắp
Hiệu rằng Phật Hoa Quang
Sẽ độ vô lượng chúng.
Cúng dường vô số Phật
Đầy đủ hạnh Bồ-tát
Các công đức Thập lực
Chứng được đạo Vô thượng
Quá vô lượng kiếp rồi
Kiếp tên Đại Bửu Nghiêm
Cõi nước tên Ly Cấu
Trong sạch không vết nhơ
Dùng lưu ly làm đất
Dây vàng giăng đường sá
Cây bảy báu sắc đẹp
Thường có hoa cùng trái
Bồ-tát trong cõi đó

Chí niệm thường bền vững
Thần thông, Ba-la-mật
Đều đã trọn đầy đủ
Nơi vô số Đức Phật
Khéo học đạo Bồ-tát
Những Đại sĩ như thế
Phật Hoa Quang hóa độ.
Lúc Phật làm vương tử
Rời nước, bỏ vinh hoa
Nơi thân cuối rốt sau
Xuất gia thành Phật đạo
Phật Hoa Quang trụ thế
Thọ mười hai tiểu kiếp
Chúng nhân dân nước đó
Sống lâu tám tiểu kiếp
Sau khi Phật diệt độ
Chánh pháp trụ ở đời
Ba mươi hai tiểu kiếp
Rộng độ các chúng sanh
Chánh pháp diệt hết rồi
Tượng pháp cũng băm hai
Xá-lợi rộng truyền khắp

Trời, người, khắp cúng dường
Phật Hoa Quang chỗ làm
Việc đó đều như thế.
Đấng Lưỡng Túc Tôn kia
Rất hơn không ai bằng
Phật tức là thân ông
Nên phải tự vui mừng.

9 - Bấy giờ, bốn bộ chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ và cả đại chúng: trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già v.v... thấy Xá Lợi Phất ở trước Phật lãnh lấy lời dự ghi sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, lòng rất vui mừng, hớn hở vô lượng. Mỗi người đều cởi y trên của mình đang đắp để cúng dường Phật.

Thích Đề Hoàn Nhơn cùng Phạm Thiên vương v.v... và vô số thiên tử cũng đem y đẹp của trời, hoa trời mạn-đà-la, đại mạn-đà-la v.v... cúng dường nơi Phật.

Y trời tung lên liền trụ giữa hư không mà tự xoay chuyển. Các kỹ nhạc trời trăm nghìn muôn thứ ở giữa hư không đồng thời đều trỗi. Rưới các thứ hoa trời mà nói lời rằng: "Đức Phật xưa ở thành Ba La Nại, ban đầu chuyển Pháp luân, đến nay mới lại chuyển Pháp luân rất lớn vô thượng".

Lúc đó các thiên tử muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

10 - Xưa ở thành Ba Nại
Chuyển Pháp luân Bốn đế
Phân biệt nói các pháp
Sanh diệt của năm nhóm[49]
Nay lại chuyển Pháp luân
Rất lớn diệu vô thượng,
Pháp đó rất sâu mầu
Ít có người tin được.
Chúng ta từ xưa lại
Thường nghe Thế Tôn nói
Chưa từng nghe thượng pháp

Thâm diệu như thế này.
Thế Tôn nói pháp đó
Chúng ta đều tùy hỷ,
Đại trí Xá Lợi Phất
Nay được lãnh Phật ký
Chúng ta cũng như vậy
Quyết sẽ được thành Phật,
Trong tất cả thế gian
Rất tôn không còn trên
Phật đạo chẳng thể bàn
Phương tiện tùy nghi nói,
Ta bao nhiêu nghiệp phước
Đời nay hoặc quá khứ
Và công đức thấy Phật.
Trọn hồi hướng Phật đạo.

11 - Bấy giờ, Xá Lợi Phất bạch rằng: "Thế Tôn! Con nay không còn nghi hối, tự mình ở trước Phật được thọ ký thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị tâm tự tại một nghìn hai trăm đây, lúc xưa ở bậc Hữu học, Phật thường dạy

rằng: "Pháp của Ta hay lìa sanh, già, bịnh, chết, rốt ráo Niết-bàn". Các vị Hữu học Vô học đây cũng đều đã tự rời chấp ngã cùng chấp có, chấp không v.v... nói là được Niết-bàn, mà nay ở trước Đức Thế Tôn nghe chỗ chưa từng nghe, đều sa vào nghi lầm. Hay thay Thế Tôn! Xin Phật vì bốn chúng nói nhơn duyên đó, khiến lìa lòng nghi hối".

12 - Khi ấy, Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: Ta trước đâu không nói rằng: "Các Phật Thế Tôn dùng các món nhơn duyên, lời lẽ thí dụ, phương tiện mà nói pháp đều là đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ư? Các điều nói đó đều vì dạy Bồ-tát vậy. Nhưng Xá Lợi Phất! Nay Ta sẽ dùng một thí dụ để chỉ rõ lại nghĩa đó, những người có trí do thí dụ mà được hiểu".

13 - Xá Lợi Phất! Như trong quốc, ấp, tụ lạc có vị đại trưởng giả tuổi đã già suy, của giàu vô lượng, có nhiều nhà ruộng

và các tôi tớ. Nhà ông rộng lớn mà chỉ có một cửa để ra vào, người ở trong đó rất đông: hoặc một trăm, hai trăm cho đến năm trăm người, lầu gác đã mục, vách phên sụp đổ, chân cột hư nát, trính xuyên xiêu ngã, bốn phía đồng một lúc, lửa bỗng nổi lên đốt cháy nhà cửa.

Các người con của trưởng giả hoặc mười người, hoặc hai mươi người, hoặc đến ba mươi người ở trong nhà đó.

14 - Trưởng giả thấy lửa từ bốn phía nhà cháy lên, liền rất sợ sệt mà nghĩ rằng: Ta dầu có thể ở nơi cửa của nhà cháy này, ra ngoài rất an ổn, song các con ở trong nhà lửa ưa vui chơi giỡn không hay biết, không sợ sệt, lửa đến đốt thân rất đau khổ lắm, mà lòng chẳng nhàm lo, không có ý cầu ra khỏi.

Xá Lợi Phất! Ông trưởng giả đó lại nghĩ: Thân và tay của ta có sức mạnh, nên dùng vạt áo hoặc dùng ghế đẳng từ trong nhà mà ra ngoài. Ông lại nghĩ:

Nhà này chỉ có một cái cửa mà lại hẹp nhỏ, các con thơ bé chưa hiểu, mê đắm chơi giỡn hoặc vấp ngã bị lửa đốt cháy, ta nên vì chúng nó mà nói những việc đáng sợ.

Nhà này đã bị cháy, phải liền mau ra, chớ để bị lửa đốt hại. Nghĩ như thế rồi theo chỗ đã nghĩ đó mà bảo các con: "Các con mau ra!". Cha dầu thương xót, khéo nói để dụ dỗ, mà các người con ưa vui chơi, chẳng khứng tin chịu, chẳng sợ sệt, trọn không có lòng muốn ra, lại cũng chẳng hiểu gì là lửa? Gì là nhà? Thế nào là hại? Chỉ cứ Đông Tây chạy giỡn nhìn cha mà thôi.

15 - Bấy giờ, trưởng giả liền nghĩ, nhà này đã bị lửa lớn đốt cháy, ta cùng các con nếu không liền ra chắc sẽ bị cháy, ta nay nên bày chước phương tiện khiến cho các con được khỏi nạn này.

Cha biết các con đều vẫn có lòng thích các đồ chơi trân báu lạ lùng, nếu

có, chắc chúng nó ưa đắm, mà bảo các con rằng: "Đây này là những món ít có khó được mà các con có thể vui chơi, nếu các con không ra lấy sau chắc buồn ăn năn. Các thứ xe dê, xe hươu, xe trâu như thế, nay ở ngoài cửa có thể dùng dạo chơi, các con ở nơi nhà lửa nên mau ra đây, tùy ý các con muốn, cha đều sẽ cho các con".

Lúc bấy giờ, các người con nghe cha nói đồ chơi báu đẹp vừa ý mình, nên lòng mỗi người đều mạnh mẽ xô đẩy lẫn nhau, cùng đua nhau ruổi chạy, tranh ra khỏi nhà lửa. Khi đó, trưởng giả thấy các con được an ổn ra khỏi nhà lửa, đều ở trong đường ngã tư, ngồi nơi đất trống, không còn bị chướng ngại, tâm ông thơ thới vui mừng hớn hở.

Bấy giờ, các người con đều thưa với cha rằng: "Cha lúc nãy hứa cho những đồ chơi tốt đẹp, nào xe dê, xe hươu, xe trâu, xin liền ban cho".

16 - Xá Lợi Phất! Khi đó trưởng giả đều cho các con đồng một thứ xe lớn, xe đó cao rộng, trưng dọn bằng các món báu, lan can bao quanh, bốn phía treo linh, lại dùng màn lọng giăng che ở trên, cũng dùng đồ báu đẹp tốt lạ mà trau dồi đó, dây bằng báu kết thắt các dải hoa rủ xuống, nệm chiếu mềm mại trải chồng, gối đỏ để trên, dùng trâu trắng kéo, sắc da mập sạch, thân hình mập đẹp có sức rất mạnh, bước đi ngay bằng, mau lẹ như gió, lại có đông tôi tớ để hầu hạ đó.

Vì cớ sao? Vì ông trưởng giả đó của giàu vô lượng, các thứ kho tàng thảy đều đầy ngập, ông nghĩ rằng: "Của cải của ta nhiều vô cực, không nên dùng xe nhỏ xấu kém mà cho các con, nay những trẻ thơ này đều là con của ta, đồng yêu không thiên lệch, ta có xe bằng bảy báu như thế số nhiều vô lượng, nên lấy lòng bình đẳng mà đều cho chúng nó, chẳng nên sai khác".

Vì sao? Dầu đem xe của ta đó khắp cho cả người một nước hãy còn không thiếu, huống gì các con. Lúc ấy, các người con đều ngồi xe lớn, được điều chưa từng có, không phải chỗ trước kia mình trông.

17 - Xá Lợi Phất! Ý của ông nghĩ sao? Ông trưởng giả đó đồng đem xe trân báu lớn cho các người con, có lỗi hư vọng chăng? Xá Lợi Phất thưa: "Thưa Thế Tôn! Không, ông trưởng giả đó chỉ làm cho các người con được khỏi nạn lửa, toàn thân mạng chúng nó, chẳng phải là hư vọng. Vì sao? Nếu được toàn thân mạng bèn đã được đồ chơi tốt đẹp, huống nữa là dùng phương tiện cứu vớt ra khỏi nhà lửa.

Thế Tôn! Dầu ông trưởng giả đó cho đến chẳng cho một thứ xe rất nhỏ, còn chẳng phải hư vọng. Vì sao? Vì ông trưởng giả đó trước có nghĩ như vầy: "Ta dùng chước phương tiện cho các

con được ra khỏi, vì nhơn duyên đó nên không hư vọng vậy. Huống gì ông trưởng giả tự biết mình của giàu vô lượng, muốn lợi ích các con mà đồng cho xe lớn".

18 - Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất: "Hay thay! Hay thay! Như lời ông nói, Xá Lợi Phất! Như Lai cũng lại như thế, Phật là cha của tất cả thế gian, ở nơi các sự sợ hãi, suy não, lo buồn, vô minh che tối hết hẳn không còn thừa, mà trọn thành tựu vô lượng tri kiến, trí lực, vô sở úy; có sức đại thần thông cùng sức trí huệ đầy đủ các món phương tiện, trí huệ Ba-la-mật, Đại từ, Đại bi thường không hề lười mỏi. Hằng vì cầu việc lợi lành cho tất cả muôn loài mà sanh vào nhà lửa Tam giới cũ mục này để độ chúng sanh ra khỏi nạn lửa; sanh, già, bịnh, chết, lo buồn khổ não, ngu si tối tăm, ba độc; dạy bảo cho chúng sanh được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

19 - Ta thấy các chúng sanh bị những

sự sanh, già, bịnh, chết, lo buồn, khổ não nó đốt cháy, cũng vì năm món dục[47] tài lợi mà bị các điều thống khổ. Lại vì tham mê đeo đuổi tìm cầu nên hiện đời thọ các điều khổ, đời sau thọ khổ địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ. Nếu sanh lên trời và ở trong loài người thời nghèo cùng khốn khổ, bị khổ về người yêu thường xa lìa, kẻ oán ghét lại gặp gỡ. Các món khổ như thế, chúng sanh chìm trong đó vui vẻ dạo chơi, chẳng hay chẳng biết, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng sanh lòng nhàm, không cầu giải thoát; ở trong nhà lửa Tam giới này, Đông Tây rảo chạy, dầu bị khổ nhiều vẫn chẳng lấy làm lo.

20 - Xá Lợi Phất! Đức Phật thấy việc này rồi bèn nghĩ rằng: Ta là cha của chúng sanh nên cứu chúng nó ra khỏi nạn khổ đó, ban cho vô lượng vô biên món trí huệ vui của Phật để chúng nó dạo chơi.

Xá Lợi Phất! Đức Như Lai lại nghĩ:

Nếu ta chỉ dùng sức thần thông cùng sức trí huệ, bỏ chước phương tiện, mà vì chúng sanh khen ngợi các món tri kiến, trí lực, vô sở úy của Như Lai, ắt chúng sanh chẳng có thể do đó mà được độ thoát.

Vì sao? Vì các chúng sanh đó chưa khỏi sự sanh, già, bịnh, chết, lo buồn, đau khổ, đương bị thiêu đốt trong nhà lửa Tam giới, làm sao có thể hiểu được trí huệ của Phật.

21 - Xá Lợi Phất! Như ông trưởng giả kia, dầu thân và tay có sức mạnh mà chẳng dùng đó, chỉ ân cần phương tiện gắng cứu các con thoát nạn nhà lửa, rồi sau đều cho xe trân báu lớn.

Đức Như Lai cũng lại như thế, dầu có trí lực cùng sức vô úy[51] mà chẳng dùng đến, chỉ dùng trí huệ phương tiện, nơi nhà lửa Tam giới cứu vớt chúng sanh, vì chúng sanh nói ba thừa Thanh văn, Duyên giác cùng Phật thừa mà bảo

rằng: "Các ngươi không nên ưa ở trong nhà lửa Tam giới, chớ có ham mê các món sắc, thinh, hương, vị, xúc thô hèn, nếu tham mê ắt sinh ái nhiễm thời sẽ bị nó đốt; các ngươi mau ra khỏi ba cõi sẽ được chứng ba thừa: Thanh văn, Duyên giác và Phật thừa.

Nay Ta vì các người mà bảo nhiệm việc đó, quyết không dối vậy. Các người chỉ nên siêng năng tinh tấn tu hành". Đức Như Lai dùng phương tiện ấy để dụ dẫn chúng sanh thẳng đến, lại bảo: "Các ngươi nên biết rằng pháp ba thừa đó đều là pháp của các đấng Thánh khen ngợi, là pháp tự tại không bị ràng buộc, không còn phải nương gá tìm cầu, ngồi trong ba thừa này dùng các món Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo,[52] Thiền định Vô lậu, cùng giải thoát tam muội v.v... để tự vui sướng, được vô lượng sự an ổn khoái lạc.

22 - Xá Lợi Phất! Nếu có chúng sanh

nào bề trong có trí tánh, theo Đức Phật Thế Tôn nghe pháp tin nhận, ân cần tinh tấn, muốn chóng ra khỏi ba cõi, tự cầu chứng Niết-bàn, gọi đó là Thanh văn thừa, như các người con kia vì cầu xe dê mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng sanh nào theo Đức Phật Thế Tôn nghe pháp, tin nhận, rồi ân cần tinh tấn, cầu trí huệ tự nhiên, ưa thích riêng lẻ, vắng lặng, sâu rõ nhơn duyên của các pháp, gọi đó là Duyên giác thừa, như các người con kia vì cầu xe hươu mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng sanh nào theo Đức Phật Thế Tôn nghe pháp tin nhận, siêng tu tinh tấn cầu Nhứt thiết trí, Phật trí, Tự nhiên trí, Vô sư trí, các món tri kiến lực, vô úy của Như Lai, có lòng thương xót làm an vui cho vô lượng chúng sanh, lợi ích trời, người, độ thoát tất cả, hạng đó gọi là Đại thừa Bồ-tát vì cầu được thừa này thời gọi là Ma-ha-tát, như các người

con kia cầu xe trâu mà ra khỏi nhà lửa.

23 - Xá Lợi Phất! Như ông trưởng giả kia thấy các con được an ổn ra khỏi nhà lửa, đến chỗ vô úy, ông tự nghĩ: Ta của giàu vô lượng, nên bình đẳng đem xe lớn đồng cho các con. Đức Như Lai cũng lại như thế, là cha của tất cả chúng sanh, nếu thấy có vô lượng nghìn ức chúng sanh do cửa Phật giáo hóa mà thoát khỏi khổ, đường hiểm đáng sợ của ba cõi, được sự vui Niết-bàn.

Bấy giờ, Đức Như Lai bèn nghĩ: Ta có vô lượng vô biên trí huệ, lực, vô úy v.v... tạng pháp của các Đức Phật, các chúng sanh này đều là con của Ta, đồng ban cho pháp Đại thừa, chẳng để có người được diệt độ riêng, đều đem pháp diệt độ của Như Lai mà cho chúng sanh nó diệt độ.

Những chúng sanh đã thoát khỏi ba cõi đó, Phật đều cho món vui thiền định, giải thoát v.v... của các Đức Phật,

các món đó đều là một tướng, một thứ mà các đấng Thánh khen ngợi, hay sanh ra sự vui sạch mầu bậc nhứt.

24 - Xá Lợi Phất! Như ông trưởng giả ban đầu dùng ba thứ xe dụ dẫn các con, sau rồi chỉ ban cho xe lớn vật báu trang nghiêm an ổn thứ nhất, song ông trưởng giả kia không có lỗi hư dối. Đức Như Lai cũng như thế, không có hư dối, ban đầu nói ba thừa dẫn dắt chúng sanh, sau rồi chỉ dùng Đại thừa mà độ giải thoát đó.

Vì sao? Như Lai có vô lượng tạng pháp trí huệ, lực, vô sở úy, có thể ban pháp Đại thừa cho tất cả chúng sanh, chỉ vì chúng sanh không thọ được hết.

Xá Lợi Phất! Vì nhơn duyên đó nên phải biết các Đức Như Lai dùng sức phương tiện ở nơi một Phật thừa phân biệt nói thành ba.

Đức Phật muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

25 - Thí như ông trưởng giả
Có một nhà rất lớn
Nhà đó đã lâu cũ
Mà lại rất xấu xa,
Phòng nhà vừa cao nguy
Gốc cột lại gãy mục
Trính xuyên đều xiêu vẹo
Nền móng đã nát rã,
Vách phên đều sụp đổ
Đất bủn rơi rớt xuống,
Tranh lợp sa tán loạn
Kèo đòn sai rời khớp,
Bốn bề đều cong vạy
Khắp đầy những tạp nhơ,
Có đến năm trăm người
Trú ở nơi trong đó.
Chim, xi, hiêu, điêu, thứu,
Quạ, chim thước, cưu, cáp
Loài ngươn xà, phúc yết,
Giống ngô công, do diên,
Loài thủ cung, bá túc
Dứu, ly cùng hề thử[53]

Các giống độc trùng dữ
Ngang dọc xen ruổi chạy,
Chỗ phân giải hôi thối.
Đồ bất tịnh chảy tràn
Các loài trùng khương lương
Bu nhóm ở trên đó,
Cáo, sói cùng dã can
Liếm nhai và giày đạp
Cắn xé những thây chết
Xương thịt bừa bãi ra,
Do đây mà bầy chó
Đua nhau đến ngoạm lấy,
Ốm đói và sợ sệt
Nơi nơi tìm món ăn
Giành giựt cấu xé nhau
Gầm gừ gào sủa rân,
Nhà đó sự đáng sợ
Những biến trạng dường ấy.
Khắp chỗ đều có những
Quỷ, ly, mị, vọng, lượng
Quỷ dạ-xoa, quỷ dữ
Nuốt ăn cả thịt người,

Các loài trùng độc dữ
Những cầm thú hung ác
Ấp, cho bú, sản sanh
Đều tự giấu gìn giữ
Quỷ dạ-xoa đua đến
Giành bắt mà ăn đó,
Ăn đó no nê rồi
Lòng hung dữ thêm hăng
Tiếng chúng đánh cãi nhau
Thật rất đáng lo sợ.
Những quỷ cưu-bàn-trà
Ngồi xổm trên đống đất
Hoặc có lúc hổng đất
Một thước hay hai thước
Qua rồi lại dạo đi
Buông lung chơi cùng giỡn
Nắm hai chân của chó
Đánh cho la thất thanh
Lấy chân đạp trên cổ
Khủng bố chó để vui.
Lại có các giống quỷ
Thân nó rất cao lớn

Trần truồng thân đen xấu
Thường ở luôn trong đó
Rền tiếng hung ác lớn
Kêu la tìm món ăn
Lại có các giống quỷ
Cổ nó nhỏ bằng kim,
Lại có các giống quỷ
Đầu nó như đầu trâu
Hoặc là ăn thịt người
Hoặc là ăn thịt chó,
Đầu tóc rối tung lên
Rất ác lại hung hiểm,
Bị đói khát bức ngặt
Kêu la vừa rong chạy
Dạ-xoa cùng quỷ đói
Các chim muông ác độc
Đói gấp rảo bốn bề
Rình xem nơi cửa sổ
Các nạn dường thế ấy
Vô lượng việc ghê sợ.
26 - Nhà cũ mục trên đó
Thuộc ở nơi một người

Người ấy vừa mới ra
Thời gian chưa bao lâu
Rồi sau nhà cửa đó
Bỗng nhiên lửa cháy đỏ
Đồng một lúc bốn bề
Ngọn lửa đều hừng hực,
Rường cột và trính xuyên
Tiếng tách nổ vang động
Nát gãy rơi rớt xuống
Vách phên đều lở ngã,
Các loại quỷ thần thảy
Đồng cất tiếng kêu to,
Các giống chim điêu, thứu
Quỷ cưu-bàn-trà thảy
Kinh sợ chạy sảng sốt
Vẫn không tự ra được,
Thú dữ, loài trùng độc
Chui núp trong lỗ hang
Các quỷ tỳ-xá-xà
Cũng ở trong hang đó
Vì phước đức kém vậy
Bị lửa đến đốt bức

Lại tàn hại lẫn nhau
Uống máu ăn thịt nhau.
Những loại thú dã can
Thời đều đã chết trước
Các giống thú dữ lớn
Giành đua đến ăn nuốt.
Khói tanh bay phùn phụt
Phủ khắp bít bốn bề,
Loài ngô công, do diên
Cùng với rắn hung độc
Bị lửa lòn đốt cháy
Tranh nhau chạy khỏi hang
Quỷ bàn trà rình chờ
Liền bắt lấy mà ăn.
Lại có các ngạ quỷ
Trên đầu lửa bốc cháy
Đói khát rất nóng khổ
Sảng sốt chạy quàng lên,
Nhà lửa đó dường ấy
Rất đáng nên ghê sợ
Độc hại cùng tai lửa
Các nạn chẳng phải một.

27 - Lúc bấy giờ chủ nhà
Đứng ở nơi ngoài cửa
Nghe có người mách rằng:
Các người con của ông
Trước đây vì dạo chơi
Mà đến vào nhà này
Thơ bé không hiểu biết
Chỉ vui ham ưa đắm.
Trưởng giả vừa nghe xong
Kinh sợ vào nhà lửa
Tìm phương nghi cứu tế
Cho con khỏi thiêu hại
Mà dụ bảo các con
Nói rõ các hoạn nạn:
Nào ác quỷ, độc trùng
Hỏa tai lan tràn cháy
Các sự khổ thứ lớp
Nối luôn không hề dứt
Loài độc xà, ngươn phúc
Và các quỷ dạ-xoa
Cùng quỷ cưu-bàn-trà
Những dã can, chồn, chó

Chim điêu, thứu, xi, hiêu
Lại giống bá túc thảy
Đều đói khát khổ gấp
Rất đáng phải ghê sợ
Chỗ khổ nạn như thế
Huống lại là lửa lớn.
Các con nhỏ không hiểu
Dầu có nghe cha dạy
Cứ vẫn còn ham ưa
Vui chơi mãi không thôi.
28 - Bấy giờ trưởng giả kia
Mới bèn nghĩ thế này:
Các con như thế đó
Làm ta thêm sầu não
Nay trong nhà lửa này
Không một việc đáng vui
Mà các con ngây dại
Vẫn ham mê vui chơi
Chẳng chịu nghe lời ta
Toan sẽ bị lửa hại.
Ông bèn lại suy nghĩ
Nên bày các phương tiện

Bảo với các con rằng:
Cha có rất nhiều thứ
Các đồ chơi trân kỳ
Những xe báu tốt đẹp
Nào xe dê, xe hươu
Cùng với xe trâu lớn
Hiện để ở ngoài cửa
Các con mau ra đây
Cha chính vì các con
Mà sắm những xe này
Tùy ý các con thích
Có thể để dạo chơi.
Các con nghe cha nói
Các thứ xe như vậy
Tức thời cùng giành đua
Rảo chạy ra khỏi nhà
Đến nơi khoảng đất trống
Rời những sự khổ nạn.
Trưởng giả thấy các con
Được ra khỏi nhà lửa
Ở nơi ngã tư đường
Đến ngồi tòa sư tử.

Ông bèn tự mừng rằng
Ta nay rất mừng vui
Những đứa con ta đây
Đẻ nuôi rất khó lắm
Chúng nhỏ dại không hiểu
Mới lầm vào nhà hiểm
Có nhiều loài trùng độc
Quỷ, ly mị đáng sợ
Lửa lớn cháy hừng hực
Bốn phía đều phực lên
Mà các trẻ con này
Lại ham ưa vui chơi
Nay ta đã cứu chúng
Khiến đều được thoát nạn
Vì thế các người ơi!
Ta nay rất vui mừng.
Khi ấy, các người con
Biết cha đã ngồi an
Đều đến bên chỗ cha
Mà thưa cùng cha rằng:
Xin cha cho chúng con
Ba thứ xe báu lạ

Như vừa rồi cha hứa
Các con mau ra đây
Sẽ cho ba thứ xe
Tùy ý các con muốn
Bây giờ chính phải lúc
Xin cha thương cấp cho.
29 - Trưởng giả giàu có lớn
Kho đụn rất nhiều đầy
Vàng, bạc cùng lưu ly
Xa cừ, ngọc mã não,
Dùng những món vật báu
Tạo thành các xe lớn
Chưng dọn trang nghiêm đẹp
Khắp vòng có bao lơn
Bốn mặt đều treo linh
Dây vàng xen thắt tua
Lưới mành kết trân châu
Giăng bày phủ phía trên
Hoa vàng các chuỗi ngọc
Lòng thòng rủ khắp chỗ
Các màu trang sức đẹp
Khắp vòng xây quanh xe

Dùng nhiễu hàng mềm mại
Để làm nệm lót ngồi
Vải quý mịn rất tốt
Giá trị đến nghìn muôn
Bóng láng trắng sạch sẽ
Dùng trải trùm trên nệm
Có trâu trắng to lớn
Mập khỏe nhiều sức mạnh
Thân hình rất tươi tốt
Để kéo xe báu đó
Đông những tôi và tớ
Mà chực hầu giữ gìn
Đem xe đẹp như thế
Đồng ban cho các con.
Các con lúc bấy giờ
Rất vui mừng hớn hở
Ngồi trên xe báu đó
Dạo đi khắp bốn phương
Vui chơi nhiều khoái lạc
Tự tại không ngăn ngại.
30 - Bảo Xá Lợi Phất này!
Đức Phật cũng như vậy

Tôn cả trong hàng Thánh
Cha Lành của trong đời
Tất cả các chúng sanh
Đều là con của Ta
Say mê theo thế lạc
Không có chút huệ tâm
Ba cõi hiểm không an
Dường như nhà lửa cháy
Các nạn khổ dẫy đầy
Rất đáng nên ghê sợ
Thường có những sanh, già
Bịnh, chết và rầu lo
Các thứ lửa như thế
Cháy hừng chẳng tắt dứt
Đức Như Lai đã lìa
Nhà lửa ba cõi đó
Vắng lặng ở thong thả
An ổn trong rừng nội
Hiện nay ba cõi này
Đều là của Ta cả
Những chúng sanh trong đó
Cũng là con của Ta

Mà nay trong ba cõi
Có nhiều thứ hoạn nạn
Chỉ riêng một mình Ta
Có thể cứu hộ chúng,
Dầu lại đã dạy bảo
Mà vẫn không tin nhận
Vì nơi các dục nhiễm
Rất sanh lòng tham mê
Bởi thế, nên phương tiện
Vì chúng nói ba thừa
Khiến cho các chúng sanh
Rõ ba cõi là khổ
Mở bày cùng diễn nói
Những đạo pháp xuất thế.
Các người con đó thảy
Nếu nơi tâm quyết định
Đầy đủ ba món minh[54]
Và sáu món thần thông[55]
Có người được Duyên giác
Hoặc bất thối Bồ-tát.
Xá Lợi Phất phải biết!
Ta vì các chúng sanh

Dùng món thí dụ này
Để nói một Phật thừa
Các ông nếu có thể
Tin nhận lời nói đây
Tất cả người đều sẽ
Chứng thành quả Phật đạo.

31 - Phật thừa đây vi diệu
Rất thanh tịnh thứ nhứt
Ở trong các thế gian
Không còn pháp nào trên
Của các Phật vui ưa,
Tất cả hàng chúng sanh
Đều phải nên khen ngợi
Và cúng dường lễ bái
Đủ vô lượng nghìn ức
Các trí lực, giải thoát
Thiền định và trí huệ
Cùng pháp khác của Phật
Chứng được thừa như thế
Khắp cho các con thảy
Ngày đêm cùng kiếp số
Thường được ngồi dạo chơi

Cho các hàng Bồ-tát
Cùng với chúng Thanh văn
Nương nơi thừa báu này
Mà thẳng đến đạo tràng.
Vì bởi nhơn duyên đó
Tìm kỹ khắp mười phương
Lại không thừa nào khác
Trừ Phật dùng phương tiện.
Bảo với Xá Lợi Phất,
Bọn ông các người thảy
Đều là con của Ta
Ta thời là Cha Lành.
Các ông trải nhiều kiếp
Bị các sự khổ đốt
Ta đều đã cứu vớt
Cho ra khỏi ba cõi
Ta dầu ngày trước nói
Các ông được diệt độ
Nhưng chỉ hết sanh tử
Mà thiệt thời chẳng diệt,
Nay việc nên phải làm
Chỉ có trí huệ Phật.

Nếu có Bồ-tát nào
Ở trong hàng chúng này
Có thể một lòng nghe
Pháp thật của các Phật,
Các Đức Phật Thế Tôn
Dầu dùng chước phương tiện
Mà chúng sanh được độ
Đều là Bồ-tát cả.

32 - Nếu có người trí nhỏ
Quá mê nơi ái dục
Phật bèn vì bọn này
Mà nói lý Khổ đế,
Chúng sanh nghe lòng mừng
Được điều chưa từng có
Đức Phật nói Khổ đế,
Chơn thật không sai khác
Nếu lại có chúng sanh
Không rõ biết gốc khổ
Quá say nơi khổ nhơn
Chẳng tạm rời bỏ được
Phật vì hạng người này
Dùng phương tiện nói dạy

Nguyên nhơn có các khổ
Tham dục là cội gốc
Nếu dứt được tham dục
Khổ không chỗ nương đỗ
Dứt hết hẳn các khổ
Gọi là đế thứ ba
Vì chứng Diệt đế vậy
Mà tu hành Đạo đế
Lìa hết các khổ phược
Gọi đó là giải thoát
Người đó nơi pháp gì
Mà nói được giải thoát?
Chỉ xa rời hư vọng
Gọi đó là giải thoát
Kỳ thực chưa phải được
Giải thoát hẳn tất cả.
Đức Phật nói người đó
Chưa phải thiệt diệt độ,
Vì người đó chưa được
Đạo quả Vô thượng vậy.
Ý của Ta không muốn
Cho đó đến diệt độ,

Ta là đấng Pháp vương
Tự tại nơi các pháp
Vì an ổn chúng sanh
Nên hiện ra nơi đời.
Xá Lợi Phất phải biết,
Pháp ấn của Ta đây
Vì muốn làm lợi ích
Cho thế gian nên nói,
Tại chỗ ông đi qua
Chớ có vọng tuyên truyền.
Nếu có người nghe đến
Tùy hỷ kính nhận lấy
Phải biết rằng người ấy
Là bậc Bất thối chuyển
Nếu có người tin nhận
Kinh pháp Vô thượng này.
Thời người đó đã từng
Thấy các Phật quá khứ
Cung kính và cúng dường
Cũng được nghe pháp này.
Nếu người nào có thể
Tin chịu lời ông nói

Thời chính là thấy Ta
Cũng là thấy nơi ông
Cùng các chúng Tỳ-kheo
Và các hàng Bồ-tát.
33 - Phật vì người trí sâu
Nói kinh Pháp Hoa này
Kẻ thức cạn nghe đến
Mê lầm không hiểu được.
Tất cả hàng Thanh văn
Cùng với Bích-chi Phật
Ở trong kinh pháp này
Sức kia không hiểu được.
Chính ông Xá Lợi Phất
Hãy còn nơi kinh này
Dùng lòng tin được vào
Huống là Thanh văn khác.
Bao nhiêu Thanh văn khác
Do tin theo lời Phật
Mà tùy thuận kinh này
Chẳng phải trí của mình.
34 - Lại này Xá Lợi Phất!
Kẻ kiêu mạn, biếng lười

Vọng so chấp lấy ngã
Chớ vì nói kinh này,
Hạng phàm phu biết cạn
Quá mê năm món dục
Nghe pháp không hiểu được
Cũng chẳng nên vì nói.
Nếu có người không tin
Khinh hủy chê kinh này
Thời là dứt tất cả
Giống Phật ở thế gian.
Nếu có người xiu mặt
Mà cưu lòng nghi hoặc
Ông nên lắng nghe nói
Tội báo của người đó
Hoặc Phật còn tại thế
Hoặc sau khi diệt độ
Nếu có người chê bai
Kinh điển như thế này
Thấy có người đọc tụng
Biên chép thọ trì kinh
Rồi khinh tiện ghét ganh
Mà cưu lòng kết hờn

Tội báo của người đó
Ông nay lại lắng nghe.
Người đó khi mạng chung
Sa vào ngục A-tỳ
Đầy đủ một kiếp chẵn
Kiếp mãn hết lại sanh
Cứ xoay vần như thế
Cho đến vô số kiếp.
Từ trong địa ngục ra
Sẽ đọa vào súc sanh,
Hoặc làm chó, dã can
Thân thể nó ốm gầy
Đen điu thêm ghẻ lác
Bị người thường chọc ghẹo
Lại còn phải bị người
Gớm nhờm và ghét rẻ
Thường ngày đói khát khổ
Xương thịt đều khô khan,
Lúc sống chịu khổ sở
Chết bị ném ngói, đá
Vì đoạn mất giống Phật
Nên thọ tội báo đó

Hoặc sanh làm lạc đà
Hoặc sanh vào loài lừa
Thân thường mang kéo nặng
Lại thêm bị đánh đập
Chỉ nhớ tưởng nước, cỏ
Ngoài ra không biết gì
Vì khinh chê kinh này
Mà mắc tội như vậy.
Có khi làm dã can
Đi vào trong xóm làng
Thân thể đầy ghẻ lác
Lại chột hết một mắt
Bị bọn trẻ nhỏ vây
Theo đánh đập liệng ném
Chịu nhiều các đau khổ
Hoặc có lúc phải chết
Ở đây vừa chết rồi
Liền lại thọ thân rắn
Thân thể nó dài lớn
Đến năm trăm do tuần
Điếc ngây và không chân
Lăn lóc đi bằng bụng

Bị các loài trùng nhỏ
Cắn rúc, ăn thịt, máu
Bị khổ cả ngày đêm
Không tạm có ngừng nghỉ
Vì khinh chê kinh này
Mà mắc tội như vậy.
Nếu được sanh làm người
Các căn đều ám độn
Lùn xấu lại lệch què
Đui điếc thêm lưng gù
Có nói ra lời gì
Mọi người không tin nhận
Hơi miệng thường hôi thối
Bị quỷ mị dựa nhập
Nghèo cùng rất hèn hạ
Bị người sai khiến luôn,
Nhiều bịnh, thân ốm gầy
Không có chỗ cậy nhờ
Dù nương gần với người
Mà người chẳng để ý
Nếu có được điều chi
Thời liền lại quên mất,

Nếu học qua nghề thuốc
Theo đúng phép trị bịnh
Mà bịnh người nặng thêm
Hoặc có khi đến chết,
Nếu tự mình có bịnh
Không người chữa lành được
Dù có uống thuốc hay
Mà bịnh càng thêm nặng,
Hoặc người khác phản nghịch
Cướp giật trộm lấy của
Các tội dường thế đó
Lại tự mang vạ lây.
Những người tội như đây
Trọn không thấy được Phật
Là vua trong hàng Thánh
Thường nói pháp giáo hóa,
Những người tội như đây
Thường sanh chỗ hoạn nạn
Tâm cuồng loạn, tai điếc
Trọn không nghe pháp được,
Trải qua vô số kiếp
Như số cát sông Hằng

Sanh ra liền điếc câm
Các căn chẳng đầy đủ
Thường ở trong địa ngục
Như dạo chơi vườn nhà,
Ở tại ác đạo khác
Như ở nhà cửa mình
Lạc đà, lừa, heo, chó
Là chỗ kia thường đi
Vì khinh chê kinh này
Mắc tội dường thế đó.
Nếu được sanh làm người
Điếc, đui lại câm, ngọng
Nghèo cùng các tướng suy
Dùng đó tự trang nghiêm.
Sưng bủng, bịnh khô khát
Ghẻ, lác, cùng ung thư
Các bịnh như trên đó
Dùng làm y phục mặc,
Thân thể thường hôi hám
Nhơ nhớp không hề sạch
Lòng chấp ngã sâu chặt
Thêm nhiều tánh giận hờn

Tánh dâm dục hẳy hừng
Đến chẳng chừa cầm thú,
Vì khinh chê kinh này
Mắc tội dường thế đó.
35 - Bảo cho Xá Lợi Phất!
Người khinh chê kinh này
Nếu kể nói tội kia
Cùng kiếp cũng chẳng hết
Vì bởi nhơn duyên đó
Ta vẫn bảo các ông
Trong nhóm người vô trí
Chớ nên nói kinh này
Nếu có người lợi căn
Sức trí huệ sáng láng
Học rộng và nhớ dai
Lòng mong cầu Phật đạo
Những hạng người như thế
Mới nên vì đó nói
Nếu có người đã từng
Thấy trăm nghìn ức Phật
Trồng các cội đức lành
Thân tâm rất bền vững

Hạng người được như thế
Mới nên vì đó nói.
Nếu có người tinh tấn
Thường tu tập lòng từ
Chẳng hề tiếc thân mạng
Mới nên vì đó nói.
Nếu có người cung kính
Không có sanh lòng khác
Lìa xa các phàm ngu
Ở riêng trong núi chầm
Những hạng người như thế
Mới nên vì đó nói.
Lại Xá Lợi Phất này!
Nếu thấy có người nào
Rời bỏ ác tri thức
Gần gũi bạn hiền lành
Người được như thế ấy
Mới nên vì đó nói.
Nếu thấy hàng Phật tử
Giữ giới hạnh trong sạch
Như minh châu sáng sạch
Ham cầu kinh Đại thừa

Những người được như thế
Mới nên vì đó nói.
Nếu người không lòng giận
Chắc thiệt, ý dịu hòa
Thường thương xót mọi loài
Cung kính các Đức Phật
Hạng người tốt như thế
Mới nên vì đó nói.
Lại có hàng Phật tử
Ở tại trong đại chúng
Thuần dùng lòng thanh tịnh
Các món nhơn cùng duyên
Thí dụ và lời lẽ
Nói pháp không chướng ngại
Những người như thế ấy
Mới nên vì đó nói.
Nếu có vị Tỳ-kheo
Vì cầu Nhứt thiết trí
Khắp bốn phương cầu pháp
Chắp tay cung kính thọ
Chỉ ưa muốn thọ trì
Kinh điển về Đại thừa

Cho đến không hề thọ
Một bài kệ kinh khác
Hạng người được như thế
Mới nên vì đó nói.
Như có người chí tâm
Cầu xá-lợi của Phật
Cầu kinh cũng như thế
Được rồi đảnh lễ thọ
Người đó chẳng còn lại
Có lòng cầu kinh khác
Cũng chưa từng nghĩ tưởng
Đến sách vở ngoại đạo
Người được như thế ấy
Mới nên vì đó nói.
Bảo cùng Xá Lợi Phất,
Ta nói các sự tướng
Của người cầu Phật đạo
Cùng kiếp cũng chẳng hết
Những người như thế đó
Thời có thể tin hiểu
Ông nên vì họ nói
Kinh Diệu Pháp Liên Hoa. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

- PHẨM "TÍN GIẢI"[56] THỨ TƯ -

1 - Lúc bấy giờ, các Ngài Huệ Mạng Tu Bồ Đề, Đại Ca Chiên Diên, Đại Ca Diếp, Đại Mục Kiền Liên từ nơi Phật được nghe pháp chưa từng có. Đức Thế Tôn dự ghi cho Ngài Xá Lợi Phất sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sanh lòng hy hữu, hớn hở vui mừng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy sửa y phục, trịch bày vai phải, gối phải chấm đất, một lòng chắp tay cúi mình cung kính chiêm ngưỡng dung nhan Phật mà bạch cùng Phật rằng: "Chúng con ở đầu trong

hàng Tăng, tuổi đều già lụn, tự cho đã được Niết-bàn không kham nhiệm gì nữa, chẳng còn thẳng cầu thêm đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác".

Đức Thế Tôn thuở trước nói pháp đã lâu, lúc đó chúng con ngồi nơi tòa, thân thể mỏi mệt, chỉ nhớ nghĩ ba pháp: Không, Vô tướng, Vô tác, đối với các pháp du hý thần thông, tịnh cõi nước Phật, độ thoát chúng sanh của Bồ-tát, lòng chúng con không ưa thích.

Vì sao? Đức Thế Tôn khiến chúng con ra khỏi ba cõi được chứng Niết-bàn, lại nay đây chúng con tuổi đã già nua, ở nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của Phật dạy Bồ-tát, không hề sanh một niệm ưa thích.

Chúng con hôm nay ở trước Phật nghe thọ ký cho Thanh văn sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, lòng rất vui mừng được pháp chưa từng có, chẳng ngờ hôm nay bỗng nhiên được

pháp hy hữu, tự rất mừng may được lợi lành lớn, vô lượng trân báu chẳng tìm cầu mà tự được.

2 - Thế Tôn! Chúng con hôm nay xin nói thí dụ để chỉ rõ nghĩa đó.

Thí như có người tuổi thơ bé, bỏ cha trốn đi qua ở lâu nơi nước khác, hoặc mười, hai mươi đến năm mươi năm; người đó tuổi đã lớn lại thêm nghèo cùng khốn khổ, rong ruổi bốn phương để cầu đồ mặc vật ăn, dạo đi lần lần, tình cờ về bổn quốc.

Người cha từ trước đến nay, tìm con không được bèn ở lại tại một thành trong nước đó. Nhà ông giàu lớn, của báu vô lượng, các kho đụn, vàng, bạc, lưu ly, san hô, hổ phách, pha lê châu v.v... thảy đều tràn đầy; tôi tớ, thần tá, lại dân rất đông, voi, ngựa, xe cộ, bò dê nhiều vô số. Cho vay thâu vào, lời lãi khắp đến nước khác, khách thương buôn bán cũng rất đông nhiều.

Bấy giờ, gã nghèo kia dạo đến các tụ lạc, trải qua xóm làng, lần hồi đến nơi thành của người cha ở.

Người cha hằng nhớ con, cùng con biệt ly hơn năm mươi năm mà ông vẫn chưa từng đối với người nói việc như thế, chỉ tự suy nghĩ lòng rất ăn năn. Ông tự nghĩ, già nua và có nhiều của cải, vàng bạc, trân báu, kho đụn tràn đầy, không có con cái, một mai mà chết mất thời của cải tản thất không người giao phó. Cho nên ân cần nhớ luôn đến con. Ông lại nghĩ: Nếu ta gặp được con, ủy phó của cải, thản nhiên khoái lạc không còn sầu lo.

3 - Thưa Thế Tôn! Bấy giờ gã cùng tử làm thuê làm mướn lần hồi tình cờ đến nhà người cha bèn đứng lại bên cửa, xa thấy cha ngồi giường sư tử, ghế báu đỡ chân, các hàng bà-la-môn, sát-đế-lợi, cư sĩ đều cung kính bao quanh. Trên thân ông đó dùng chuỗi ngọc chơn châu giá trị

nghìn vạn để trang nghiêm, kẻ lại dân, tôi tớ, tay cầm phất trần trắng đứng hầu hai bên. Màn báu che trên, những phan đẹp thòng xuống, nước thơm rưới đất, rải các thứ danh hoa, các vật báu trưng bày, phát ra, thâu vào, lấy, cho v.v... có các sự nghiêm sức dường ấy, oai đức rất tôn trọng.

Gã cùng tử thấy cha có thế lực lớn liền sanh lòng lo sợ, hối hận về việc đến nhà này, nó thầm nghĩ rằng: "Ông này chắc là vua, hoặc là bậc đồng vua, chẳng phải là chỗ của ta làm thuê mướn được tiền vật.

Chẳng bằng ta qua đến xóm nghèo có chỗ cho ta ra sức dễ được đồ mặc vật ăn, nếu như ta đứng lâu ở đây hoặc rồi họ sẽ bức ngặt ép sai ta làm". Gã nghĩ như thế rồi liền chạy mau đi thẳng.

4 - Khi đó, ông trưởng giả ngồi nơi tòa sư tử thấy con bèn nhớ biết, lòng rất vui mừng mà tự nghĩ rằng: "Của cải kho

tàng của ta nay đã có người giao phó rồi, ta thường nghĩ nhớ đứa con này làm sao gặp được, nay bỗng nó tự đến, rất vừa chỗ muốn của ta, ta dầu tuổi già vẫn còn tham tiếc". Ông liền sai người hầu bên đuổi gấp theo bắt lại.

Lúc ấy, kẻ sứ giả chạy mau qua bắt, gã cùng tử kinh ngạc lớn tiếng kêu oan: "Tôi không hề xúc phạm, nhân sao lại bị bắt?". Kẻ sứ giả bắt đó càng gấp cưỡng dắt đem về. Khi đó gã cùng tử tự nghĩ, không tội chi mà bị bắt bớ, đây chắc định phải chết, lại càng sợ sệt, mê ngất, ngã xuống đất.

Người cha xa thấy vậy bèn nói với kẻ sứ giả rằng: "Không cần người đó, chớ cưỡng đem đến, lấy nước lạnh rưới trên mặt cho nó tỉnh lại, đừng nói chi với nó".

Vì sao? Vì cha biết con mình chí ý hạ liệt, tự biết mình giàu sang làm khiếp sợ cho con. Biết chắc là con rồi mà dùng

phương tiện chẳng nói với người khác biết là con mình. Kẻ sứ giả nói với cùng tử: "Nay ta thả ngươi đi đâu tùy ý".

Gã cùng tử vui mừng được điều chưa từng có, từ dưới đất đứng dậy, qua đến xóm nghèo để tìm cầu sự ăn mặc.

5 - Bấy giờ, ông trưởng giả toan muốn dụ dẫn người con mà bày chước phương tiện, mật sai hai người, hình sắc tiều tụy, không có oai đức: "Hai người nên qua xóm kia từ từ nói với gã cùng tử, nơi đây có chỗ làm trả giá gấp bội. Gã cùng tử nếu chịu thời dắt về đây khiến làm. Nếu nó có hỏi muốn sai làm gì? Thời nên nói với nó rằng: "Thuê người hốt phân, chúng ta hai người cũng cùng ngươi chung nhau làm". Khi đó hai người sứ liền tìm gã cùng tử, rồi thuật đủ việc như trên.

6 - Bấy giờ gã cùng tử trước hỏi lấy giá cả liền đến hốt phân. Người cha thấy con, thương xót và quái lạ. Lại một ngày

khác, ông ở trong cửa sổ xa thấy con ốm o tiều tụy, phân đất bụi bặm, dơ dáy không sạch. Ông liền cởi chuỗi ngọc, áo tốt mịn màng cùng đồ trang sức, lại mặc áo thô rách trỉn dơ, bụi đất lấm thân, tay mặt cầm đồ hốt phân, bộ dạng đáng nể sợ, bảo những người làm rằng: "Các ngươi phải siêng làm việc, chớ nên lười nghỉ". Dùng phương tiện đó được đến gần người con.

Lúc sau lại bảo con rằng: "Gã nam tử này! Ngươi thường làm ở đây đừng lại đi nơi khác, ta sẽ trả thêm giá cho ngươi. Những đồ cần dùng như loại bồn, chậu, gạo, bột, muối, dấm, ngươi chớ tự nghi ngại. Cũng có kẻ tớ già hèn hạ, nếu cần ta cấp cho, nên phải an lòng, ta như cha của ngươi chớ có sầu lo".

Vì sao? Vì ta tuổi tác già lớn mà ngươi thời trẻ mạnh, ngươi thường trong lúc làm việc không lòng dối khi, trễ nải, giận hờn, nói lời thán oán, đều không thấy

ngươi có các điều xấu đó như các người làm công khác. Từ ngày nay về sau như con đẻ của ta. Tức thời trưởng giả lại đặt tên cho cùng tử gọi đó là "con".

Khi đó, gã cùng tử, dầu mừng việc tình cờ đó, song vẫn còn tự cho mình là khách, là người làm công hèn, vì cớ đó mà trong hai mươi năm thường sai hốt phân, sau đó lòng gã mới lần thể tin ra vào không ngại sợ, nhưng chỗ gã ở cũng vẫn nguyên chỗ cũ.

7 - Thế Tôn! Bấy giờ trưởng giả có bịnh, tự biết mình không bao lâu sẽ chết mới bảo cùng tử rằng: "Ta nay rất nhiều vàng bạc, trân báu, kho đụn tràn đầy, trong đó nhiều ít chỗ đáng xài dùng ngươi phải biết hết đó. Lòng ta như thế, ngươi nên thể theo ý ta.

Vì sao? Nay ta cùng ngươi bèn là không khác, nên gắng dụng tâm chớ để sót mất".

Khi ấy cùng tử liền nhận lời bảo,

lãnh biết các của vật, vàng, bạc, trân bửu và các kho tàng, mà trọn không có ý mong lấy của đáng chừng bữa ăn, chỗ của gã ở vẫn tại chỗ cũ, tâm chí hạ liệt cũng chưa bỏ được.

8 - Lại trải qua ít lâu sau, cha biết ý chí con lần đã thông thái, trọn nên chí lớn, tự chê tâm ngày trước. Đến giờ sắp chết, ông gọi người con đến và hội cả thân tộc, quốc vương, quan đại thần, dòng sát-lợi, hàng cư sĩ. Khi đã nhóm xong, ông liền tự tuyên rằng: "Các Ngài nên rõ, người này là con ta, của ta sanh ra, ngày trước trong thành nọ, bỏ ta trốn đi, nổi trôi khổ sở, hơn năm mươi năm, nó vốn tên ấy, còn ta tên ấy. Xưa ta ở tại thành này lòng lo lắng tìm kiếm, bỗng ở nơi đây gặp được nó. Nó thiệt là con ta, ta thiệt là cha nó. Nay ta có tất cả bao nhiêu của cải, đều là của con ta có, trước đây của cải cho ra thâu vào, con ta đây coi biết".

Thế Tôn! Khi đó gã cùng tử nghe cha nói như thế, liền rất vui mừng được điều chưa từng có, mà nghĩ rằng: "Ta vốn không có lòng mong cầu, nay kho tàng báu này tự nhiên mà đến".

9 - Thế Tôn! Ông phú trưởng giả đó là Đức Như Lai, còn chúng con đều giống như con của Phật. Đức Như Lai thường nói chúng con là con.

Thưa Thế Tôn! Chúng con vì ba món khổ[57] nên ở trong sanh tử chịu các sự đau đớn, mê lầm không hiểu biết, ưa thích các pháp Tiểu thừa. Ngày nay Đức Thế Tôn khiến chúng con suy nghĩ dọn trừ những phân dơ các pháp hý luận[58]. Chúng con ở trong đó siêng gắng tinh tấn, được đến Niết-bàn, cái giá một ngày đã được đây rồi, lòng rất vui mừng tự cho là đủ, mà tự nói rằng: "Ở trong pháp của Phật, do siêng năng tinh tấn nên chỗ được rộng nhiều".

Nhưng Đức Thế Tôn trước biết

chúng con lòng ưa muốn sự hèn tệ, ham nơi pháp Tiểu thừa, chúng con bèn bị Phật buông bỏ, chẳng vì phân biệt rằng: "Các ông sẽ có phần bửu tàng tri kiến của Như Lai".

Đức Thế Tôn dùng sức phương tiện nói bày trí huệ của Như Lai. Chúng con theo Phật được giá Niết-bàn một ngày, cho là được nhiều rồi, đối với pháp Đại thừa này không có chí cầu. Chúng con lại nhơn trí huệ của Phật, vì các vị Bồ-tát mà chỉ bày diễn nói, nhưng chính tự mình lại không có chí muốn nơi pháp đó.

Vì sao? Đức Phật biết chúng con ưa nơi pháp Tiểu thừa, nên dùng sức phương tiện thuận theo chúng con mà nói pháp, chúng con không tự biết thiệt là Phật tử. Ngày nay chúng con mới biết Đức Thế Tôn ở nơi trí huệ của Phật không có lẫn tiếc.

Vì sao? Chúng con từ xưa đến nay

thiệt là Phật tử mà chỉ ưa nơi pháp Tiểu thừa, nếu chúng con có tâm ham Đại thừa, thời Phật vì chúng con mà nói pháp Đại thừa. Ở trong kinh này chỉ nói pháp Nhứt thừa. Lúc xưa Đức Phật ở trước Bồ-tát chê trách Thanh văn ham pháp Tiểu thừa.

Nhưng Đức Phật thiệt dùng Đại thừa để giáo hóa, vì thế nên chúng con nói vốn không có lòng mong cầu mà nay báu lớn của đấng Pháp vương tự nhiên đến, như chỗ nên được của Phật tử đều đã đạt đó.

Bấy giờ Ngài Đại Ca Diếp muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

10 - Chúng con ngày hôm nay
Nghe âm giáo của Phật
Lòng hớn hở mừng rỡ
Được pháp chưa từng có.
Phật nói hàng Thanh văn
Sẽ được thành quả Phật

Đống châu báu Vô thượng
Chẳng cầu tự nhiên được.
Ví như gã đồng tử
Thơ bé không hiểu biết
Bỏ cha trốn chạy đi
Đến cõi nước xa khác
Nổi trôi khắp nước ngoài
Hơn năm mươi năm dài
Cha gã lòng buồn nhớ
Kiếm tìm khắp bốn phương
Kiếm tìm đó đã mỏi
Liền ở lại một thành
Xây dựng nên nhà cửa
Năm món dục tự vui.
Nhà ông giàu có lớn
Nhiều những kho vàng, bạc
Xa cừ, ngọc mã não
Chơn châu, ngọc lưu ly
Voi ngựa cùng trâu dê
Kiệu, cáng đủ xe cộ
Ruộng đất và tôi tớ
Nhơn dân rất đông nhiều

Xuất nhập thâu lời lãi
Bèn khắp đến nước khác,
Khách thương, người buôn bán
Không xứ nào không có,
Nghìn muôn ức chúng hội
Vây quanh cung kính ông,
Thường được bậc vua chúa
Mến yêu, nhớ tưởng đến,
Các quan, hạng hào tộc
Đều cũng đồng tôn trọng.
Vì có các sự duyên
Người tới lui rất đông,
Giàu mạnh như thế đó
Có thế lực rất lớn,
Mà tuổi đã già nua
Lại càng buồn nhớ con,
Ngày đêm luống suy nghĩ
Giờ chết toan sắp đến
Con thơ dại bỏ ta
Hơn năm mươi năm tròn.
Các của vật, kho tàng
Sẽ phải làm thế nào?

11 - Bấy giờ gã cùng tử
Đi tìm cầu ăn mặc
Ấp này đến ấp khác
Nước này sang nước nọ,
Hoặc có khi được của
Hoặc có khi không được,
Đói thiếu, hình gầy gò
Thân thể sanh ghẻ lác.
Lần lựa đi trải qua
Đến thành cha gã ở
Xoay vần làm thuê mướn
Bèn đến trước nhà cha.
Lúc ấy, ông trưởng giả
Đang ở trong nhà ông
Giăng màn châu báu lớn
Ngồi tòa sư tử cao
Hàng quyến thuộc vây quanh
Đông người đứng hầu hạ,
Hoặc có người tính toán
Vàng, bạc, cùng vật báu
Của cải ra hoặc vào
Biên chép ghi giấy tờ.

Gã cùng tử thấy cha
Quá mạnh giàu tôn nghiêm
Cho là vị quốc vương
Hoặc là đồng bậc vua,
Kinh sợ, tự trách thầm
Tại sao lại đến đây?
Lại thầm tự nghĩ rằng:
Nếu ta đứng đây lâu
Hoặc sẽ bị bức ngặt
Ép buộc sai khiến làm.
Suy nghĩ thế đó rồi
Rảo chạy mà đi thẳng
Hỏi thăm xóm nghèo nàn
Muốn qua làm thuê mướn.
12 - Lúc bấy giờ, trưởng giả
Ngồi trên tòa sư tử
Xa trông thấy con mình
Thầm lặng mà ghi nhớ,
Ông liền bảo kẻ sứ
Đuổi theo bắt đem về.
Gã cùng tử sợ kêu
Mê ngất ngã trên đất,

Người này theo bắt tôi
Chắc sẽ bị giết chết
Cần gì đồ ăn mặc
Khiến tôi đến thế này!
Trưởng giả biết con mình
Ngu dại lòng hẹp hèn
Chẳng chịu tin lời ta
Chẳng tin ta là cha.
Ông liền dùng phương tiện
Lại sai hai người khác
Mắt chột, thân lùn xấu
Hạng không có oai đức,
Các người nên bảo nó
Rằng ta sẽ thuê nó
Hốt dọn các phân nhơ
Trả giá bội cho nó.
Gã cùng tử nghe rồi
Vui mừng theo sứ về
Vì dọn các phân nhơ
Sạch sẽ các phòng nhà
Trưởng giả trong cửa sổ
Thường ngó thấy con mình

Nghĩ con mình ngu dại
Ưa thích làm việc hèn.
Lúc đó ông trưởng giả
Mặc y phục cũ rách
Tay cầm đồ hốt phân
Qua đến chỗ con làm
Phương tiện lần gần gũi
Bảo rằng: Ráng siêng làm,
Trả thêm giá cho ngươi
Và cho dầu xoa chân
Đồ ăn uống đầy đủ
Thêm đệm chiếu đầy ấm
Cặn kẽ nói thế này:
Ngươi nên siêng làm việc.
Rồi lại dịu dàng bảo
Như con thiệt của ta.
13 - Ông trưởng giả có trí
Lần lần cho ra vào
Trải qua hai mươi năm
Coi sóc việc trong nhà,
Chỉ cho biết vàng, bạc,
Ngọc trân châu, pha lê

Các vật ra hoặc vào
Đều khiến gã biết rõ.
Gã vẫn ở ngoài cửa
Nương náu nơi am tranh
Tự nghĩ phận nghèo nàn
Ta không có vật đó.
Cha biết lòng con mình
Lần lần đã rộng lớn
Muốn giao tài vật cho
Liền nhóm cả thân tộc
Quốc vương các đại thần
Hàng sát-lợi, cư sĩ
Rồi ở trong chúng này
Tuyên nói: Chính con ta
Bỏ ta đi nước khác
Trải hơn năm mươi năm,
Từ gặp con đến nay
Đã hai mươi năm rồi,
Ngày trước ở thành kia
Mà mất đứa con này,
Ta đi tìm khắp nơi
Bèn đến ngụ nơi đây,

Phàm của cải ta có
Nhà cửa cùng nhân dân
Thảy đều phó cho nó
Mặc tình nó tiêu dùng.
Người con nhớ xưa nghèo
Chí ý rất kém hèn
Nay ở nơi cha mình
Được quá nhiều châu báu
Và cùng với nhà cửa
Gồm tất cả tài vật,
Lòng rất đỗi vui mừng
Được điều chưa từng có.
14 - Đức Phật cũng như thế
Biết con ưa Tiểu thừa
Nên chưa từng nói rằng
Các ngươi sẽ thành Phật
Mà chỉ nói chúng con
Được có đức vô lậu
Trọn nên quả Tiểu thừa
Hàng Thanh văn đệ tử.
Đức Phật bảo chúng con
Nói đạo pháp Tối thượng

Người tu tập pháp này
Sẽ được thành Phật quả.
Chúng con vâng lời Phật
Vì các Bồ-tát lớn
Dùng các món nhơn duyên
Cùng các món thí dụ
Bao nhiêu lời lẽ hay
Để nói đạo Vô thượng.
Các hàng Phật tử thảy
Từ nơi con nghe pháp
Ngày đêm thường suy gẫm
Tinh tấn siêng tu tập.
Bấy giờ các Đức Phật
Liền thọ ký cho kia:
Các ông ở đời sau
Sẽ được thành Phật đạo.
Pháp mầu rất bí tàng
Của tất cả các Phật
Chỉ để vì Bồ-tát
Mà dạy việc thiệt đó,
Nhưng chẳng vì chúng con
Nói pháp chơn yếu này.

Như gã cùng tử kia
Được gần bên người cha
Dầu lãnh biết các vật
Nhưng lòng chẳng mong cầu,
Chúng con dầu diễn nói
Tạng pháp báu của Phật
Tự mình không chí nguyện
Cũng lại như thế đó.
Chúng con diệt bề trong[59]
Tự cho là đã đủ
Chỉ xong được việc này
Lại không biết việc khác.
Chúng con dầu có nghe
Pháp tịnh cõi nước Phật
Cùng giáo hóa chúng sanh
Đều không lòng ưa vui.
Như thế là vì sao?
Vì tất cả các pháp
Thảy đều là không lặng
Không sanh cũng không diệt
Không lớn cũng không nhỏ
Vô lậu và vô vi,

Suy nghĩ thế đó rồi
Chẳng sanh lòng ưa muốn.
Chúng con đã từ lâu
Đối với trí huệ Phật
Không tham, không ưa thích
Không lại có chí nguyện,
Mà đối với pháp mình
Cho đó là rốt ráo.
Chúng con từ lâu nay
Chuyên tu tập pháp không
Được thoát khỏi hoạn nạn
Khổ não của ba cõi
Trụ trong thân rốt sau
Hữu dư y Niết-bàn[60]
Đức Phật dạy bảo ra
Chứng được đạo chẳng luống
Thời là đã có thể
Báo được ơn của Phật.
Chúng con dầu lại vì
Các hàng Phật tử thảy
Tuyên nói pháp Bồ-tát
Để cầu chứng Phật đạo

Mà mình đối pháp đó
Trọn không lòng mong muốn.
Đấng Đạo sư buông bỏ
Vì xem biết lòng con
Ban đầu không khuyên gắng
Nói những lợi có thiệt,
Như ông Trưởng giả giàu
Biết con chí kém hèn
Bèn dùng sức phương tiện
Để hòa phục tâm con
Vậy sau mới giao phó
Tất cả tài vật báu.
Đức Phật cũng thế đó
Hiện ra việc ít có
Biết con ưa Tiểu thừa
Bèn dùng sức phương tiện
Điều phục tâm của con
Rồi mới dạy trí lớn.
Chúng con ngày hôm nay
Được pháp chưa từng có
Chẳng phải chỗ trước mong
Mà nay tự nhiên được

Như gã cùng tử kia
Được vô lượng của báu.
16 - Thế Tôn! Chúng con nay
Được đạo và chứng quả
Ở nơi pháp vô lậu
Được huệ nhãn thanh tịnh
Chúng con từ lâu nay
Gìn tịnh giới Phật chế
Mới ở ngày hôm nay
Được hưởng quả báo đó,
Trong pháp của Pháp vương
Lâu tu hành phạm hạnh
Ngày nay được vô lậu
Quả báo lớn vô thượng
Chúng con ngày hôm nay
Mới thiệt là Thanh văn
Đem tiếng đạo của Phật
Cho tất cả đều nghe
Chúng con ngày hôm nay
Thật là A-la-hán
Ở nơi các thế gian
Trời, người và ma, phạm,

Khắp ở trong chúng đó
Đáng lãnh của cúng dường
Ơn lớn của Thế Tôn
Đem việc ít có này
Thương xót dạy bảo cho
Làm lợi ích chúng con
Trải vô lượng ức kiếp
Ai có thể đền được?
Tay lẫn chân cung cấp
Đầu đảnh lễ cung kính
Tất cả đem cúng dường
Đều không thể đền được.
Hoặc dùng đầu đội Phật
Hai vai cùng cõng vác
Trong kiếp số hằng sa
Tận tâm mà cung kính,
Lại đem dâng đồ ngon
Y phục báu vô lượng
Và các thứ đồ nằm
Cùng các món thuốc thang
Gỗ ngưu đầu, chiên đàn
Và các vật trân báu

Để dựng xây tháp miếu
Y báu lót trên đất
Như các việc trên đây
Đem dùng cúng dường Phật
Trải kiếp số hằng sa
Cũng không đền đáp được.
Các Phật thật ít có
Đấng vô lượng vô biên
Đến bất khả tư nghì
Đủ sức thần thông lớn,
Bậc vô lậu vô vi
Là vua của các Pháp
Hay vì kẻ hạ liệt
Nhẫn việc cao thượng đó,
Hiện lấy tướng phàm phu
Tùy cơ nghi dạy nói
Các Phật ở nơi pháp
Được sức rất tự tại
Biết các hàng chúng sanh
Có những điều ưa muốn
Và chí lực của nó
Theo sức nó kham nhiệm

Dùng vô lượng thí dụ
Mà vì chúng nói pháp
Tùy theo các chúng sanh
Trồng căn lành đời trước
Lại biết đã thành thục
Hay là chưa thành thục
Suy lường những điều đó
Phân biệt biết rõ rồi
Ở nơi đạo Nhứt thừa
Tùy cơ nghi nói ba. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ HAI -

Bậc thượng căn lãnh ngộ,
Hàng trung hạ nổi nghi,
Mở quyền bày thật hội ba thời.
Pháp mầu tuyệt sự nói suy,
Của báu không riêng tư,
Toàn giao phó cho con nhà.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Đức Như Lai dụ nói ba cõi làm nhà, ngoài cửa ba cõi bày ba thứ xe, các con đua giành ồn ào, trưởng giả mừng khoe, thọ ký quả Phật không sai.

Nam-mô Vị Lai Hoa Quang Phật.
(3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN III

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ BA

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "DƯỢC THẢO DỤ" THỨ NĂM -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Ngài Đại Ca Diếp, các vị đại đệ tử: "Hay thay! Hay thay Ca Diếp! Khéo nói được công đức chơn thật của Đức Như Lai.

Đúng như lời các ông vừa nói, Đức Như Lai lại còn có vô lượng vô biên a-tăng-kỳ công đức, các ông dầu trải qua vô lượng ức kiếp nói cũng không hết được".

Ca Diếp nên biết, Đức Như Lai là vua của các pháp, nếu có nói ra lời chi đều không hư dối vậy. Phật ở nơi tất cả pháp dùng sức trí huệ phương tiện mà diễn nói đó, pháp của Phật nói thảy đều đến bậc Nhứt thiết trí[61]. Đức Như Lai xem biết chỗ quy thú[62] của tất cả pháp; cũng rõ biết chỗ tâm sở hành[63] của tất cả chúng sanh thông thấu, không ngại. Phật lại ở nơi các pháp rốt ráo rõ biết hết, chỉ bày tất cả trí huệ cho các chúng sanh.

2 - Ca Diếp! Thí như trong cõi tam thiên đại thiên nơi núi, sông, khe, hang, ruộng, đất sanh ra cây cối, lùm rừng và các cỏ thuốc, bao nhiêu giống loại, tên gọi, màu sắc đều khác. Mây dày bủa giăng trùm khắp cõi tam thiên đại thiên[64] đồng thời mưa xối xuống, khắp nơi nhuần

thấm, cây cối lùm rừng và các cỏ thuốc: hoặc thứ gốc nhỏ, thân nhỏ, nhánh nhỏ, lá nhỏ; hoặc thứ gốc bậc vừa, thân vừa, nhánh vừa, lá vừa; hoặc có thứ gốc lớn, thân lớn, nhánh lớn, lá lớn.

Các giống cây lớn nhỏ, tùy hạng thượng trung hạ mà hấp thụ khác nhau. Một cụm mây tuôn mưa xuống xứng theo mỗi giống loại mà cây cỏ được sanh trưởng, đơm bông kết trái. Dầu rằng một cõi đất sanh, một trận mưa thấm nhuần mà các cỏ cây đều có sai khác.

3 - Ca Diếp nên biết, Đức Như Lai cũng lại như thế, hiện ra nơi đời như là vầng mây lớn nổi lên, dùng giọng tiếng lớn vang khắp thế giới cả trời, người, a-tu-la, như mây lớn kia trùm khắp cõi nước tam thiên đại thiên. Phật ở trong đại chúng mà xướng lời này:

"Ta là đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều

Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Người chưa được độ thời làm cho được độ, người chưa tỏ ngộ thời làm cho tỏ ngộ, người chưa an thời làm cho được an, người chưa chứng Niết-bàn thời làm cho chứng Niết-bàn, đời nay và đời sau Phật đều biết đúng như thật. Ta là bậc Nhứt thiết trí, bậc Nhứt thiết kiến, là bậc Tri đạo, bậc Khai đạo, bậc Thuyết đạo. Các ngươi, hàng trời, người, a-tu-la đều nên đến đây vì để nghe pháp vậy".

Bấy giờ có vô số nghìn muôn ức loài chúng sanh đi đến chỗ Đức Phật mà nghe pháp. Lúc đó Đức Như Lai xem xét các căn lợi độn, tinh tấn hay giải đãi của chúng sanh đó, thuận vừa sức nó kham được mà vì chúng nói pháp, chủng loại nhiều vô lượng, Phật đều khiến vui mừng, được nhiều lợi lành. Các chúng sanh này nghe pháp rồi, hiện đời an ổn, đời sau sanh về chỗ lành, do đạo được thọ hưởng vui và cũng được nghe pháp,

đã nghe pháp rồi lìa khỏi các chướng ngại, ở trong các pháp theo sức mình kham được lần lần đều được vào đạo.

Như mây lớn kia mưa rưới khắp tất cả cỏ cây lùm rừng và các cỏ thuốc, theo giống của mỗi thứ đều được đượm nhuần đầy đủ, đều được sanh trưởng.

Đức Như Lai nói pháp một tướng, một vị, nghĩa là: tướng giải thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, rốt ráo đến bậc "Nhứt thiết chủng trí". Có chúng sanh nào nghe pháp của Như Lai hoặc thọ trì đọc tụng, đúng như lời mà tu hành, được công đức tự mình không hay biết.

Vì sao? Vì chỉ có Như Lai là biết chủng tướng, thể tánh của chúng sanh đó: Nhớ việc gì? Nghĩ việc gì? Tu việc gì? Nhớ thế nào? Nghĩ thế nào? Tu thế nào? Dùng pháp gì để nhớ? Dùng pháp gì để nghĩ? Dùng pháp gì để tu? Dùng pháp gì được pháp gì?

Chúng sanh ở nơi các bậc, chỉ có Đức

Như Lai thấy đó đúng như thật, rõ ràng không bị ngại. Như cây cối lùm rừng, các cỏ thuốc kia không tự biết tánh thượng trung hạ của nó.

Đức Như Lai biết pháp một tướng, một vị ấy, nghĩa là: tướng giải thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, tướng rốt ráo Niết-bàn thường tịch diệt, trọn về nơi không, Phật biết như thế rồi xem xét tâm ưa muốn của chúng sanh mà dắt dìu nó, cho nên chẳng liền vì chúng vội nói "Nhứt thiết chủng trí".

Ca Diếp! Các ông rất là hy hữu! Có thể rõ biết Đức Như Lai tùy cơ nghi nói pháp, hay tin hay nhận. Vì sao? Vì các Đức Phật Thế Tôn tùy cơ nghi nói pháp khó hiểu, khó biết.

Khi đó Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

4 - Pháp Vương phá các cõi
Hiện ra trong thế gian

Theo tánh của chúng sanh
Dùng các cách nói pháp
Đức Như Lai tôn trọng
Trí huệ rất sâu xa
Lâu giữ pháp yếu này
Chẳng vội liền nói ra
Người trí nếu được nghe
Thời có thể tin hiểu,
Kẻ không trí nghi hối
Thời bèn là mất hẳn.
Ca Diếp! Vì cớ đó
Theo sức chúng nói pháp
Dùng các món nhơn duyên
Cho chúng được Chánh kiến
Ca Diếp! Ông nên biết,
Thí như vầng mây lớn
Nổi lên trong thế gian
Che trùm khắp tất cả
Mây trí huệ chứa nhuần
Chớp nhoáng sáng chói lòa
Tiếng sấm xa vang động
Khiến mọi loài vui đẹp

Nhật quang bị che khuất
Trên mặt đất mát mẻ
Mây mù sa bủa gần
Dường có thể nắm tới.
Trận mưa đó khắp cùng
Bốn phương đều xối xuống
Dòng nước tuôn vô lượng
Cõi đất đều rút đầy
Nơi núi sông hang hiểm
Chỗ rậm rợp sanh ra
Những cây cối cỏ thuốc
Các thứ cây lớn nhỏ
Trăm giống lúa mộng mạ
Các thứ mía cùng nho
Nhờ nước mưa đượm nhuần
Thảy đều tươi tốt cả.
Đất khô khắp được rưới
Thuốc cây đều sum sê
Vừng mây kia mưa xuống
Nước mưa thuần một vị
Mà cỏ cây lùm rừng
Theo mỗi thứ đượm nhuần

Tất cả các giống cây
Hạng thượng trung cùng hạ
Xứng theo tánh lớn nhỏ
Đều được sanh trưởng cả.
Gốc thân nhánh và lá
Trổ bông trái sắc vàng
Một trận mưa rưới đến
Cây cỏ đều thấm mướt
Theo thể tướng của nó
Tánh loại chia lớn nhỏ
Nước đượm nhuần vẫn một
Mà đều được sum sê.
5 - Đức Phật cũng như thế
Hiện ra nơi trong đời
Ví như vầng mây lớn
Che trùm khắp tất cả
Đã hiện ra trong đời
Bèn vì các chúng sanh
Phân biệt diễn nói bày
Nghĩa thật của các pháp
Đấng Đại Thánh Thế Tôn
Ở trong hàng trời, người

Nơi tất cả chúng hội
Mà tuyên nói lời này:
Ta là bậc Như Lai
Là đấng Lưỡng Túc Tôn[65]
Hiện ra nơi trong đời
Dường như vầng mây lớn
Thấm nhuần khắp tất cả
Những chúng sanh khô hao
Đều làm cho lìa khổ
Được an ổn vui sướng
Hưởng sự vui thế gian
Cùng sự vui Niết-bàn.
Các chúng trời, người này
Một lòng khéo lắng nghe
Đều nên đến cả đây
Ra mắt đấng Vô Thượng.
Ta là đấng Thế Tôn
Không có ai bằng được
Muốn an ổn chúng sanh
Nên hiện ra trong đời
Vì các đại chúng nói
Pháp cam lồ trong sạch

Pháp đó thuần một vị
Giải thoát, Niết-bàn thôi.
Dùng một giọng tiếng mầu
Diễn xướng nghĩa nhiệm này
Đều thường vì Đại thừa
Mà kết làm nhơn duyên.
Ta xem tất cả chúng
Khắp đều bình đẳng cả
Không có lòng bỉ thử
Cùng với tâm yêu ghét
Ta không chút tham đắm
Cũng không có hạn ngại
Hằng vì tất cả chúng
Mà bình đẳng nói pháp
Như khi vì một người
Lúc chúng đông cũng vậy,
Thường diễn nói pháp luôn
Từng không việc gì khác
Ngồi, đứng, hoặc đến, đi
Trọn không hề nhàm mỏi
Đầy đủ cho thế gian
Như mưa khắp thấm nhuần

Sang hèn cùng thượng hạ
Giữ giới hay phá giới
Oai nghi được đầy đủ
Và chẳng được đầy đủ
Người chánh kiến tà kiến
Kẻ độn căn lợi căn
Khắp rưới cho mưa pháp
Mà không chút nhàm mỏi.
Tất cả hàng chúng sanh
Được nghe pháp của Ta
Tùy sức mình lãnh lấy
Trụ ở nơi các bậc
Hoặc là ở trời, người
Làm Chuyển Luân Thánh Vương
Trời Thích, Phạm, các vua
Đó là cỏ thuốc nhỏ
Hoặc rõ pháp vô lậu
Hay chứng được Niết-bàn
Khởi sáu pháp thần thông
Và được ba món minh
Ở riêng trong núi rừng
Thường hành môn thiền định

Chứng được bậc Duyên giác
Là cỏ thuốc bậc trung.
Hoặc cầu bậc Thế Tôn
Ta sẽ được thành Phật
Tu hành tinh tấn định
Là cỏ thuốc bậc thượng
Lại có hàng Phật tử
Chuyên tâm nơi Phật đạo
Thường thực hành từ bi
Tự biết mình làm Phật
Quyết định không còn nghi
Gọi đó là cây nhỏ.
Hoặc an trụ thần thông
Chuyển bất thối Pháp luân
Độ vô lượng muôn ức
Trăm nghìn loài chúng sanh
Bồ-tát hạng như thế
Gọi đó là cây lớn.
Phật chỉ bình đẳng nói
Như nước mưa một vị
Theo căn tánh chúng sanh
Mà hưởng thọ không đồng

Như những cỏ cây kia
Mà đượm nhuần đều khác.
6 - Phật dùng món dụ này
Để phương tiện chỉ bày
Các thứ lời lẽ hay
Đều diễn nói một pháp
Ở nơi trí huệ Phật
Như một giọt trong biển.
Ta rưới trận mưa pháp
Đầy đủ khắp thế gian
Pháp mầu thuần một vị
Tùy sức riêng tu hành,
Như thể lùm rừng kia
Và cỏ thuốc những cây
Tùy giống lớn hay nhỏ
Lần lần thêm sum sê
Pháp của các Đức Phật
Thường dùng thuần một vị
Khiến cho các thế gian
Đều khắp được đầy đủ
Lần lựa siêng tu hành
Rồi đều được đạo quả.

Hàng Thanh văn, Duyên giác,
Ở nơi chốn núi rừng,
Trụ thân hình rốt sau
Nghe Phật pháp được quả
Đó gọi là cỏ thuốc
Đều được thêm lớn tốt.
Nếu các vị Bồ-tát
Trí huệ rất vững bền
Rõ suốt cả ba cõi
Cầu được thừa Tối thượng
Đó gọi là cây nhỏ
Mà được thêm lớn tốt.
Lại có vị trụ thiền
Được sức thần thông lớn
Nghe nói các pháp không
Lòng rất sanh vui mừng
Phóng vô số hào quang
Độ các loài chúng sanh
Đó gọi là cây lớn
Mà được thêm lớn tốt
Như thế, Ca Diếp này!
Đức Phật nói pháp ra

Thí như vầng mây lớn
Dùng nước mưa một vị
Đượm nhuần nơi hoa người
Đều được kết trái cả.
Ca Diếp ông phải biết,
Ta dùng các nhơn duyên
Các món thí dụ thảy
Để chỉ bày Phật đạo
Đó là Ta phương tiện
Các Đức Phật cũng thế
Nay Ta vì các ông
Nói việc rất chơn thật
Các chúng thuộc Thanh văn
Đều chẳng phải diệt độ
Chỗ các ông tu hành
Là đạo của Bồ-tát
Lần lần tu học xong
Thảy đều sẽ thành Phật. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "THỌ KÝ" THỨ SÁU -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói bài kệ đó rồi, bảo các đại chúng xướng lời thế này: "Ông Đại Ca Diếp, đệ tử của Ta, ở đời vị lai sẽ phụng thờ ba trăm muôn ức các Đức Phật Thế Tôn, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, rộng nói vô lượng đại pháp của các Đức Phật, ở nơi thân rốt sau được thành Phật, hiệu là Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Nước tên là Quang Đức, kiếp tên là Đại Trang Nghiêm, Phật thọ mười hai tiểu kiếp. Chánh pháp trụ thế hai mươi tiểu kiếp, Tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp. Cõi nước tốt đẹp, không có các thứ dơ xấu, ngói sỏi, gai góc cùng đồ tiện lợi chẳng sạch. Cõi đó bằng thẳng, không có cao thấp, hầm hố, gò nổng, đất bằng lưu ly, cây báu thẳng hàng, vàng ròng làm dây để giăng bên đường, rải các hoa báu khắp nơi sạch sẽ.

Bồ-tát trong nước đó đông vô lượng nghìn ức, các chúng Thanh văn cũng lại vô số. Không có việc ma, dầu là có ma và dân ma, nhưng đều hộ trì Phật Pháp".

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Bảo các Tỳ-kheo rằng:
Ta dùng mắt của Phật
Thấy ông Ca Diếp này
Ở nơi đời vị lai

Quá vô số kiếp sau
Sẽ được thành quả Phật,
Mà ở đời vị lai
Cúng dường và kính thờ
Đủ ba trăm muôn ức
Các Đức Phật Thế Tôn.
Vì cầu trí huệ Phật
Mà tịnh tu phạm hạnh
Cúng dường đấng Tối Thượng
Nhị Túc Tôn xong rồi
Tu tập trọn tất cả
Trí huệ bậc Vô thượng
Ở nơi thân rốt sau
Được chứng thành làm Phật
Cõi đó rất thanh tịnh
Chất lưu ly làm đất
Nhiều thứ cây bằng báu
Thẳng hàng ở bên đường
Dây vàng giăng ngăn đường
Người ngó thấy vui mừng
Thường thoảng ra hương thơm
Rải các thứ hoa đẹp

Các món báu kỳ diệu
Dùng để làm trang nghiêm
Cõi đó đất bằng thẳng
Không có những gò hầm.
Các hàng chúng Bồ-tát
Đông không thể xưng kể
Tâm các vị hòa dịu
Đều có thần thông lớn
Phụng trì các kinh điển
Đại thừa của các Phật.
Các hàng chúng Thanh văn
Vô lậu thân rốt sau
Là con của Pháp vương
Cũng chẳng thể kể hết
Cho đến dùng Thiên nhãn
Cũng chẳng thể đếm biết.
Phật đó sẽ sống lâu
Tuổi mười hai tiểu kiếp
Chánh pháp trụ ở đời
Đủ hai mươi tiểu kiếp
Tượng pháp trụ ở đời
Cũng hai mươi tiểu kiếp

Đức Quang Minh Thế Tôn
Việc của Ngài như thế.

3 - Lúc bấy giờ, Ngài Đại Mục Kiền Liên, Ngài Tu Bồ Đề, Ngài Đại Ca Chiên Diên v.v... thảy đều run sợ, một lòng chắp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, mắt không hề tạm rời, liền đồng tiếng nhau nói kệ rằng:

Thế Tôn rất hùng mãnh
Pháp vương trong dòng Thích
Vì thương xót chúng con
Mà ban giọng tiếng Phật.
Nếu rõ thâm tâm con
Được Phật thọ ký cho
Như dùng cam lộ rưới
Từ nóng được mát mẻ.
Như từ nước đói đến
Bỗng gặp cỗ tiệc vua
Còn ôm lòng nghi sợ
Chưa dám tự ăn liền

Nếu lại được vua bảo
Vậy sau mới dám ăn,
Chúng con cũng như vậy
Hằng nghĩ lỗi Tiểu thừa
Chẳng biết làm thế nào
Được huệ Vô thượng Phật,
Dầu nghe giọng tiếng Phật
Nói chúng con thành Phật
Còn ôm lòng lo sợ
Như chưa dám tự ăn
Nếu được Phật thọ ký
Mới là khoái an vui
Thế Tôn rất hùng mãnh
Thường muốn an thế gian
Xin thọ ký chúng con
Như đói cần bảo ăn.

4 - Lúc bấy giờ, Thế Tôn biết tâm niệm của các vị đệ tử lớn, bảo các thầy Tỳ-kheo rằng: "Ông Tu Bồ Đề đây đến đời vị lai, phụng thờ ba trăm muôn ức na-do-tha Đức Phật, cúng dường, cung kính,

tôn trọng ngợi khen, thường tu hạnh thanh tịnh, đủ đạo Bồ-tát, ở thân rốt sau được thành Phật hiệu Danh Tướng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Kiếp đó tên Hữu Bửu, nước đó tên là Bửu Sanh. Cõi đó bằng thẳng, đất bằng lưu ly, cây báu trang nghiêm, không có những gò, hầm, cát, sỏi, gai chông cùng tiện lợi dơ dáy; hoa báu trải đất khắp nơi sạch sẽ, nhân dân cõi đó đều ở đài báu và lầu gác quý đẹp. Hàng đệ tử Thanh văn đông vô lượng vô biên, tính kể cùng thí dụ đều không thể biết. Các chúng Bồ-tát đông vô số nghìn muôn ức na-do-tha.

Đức Phật thọ mười hai tiểu kiếp, Chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp, Tượng pháp cũng trụ đời hai mươi tiểu kiếp, Đức Phật đó thường ở trên hư không vì chúng nói pháp độ thoát được

vô lượng Bồ-tát cùng chúng Thanh văn".

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

5 - Các chúng Tỳ-kheo này!
Nay Ta bảo các ông
Đều nên phải một lòng
Lắng nghe lời Ta nói.
Đệ tử lớn của Ta
Là ông Tu Bồ Đề
Rồi sẽ được làm Phật
Hiệu gọi là Danh Tướng
Sẽ phải cúng vô số
Muôn ức các Đức Phật
Theo hạnh của Phật làm
Lần lần đủ đạo lớn.
Thân rốt sau sẽ được
Ba mươi hai tướng tốt
Xinh lịch đẹp đẽ lắm
Dường như núi báu lớn
Cõi nước của Phật đó
Trang nghiêm sạch thứ nhứt

Chúng sanh nào được thấy
Không ai chẳng ưa mến
Phật ở trong cõi đó
Độ thoát vô lượng chúng.
Trong pháp hội của Phật
Các Bồ-tát đông nhiều
Thảy đều bậc lợi căn
Chuyển Pháp luân bất thối.
Cõi nước đó thường dùng
Bồ-tát để trang nghiêm
Các chúng Thanh văn lớn
Chẳng có thể đếm kể
Đều được ba món minh
Đủ sáu thứ thần thông
Trụ tám pháp giải thoát
Có oai đức rất lớn.
Đức Phật đó nói pháp
Hiện ra vô lượng món
Pháp thần thông biến hóa
Chẳng thể nghĩ bàn được.
Các hàng trời, nhân dân
Số đông như hằng sa

Đều cùng nhau chắp tay
Lắng nghe lãnh lời Phật.
Đức Phật đó sẽ thọ
Tuổi mười hai tiểu kiếp
Chánh pháp trụ lại đời
Đủ hai mươi tiểu kiếp
Tượng pháp trụ ở đời
Cũng hai mươi tiểu kiếp.

6 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo các chúng Tỳ-kheo: "Ta nay nói với các ông, ông Đại Ca Chiên Diên này ở đời sẽ tới, dùng các đồ cúng mà cúng dường phụng thờ tám nghìn ức Phật, cung kính tôn trọng. Sau khi các Đức Phật diệt độ, ông đều dựng tháp miếu cao một nghìn do tuần, ngang rộng ngay bằng năm trăm do tuần, tháp miếu đó dùng bảy món báu: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, chơn châu và mai khôi hiệp lại thành, cúng dường tháp miếu bằng các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương

bột, hương đốt, lọng nhiễu, tràng phan...

Sau thời kỳ đó sẽ lại cúng dường hai mươi muôn ức Phật cũng như trước, cúng dường các Đức Phật đó rồi, đủ đạo Bồ-tát sẽ được làm Phật hiệu Diêm Phù Na Đề Kim Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Cõi đó bằng thẳng, đất bằng pha lê, cây báu trang nghiêm, vàng ròng làm dây để giăng bên đường, hoa đẹp trải đất khắp nơi sạch sẽ. Người được thấy đều vui mừng, không có bốn đường dữ: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và a-tu-la. Các trời cùng người rất đông, các chúng Thanh văn và Bồ-tát vô lượng muôn ức trang nghiêm nước đó. Đức Phật đó thọ mười hai tiểu kiếp, Chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp, Tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp".

Lúc đó, Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

7 - Các chúng Tỳ-kheo này!
Đều nên một lòng nghe
Như lời của Ta nói
Chơn thiệt không khác lạ.
Ông Ca Chiên Diên này
Sau sẽ dùng các món
Đồ cúng dường tốt đẹp
Mà cúng dường các Phật
Các Đức Phật diệt rồi
Dựng tháp bằng bảy báu
Cũng dùng hoa và hương
Để cúng dường xá-lợi.
Thân rốt sau của ông
Được trí huệ của Phật
Thành bậc Đẳng Chánh giác
Cõi nước rất thanh tịnh
Độ thoát được vô lượng
Muôn ức hàng chúng sanh
Đều được mười phương khác

Thường đến kính cúng dường,
Ánh sáng của Phật đó
Không ai có thể hơn
Đức Phật đó hiệu là
Diêm Phù Kim Quang Phật
Bồ-tát và Thanh văn
Dứt tất cả hữu lậu
Đông vô lượng vô số
Trang nghiêm cõi nước đó.

8 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo trong đại chúng: "Ta nay nói với các ông, ông Đại Mục Kiền Liên đây sẽ dùng các món đồ cúng mà cúng dường tám nghìn các Đức Phật, cung kính tôn trọng. Sau khi chư Phật diệt độ đều dựng tháp miếu cao một nghìn do tuần, ngang rộng bằng thẳng năm trăm do tuần, dùng bảy món báu: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, trân châu và mai khôi hiệp lại thành. Đem các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương bột, hương đốt, lọng nhiễu

và tràng phan để cúng dường tháp.

Sau lúc ấy lại sẽ cúng dường, hai trăm muôn ức các Đức Phật cũng như trước, rồi sẽ được thành Phật hiệu Đa Ma La Bạt Chiên Đàn Hương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Kiếp đó tên là Hỷ Mãn, nước tên là Ý Lạc. Cõi đó bằng thẳng, chất pha lê làm đất, cây báu trang nghiêm, rải hoa chơn châu khắp nơi sạch sẽ, người được thấy đều vui mừng. Các hàng trời, người rất đông, Bồ-tát và Thanh văn số nhiều vô lượng, Đức Phật đó thọ hai mươi bốn tiểu kiếp, Chánh pháp trụ lại đời bốn mươi tiểu kiếp, Tượng pháp cũng trụ bốn mươi tiểu kiếp".

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

9 - Đệ tử của Ta đây
Là Đại Mục Kiền Liên
Bỏ thân người này rồi
Sẽ được gặp tám nghìn
Hai trăm muôn ức vị
Các Đức Phật Thế Tôn
Ông vì cầu Phật đạo
Nên cúng dường cung kính
Ở nơi các Đức Phật
Thường tu trì phạm hạnh
Ở trong vô lượng kiếp
Phụng trì pháp của Phật.
Các Đức Phật diệt rồi
Xây tháp bằng bảy báu
Tháp vàng rất cao rộng
Dùng hoa hương kỹ nhạc
Để dùng dâng cúng dường
Tháp miếu các Đức Phật.
Lần lần được đầy đủ
Đạo hạnh Bồ-tát rồi
Ở nơi nước Ý Lạc
Mà được thành quả Phật

Hiệu là Đa Ma La
Bạt Chiên Đàn Hương Phật.
Đức Phật đó thọ mạng
Hai mươi bốn tiểu kiếp
Thường vì hàng trời, người
Mà diễn nói Phật đạo
Chúng Thanh văn vô lượng
Như số cát sông Hằng
Đủ ba minh, sáu thông
Đều có oai đức lớn.
Bồ-tát đông vô số
Chí bền lòng tinh tấn
Ở nơi trí huệ Phật
Đều không hề thối chuyển.
Sau khi Phật diệt độ
Chánh pháp sẽ trụ đời
Đủ bốn mươi tiểu kiếp
Tượng pháp cũng như thế.
10 - Các đệ tử của Ta
Bậc oai đức đầy đủ
Số đó năm trăm người
Ta đều sẽ thọ ký

Ở nơi đời vị lai
Đều được chứng thành Phật
Ta cùng với các ông
Đời trước kết nhơn duyên
Ta nay sẽ thuật nói
Các ông khéo lắng nghe. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "HÓA THÀNH DỤ"[66]
THỨ BẢY -

1 - Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo: "Thuở quá khứ vô lượng vô biên bất khả tư nghị a-tăng-kỳ kiếp đã qua, lúc bấy giờ có Đức Phật hiệu Đại Thông Trí Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Nước đó tên Hảo Thành, kiếp tên Đại Tướng. Các Tỳ-kheo, từ khi Đức Phật

đó diệt độ cho đến nay rất là lâu xa, thí như địa chủng trong cõi tam thiên đại thiên, giả sử có người đem mài làm mực rồi đi khỏi một nghìn cõi nước ở phương Đông bèn chấm một điểm chừng bằng bụi nhỏ, lại qua một nghìn cõi nước nữa cũng chấm một điểm, cứ như thế lần lựa chấm hết mực mài bằng địa chủng ở trên. Ý các ông nghĩ sao? Các cõi nước đó hoặc thầy toán hoặc đệ tử của thầy toán có thể biết được ngằn mé số đó chăng?".

Thưa Thế Tôn! Không thể biết.

Các Tỳ-kheo! Những cõi nước của người đó đi qua hoặc có chấm mực, hoặc không chấm mực đều nghiền nát cả ra làm bụi, một hột bụi là một kiếp, từ Đức Phật đó diệt độ đến nay lại lâu hơn số đó vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp. Ta dùng sức tri kiến của Như Lai xem thuở lâu xa đó dường như hiện ngày nay.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên

lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Ta nhớ đời quá khứ
Vô lượng vô biên kiếp
Có Phật Lưỡng Túc Tôn
Hiệu Đại Thông Trí Thắng
Như người dùng sức mài
Cõi tam thiên đại thiên
Hết tất cả địa chủng
Thảy đều làm thành mực
Quá hơn nghìn cõi nước
Bèn chấm mỗi điểm trần
Như thế lần lựa chấm
Hết các mực trần này.
Bao nhiêu cõi nước đó
Điểm cùng chẳng điểm thảy
Lại đều nghiền làm bụi
Một bụi làm một kiếp
Kiếp số lâu xa kia
Lại nhiều hơn số bụi
Phật đó diệt đến nay
Vô lượng kiếp như thế

Trí vô ngại của Phật
Biết Phật đó diệt độ
Và Thanh văn, Bồ-tát
Như hiện nay thấy diệt.
Các Tỳ-kheo nên biết,
Trí Phật tịnh vi diệu
Vô lậu và vô ngại
Suốt thấu vô lượng kiếp.

3 - Đức Phật bảo các Tỳ-kheo: Đức Đại Thông Trí Thắng Phật thọ năm trăm bốn mươi vạn ức na-do-tha kiếp, Đức Phật đó khi trước lúc ngồi đạo tràng phá quân ma rồi, sắp được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà Phật pháp chẳng hiện ra trước, như thế một tiểu kiếp cho đến mười tiểu kiếp, ngồi xếp bằng thân và tâm đều không động mà các Phật pháp còn chẳng hiện ra trước.

Thuở đó, các vị trời Đao Lợi ở dưới cội cây Bồ-đề, trước đã vì Đức Phật đó mà trải tòa sư tử cao một do tuần,[67] Phật

ngồi nơi tòa này sẽ được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi Phật vừa ngồi trên tòa đó, các trời Phạm Thiên vương rưới những hoa trời khắp bốn mươi do tuần, gió thơm lâu lâu thổi đến, thổi dẹp hoa héo rồi rưới hoa mới mãi như thế không ngớt mãn mười tiểu kiếp để cúng dường Đức Phật, cho đến khi Phật diệt độ thường rưới hoa này. Các trời Tứ Thiên Vương vì cúng dường Phật nên thường đánh trống trời. Ngoài ra, các vị trời khác trổi kỹ nhạc trời mãn mười tiểu kiếp, đến khi Phật diệt độ cũng lại như thế.

Các Tỳ-kheo, Đức Đại Thông Trí Thắng Phật quá mười tiểu kiếp, các Phật pháp hiện ra trước, thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc Phật chưa xuất gia có mười sáu người con trai, người con cả tên Trí Tích. Các người con đó đều có các món đồ chơi tốt đẹp báu lạ, nghe cha chứng

được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đều bỏ đồ báu của mình, đi đến chỗ Phật. Các người mẹ khóc lóc theo đưa.

Ông nội là vua Chuyển Luân Thánh Vương, cùng một trăm vị đại thần và trăm nghìn muôn ức nhân dân khác đều vây quanh nhau đi theo đến đạo tràng, mọi người đều đến gần gũi Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai để cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen. Khi đã đến nơi, tất cả đem đầu mặt mình lạy chân Phật, đi vòng quanh Đức Phật xong, đều chắp tay một lòng chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, rồi nói kệ khen Phật:

4 - Thế Tôn oai đức lớn
Vì muốn độ chúng sanh
Trong vô lượng ức năm
Bèn mới được thành Phật
Các nguyện đã đầy đủ
Hay thay! Lành vô thượng
Thế Tôn rất ít có

Một phen ngồi mười kiếp
Thân thể và tay chân
Yên tịnh không hề động
Tâm Phật thường lặng lẽ
Chưa từng có tán loạn
Trọn rốt ráo vắng bặt
An trụ pháp vô lậu
Ngày nay thấy Thế Tôn
An ổn thành Phật đạo
Chúng ta được lợi lành
Mừng rỡ rất vui đẹp.
Chúng sanh thường đau khổ
Đui mù không Đạo Sư
Chẳng biết đạo dứt khổ
Chẳng biết cầu giải thoát
Lâu ngày thêm nẻo ác
Giảm tổn các chúng trời
Từ tối vào nơi tối
Trọn chẳng nghe danh Phật.
Nay Phật được Vô thượng
Đạo an ổn vô lậu
Chúng ta và trời, người

Vì được lợi lớn tột
Cho nên đều cúi đầu
Quy mạng[68] đấng Vô Thượng.

5 - Bấy giờ, mười sáu vị vương tử nói kệ khen Đức Phật rồi liền khuyến thỉnh Đức Thế Tôn chuyển Pháp luân, đều thưa rằng: "Đức Thế Tôn nói pháp được an ổn, thương xót làm lợi ích cho các trời và nhân dân". Lại nói kệ rằng:

Đức Phật không ai bằng
Trăm phước tự trang nghiêm,
Được trí huệ Vô thượng
Nguyện vì đời nói pháp
Độ thoát cho chúng con
Và các loài chúng sanh
Xin phân biệt chỉ bày
Cho được trí huệ Phật
Nếu chúng con thành Phật
Chúng sanh cũng được thế
Thế Tôn biết chúng sanh

Thâm tâm nghĩ tưởng gì
Cũng biết đạo chúng làm
Lại biết sức trí huệ
Muốn ưa và tu phước
Nghiệp gây tạo đời trước
Thế Tôn biết cả rồi
Nên chuyển pháp Vô thượng.

6 - Phật bảo các Tỳ-kheo: Lúc Đức Đại Thông Trí Thắng Phật được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trong mười phương, mỗi phương đều năm trăm muôn ức các cõi nước Phật sáu điệu vang động. Trong các cõi nước đó chỗ tối tăm, ánh sáng của nhựt nguyệt không soi tới được mà đều sáng rỡ, trong đó chúng sanh đều được thấy nhau, đồng nói rằng: "Trong đây tại sao bỗng sanh ra chúng sanh?".

Lại trong các cõi đó cung điện của chư Thiên cho đến Phạm cung sáu điệu vang động, hào quang lớn soi cùng

khắp đầy cõi nước, sáng hơn ánh sáng của trời.

7 - Bấy giờ, phương Đông, năm trăm muôn ức các cõi nước, cung điện của trời Phạm Thiên[69] ánh sáng soi chói gấp bội hơn ánh sáng thường ngày, các Phạm Thiên vương đều tự nghĩ rằng: "Hôm nay cung điện sáng suốt từ xưa chưa từng có, vì nhơn duyên gì mà hiện điềm tốt này?". Lúc đó các vị Phạm Thiên vương liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Trong chúng có một vị Phạm Thiên vương lớn tên Cứu Nhứt Thiết vì các Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta
Sáng suốt xưa chưa có
Đây là nhơn duyên gì
Phải nên chung nhau tìm
Là trời đại đức sanh
Hay là Phật ra đời?
Mà ánh sáng lớn này

Khắp soi cả mười phương.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước, các vị Phạm Thiên vương cùng chung với cung điện,[70] mỗi vị đều lấy đãy đựng các thứ hoa trời, đồng đi đến phương Tây suy tìm tướng sáng đó. Thấy Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử ở nơi đạo tràng dưới cội Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn và phi nhơn v.v... cung kính vây quanh Đức Phật, và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân; tức thời các vị Phạm Thiên vương đầu mặt lạy chân Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Đức Phật.

Hoa của các vị rải nhóm như núi Diệu Cao, cùng để cúng dường cây Bồ-đề của Phật, cây Bồ-đề đó cao mười do tuần. Cúng dường hoa xong, mỗi vị đem

cung điện dâng lên Đức Phật mà thưa rằng: "Xin Đức Phật đoái thương lợi ích cho chúng con, cung điện dâng cúng đây xin nạp ở".

Lúc đó, các vị Phạm Thiên vương liền ở trước Phật, một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng:

Thế Tôn rất ít có
Khó thể gặp gỡ được
Đủ vô lượng công đức
Hay cứu hộ tất cả
Thầy lớn của trời, người
Thương xót ở trong đời
Mười phương các chúng sanh
Khắp đều nhờ lợi ích.
Chúng con từng theo đến
Năm trăm muôn ức nước
Bỏ vui thiền định sâu
Vì để cúng dường Phật
Chúng con phước đời trước
Cung điện rất tốt đẹp

Nay đem dâng Thế Tôn
Cúi xin thương nạp thọ.

Bấy giờ, các vị Phạm Thiên vương nói kệ khen Đức Phật rồi đều thưa rằng: "Cúi xin Thế Tôn chuyển pháp luân, độ thoát chúng sanh mở đường Niết-bàn".

Khi ấy, các vị Phạm Thiên vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ rằng:

Thế Hùng Lưỡng Túc Tôn
Cúi xin diễn nói pháp
Dùng sức từ bi lớn
Độ chúng sanh khổ não.

Lúc đó Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai lặng yên nhận lời đó.[71]

8 - Lại nữa các Tỳ-kheo! Phương Đông Nam năm trăm muôn ức cõi nước, các vị Phạm Thiên vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa từng có, vui mừng hớn hở sanh lòng hy hữu, liền cùng đến nhau chung

bàn việc đó. Lúc ấy, trong chúng đó có một vị Phạm Thiên vương tên là Đại Bi, vì các Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Việc đó nhơn duyên gì
Mà hiện tướng như thế?
Các cung điện chúng ta
Sáng suốt xưa chưa có
Là trời đại đức sanh
Hay là Phật ra đời?
Chưa từng thấy tướng này
Nên chung một lòng cầu
Quá nghìn muôn ức cõi
Theo luồng sáng tìm đến
Phần nhiều Phật ra đời
Độ thoát khổ chúng sanh.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên vương cùng chung với cung điện, lấy đãy đựng các thứ hoa trời, đồng đến phương Tây Bắc suy tìm tướng đó. Thấy Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai

ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới cội Bồ-đề, các hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn v.v... cung kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển Pháp luân.

Khi ấy, các vị Phạm Thiên vương đầu mặt lạy chân Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Đức Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao, cùng để cúng dường cây Bồ-đề của Phật. Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dâng lên Đức Phật mà thưa rằng: "Xin Phật thương xót lợi ích cho chúng con, những cung điện dâng đây cúi xin nhận ở".

Lúc đó, các vị Phạm Thiên vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thánh Chúa vua trong trời
Tiếng ca-lăng-tần-già

Thương xót hàng chúng sanh
Chúng con nay kính lễ.
Thế Tôn rất ít có
Lâu xa một lần hiện
Một trăm tám mươi kiếp
Luống qua không có Phật
Ba đường dữ dẫy đầy
Các chúng trời giảm ít.
Nay Phật hiện ra đời
Làm mắt cho chúng sanh
Chỗ quy thú của đời
Cứu hộ cho tất cả
Là cha của chúng sanh
Thương xót làm lợi ích
Nhờ phước lành đời trước
Nay được gặp Thế Tôn.

Khi đó, các vị Phạm Thiên vương nói kệ khen Phật xong, đều thưa rằng: "Cúi xin Đức Thế Tôn thương xót tất cả, chuyển Pháp luân cho, để độ thoát chúng sanh".

Lúc ấy, các vị Phạm Thiên vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ rằng:

Đại Thánh chuyển Pháp luân
Chỉ bày các pháp tướng
Độ chúng sanh đau khổ
Khiến được rất vui mừng
Chúng sanh nghe pháp này
Được đạo hoặc sanh thiên
Các đường dữ giảm ít
Bậc nhẫn thiện thêm nhiều.

Khi đó, Đức Đại Thông Trí Thắng Phật lặng yên nhận lời.

9 - Lại nữa các Tỳ-kheo! Năm trăm muôn ức cõi nước ở phương Nam, các vị Đại Phạm vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa có, vui mừng hớn hở sanh lòng hy hữu, liền đến cùng nhau chung bàn việc đó. Vì nhơn duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng chói này?

Trong chúng đó có một vị Phạm

Thiên vương lớn tên là Diệu Pháp, vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta
Quang minh rất oai diệu
Đây không phải không nhơn
Tướng này phải tìm đó
Quá hơn trăm nghìn kiếp
Chưa từng thấy tướng này
Là trời đại đức sanh
Hay Đức Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức Phạm Thiên vương cùng cung điện chung, mỗi vị dùng đãy đựng các thứ hoa trời đồng đến phương Bắc suy tìm tướng đó. Thấy Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới cội cây Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn và phi nhơn v.v..., cung kính vây quanh, cùng thấy mười sáu vị vương tử

thỉnh Phật chuyển Pháp luân.

Khi đó, các vị Phạm Thiên vương đầu mặt lễ Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Đức Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây Bồ-đề của Phật. Cúng dường hoa xong, mỗi vị đều đem cung điện dâng lên Đức Phật mà thưa rằng: "Xin Đức Phật đoái thương lợi ích chúng con, cung điện của chúng con dâng đây cúi xin nhận ở". Bấy giờ, các vị Đại Phạm Thiên vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thế Tôn rất khó thấy
Bậc phá các phiền não
Hơn trăm ba mươi kiếp
Nay mới thấy một lần
Hàng chúng sanh đói khát
Nhờ mưa pháp đầy đủ
Xưa chỗ chưa từng thấy
Đấng vô lượng trí huệ

Như hoa ưu-đàm-bát
Ngày nay mới gặp gỡ
Cung điện của chúng con
Nhờ hào quang được đẹp
Thế Tôn đại từ mẫn
Cúi xin thương nhận ở.

Khi đó, các vị Phạm Thiên vương nói kệ khen Đức Phật rồi, đều bạch rằng: "Cúi mong Đức Thế Tôn chuyển Pháp luân làm cho tất cả thế gian các hàng trời, ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn đều được an ổn mà được độ thoát".

Lúc ấy, các vị Phạm Thiên vương một lòng đồng tiếng nói kệ rằng:

Cúi mong Thiên Nhơn Tôn
Chuyển Pháp luân Vô thượng
Đánh vang Pháp cổ lớn
Mà thổi Pháp loa lớn
Khắp rưới Pháp vũ lớn
Độ vô lượng chúng sanh

Chúng con đều quy thỉnh
Nên nói tiếng sâu xa.

Khi đó, Đức Đại Thông Trí Thắng lặng yên nhận lời đó.

10 - Phương Tây Nam cho đến phương dưới cũng lại như thế.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước ở thượng phương, các vị Đại Phạm Thiên vương thảy đều tự thấy cung điện của mình ở, ánh sáng chói rực từ xưa chưa từng có, vui mừng hớn hở sanh lòng hy hữu, liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Vì nhơn duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng này? Lúc đó trong chúng có một vị Đại Phạm Thiên vương tên là Thi Khí vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Nay vì nhơn duyên gì
Cung điện của chúng ta
Ánh sáng oai đức chói

Đẹp đẽ chưa từng có
Tướng tốt như thế đó
Xưa chưa từng nghe thấy
Là trời đại đức sanh
Hay là Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên vương cùng cung điện chung, mỗi vị đều dùng đãy đựng các thứ hoa trời đồng đến phương dưới suy tìm tướng sáng đó. Thấy Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng, dưới cội Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn và phi nhơn v.v... cung kính vây quanh và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Đức Phật chuyển Pháp luân.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên vương đầu mặt lạy Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải trên Đức Phật. Hoa rải nhóm như núi Diệu Cao và để

cúng dường cây Bồ-đề của Phật. Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dâng lên Đức Phật mà bạch rằng: "Xin đoái thương lợi ích chúng con. Cung điện dâng đây cúi mong Phật nạp ở".

Lúc đó, các vị Phạm Thiên vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng:

Hay thay! Thấy các Phật
Đấng Thánh Tôn cứu thế
Hay ở ngục tam giới
Cứu khỏi các chúng sanh
Thiên Nhơn Tôn trí khắp
Thương xót loài quần manh
Hay khai môn cam lộ
Rộng độ cho tất cả.
Lúc xưa vô lượng kiếp
Luống qua không có Phật
Khi Phật chưa ra đời
Mười phương thường mờ tối
Ba đường dữ thêm đông

A-tu-la cũng thạnh
Các chúng trời càng bớt
Chết nhiều đọa ác đạo
Chẳng theo Phật nghe pháp
Thường làm việc chẳng lành
Sắc, lực, cùng trí huệ
Các việc đều giảm ít
Vì tội nghiệp nhơn duyên
Mất vui cùng tưởng vui
Trụ trong pháp tà kiến
Chẳng biết nghi tắc lành
Chẳng nhờ Phật hóa độ
Thường đọa trong ác đạo.
Phật là mắt của đời
Lâu xa mới hiện ra
Vì thương các chúng sanh
Nên hiện ở trong đời
Siêu việt thành Chánh giác
Chúng con rất mừng vui
Và tất cả chúng khác
Mừng khen chưa từng có
Cung điện của chúng con

Nhờ hào quang nên đẹp
Nay đem dâng Thế Tôn
Cúi mong thương nhận ở
Nguyện đem công đức này
Khắp đến cho tất cả
Chúng con cùng chúng sanh
Đều đồng thành Phật đạo.

Khi đó, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên vương nói kệ khen Đức Phật rồi, đều bạch Phật rằng: "Cúi mong Đức Thế Tôn chuyển Pháp luân, nhiều chỗ an ổn, nhiều chỗ độ thoát".

Lúc ấy các vị Phạm Thiên vương đồng nói kệ rằng:

Thế Tôn chuyển Pháp luân
Đánh trống pháp cam lồ
Độ chúng sanh khổ não
Mở bày đường Niết-bàn
Cúi mong nhận lời con
Dùng tiếng vi diệu lớn

Thương xót mà nói bày
Pháp tu vô lượng kiếp.

11 - Lúc bấy giờ, Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai nhận lời thỉnh của các Phạm Thiên vương và mười sáu vị vương tử tức thời ba phen chuyển pháp luân mười hai hành[72] hoặc là sa-môn, bà-la-môn, hoặc là trời, ma, phạm và các thế gian khác đều không thể chuyển được, nói: đây là Khổ, đây là Khổ tập, đây là Khổ diệt, đây là Đạo diệt khổ.

Và rộng nói pháp Mười hai Nhơn duyên: vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não.

Vô minh diệt thời hành diệt, hành diệt thời thức diệt, thức diệt thời danh sắc diệt, danh sắc diệt thời lục nhập diệt,

lục nhập diệt thời xúc diệt, xúc diệt thời thọ diệt, thọ diệt thời ái diệt, ái diệt thời thủ diệt, thủ diệt thời hữu diệt, hữu diệt thời sanh diệt, sanh diệt thời lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Đức Phật ở trong đại chúng trời, người khi nói pháp đó có sáu trăm muôn ức na-do-tha người do vì không thọ tất cả pháp mà ở các lậu tâm được giải thoát, đều được thiền định sâu mầu, ba món minh, sáu món thông, đủ tám món giải thoát.

Lúc nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, có nghìn muôn ức hằng hà sa na-do-tha chúng sanh cũng bởi không thọ tất cả pháp mà nơi các lậu tâm được giải thoát. Từ đây đến sau các chúng Thanh văn nhiều vô lượng vô biên, không thể tính kể được.

12 - Bấy giờ mười sáu vị vương tử đều là đồng tử mà xuất gia làm Sa-di, các căn thông lợi, trí huệ sáng láng, đã

từng cúng dường trăm nghìn muôn ức các Đức Phật, tịnh tu hạnh thanh tịnh, cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều bạch cùng Phật rằng: "Thưa Thế Tôn! Các vị Đại đức Thanh văn vô lượng nghìn muôn ức đây đã thành tựu xong, Đức Thế Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chúng con nghe xong đều đồng tu học. Thế Tôn! Chúng con có chí mong được tri kiến của Như Lai, chỗ nghĩ tưởng trong thâm tâm, Đức Phật tự chứng biết cho.

Lúc đó, tám muôn ức người trong chúng của Chuyển Luân Thánh Vương dắt đến thấy mười sáu vị vương tử xuất gia, cũng tự cầu xuất gia, vua liền thuận cho.

Bấy giờ, Đức Phật nhận lời thỉnh của Sa-di, qua hai muôn kiếp sau mới ở trong hàng bốn chúng nói kinh Đại thừa tên là: "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ-tát

Pháp Phật Sở Hộ Niệm". Đức Phật nói kinh đó xong, mười sáu vị Sa-di vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều đồng thọ trì đọc tụng thông thuộc. Lúc nói kinh đó, mười sáu vị Sa-di Bồ-tát thảy đều tin thọ trong chúng Thanh văn cũng có người tin hiểu. Ngoài ra nghìn muôn ức loại chúng sanh đều sanh lòng nghi lầm. Phật nói kinh đó suốt tám nghìn kiếp chưa từng thôi bỏ. Phật nói kinh đó xong liền vào tịnh thất, trụ trong thiền định tám muôn bốn nghìn kiếp.

13 - Bấy giờ, mười sáu vị Bồ-tát Sa-di biết Phật nhập thất, trụ trong thiền định vắng bặt, mỗi vị đều lên pháp tòa cũng trong tám muôn bốn nghìn kiếp, vì bốn bộ chúng rộng nói phân biệt Kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Mỗi vị đều độ sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh, chỉ dạy cho được lợi mừng, khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

14 - Đức Đại Thông Trí Thắng Phật qua tám muôn bốn nghìn kiếp sau, từ tam muội dậy, qua đến pháp tòa mà ngồi an lành, khắp bảo trong hàng đại chúng: "Mười sáu vị Bồ-tát Sa-di này rất là ít có, các căn thông lẹ, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường vô lượng nghìn muôn ức số Đức Phật, ở chỗ các Đức Phật thường tu hạnh thanh tịnh, thọ trì trí của Phật để chỉ dạy chúng sanh làm cho vào trong đó. Các ông phải luôn luôn gần gũi mà cúng dường các vị ấy.

Vì sao? Nếu hàng Thanh văn, Duyên giác cùng các Bồ-tát có thể tin kinh pháp của mười sáu vị Bồ-tát Sa-di đó nói mà thọ trì không mất, thời người đó sẽ được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trí huệ của Như Lai".

15 - Phật bảo các Tỳ-kheo: Mười sáu vị Bồ-tát đó thường ưa nói Kinh Diệu Pháp Liên Hoa này. Sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh của

mỗi vị Bồ-tát hóa độ đó đời đời sanh ra đều cùng Bồ-tát ở chung, theo nghe pháp với Bồ-tát thảy đều tin hiểu. Nhờ nhơn duyên đó mà được gặp bốn muôn ức các Đức Phật Thế Tôn đến nay vẫn chẳng ngớt.

Các Tỳ-kheo! Ta nói với các ông, mười sáu vị Sa-di đệ tử của Đức Phật kia nay đều chứng được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hiện đương nói pháp trong cõi nước ở mười phương, có vô lượng trăm nghìn muôn ức Bồ-tát Thanh văn để làm quyến thuộc.

Hai vị Sa-di làm Phật ở phương Đông: Vị thứ nhất tên là A Súc ở nước Hoan Hỷ, vị thứ hai tên là Tu Di Đảnh. Hai vị làm Phật ở phương Đông Nam: Vị thứ nhứt tên là Sư Tử Âm, vị thứ hai tên là Sư Tử Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Nam: Vị thứ nhứt tên là Hư Không Trụ, vị thứ hai tên là Thường Diệt. Hai vị làm Phật ở phương Tây Nam: Vị thứ nhứt

tên là Đế Tướng, vị thứ hai tên là Phạm Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Tây: Vị thứ nhứt tên là A Di Đà, vị thứ hai tên là Độ Nhứt Thiết Thế Gian Khổ Não. Hai vị làm Phật ở phương Tây Bắc: Vị thứ nhứt tên là Đa Ma La Bạt Chiên Đàn Hương Thần Thông, vị thứ hai tên là Tu Di Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhứt tên là Vân Tự Tại, vị thứ hai tên là Vân Tự Tại Vương. Một vị làm Phật ở phương Đông Bắc hiệu Hoại Nhứt Thiết Thế Gian Bố Úy. Vị thứ mười sáu, chính Ta là Thích Ca Mâu Ni Phật, ở cõi nước Ta-bà thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Các Tỳ-kheo! Lúc chúng ta làm Sa-di, mỗi người giáo hóa vô lượng trăm nghìn muôn ức hằng hà sa chúng sanh vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác theo Ta nghe pháp. Những chúng sanh đó đến nay có người trụ bậc Thanh văn, Ta thường giáo hóa pháp Vô thượng

Chánh đẳng Chánh giác. Những bọn người này đáng dùng pháp đó mà lần vào Phật đạo.

Vì sao? Vì trí huệ của Như Lai khó tin khó hiểu, vô lượng hằng hà sa chúng sanh được hóa độ trong thuở đó chính là bọn ông, các Tỳ-kheo, và sau khi Ta diệt độ, các đệ tử Thanh văn trong đời vị lai. Sau khi Ta diệt độ, lại có đệ tử không nghe kinh này, không biết không hay hạnh của Bồ-tát, tự ở nơi công đức của mình được tưởng cho là diệt độ, sẽ nhập Niết-bàn.

Ta ở nơi nước khác làm Phật lại có tên khác. Người đó dầu sanh lòng tưởng là diệt độ, nhập Niết-bàn, nhưng ở nơi cõi kia cầu trí huệ của Phật, được nghe kinh này, chỉ do Phật thừa mà được diệt độ, lại không có thừa nào khác, trừ các Đức Như Lai phương tiện nói pháp.

Các Tỳ-kheo! Nếu Đức Như Lai tự biết giờ Niết-bàn sắp đến, chúng lại

thanh tịnh, lòng tin hiểu bền chắc, rõ thấu pháp không, sâu vào thiền định, bèn nhóm các Bồ-tát và chúng Thanh văn mà vì nói kinh này. Trong đời không có hai thừa mà được diệt độ, chỉ có một Phật thừa được diệt độ thôi.

Các Tỳ-kheo nên rõ, Đức Như Lai phương tiện sâu vào tánh chúng sanh, biết chí nó ưa pháp nhỏ, rất ham nơi năm món dục, vì hạng người này mà nói Niết-bàn, người đó nếu nghe thời liền tin nhận.

16 - Thí như đường hiểm nhiều nạn dữ, dài năm trăm do tuần, chốn ghê sợ hoang vắng không người. Nếu chúng đông muốn đi qua con đường này đến chỗ trân bửu, có một vị Đạo sư thông minh sáng suốt, khéo biết rõ tướng thông bít của con đường hiểm, dắt chúng nhơn muốn vượt qua nạn đó. Chúng nhơn được dắt đi giữa đường lười mỏi, bạch Đạo sư rằng: "Chúng con mệt nhọc lại

thêm sợ sệt, chẳng có thể đi nữa, đường trước còn xa nay muốn lui về".

Vị Đạo sư nhiều sức phương tiện mà tự nghĩ rằng: Bọn này đáng thương, làm sao cam bỏ trân bửu lớn mà muốn lui về. Nghĩ thế rồi, dùng sức phương tiện ở giữa đường hiểm quá ba trăm do tuần, hóa làm một cái thành mà bảo chúng nhơn rằng: "Các người chớ sợ, đừng lui về, nay thành lớn này có thể dừng ở trong đó, tùy ý muốn làm gì thì làm, nếu vào thành này sẽ rất được an ổn, nếu có thể lại thẳng đến chỗ châu báu đi cũng được".

Bấy giờ, chúng mỏi mệt rất vui mừng, khen việc chưa từng có, chúng ta hôm nay khỏi được đường dữ, rất được an ổn. Đó rồi chúng nhơn thẳng vào hóa thành, sanh lòng tưởng cho rằng đã được độ rất an ổn.

Lúc ấy, Đạo sư biết chúng nhơn đó đã được nghỉ ngơi, không còn mỏi mệt,

liền diệt hóa thành, bảo chúng nhơn rằng: "Các người nên đi tới, chỗ châu báu ở gần đây, thành lớn trước đó là của ta biến hóa ra để nghỉ ngơi thôi".

Các Tỳ-kheo! Đức Như Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm vị Đại Đạo sư, biết các đường dữ sanh tử, phiền não, hiểm nạn dài xa, nên bỏ, nên vượt qua. Nếu như chúng sanh chỉ nghe một Phật thừa thời chẳng muốn thấy Phật, chẳng muốn gần gũi, mà nghĩ thế này: "Đạo Phật dài xa, lâu ngày chịu cần khổ mới có thể được thành". Phật biết tâm chúng đó khiếp nhược hạ liệt, dùng sức phương tiện mà ở giữa đường vì để ngơi nghỉ nên nói hai món Niết-bàn.[73]

Nếu chúng sanh trụ nơi hai bậc, Đức Như Lai bấy giờ liền bèn vì nói: Chỗ tu của các ông chưa xong, bậc của các ông ở gần với huệ của Phật. Phải quan sát suy lường Niết-bàn đã được đó chẳng phải chơn thật vậy. Chỉ là sức phương tiện

của Như Lai, ở nơi một Phật thừa phân biệt nói thành ba. Như vị Đạo sư kia, vì cho mọi người ngơi nghỉ mà hóa làm thành lớn, đã biết nghỉ xong mà bảo đó rằng: "Chỗ châu báu ở gần, thành này không phải thiệt, của Ta biến hóa làm ra đó thôi".

Lúc đó Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

17 - Đại Thông Trí Thắng Phật
Mười kiếp ngồi đạo tràng
Phật Pháp chẳng hiện tiền
Chẳng được thành Phật đạo
Các trời, thần, long vương
Chúng a-tu-la thảy
Thường rưới các hoa trời
Để cúng dường Phật đó
Chư thiên đánh trống trời
Và trổi các kỹ nhạc
Gió thơm thổi bông héo
Lại mưa hoa tốt mới

Quá mười tiểu kiếp rồi
Mới được thành Phật đạo
Các trời cùng người đời
Lòng đều sanh hớn hở.
Mười sáu người con Phật
Đều cùng quyến thuộc mình
Nghìn muôn ức vây quanh
Chung đi đến chỗ Phật
Đầu mặt lạy chân Phật
Thỉnh Phật chuyển Pháp luân:
"Đấng Thánh Sư mưa pháp
Lợi con và tất cả
Thế Tôn rất khó gặp
Lâu xa một lần hiện
Vì giác ngộ quần sanh
Mà chấn động tất cả".
Các thế giới phương Đông
Năm trăm muôn ức cõi
Phạm cung điện sáng chói
Từ xưa chưa từng có
Phạm vương thấy tướng này
Liền đến chỗ Phật ở

Rải hoa để cúng dường
Và dâng cung điện lên
Thỉnh Phật chuyển Pháp luân
Nói kệ ngợi khen Phật
Phật biết chưa đến giờ
Nhận thỉnh yên lặng ngồi
Ba phương cùng bốn phía
Trên, dưới cũng như thế
Rưới hoa, dâng cung điện
Thỉnh Phật chuyển Pháp luân
"Thế Tôn rất khó gặp
Nguyện vì bổn từ bi
Rộng mở cửa cam lộ
Chuyển Pháp luân vô thượng".

18 - Thế Tôn huệ vô thượng
Nhân chúng nhơn kia thỉnh
Vì nói các món pháp
Bốn đế, Mười hai duyên
Vô minh đến lão tử
Đều từ sanh duyên hữu
Những quá hoạn như thế
Các ông phải nên biết

Tuyên nói pháp đó rồi
Sáu trăm muôn ức cai[74]
Được hết các ngằn khổ
Đều thành A-la-hán.
Thời nói pháp thứ hai
Ngàn muôn hằng sa chúng
Ở các pháp chẳng thọ
Cũng được A-la-hán,
Từ sau đây được đạo
Số đông đến vô lượng
Muôn ức kiếp tính kể
Không thể được ngằn mé.
19 - Bấy giờ, mười sáu vị
Xuất gia làm Sa-di
Đều đồng thỉnh Phật kia
Diễn nói pháp Đại thừa:
"Chúng con cùng quyến thuộc
Đều sẽ thành Phật đạo
Nguyện được như Thế Tôn
Huệ nhãn sạch thứ nhứt".
Phật biết lòng đồng tử
Chỗ làm của đời trước

Dùng vô lượng nhơn duyên
Cùng các món thí dụ
Nói Sáu Ba-la-mật
Và các việc thần thông,
Phân biệt pháp chơn thiệt
Đạo của Bồ-tát làm
Nói kinh Pháp Hoa này
Kệ nhiều như hằng sa.
Phật kia nói kinh rồi
Vào tịnh thất nhập định
Tám muôn bốn ngàn kiếp
Một lòng ngồi một chỗ.
Các vị Sa-di đó
Biết Phật chưa xuất thiền
Vì vô lượng chúng nói
Huệ vô thượng của Phật
Mỗi vị ngồi pháp tòa
Nói kinh Đại thừa này
Sau khi Phật yên lặng
Tuyên bày giúp giáo hóa.
Mỗi vị Sa-di thảy
Số chúng sanh mình độ

Có sáu trăm muôn ức
Hằng hà sa các chúng.
Sau khi Phật diệt độ
Các người nghe pháp đó
Ở các nơi cõi Phật
Thường cùng thầy sanh chung.
Mười sáu Sa-di đó
Đầy đủ tu Phật đạo
Nay hiện ở mười phương
Đều được thành Chánh giác
Người nghe pháp thuở đó
Đều ở chỗ các Phật
Có người trụ Thanh văn
Lần dạy cho Phật đạo.
Ta ở số mười sáu
Từng vì các ngươi nói
Cho nên dùng phương tiện
Dẫn dắt đến huệ Phật
Do bổn nhơn duyên đó
Nay nói kinh Pháp Hoa
Khiến ngươi vào Phật đạo
Dè dặt chớ kinh sợ.

20 - Thí như đường hiểm dữ
Xa vắng, nhiều thú độc
Và lại không cỏ nước
Chốn mọi người ghê sợ
Vô số nghìn muôn chúng
Muốn qua đường hiểm này
Đường đó rất xa vời
Trải năm trăm do tuần.
Bấy giờ một Đạo sư
Nhớ dai có trí huệ
Sáng suốt lòng quyết định
Đường hiểm cứu các nạn
Mọi người đều mệt mỏi
Mà bạch Đạo sư rằng:
"Chúng con nay mỏi mệt
Nơi đây muốn trở về".
Đạo sư nghĩ thế này:
Bọn này rất đáng thương
Làm sao muốn lui về
Cam mất trân bửu lớn.
Liền lại nghĩ phương tiện
Nên bày sức thần thông

Hóa làm thành quách lớn
Các nhà cửa trang nghiêm
Bốn bề có vườn rừng
Sông ngòi và ao tắm
Cửa lớn lầu gác cao
Trai, gái đều đông vầy.
Hóa ra thành đó rồi
An ủi chúng: "Chớ sợ!
Các ngươi vào thành này
Đều được vừa chỗ muốn".
Mọi người đã vào thành
Lòng đều rất vui mừng
Đều sanh tưởng an ổn
Tự nói đã được độ.
Đạo sư biết nghỉ xong
Nhóm chúng mà bảo rằng:
Các ngươi nên đi nữa
Đây là hóa thành thôi
Thấy các ngươi mỏi mệt
Giữa đường muốn lui về
Nên dùng sức phương tiện
Ta hóa làm thành này

Các ngươi gắng tinh tấn
Nên đồng đến chỗ báu.
21 - Ta cũng lại như vậy
Đạo sư của tất cả
Thấy những người cầu đạo
Giữa đường mà lười bỏ
Không thể vượt đường dữ
Sanh tử đầy phiền não
Nên dùng sức phương tiện
Vì nghỉ, nói Niết-bàn.
Rằng các ngươi khổ diệt
Chỗ làm đều đã xong
Đã biết đến Niết-bàn
Đều chứng A-la-hán
Giờ mới nhóm đại chúng
Vì nói pháp chơn thật
Sức phương tiện các Phật
Phân biệt nói ba thừa
Chỉ có một Phật thừa
Vì nghỉ nên nói hai[75]
Vì các ngươi nói thiệt
Các ngươi chưa phải diệt,

Vì Nhứt thiết trí Phật
Nên phát tinh tấn mạnh
Ngươi chứng Nhứt thiết trí
Mười lực các Phật pháp
Đủ băm hai tướng tốt
Mới là chơn thiệt diệt,
Các Phật là Đạo Sư
Vì nghỉ, nói Niết-bàn
Đã biết ngơi nghỉ rồi
Dẫn vào nơi huệ Phật. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ BA -

Một tiếng kín bày, thần thông giáo hóa thầm gia hộ. Khắp rưới mưa pháp nhuần các mầm. Quả báo nhà rộng lớn, chốn châu báu không xa. Quyền biến hóa, đồng hoa đốm hư không.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Ba căn khắp nhuần, đệ tử nhờ ơn, thành biến hóa dối bày chớ cho là chơn, lại xem nhơn duyên Đức Trí Thắng, mười sáu vị vương tôn tám phương chứng thân vàng.

Nam-mô Đại Thông Trí Thắng Phật.

(3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN IV

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THƯ TƯ

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "NGŨ BÁ ĐỆ TỬ THỌ KÝ" THỨ TÁM -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Mãn Từ Tử từ nơi Đức Phật nghe trí huệ phương tiện tùy cơ nghi nói pháp như thế, lại nghe thọ ký cho các vị đệ tử lớn sẽ thành Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác, lại nghe việc nhơn duyên đời trước, lại nghe các Đức Phật có sức tự tại thần thông lớn, được điều chưa từng có, lòng thanh tịnh hớn hở, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Phật, đầu mặt lễ chân Phật, rồi đứng qua một bên, chiêm ngưỡng dung nhan của Phật mắt không tạm rời, mà nghĩ thế này:

Thế Tôn rất riêng lạ, việc làm ít có, thuận theo bao nhiêu chủng tánh ở trong đời, dùng sức phương tiện tri kiến mà vì đó nói pháp, vớt chúng sanh ra khỏi các chỗ tham trước, chúng con ở nơi công đức của Phật không thể dùng lời nói mà tuyên bày được, chỉ có Đức Thế Tôn hay biết bổn nguyện trong thâm tâm của chúng con.

2 - Bấy giờ Phật bảo các Tỳ-kheo: Các ông thấy Mãn Từ Tử đây chăng? Ta thường khen ông là bậc nhất trong hàng người nói pháp, cũng thường khen các

món công đức của ông, ròng rặc siêng năng hộ trì, giúp tuyên bày pháp của Ta, có thể chỉ dạy lợi mừng cho hàng bốn chúng[76] giải thích trọn vẹn chánh pháp của Phật, mà làm nhiều lợi ích cho những người cùng đồng hạnh thanh tịnh. Ngoài Đức Như Lai, không ai có thể cùng tận chỗ biện bác ngôn luận của ông. Các ông chớ tưởng Mãn Từ Tử chỉ hay hộ trì trợ tuyên pháp của Ta thôi, ông cũng đã ở nơi chín mươi ức Đức Phật thuở quá khứ mà hộ trì trợ tuyên Chánh pháp của Phật, ở trong nhóm người nói pháp thuở đó cũng là bậc nhất.

Ông lại ở pháp Không của Phật nói, thông suốt rành rẽ, được bốn món trí vô ngại, thường hay suy gẫm chắc chắn, nói pháp thanh tịnh, không có nghi lầm, đầy đủ sức thần thông của Bồ-tát, tùy số thọ mạng mà thường tu hạnh thanh tịnh.

Người đời thuở Đức Phật kia đều gọi ông thiệt là Thanh văn. Nhưng ông

Mãn Từ Tử dùng phương tiện đó làm lợi ích cho vô lượng trăm nghìn chúng sanh, lại giáo hóa vô lượng vô số người khiến đứng nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ông vì muốn tịnh cõi Phật mà thường làm Phật sự giáo hóa chúng sanh.

Các Tỳ-kheo, ông Mãn Từ Tử cũng là bậc nhất ở trong hàng người nói pháp thuở bảy Đức Phật, nay ở nơi chỗ Ta trong hàng người nói pháp cũng là bậc nhứt.

Trong hàng người nói pháp thuở các Đức Phật trong Hiền kiếp về đương lai cũng lại là bậc nhứt, mà đều hộ trì giúp tuyên bày pháp của Phật. Ông cũng sẽ ở trong đời vị lai hộ trì trợ tuyên Chánh pháp của vô lượng vô biên các Đức Phật, giáo hóa làm lợi ích cho vô lượng chúng sanh khiến an lập nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vì tịnh cõi Phật mà thường siêng năng tinh tấn giáo hóa chúng sanh, lần lần đầy đủ đạo Bồ-tát.

Qua vô lượng vô số kiếp sau, ông sẽ ở nơi cõi này thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hiệu là Pháp Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Đức Phật đó lấy số thế giới tam thiên đại thiên nhiều như số cát sông Hằng mà làm thành một cõi Phật. Đất bằng bảy thứ báu, thẳng bằng như bàn tay, không có núi gò, khe suối, rạch ngòi. Nhà, đài bằng bảy thứ báu đầy dẫy trong đó, cung điện của các trời ở gần trên hư không, người cùng trời giao tiếp nhau, hai bên đều thấy được nhau, không có đường dữ cũng không có người nữ.

Tất cả chúng sanh đều do biến hóa sanh, không có dâm dục, được pháp thần thông lớn, thân chói ánh sáng, bay đi tự tại, chí niệm bền chắc, có đức tinh tấn trí huệ, tất cả đều thân sắc vàng, đủ ba

mươi hai tướng tốt để tự trang nghiêm.

Nhân dân nước đó thường dùng hai thức ăn: Một là Pháp hỷ thực, hai là Thiền duyệt thực.[77] Có vô lượng vô số nghìn muôn ức na-do-tha các chúng Bồ-tát được sức thần thông lớn, bốn trí vô ngại,[78] khéo hay giáo hóa loài chúng sanh. Chúng Thanh văn trong nước đó tính kể số đếm đều không thể biết được, đều được đầy đủ ba môn minh, sáu pháp thần thông và tám môn giải thoát.[79]

Cõi nước của Đức Phật đó có vô lượng công đức trang nghiêm thành tựu như thế, kiếp tên Bửu Minh, nước tên Thiện Tịnh. Phật đó sống lâu vô lượng vô số kiếp, pháp trụ đời rất lâu. Sau khi Phật diệt độ, dựng tháp bằng bảy thứ báu khắp cả nước đó.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói bài kệ rằng:

3 - Các Tỳ-kheo lắng nghe

Đạo của Phật tử làm
Vì khéo học phương tiện
Chẳng thể nghĩ bàn được
Biết chúng ưa pháp nhỏ
Mà sợ nơi trí lớn
Cho nên các Bồ-tát
Làm Thanh văn Duyên giác
Dùng vô số phương tiện
Độ các loài chúng sanh,
Tự nói là Thanh văn
Cách Phật đạo rất xa
Độ thoát vô lượng chúng
Thảy đều được thành tựu
Dầu ưa nhỏ, biếng lười
Sẽ khiến lần thành Phật.
Trong ẩn hạnh Bồ-tát
Ngoài hiện là Thanh văn
Ít muốn, nhàm sanh tử
Thiệt tự tịnh cõi Phật
Bày ba độc cho người[80]
Lại hiện tướng tà kiến,
Đệ tử Ta như vậy

Phương tiện độ chúng sanh
Nếu Ta nói đủ cả
Các món việc hiện hóa
Chúng sanh nghe đó rồi
Thời lòng sanh nghi lầm.
4 - Nay Phú Lâu Na đây
Ở xưa nghìn ức Phật
Siêng tu đạo mình làm
Tuyên hộ các Phật pháp
Vì cầu huệ vô thượng
Mà ở chỗ chư Phật
Hiện ở trên đệ tử
Học rộng có trí huệ
Nói pháp không sợ sệt
Hay khiến chúng vui mừng
Chưa từng có mỏi mệt
Để giúp nên việc Phật.
Đã được thần thông lớn
Đủ bốn trí vô ngại
Biết các căn lợi độn
Thường nói pháp thanh tịnh
Diễn xướng nghĩa như thế

Để dạy nghìn ức chúng
Khiến trụ pháp Đại thừa
Mà tự tịnh cõi Phật.
Đời sau cũng cúng dường
Vô lượng vô số Phật
Hộ trợ tuyên chánh pháp
Cũng tự tịnh cõi Phật
Thường dùng các phương tiện
Nói pháp không e sợ
Độ chúng không kể được
Đều thành Nhứt thiết trí
Cúng dường các Như Lai
Hộ trì tạng Pháp bảo,
Sau đó được thành Phật
Hiệu gọi là Pháp Minh
Nước đó tên Thiện Tịnh
Bảy thứ báu hiệp thành
Kiếp tên là Bửu Minh
Chúng Bồ-tát rất đông
Số nhiều vô lượng ức
Đều được thần thông lớn
Sức oai đức đầy đủ

Khắp đầy cả nước đó,
Thanh văn cũng vô số
Ba minh, tám giải thoát
Được bốn trí vô ngại
Dùng hạng này làm Tăng.
Chúng sanh trong cõi đó
Dâm dục đều đã dứt
Thuần một biến hóa sanh
Thân trang nghiêm đủ tướng
Pháp hỷ, Thiền duyệt thực
Không tưởng món ăn khác,
Không có hàng nữ nhơn
Cũng không các đường dữ.
Phú Lâu Na Tỳ-kheo
Khi công đức trọn đầy
Sẽ được Tịnh Độ này
Chúng Hiền Thánh rất đông
Vô lượng việc như thế
Nay Ta chỉ nói lược.

5 - Bấy giờ, một nghìn hai trăm vị A-la-hán, bậc tâm tự tại, nghĩ như vầy:

"Chúng ta vui mừng được điều chưa từng có, nếu Đức Thế Tôn đều thọ ký cho như các đệ tử lớn khác thời sung sướng lắm".

Đức Phật biết tâm niệm của các vị đó nên nói với Ngài Đại Ca Diếp: "Một nghìn hai trăm vị A-la-hán đó, nay Ta sẽ hiện tiền thứ tự mà thọ ký đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Trong chúng đó, đệ tử lớn của Ta là Kiều Trần Như Tỳ-kheo, sẽ cúng dường sáu muôn hai nghìn ức Đức Phật, vậy sau được thành Phật, hiệu là Phổ Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Năm trăm vị A-la-hán: Ông Ưu Lâu Tần Loa Ca Diếp, ông Dà Gia Ca Diếp, ông Na Đề Ca Diếp, ông Ca Lưu Đà Di, ông Ưu Đà Di, ông A Nậu Lâu Đà, ông Ly Bà Đa, ông Kiếp Tân Na, ông Bạc Câu La, ông Châu Đà Tá, ông Dà Đà v.v... đều sẽ

được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều đồng một hiệu là Phổ Minh". Bấy giờ Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Kiều Trần Như Tỳ-kheo
Sẽ gặp vô lượng Phật
Qua vô số kiếp sau
Mới được thành Chánh giác
Thường phóng quang minh lớn
Đầy đủ các thần thông
Danh đồn khắp mười phương
Tất cả đều tôn kính
Thường nói pháp Vô thượng
Nên hiệu là Phổ Minh
Cõi nước đó thanh tịnh
Bồ-tát đều dõng mãnh
Đều lên lầu gác đẹp
Dạo các nước mười phương
Đem đồ cúng Vô thượng
Hiến dâng các Đức Phật
Làm việc cúng đó xong

Sanh lòng rất vui mừng
Giây lát về bổn quốc
Có sức thần như thế.
Phật thọ sáu muôn kiếp
Chánh pháp trụ bội thọ
Tượng pháp lại hơn Chánh
Pháp diệt, trời, người lo.
7 - Năm trăm Tỳ-kheo kia
Thứ tự sẽ làm Phật
Đồng hiệu là Phổ Minh
Theo thứ thọ ký nhau.
Sau khi Ta diệt độ
Ông đó sẽ làm Phật
Thế gian của ông độ
Cũng như Ta ngày nay
Cõi nước đó nghiêm sạch
Và các sức thần thông
Chúng Thanh văn, Bồ-tát
Chánh pháp cùng Tượng pháp
Thọ mạng kiếp nhiều ít
Đều như trên đã nói
Ca Diếp! Ông đã biết,

Năm trăm vị tự tại
Các chúng Thanh văn khác
Cũng sẽ làm như thế
Vị nào vắng mặt đây
Ông nên vì tuyên nói.

8 - Bấy giờ, năm trăm vị A-la-hán ở trước Phật được thọ ký xong, vui mừng hớn hở, liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật, đầu mặt lạy chân Phật, ăn năn lỗi của mình mà tự trách: Thế Tôn! Chúng con thường nghĩ như vầy, tự cho mình đã được rốt ráo diệt độ, nay mới biết đó là như người vô trí. Vì sao? Chúng con đáng được trí huệ của Như Lai mà bèn tự lấy trí nhỏ cho là đủ.

Thế Tôn! Thí như có người đến nhà bạn thân say rượu mà nằm, lúc đó người bạn thân có việc quan phải đi, lấy châu báu vô giá cột trong áo của gã say, cho đó rồi đi. Gã đó say nằm đều không hay biết, sau khi dậy bèn dạo đi đến nước

khác, vì việc ăn mặc mà phải gắng sức cầu tìm rất là khổ nhọc, nếu có được chút ít bèn cho là đủ.

Lúc sau người bạn thân gặp gỡ thấy gã bèn bảo rằng: "Lạ thay! Anh này sao lại vì ăn mặc mà đến nỗi này? Ta lúc trước muốn cho anh được an vui, tha hồ thọ năm món dục, ở ngày tháng năm đó, đem châu báu vô giá cột vào trong áo anh, nay vẫn còn đó mà anh không biết, lại đi nhọc nhằn sầu khổ để cầu tự nuôi sống, thật là khờ lắm; nay anh nên đem ngọc báu đó đổi chác lấy đồ cần dùng thời thường được vừa ý, không chỗ thiếu thốn".

Đức Phật cũng lại như vậy, lúc làm Bồ-tát giáo hóa chúng con, khiến phát lòng cầu Nhứt thiết trí, mà chúng con liền bỏ quên, không hay không biết. Đã được đạo A-la-hán, tự nói là diệt độ, khổ nhọc nuôi sống, được chút ít cho là đủ, tất cả trí nguyện vẫn còn chẳng mất.

Ngày nay Đức Thế Tôn giác ngộ chúng con mà nói rằng: "Các Tỳ-kheo! Đạo của các ông không phải rốt ráo diệt. Ta từ lâu đã khiến các ông gieo căn lành của Phật, dùng sức phương tiện chỉ tướng Niết-bàn mà các ông cho là thiệt được diệt độ".

Thế Tôn! Chúng con nay mới biết mình thiệt là Bồ-tát được thọ ký sẽ thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì nhơn duyên đó lòng rất vui mừng, được điều chưa từng có.

Bấy giờ, ông A Nhã Kiều Trần Như muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

9 - Chúng con nghe vô thượng
Tiếng thọ ký an ổn
Vui mừng chưa từng có
Lạy Phật trí vô lượng.
Nay ở trước Thế Tôn
Tự hối các lỗi quấy
Trong Phật báu vô lượng

Được chút phần Niết-bàn
Như người ngu vô trí
Bèn tự cho là đủ.
Thí như người nghèo cùng
Qua đến nhà thân hữu
Nhà đó rất giàu lớn
Bày đủ các tiệc ngon
Đem châu báu vô giá
Cột dính trong vạt áo
Thầm cho rồi bỏ đi
Gã say nằm không hay
Sau khi gã đã dậy
Dạo đi đến nước khác
Cầu ăn mặc tự sống
Nuôi sống rất khốn khổ
Được ít cho là đủ
Chẳng lại muốn đồ tốt
Chẳng biết trong vạt áo
Có châu báu vô giá.
Người thân hữu cho châu
Sau gặp gã nghèo này
Khổ thiết trách gã rồi

Chỉ cho châu trong áo.
Gã nghèo thấy châu đó
Lòng gã rất vui mừng
Giàu có các của cải
Tha hồ hưởng ngũ dục.
Chúng con cũng như vậy
Thế Tôn từ lâu xưa
Thường thường giáo hóa cho
Khiến gieo nguyện Vô thượng
Chúng con vì vô trí
Chẳng hay cũng chẳng biết
Được chút phần Niết-bàn
Cho đủ chẳng cầu nữa.
Nay Phật giác ngộ con
Nói chẳng phải thiệt diệt.
Được Phật huệ Vô thượng
Đó mới là thiệt diệt
Con nay từ Phật nghe
Thọ ký việc trang nghiêm
Cùng tuần tự thọ ký
Thân tâm khắp vui mừng. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "THỌ HỌC, VÔ HỌC NHƠN KÝ" THỨ CHÍN -

1 - Bấy giờ, Ngài A Nan và Ngài La Hầu La nghĩ như vầy: "Chúng ta tự suy nghĩ, nếu được thọ ký thời sung sướng lắm". Liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật, đầu mặt lạy chân Phật, đồng bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chúng con trong đây cũng đáng có phần, chỉ có Đức Như Lai là chỗ về nương của chúng con. Lại chúng con là người quen biết của tất cả trời, người, a-tu-la trong đời. A Nan thường làm vị thị giả hộ trì tạng pháp,

La Hầu La là con của Phật, nếu Phật thọ ký đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho, thời lòng nguyện cầu của con đã mãn, mà lòng trông của chúng cũng được đủ".

Lúc đó, hàng đệ tử Thanh văn, bậc Học cùng Vô học hai nghìn người đều từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch vai áo bên phải, đến trước Phật chắp tay một lòng chiêm ngưỡng dung nhan của Thế Tôn, như chỗ nguyện cầu của A Nan và La Hầu La rồi đứng qua một phía.

2 - Bấy giờ, Đức Phật bảo A Nan: "Ông ở đời sau sẽ được làm Phật, hiệu là Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Ông sẽ cúng dường sáu mươi hai ức Đức Phật, hộ trì tạng pháp, vậy sau chứng được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, giáo

hóa hai mươi nghìn muôn ức hằng hà sa các chúng Bồ-tát v.v... làm cho thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Nước tên là Thường Lập Thắng Phan, cõi đó thanh tịnh, đất bằng chất lưu ly. Kiếp tên Diệu Âm Biến Mãn. Đức Phật đó thọ mạng vô lượng nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp, nếu có người ở trong nghìn muôn ức vô lượng a-tăng-kỳ kiếp tính đếm số kể chẳng có thể biết được. Chánh pháp trụ đời gấp bội thọ mạng, Tượng pháp lại gấp bội Chánh pháp.

A Nan! Đức Phật Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông Vương đó được vô lượng nghìn muôn ức hằng hà sa các Đức Phật Như Lai ở mười phương đồng ngợi khen công đức của Ngài.

Khi đó Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

3 - Nay Ta nói trong Tăng
A Nan, người trì pháp

Sẽ cúng dường các Phật
Vậy sau thành Chánh giác
Hiệu rằng Sơn Hải Huệ
Tự Tại Thông Vương Phật
Cõi nước kia thanh tịnh
Tên Thường Lập Thắng Phan
Giáo hóa các Bồ-tát
Số đông như hằng sa
Phật có oai đức lớn
Tiếng đồn khắp mười phương
Vì bởi thương chúng sanh
Nên sống lâu vô lượng
Chánh pháp bội thọ mạng
Tượng pháp lại bội Chánh[81]
Vô số hàng chúng sanh
Đông như cát sông Hằng
Ở trong pháp Phật đó
Gieo nhơn duyên Phật đạo.

4 - Bấy giờ trong hội, hàng Bồ-tát mới phát tâm, tám nghìn người, đều nghĩ thế này: "Chúng ta còn chưa nghe

các vị Bồ-tát lớn được thọ ký như thế, có nhơn duyên gì mà các Thanh văn được thọ ký như thế?".

Lúc ấy, Đức Thế Tôn biết tâm niệm của các vị Bồ-tát mà bảo rằng: "Các thiện nam tử! Ta cùng bọn ông A Nan ở chỗ Đức Phật Không Vương đồng thời phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. A Nan thường ưa học rộng, còn ta thường siêng năng tinh tấn, cho nên nay Ta đã thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà A Nan hộ trì pháp của Ta, ông cũng sẽ hộ trì tạng pháp của các Đức Phật tương lai, giáo hóa thành tựu các chúng Bồ-tát. Bổn nguyện của ông như thế nên được thọ ký dường ấy".

Ngài A Nan tận mặt ở trước Phật, tự nghe Phật thọ ký cùng cõi nước trang nghiêm, chỗ mong cầu đã đủ, lòng rất vui mừng được điều chưa từng có. Tức thời nghĩ nhớ tạng pháp của vô lượng nghìn muôn ức các Đức Phật thuở quá

khứ, suốt thấu không ngại như hiện nay nghe và cũng biết bổn nguyện. Khi đó, Ngài A Nan nói kệ rằng:

Thế Tôn rất ít có
Khiến con nhớ quá khứ
Vô lượng các Phật pháp
Như chỗ nghe ngày nay
Con nay không còn nghi
An trụ trong Phật đạo
Phương tiện làm thị giả
Hộ trì các Phật pháp.

5 - Bấy giờ Phật bảo ông La Hầu La: "Ông ở đời sau sẽ được làm Phật, hiệu Đạo Thất Bửu Hoa Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Ông sẽ cúng dường các Đức Phật Như Lai như số vi trần trong mười thế giới. Thường vì các Đức Phật mà làm

trưởng tử, cũng như hiện nay.

Đức Phật Đạo Thất Bửu Hoa đó cõi nước trang nghiêm, kiếp số thọ mạng, giáo hóa đệ tử, Chánh pháp và Tượng pháp cũng đồng như Đức Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông Vương Như Lai không khác. Ông cũng làm trưởng tử cho Phật này, qua sau đây rồi sẽ được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác".

Lúc đó Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Lúc Ta làm thái tử
La Hầu làm trưởng tử.
Ta nay thành Phật đạo
Thọ pháp làm Pháp tử.
Ở trong đời vị lai
Gặp vô lượng ức Phật
Làm trưởng tử cho kia
Một lòng cầu Phật đạo.
Hạnh kín của La Hầu
Chỉ Ta biết được thôi

Hiện làm con cả Ta
Để chỉ các chúng sanh
Vô lượng ức nghìn muôn
Công đức không thể đếm
An trụ trong Phật pháp
Để cầu đạo Vô thượng.

6 - Bấy giờ, Đức Thế Tôn thấy bậc Hữu học cùng Vô học hai nghìn người, chí ý hòa dịu, vắng lặng, trong sạch, một lòng nhìn Phật. Phật bảo A Nan: "Ông thấy bậc Hữu học Vô học hai nghìn người đây chăng?".

Vâng! Con đã thấy.

A Nan! Các người sẽ cúng dường các Đức Như Lai như số vi trần trong năm mươi thế giới, cung kính tôn trọng hộ trì tạng pháp. Rốt sau đồng thời ở cõi nước trong mười phương đều được thành Phật, đều đồng một hiệu là Bửu Tướng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian

Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, sống lâu một kiếp, cõi nước trang nghiêm, Thanh văn, Bồ-tát, Chánh pháp, Tượng pháp thảy đều đồng nhau.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Hai nghìn Thanh văn đây
Nay đứng ở trước Ta
Thảy đều thọ ký cho
Đời sau sẽ thành Phật
Cúng dường các Đức Phật
Như số trần nói trên.
Hộ trì tạng pháp Phật
Sau sẽ thành Chánh giác
Đều ở nơi mười phương
Thảy đồng một danh hiệu
Đồng thời ngồi đạo tràng
Để chứng huệ Vô thượng
Đều hiệu là Bửu Tướng
Cõi nước cùng đệ tử

Chánh pháp và Tượng pháp
Thảy đều không có khác.
Đều dùng các thần thông
Độ mười phương chúng sanh
Tiếng đồn vang khắp cùng
Lần nhập vào Niết-bàn.

Lúc đó, bậc Hữu học cùng Vô học hai nghìn người nghe Đức Phật thọ ký vui mừng hớn hở mà nói kệ rằng:

Thế Tôn đèn huệ sáng
Con nghe tiếng thọ ký
Lòng vui mừng đầy đủ
Như được rưới cam lồ. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "PHÁP SƯ" THỨ MƯỜI -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nhơn nói với Dược Vương Bồ-tát để bảo tám muôn Đại sĩ rằng: "Dược Vương! Trong đại chúng đây vô lượng hàng chư thiên, long vương, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn, và Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, hạng cầu Thanh văn, hạng cầu Bích-chi Phật, hạng cầu Phật đạo, các loại như thế đều ở trước Phật nghe Kinh Diệu Pháp Liên Hoa một bài kệ một câu, cho đến một

niệm tùy hỷ đó, Ta đều thọ ký cho sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác".

Phật bảo Dược Vương: Lại sau khi Đức Như Lai diệt độ, nếu có người nghe Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cho đến một bài kệ, một câu, một niệm tùy hỷ đó, Ta cũng thọ ký đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho.

Nếu lại có người thọ trì đọc tụng, giải nói, biên chép Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cho đến một bài kệ, đối kinh điển này cung kính xem như Phật. Các thứ cúng dường, hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng phan, y phục, kỹ nhạc, cho đến chắp tay cung kính. Dược Vương nên biết! Các người trên đó đã từng cúng dường mười muôn ức Phật, ở chỗ các Đức Phật thành tựu chí nguyện lớn, vì thương xót chúng sanh mà sanh vào nhân gian.

Dược Vương! Nếu có người hỏi

những chúng sanh nào ở đời vị lai sẽ được làm Phật? Nên chỉ các người trên đó ở đời vị lai ắt được làm Phật. Vì sao? Nếu có gã thiện nam, người thiện nữ nào ở nơi kinh Pháp Hoa cho đến một câu, thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép. Các thứ cúng dường kinh quyển, hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng phan, y phục, kỹ nhạc, chắp tay cung kính. Người đó tất cả trong đời đều nên chiêm ngưỡng sùng phụng. Nên đem đồ cúng dường Như Lai mà cúng dường đó. Phải biết người đó là Bồ-tát lớn, thành xong đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vì thương xót chúng sanh mà nguyện sanh trong đời để rộng nói phân biệt Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, huống lại là người trọn hay thọ trì và dâng các thứ cúng dường.

Dược Vương nên biết! Người đó tự bỏ nghiệp báo thanh tịnh, sau khi Ta

diệt độ, vì thương chúng sanh mà sanh nơi đời ác, rộng nói kinh này. Nếu người thiện nam, người thiện nữ đó, sau khi Ta diệt độ, có thể riêng vì một người nói kinh Pháp Hoa, cho đến một câu, phải biết người đó là sứ của Như Lai, Đức Như Lai sai làm việc của Như Lai, huống là ở trong đại chúng rộng vì người nói.

Dược Vương! Nếu có người ác dùng tâm không lành ở trong một kiếp hiện ở trước Phật thường chê mắng Phật, tội đó còn nhẹ. Nếu có người dùng một lời dữ chê mắng người tại gia hay xuất gia đọc tụng kinh Pháp Hoa, tội đây rất nặng.

Dược Vương! Có người đọc tụng kinh Pháp Hoa, phải biết người đó dùng đức trang nghiêm của Phật tự trang nghiêm mình, thời được Như Lai dùng vai mang vác. Người đó đến đâu, mọi người nên hướng theo làm lễ, một lòng chắp tay, cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen: hoa, hương, chuỗi ngọc, hương

bột, hương xoa, hương đốt, lọng nhiễu, tràng phan, y phục, đồ ngon, trỗi các thứ kỹ nhạc, đồ cúng bậc thượng của trong loài người mà đem cúng dường cho người đó, nên cầm báu trời mà rải cúng đó, nên đem đống báu trên trời dâng cho đó.

Vì sao? Người đó hoan hỷ nói pháp, giây lát nghe pháp liền được rốt ráo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Nếu muốn trụ Phật đạo
Thành tựu trí tự nhiên
Thường phải siêng cúng dường
Người thọ trì Pháp Hoa.
Có ai muốn mau được
Nhứt thiết chủng trí huệ
Nên thọ trì kinh này
Và cúng dường người trì.
Nếu người hay thọ trì

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa
Nên biết là sứ Phật
Thương nhớ các chúng sanh
Những người hay thọ trì
Kinh Diệu Pháp Liên Hoa
Xa bỏ cõi thanh tịnh
Thương chúng nên sanh đây
Phải biết người như thế
Chỗ muốn sanh tự tại
Ở nơi đời ác này
Rộng nói pháp vô thượng,
Nên đem hoa, hương trời
Và y phục, báu trời
Đống báu tốt trên trời
Cúng dường người nói pháp
Đời ác, sau Ta diệt
Người hay trì kinh này
Phải chắp tay lễ kính
Như cúng dường Thế Tôn,
Đồ ngon ngọt bậc thượng
Và các món y phục
Cúng dường Phật tử đó

Mong được giây lát nghe.
Nếu người ở đời sau
Hay thọ trì kinh này
Ta khiến ở trong người
Làm việc của Như Lai.
Nếu ở trong một kiếp
Thường ôm lòng chẳng lành
Đỏ mặt mà mắng Phật
Mắc vô lượng tội nặng
Có người đọc tụng trì
Kinh Diệu Pháp Hoa này
Giây lát dùng lời mắng
Tội đây lại hơn kia.
Có người cầu Phật đạo
Mà ở trong một kiếp
Chắp tay ở trước Ta
Dùng vô số kệ khen
Do vì khen Phật vậy
Được vô lượng công đức.
Khen ngợi người trì kinh
Phước đây lại hơn kia.
Trong tám mươi ức kiếp

Dùng sắc thanh tối diệu
Và cùng hương, vị, xúc
Cúng dường người trì kinh
Cúng dường như thế rồi
Mà được chốc lát nghe
Thời nên tự mừng vui
Nay Ta được lợi lớn
Dược Vương! Nay bảo ông
Các kinh của Ta nói
Mà ở trong kinh đó
Pháp Hoa tột thứ nhứt.

3 - Lúc bấy giờ, Phật lại bảo Ngài Dược Vương Đại Bồ-tát: "Kinh điển của Ta nói nhiều vô lượng nghìn muôn ức, đã nói, hiện nói, sẽ nói, mà ở trong đó, kinh Pháp Hoa rất là khó tin khó hiểu".

Dược Vương! Kinh này là tạng bí yếu của các Đức Phật, chẳng có thể chia bủa vọng trao cho người. Kinh đây là của các Đức Phật giữ gìn từ xưa đến nay chưa từng bày nói, mà chính kinh này

khi Như Lai đương hiện tại còn nhiều kẻ oán ghét, huống là sau khi Phật diệt độ.

Dược Vương nên biết! Sau khi Như Lai diệt độ, người nào có thể biên chép, thọ trì, đọc tụng, cúng dường, vì người khác mà nói, thời được Như Lai lấy y trùm đó, lại được các Đức Phật hiện tại ở phương khác hộ niệm cho. Người đó có sức tin lớn và sức chí nguyện, các sức căn lành, phải biết người đó cùng Như Lai ở chung, được Đức Như Lai lấy tay xoa đầu.

4 - Dược Vương! Nơi nơi, chỗ chỗ, hoặc nói, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc chép, hoặc chỗ có quyển kinh này, đều nên dựng tháp bằng bảy thứ báu cho tột cao rộng đẹp đẽ, chẳng cần để xá-lợi.

Vì sao? Vì trong đó đã có toàn thân của Đức Như Lai rồi. Tháp đó nên dùng tất cả hoa, hương, chuỗi ngọc, lọng lụa, tràng phan, kỹ nhạc, ca tụng, để cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen.

Nếu có người thấy được tháp này mà lễ lạy cúng dường, phải biết những người đó đều gần đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Dược Vương! Có rất nhiều người tại gia cùng xuất gia làm đạo Bồ-tát, nếu chẳng có thể thấy nghe, đọc tụng, biên chép, thọ trì, cúng dường được kinh Pháp Hoa này, phải biết người đó chưa khéo tu đạo Bồ-tát. Nếu có người được nghe kinh điển này, mới là hay khéo tu đạo Bồ-tát. Có chúng sanh nào cầu Phật đạo hoặc thấy hoặc nghe kinh Pháp Hoa này, nghe xong tin hiểu, thọ trì, nên biết người đó được gần đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Dược Vương! Thí như có người khát tìm nước, ở nơi gò cao kia xoi đào tìm đó, vẫn thấy đất khô, biết rằng nước còn xa, ra công đào không thôi, lần thấy đất ướt rồi thấy đến bùn, tâm người đó quyết chắc biết rằng nước ắt gần.

Bồ-tát cũng lại như thế, nếu chưa nghe, chưa hiểu, chưa có thể tu tập kinh Pháp Hoa này, phải biết người đó cách đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác còn xa.

Nếu được nghe hiểu, suy gẫm, tu tập kinh này, thời chắc biết được gần Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Vì sao? Vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của Bồ-tát đều thuộc kinh này, kinh này mở môn phương tiện, bày tướng chơn thật. Tạng kinh Pháp Hoa này, xa kín nhiệm sâu không có người đến được, nay Phật vì giáo hóa để thành tựu Bồ-tát mà chỉ bày cho.

Dược Vương! Nếu có Bồ-tát nghe kinh Pháp Hoa này mà kinh nghi sợ sệt, phải biết đó là Bồ-tát mới phát tâm. Nếu hàng Thanh văn nghe kinh này mà kinh nghi sợ sệt, phải biết đó là hàng tăng thượng mạn.[82]

5 - Dược Vương! Nếu có người thiện

nam, người thiện nữ nào, sau khi Đức Như Lai diệt độ, muốn vì hàng bốn chúng mà nói kinh Pháp Hoa này thời phải nói cách thế nào? Người thiện nam, thiện nữ đó phải vào nhà Như Lai, mặc y Như Lai, ngồi tòa Như Lai, rồi mới nên vì bốn chúng mà rộng nói kinh này.

Nhà Như Lai chính là tâm từ bi lớn đối với trong tất cả chúng sanh; y Như Lai chính là lòng nhu hòa, nhẫn nhục; tòa Như Lai chính là nhứt thiết pháp không. An trụ trong đây, sau rồi dùng tâm không biếng trễ vì các Bồ-tát và bốn chúng rộng nói kinh Pháp Hoa này.

Dược Vương! Bấy giờ Ta ở nước khác sai hàng hóa nhơn làm chúng nhóm nghe pháp của người đó, Ta cũng sai hóa Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, nghe người đó nói pháp. Các người biến hóa đó nghe pháp tin nhận, thuận theo không hề trái. Nếu người nói pháp ở chỗ vắng vẻ, Ta liền sai nhiều trời, rồng, quỷ,

thần, càn-thát-bà, a-tu-la v.v... nghe người đó nói pháp. Ta dầu ở nước khác, nhưng luôn luôn khiến người nói pháp đó được thấy thân Ta. Nếu ở trong kinh này quên mất câu lối, Ta lại vì nói cho đó được đầy đủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Muốn bỏ tánh biếng lười
Nên phải nghe kinh này
Kinh này khó được nghe
Người tin nhận cũng khó.
Như người khát cần nước
Xoi đào nơi gò cao
Vẫn thấy đất khô ráo
Biết cách nước còn xa
Lần thấy đất ướt bùn
Quyết chắc biết gần nước.
Dược Vương! Ông nên biết
Các người như thế đó
Chẳng nghe kinh Pháp Hoa

Cách trí Phật rất xa,
Nếu nghe kinh sâu này
Quyết rõ pháp Thanh văn
Đây là vua các kinh
Nghe xong suy gẫm kỹ
Phải biết rằng người đó
Gần nơi trí huệ Phật.
Nếu người nói kinh này
Nên vào nhà Như Lai
Mặc y của Như Lai
Mà ngồi tòa Như Lai
Ở trong chúng không sợ
Rộng vì người giải nói.
Từ bi lớn làm nhà
Y nhu hòa nhẫn nhục
Các pháp không làm tòa
Ở đó vì người nói.
Nếu lúc nói kinh này
Có người lời ác mắng
Dao, gậy, ngói, đá đánh
Nhớ Phật nên phải nhịn.
Ta trong muôn ức cõi

Hiện thân sạch bền chắc
Trải vô lượng ức kiếp
Vì chúng sanh nói pháp.
Sau khi Ta diệt độ
Nếu hay nói kinh này
Ta sai hóa tứ chúng
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
Và nam, nữ thanh tịnh
Cúng dường nơi Pháp sư
Dẫn dắt các chúng sanh
Nhóm đó khiến nghe pháp.
Nếu người muốn làm hại
Dao gậy cùng ngói đá
Thời khiến người biến hóa
Giữ gìn cho người đó
Nếu người nói Pháp Hoa
Ở riêng nơi vắng vẻ
Lặng lẽ không tiếng người
Đọc tụng kinh điển này
Bấy giờ, Ta vì hiện
Thân thanh tịnh sáng suốt
Nếu quên mất chương cú

Vì nói khiến thông thuộc.
Nếu người đủ đức này
Hoặc vì bốn chúng nói
Chỗ vắng đọc tụng kinh
Đều được thấy thân Ta
Nếu người ở chỗ vắng
Ta sai trời, long vương
Dạ-xoa, quỷ, thần thảy
Vì làm chúng nghe pháp.
Người đó ưa nói pháp
Phân giải không trở ngại
Nhờ các Phật hộ niệm
Hay khiến đại chúng mừng
Nếu ai gần Pháp sư
Mau được đạo Bồ-tát
Thuận theo thầy đó học
Được thấy hằng sa Phật. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "HIỆN BẢO THÁP"
THỨ MƯỜI MỘT -

1 - Lúc bấy giờ, trước Phật có tháp bằng bảy báu, cao năm trăm do tuần, ngang rộng hai trăm năm mươi do tuần, từ dưới đất nổi lên, trụ ở giữa hư không; các món vật báu trau giồi, năm nghìn bao lơn, nghìn muôn phòng nhà, vô số tràng phan để nghiêm sức đó, chuỗi ngọc báu rủ xuống, muôn nghìn linh báu treo trên tháp. Bốn mặt đều thoảng đưa ra mùi hương gỗ ly cấu, chiên đàn khắp cùng cả cõi nước.

Các phan lọng đều dùng bảy thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, trân châu và mai khôi hiệp lại thành, cao đến ngang cung trời Tứ Thiên Vương, trời Đao Lợi rưới hoa mạn-đà-la cúng dường tháp báu.

Các trời khác và rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn, phi nhơn v.v... nghìn muôn ức chúng đều đem tất cả hoa, hương, chuỗi ngọc, phan, lọng, kỹ nhạc mà cúng dường tháp báu, đồng cung kính tôn trọng ngợi khen.

Bấy giờ, trong tháp báu vang ra tiếng lớn khen rằng: "Hay thay! Hay thay! Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn có thể dùng huệ lớn, bình đẳng vì đại chúng mà nói "Kinh Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm Diệu Pháp Liên Hoa". Đúng thế! Đúng thế! Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn, như lời Phật nói đó, đều là chơn thật".

2 - Bấy giờ, bốn chúng thấy tháp báu lớn trụ trong hư không, lại nghe trong tháp vang tiếng nói ra, đều được pháp hỷ, lấy làm lạ chưa từng có, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cung kính chắp tay rồi đứng một bên.

Lúc đó, có vị Đại Bồ-tát tên Đại Nhạo Thuyết biết lòng nghi của tất cả trời, người, a-tu-la v.v... trong thế gian mà bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn! Do nhơn duyên gì mà có tháp này từ đất nổi lên, lại ở trong tháp vang ra tiếng như thế?".

Lúc đó, Phật bảo Ngài Đại Nhạo Thuyết Bồ-tát: Trong tháp báu này có toàn thân Như Lai, thời quá khứ về trước, cách đây vô lượng nghìn muôn ức vô số cõi nước ở phương Đông có nước tên Bảo Tịnh, trong nước đó có Phật hiệu là Đa Bảo, Đức Phật đó tu hành đạo Bồ-tát, phát lời thệ nguyện lớn rằng: "Nếu ta được thành Phật, sau khi diệt độ, trong

cõi nước ở mười phương có chỗ nào nói kinh Pháp Hoa, thời tháp miếu của Ta vì nghe kinh đó mà nổi ra nơi trước để làm chứng minh khen rằng: Hay thay!". Đức Phật đó thành Phật rồi, lúc sắp diệt độ, ở trong đại chúng trời, người bảo các Tỳ-kheo rằng: "Sau khi Ta diệt độ, muốn cúng dường toàn thân của Ta thời nên dựng một tháp lớn".

Đức Phật đó dùng sức nguyện thần thông, nơi nơi chỗ chỗ trong mười phương cõi nước, nếu có nói kinh Pháp Hoa, thời tháp báu đó đều nổi ra nơi trước, toàn thân Phật ở trong tháp khen rằng: "Hay thay! Hay thay!".

Đại Nhạo Thuyết! Nay tháp của Đa Bảo Như Lai vì nghe nói kinh Pháp Hoa nên từ dưới đất nổi lên khen rằng: "Hay thay! Hay thay!".

3 - Bấy giờ, Ngài Đại Nhạo Thuyết Bồ-tát do sức thần của Đức Như Lai mà bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn!

Chúng con nguyện muốn thấy thân của Đức Phật đó". Phật bảo Ngài Đại Nhạo Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát: Phật Đa Bảo đó có nguyện sâu nặng: "Nếu lúc tháp báu của Ta vì nghe kinh Pháp Hoa mà hiện ra nơi trước các Đức Phật, có Phật nào muốn đem thân Ta chỉ bày cho bốn chúng, thời các vị Phật của Phật đó phân thân ra nói pháp ở các cõi nước trong mười phương đều phải nhóm cả một chỗ, vậy sau thân của Ta mới hiện ra".

Đại Nhạo Thuyết! Các vị Phật của Ta phân thân nói pháp ở các cõi nước trong mười phương nay nên sẽ nhóm lại. Ngài Đại Nhạo Thuyết bạch Phật rằng: "Thưa Thế Tôn! Chúng con cũng nguyện muốn thấy các vị Phật của Thế Tôn phân thân để lễ lạy cúng dường".

4 - Bấy giờ, Phật phóng một lằn sáng nơi lông trắng giữa chặng mày, liền thấy năm trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa cõi nước ở phương Đông. Các cõi

nước đó đều dùng pha lê làm đất, cây báu, y báu để làm đồ trang nghiêm, vô số nghìn muôn ức Bồ-tát đầy dẫy trong nước đó. Khắp nơi giăng màn báu, lưới báu phủ trên, Đức Phật trong nước đó đều dùng tiếng lớn tốt mà nói các pháp, và thấy vô lượng nghìn muôn ức Bồ-tát khắp đầy trong nước đó vì chúng sanh mà nói pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới chỗ tướng sáng lông trắng chiếu đến cũng lại như thế.

Lúc đó, các Phật ở mười phương đều bảo chúng Bồ-tát rằng: "Thiện nam tử! Ta nay phải qua thế giới Ta-bà, chỗ của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, cùng để cúng dường tháp báu của Đa Bảo Như Lai".

5 - Lúc bấy giờ, cõi Ta-bà liền biến thành thanh tịnh, đất bằng lưu ly, cây báu trang nghiêm, vàng ròng làm dây để giăng ngăn tám đường, không có các tụ lạc làng xóm, thành ấp, biển cả,

sông ngòi, núi sông cùng rừng bụi. Đốt hương báu lớn, hoa mạn-đà-la trải khắp cõi đất, dùng lưới màn báu giăng trùm ở trên, treo những linh báu, chỉ lưu lại chúng trong hội này, dời các trời, người để ở cõi khác.

Lúc đó, các Đức Phật đều đem theo một vị Bồ-tát lớn để làm thị giả, qua cõi Ta-bà, đều đến dưới cây báu, mỗi mỗi cây báu cao năm trăm do tuần, nhánh lá bông trái thứ lớp rất trang nghiêm. Dưới các cây báu đều có tòa sư tử cao năm do tuần, cũng dùng đồ báu tốt mà trau dồi đó.

Khi ấy, các Đức Phật đều ngồi xếp bằng trên tòa này, như thế lần lựa đến khắp đầy cả cõi tam thiên đại thiên mà ở nơi thân của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật phân ra trong một phương vẫn còn chưa hết.

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni vì muốn dung thọ các vị Phật của mình

phân thân, nên ở tám phương lại biến thành hai trăm muôn ức na-do-tha cõi nước, đều làm cho thanh tịnh, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh cùng a-tu-la, lại cũng dời các hàng trời, người để ở cõi khác.

Những nước của Phật biến hóa ra đó cũng dùng lưu ly làm đất, cây báu trang nghiêm cao năm trăm do tuần, nhánh lá bông trái đều có thứ lớp tốt đẹp, dưới cây đều có tòa báu sư tử cao năm do tuần, dùng các thứ báu để trau dồi. Những nước đó cũng không có biển cả, sông ngòi và các núi lớn: núi Mục-chơn-lân-đà, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, núi Tu-di v.v... thông làm một cõi nước Phật, đất báu bằng thẳng, các báu xen lẫn nhau làm màn trùm khắp ở trên, treo các phan lọng, đốt hương báu lớn, các hoa trời báu trải khắp trên đất.

Đức Thích Ca Mâu Ni Phật vì các Phật sẽ đến ngồi, nên ở nơi tám phương

lại đều biến thành hai trăm muôn ức na-do-tha cõi nước, đều làm cho thanh tịnh, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và a-tu-la, lại dời các hàng trời, người để ở cõi khác. Những nước biến hóa ra đó cũng dùng lưu ly làm đất, cây báu trang nghiêm, cao năm trăm do tuần, nhánh lá bông trái thứ tự tốt đẹp, dưới cây đều có tòa sư tử bằng báu cao năm do tuần, cũng dùng chất báu tốt mà trau giồi đó.

Những nước này cũng không có biển cả sông ngòi và các núi lớn: núi Mục-chơn-lân-đà, núi Đại Mục-chơn-lân-đà, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, núi Tu-di v.v..., thông lại làm một cõi nước Phật, đất báu bằng thẳng, các báu đương xen lẫn nhau thành màn trùm khắp ở trên, treo các phan lọng, đốt hương báu tốt, các thứ hoa trời báu trải khắp trên đất.

Bấy giờ, ở phương Đông, các Đức Phật trong trăm nghìn muôn ức na-do-tha hằng hà sa cõi nước của Đức Thích

Ca Mâu Ni Phật phân thân ra, thảy đều nói pháp đến nhóm ở cõi này. Tuần tự như thế, các Đức Phật trong cõi nước ở mười phương thảy đều đến nhóm ngồi ở tám phương. Bấy giờ, mỗi mỗi phương, các Đức Như Lai ngồi khắp đầy trong bốn trăm muôn ức na-do-tha cõi nước.

6 - Lúc đó, các Đức Phật đều ngồi tòa sư tử dưới cây báu, đều sai vị thị giả qua thăm viếng Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đều đưa cho đầy bụm hoa báu mà bảo thị giả rằng: Thiện nam tử! Ngươi qua đến núi Kỳ Xà Quật, chỗ của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, theo như lời của Ta mà thưa cùng Phật thế này: "Như Lai có được ít bịnh ít khổ, sức khỏe an vui, và chúng Bồ-tát cùng Thanh văn đều an ổn chăng?". Rồi đem hoa báu này rải trên Phật để cúng dường mà thưa rằng:

"Đức Phật kia cũng muốn mở tháp báu này". Các Đức Phật sai người đến cũng như vậy.

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật thấy các vị Phật của mình phân thân đều ngồi trên tòa sư tử, đều nghe các Phật cùng muốn đồng mở tháp báu, Phật liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trụ trên hư không, tất cả hàng bốn chúng đồng đứng dậy chắp tay một lòng nhìn Phật.

Khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật dùng bàn tay phải mở cửa tháp bảy báu vang ra tiếng lớn, như tháo khóa chốt mở cửa thành lớn.

Tức thời, tất cả chúng trong hội đều thấy Đức Đa Bảo Như Lai ở trong tháp báu, ngồi tòa sư tử, toàn thân không rã, như vào cảnh thiền định, lại nghe Phật đó nói: "Hay thay! Hay thay! Thích Ca Mâu Ni Phật sướng thích nói kinh Pháp Hoa đó, ta vì nghe kinh đó mà đến cõi này".

Bấy giờ, hàng tứ chúng thấy Đức Phật đã diệt độ vô lượng nghìn muôn ức kiếp về trước nói lời như thế đều khen là

việc chưa từng có, đều đem hoa trời báu rải trên Đức Phật Đa Bảo và Phật Thích Ca Mâu Ni.

Lúc đó, Đức Đa Bảo Phật ở trong tháp báu chia nửa tòa cho Thích Ca Mâu Ni Phật mà nói rằng: "Thích Ca Mâu Ni Phật có thể đến ngồi trên tòa này". Tức thời Đức Thích Ca Mâu Ni Phật vào trong tháp báu ngồi xếp bằng trên nửa tòa đó.

Bấy giờ, hàng đại chúng thấy hai Đức Như Lai ngồi xếp bằng trên tòa sư tử trong tháp bảy báu thời đều nghĩ rằng: "Đức Phật ngồi trên cao xa, cúi mong Đức Như Lai dùng sức thần thông làm cho bọn chúng con đều được ở trên hư không".

Tức thời, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật dùng sức thần thông tiếp hàng đại chúng đều ở hư không, rồi dùng tiếng lớn mà khắp bảo đó rằng: "Ai có thể ở trong cõi Ta-bà này rộng nói Kinh Diệu Pháp Liên Hoa nay chính phải lúc. Như

Lai không bao lâu sẽ vào Niết-bàn, Phật muốn đem kinh Pháp Hoa này phó chúc cho có người".

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

7 - Đấng Thánh chúa Thế Tôn
Dầu diệt độ đã lâu
Ở trong tháp báu này
Còn vì pháp mà đến
Các ông lại thế nào
Há chẳng siêng vì pháp?
Phật Đa Bảo diệt độ
Đã vô lượng số kiếp
Nơi nơi đến nghe pháp
Vì khó gặp được vậy.
Phật kia bổn nguyện rằng:
Sau khi Ta diệt độ
Nơi nơi tháp Ta qua
Thường vì nghe Pháp Hoa
Lại vô lượng các Phật.
Số nhiều như hằng sa

Của Ta phân thân ra
Vì muốn đến nghe pháp
Và cùng để ra mắt
Phật diệt độ Đa Bảo.
Nên đều bỏ cõi đẹp.
Cùng với chúng đệ tử
Trời, người, rồng, thần thảy
Và các việc cúng dường
Muốn pháp lâu ở đời
Cho nên đến cõi này.
Ta vì các Phật ngồi
Dùng sức thần thông lớn
Dời vô lượng trời, người
Làm cho nước thanh tịnh.
Các Đức Phật mỗi mỗi
Đều đến dưới cây báu
Như hoa sen trang nghiêm
Nơi ao báu trong sạch
Dưới mỗi cây báu đó
Có tòa báu sư tử[83]
Phật xếp bằng ngồi trên
Sáng suốt rất đẹp đẽ

Như giữa đêm tối tăm
Đốt đuốc lớn lửa sáng.
Thân Phật thoảng hương thơm
Bay khắp mười phương cõi
Chúng sanh được hương xông
Vui mừng không kể xiết
Thí như luồng gió lớn
Thổi lay nhánh cây nhỏ
Dùng cách phương tiện đó
Làm cho pháp ở lâu.

8 - Nói cùng hàng đại chúng
Sau khi Ta diệt độ
Ai có thể hộ trì
Đọc nói kinh pháp này
Thời nay ở trước Phật
Nên tự phát lời thệ.
Coi Phật Đa Bảo kia
Dầu đã diệt từ lâu
Do bổn thệ nguyện rộng
Mà còn rền tiếng lớn.
Đức Đa Bảo Như Lai
Và cùng với thân Ta

Nhóm họp các hóa Phật
Phải nên biết ý này.
Các hàng Phật tử thảy
Ai có thể hộ pháp
Nay nên phát nguyện lớn
Khiến pháp ở đời lâu
Có ai hay hộ được
Kinh Diệu Pháp Hoa này
Thời là đã cúng dường
Thích Ca cùng Đa Bảo.
Đức Đa Bảo Phật đây
Ở trong tháp báu lớn
Thường dạo qua mười phương
Vì để nghe kinh này.
Cũng là để cúng dường
Các hóa Phật đến nhóm
Trang nghiêm rất sáng đẹp
Các thế giới vô lượng.
Nếu người nói kinh này
Thời là đã thấy Ta
Cùng Đa Bảo Như Lai
Và các vị hóa Phật.

9 - Các thiện nam tử này
Đều nên suy nghĩ kỹ
Đây là việc rất khó
Phải phát nguyện rộng lớn
Bao nhiêu kinh điển khác
Số nhiều như hằng sa
Dầu nói hết kinh đó
Cũng chưa đủ làm khó,
Hoặc đem núi Diệu Cao
Ném để ở phương khác
Cách vô số cõi Phật
Cũng chưa lấy làm khó.
Nếu người dùng ngón chân
Động cõi nước Đại thiên
Ném xa qua cõi khác
Cũng chưa lấy làm khó,
Hoặc đứng trên Hữu Đảnh
Nói vô lượng kinh khác
Vì để dạy bảo người
Cũng chưa lấy làm khó.
Nếu sau lúc Phật diệt
Người ở trong đời ác

Có thể nói kinh này
Đây thời rất là khó,
Giả sử lại có người
Dùng tay nắm hư không
Để mà khắp dạo đi
Cũng chưa lấy làm khó.
Sau khi Ta diệt độ
Nếu người tự thơ trì[84]
Hoặc bảo người thơ trì
Đây thời là rất khó,
Hoặc đem cả cõi đất
Để trên móng ngón chân
Bay lên đến Phạm Thiên
Cũng chưa lấy làm khó,
Sau khi Phật diệt độ
Người ở trong đời ác
Tạm đọc kinh pháp này
Đây thời mới là khó.
Giả sử gặp kiếp thiêu[85]
Gánh mang những cỏ khô
Vào lửa không bị cháy
Cũng chưa lấy làm khó,

Sau khi Ta diệt độ
Nếu người trì kinh này
Vì một người mà nói
Đây thời mới là khó
Hoặc người trì tám muôn
Bốn nghìn các tạng pháp
Đủ mười hai bộ kinh
Vì người mà diễn nói
Khiến các người nghe pháp
Đều được sáu thần thông
Dầu được như thế đó
Cũng chưa lấy làm khó
Sau khi Ta diệt độ
Nghe lãnh kinh điển này
Hỏi nghĩa thú trong kinh
Đây thời là rất khó.
Hoặc có người nói pháp
Làm cho nghìn muôn ức
Đến vô lượng vô số
Hằng hà sa chúng sanh
Chứng được A-la-hán
Đủ sáu phép thần thông

Dầu có lợi ích đó
Cũng chưa phải là khó,
Sau khi Ta diệt độ
Nếu người hay phụng trì
Những kinh điển như đây
Đây thời là rất khó.
10 - Ta vì hộ Phật đạo
Ở trong vô lượng cõi
Từ thuở trước đến nay
Rộng nói nhiều các kinh
Mà ở trong kinh đó
Kinh này là bậc nhứt
Nếu có người trì được
Thời là trì thân Phật,
Các thiện nam tử này,
Sau khi Ta diệt độ
Ai có thể thọ trì
Và đọc tụng kinh này,
Thì nay ở trước Phật
Nên tự nói lời thệ.
Kinh pháp đây khó trì
Nếu người tạm trì đó

Thời Ta rất vui mừng
Các Đức Phật cũng thế
Người nào được như vậy
Các Đức Phật thường khen
Đó là rất dõng mãnh
Đó là rất tinh tấn
Gọi là người trì giới
Bậc tu hạnh đầu đà[86]
Thời chắc sẽ mau được
Quả Vô thượng Phật đạo.
Có thể ở đời sau
Đọc trì kinh pháp này
Là chơn thật Phật tử
Trụ ở bậc thuần thiện,
Sau khi Phật diệt độ
Có thể hiểu nghĩa này
Thời là mắt sáng suốt
Của trời, người trong đời
Ở trong đời kinh sợ
Hay nói trong chốc lát
Tất cả hàng trời, người
Đều nên cúng dường đó. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "ĐỀ BÀ ĐẠT ĐA"
THỨ MƯỜI HAI -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Phật bảo các vị Bồ-tát và hàng trời, người, bốn chúng: Ta ở trong vô lượng kiếp về thời quá khứ, cầu kinh Pháp Hoa không có lười mỏi. Trong nhiều kiếp thường làm vị quốc vương, phát nguyện cầu đạo Vô thượng Bồ-đề, lòng không thối chuyển. Vì muốn đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật nên siêng làm việc bố thí, lòng không lẫn tiếc, bố thí voi, ngựa, bảy báu, nước, thành, vợ, con, tôi tớ, bạn bè, cho đến đầu, mắt,

tủy, óc, thân, thịt, tay, chân, chẳng tiếc thân mạng.

Thuở đó, nhân dân trong đời sống lâu vô lượng, vua vì mến pháp nên thôi bỏ ngôi vua, giao việc trị nước cho thái tử. Đánh trống rao lịnh cầu pháp khắp bốn phương: "Ai có thể vì ta nói pháp Đại thừa, thời ta sẽ trọn đời cung cấp hầu hạ".

Khi ấy có vị tiên nhơn đến thưa cùng vua rằng: "Ta có pháp Đại thừa tên là Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, nếu đại vương không trái ý ta, ta sẽ vì đại vương mà tuyên nói".

Vua nghe lời vị tiên nhơn nói, vui mừng hớn hở, liền đi theo vị tiên nhơn để cung cấp việc cần dùng: hoặc hái trái, gánh nước, hoặc lượm củi, nấu ăn cho đến dùng thân mình làm giường ghế, thân tâm không biết mỏi. Thuở đó theo phụng thờ vị tiên nhơn trải qua một nghìn năm, vì trọng pháp nên siêng

năng cung cấp hầu hạ cho tiên nhơn không thiếu thốn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Ta nhớ kiếp quá khứ
Vì cầu pháp Đại thừa
Dầu làm vị quốc vương
Chẳng ham vui ngũ dục
Đánh chuông rao bốn phương
Ai có pháp Đại thừa
Nếu vì ta giải nói
Thân sẽ làm tôi tớ.
Giờ có tiên Trường Thọ
Đến thưa cùng đại vương
Ta có pháp nhiệm mầu
Trong đời ít có được
Nếu có thể tu hành
Ta sẽ vì ông nói.
Khi vua nghe tiên nói
Sanh lòng rất vui đẹp
Liền đi theo tiên nhơn

Cung cấp đồ cần dùng
Lượm củi và rau trái
Theo lời cung kính dâng
Lòng ham pháp Đại thừa
Thân tâm không lười mỏi,
Khắp vì các chúng sanh
Siêng cầu pháp mầu lớn
Cũng không vì thân mình
Cùng với vui ngũ dục
Nên dầu làm vua lớn
Siêng cầu được pháp này
Do đó được thành Phật
Nay vẫn vì ông nói.

3 - Phật bảo các Tỳ-kheo rằng: "Thuở ấy, vua đó thời chính là thân Ta, còn tiên nhơn đó nay chính là ông Đề Bà Đạt Đa. Do nhờ ông thiện tri thức Đề Bà Đạt Đa làm cho Ta đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, từ bi hỷ xả, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi món đẹp, thân sắc vàng tía, mười trí lực, bốn món vô sở úy, bốn

món nhiếp pháp, mười tám pháp bất cộng, thần thông đạo lực, thành bậc Đẳng Chánh giác, rộng độ chúng sanh, tất cả công đức đó đều là nhơn thiện tri thức Đề Bà Đạt Đa cả.

4 - Phật bảo hàng tứ chúng: "Qua vô lượng kiếp về sau, ông Đề Bà Đạt Đa sẽ được thành Phật, hiệu là Thiên Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Cõi nước đó tên là Thiên Đạo, lúc đó Thiên Vương Phật trụ ở đời hai mươi trung kiếp, rộng vì các chúng sanh mà nói pháp mầu, hằng hà sa chúng sanh được quả A-la-hán, vô lượng chúng sanh phát tâm Duyên giác, hằng hà sa chúng sanh phát tâm Vô thượng đạo, được Vô sanh nhẫn, đến bậc Bất thối chuyển".

Sau khi Đức Thiên Vương Phật nhập Niết-bàn, Chánh pháp trụ lại đời

hai mươi trung kiếp, toàn thân xá-lợi dựng tháp bằng bảy báu, cao sáu mươi do tuần, ngang dọc bốn mươi do tuần. Các hàng trời, nhân dân đều đem hoa đẹp, hương bột, hương xoa, hương đốt, y phục, chuỗi ngọc, tràng phan, lọng báu, kỹ nhạc, ca tụng để lễ lạy cúng dường tháp đẹp bằng bảy báu đó. Vô lượng chúng sanh được quả A-la-hán, vô lượng chúng sanh ngộ Bích-chi Phật, bất khả tư nghị chúng sanh phát tâm Bồ-đề đến bậc Bất thối chuyển".

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo: "Trong đời vị lai, nếu có kẻ thiện nam, người thiện nữ nghe Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, phẩm Đề Bà Đạt Đa, sanh lòng trong sạch kính tin, chẳng sanh nghi lầm, thời chẳng đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, được sanh ở trước các Đức Phật trong mười phương, chỗ người đó sanh ra thường được nghe kinh này. Nếu sanh vào cõi nhơn thiên thời hưởng sự vui rất

thắng diệu, nếu sanh ở trước Phật thời từ hoa sen hóa sanh".

5 - Bấy giờ, ở hạ phương, vị Bồ-tát theo hầu Đức Đa Bảo Như Lai tên là Trí Tích bạch với Đức Đa Bảo Phật nên trở về bổn quốc. Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Trí Tích rằng: "Thiện nam tử! Chờ giây lát, cõi đây có Bồ-tát tên Văn Thù Sư Lợi có thể cùng ra mắt nhau, luận nói pháp mầu, rồi sẽ về bổn độ".

Lúc đó, Ngài Văn Thù Sư Lợi ngồi hoa sen nghìn cánh, lớn như bánh xe, các vị Bồ-tát cùng theo cũng ngồi hoa sen báu, từ nơi cung rồng Ta Kiệt La trong biển lớn, tự nhiên vọt lên trụ trong hư không, đến núi Linh Thứu, từ trên hoa sen bước xuống đến chỗ Phật, đầu mặt kính lạy chân hai Đức Phật, làm lễ xong, qua chỗ Trí Tích cùng hỏi thăm nhau rồi ngồi một phía.

Ngài Trí Tích Bồ-tát hỏi Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: "Ngài qua cung rồng

hóa độ chúng sanh số được bao nhiêu?".

Ngài Văn Thù Sư Lợi nói: "Số đó vô lượng, không thể tính kể, chẳng phải miệng nói được, chẳng phải tâm lường được, chờ chừng giây lát sẽ tự chứng biết".

Ngài Văn Thù nói chưa dứt lời, liền có vô số Bồ-tát ngồi hoa sen báu từ biển vọt lên đến núi Linh Thứu, trụ giữa hư không. Các vị Bồ-tát này đều là của Ngài Văn Thù Sư Lợi hóa độ, đủ hạnh Bồ-tát, đều chung luận nói sáu pháp Ba-la-mật. Những vị mà trước kia là Thanh văn, ở giữa hư không nói hạnh Thanh văn, nay đều tu hành "Nghĩa Không" của Đại thừa.

Ngài Văn Thù Sư Lợi nói với Ngài Trí Tích rằng: "Tôi giáo hóa ở nơi biển việc đó như thế".

Lúc ấy, Ngài Trí Tích Bồ-tát nói kệ khen rằng:

Đại trí đức mạnh mẽ
Hóa độ vô lượng chúng
Nay trong hội lớn này
Và tôi đều đã thấy
Diễn nói nghĩa thật tướng
Mở bày pháp Nhứt thừa
Rộng độ các chúng sanh
Khiến mau thành Bồ-đề.

6 - Ngài Văn Thù Sư Lợi nói: "Ta ở biển chỉ thường tuyên nói Kinh Diệu Pháp Liên Hoa".

Ngài Trí Tích hỏi Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: "Kinh này rất sâu vi diệu, là báu trong các kinh, trong đời rất ít có, vậy có chúng sanh nào siêng năng tinh tấn tu hành kinh này mau được thành Phật chăng?".

Ngài Văn Thù Sư Lợi nói: "Có con gái của vua rồng Ta Kiệt La, mới tám tuổi mà căn tánh lanh lẹ, có trí huệ, khéo biết các căn tánh hành nghiệp của chúng

sanh, được pháp Tổng trì, các tạng pháp kín rất sâu của các Phật nói đều có thể thọ trì, sâu vào thiền định, rõ thấu các pháp. Trong khoảnh sát na phát tâm Bồ-đề được bậc Bất thối chuyển, biện tài vô ngại, thương nhớ chúng sanh như con đỏ, công đức đầy đủ, lòng nghĩ, miệng nói pháp nhiệm mầu rộng lớn, từ bi nhơn đức khiêm nhường, ý chí hòa nhã, nàng ấy có thể đến Bồ-đề".

Trí Tích Bồ-tát nói rằng: "Tôi thấy Đức Thích Ca Như Lai ở trong vô lượng kiếp làm những hạnh khổ khó làm, chứa nhiều công đức để cầu đạo Bồ-đề chưa từng có lúc thôi dứt; tôi xem trong cõi tam thiên đại thiên cho đến không có chỗ nhỏ bằng hột cải, mà không phải là chỗ của Bồ-tát bỏ thân mạng để vì lợi ích chúng sanh, vậy sau mới được thành đạo Bồ-đề. Chẳng tin Long nữ đó ở trong khoảng giây lát chứng thành bậc Chánh giác".

Nói luận chưa xong, lúc đó con gái của Long vương bỗng hiện ra nơi trước, đầu mặt lễ kính Phật rồi đứng một phía, nói kệ khen rằng:

Thấu rõ tướng tội phước
Khắp soi cả mười phương
Pháp thân tịnh vi diệu
Đủ ba mươi hai tướng
Dùng tám mươi món tốt
Để trang nghiêm Pháp thân
Trời, người đều kính ngưỡng
Long thần thảy cung kính
Tất cả loài chúng sanh
Không ai chẳng tôn phụng
Lại nghe thành Bồ-đề
Chỉ Phật nên chứng biết
Tôi nói pháp Đại thừa
Độ thoát khổ chúng sanh.

7 - Bấy giờ, Ngài Xá Lợi Phất nói với Long nữ rằng: "Ngươi nói không bao lâu

chứng được đạo Vô thượng, việc đó khó tin. Vì sao? Vì thân gái nhơ uế, chẳng phải là pháp khí, thế nào có thể được thành Vô thượng Chánh giác? Đạo Phật xa rộng, phải trải qua vô lượng kiếp cần khổ chứa nhóm công hạnh, tu đủ các độ, vậy sau mới thành được. Lại thân gái còn có năm điều chướng: Một, chẳng được làm Phạm Thiên vương; Hai, chẳng được làm Đế Thích; Ba, chẳng được làm Ma vương; Bốn, chẳng được làm Chuyển Luân Thánh Vương; Năm, chẳng được làm Phật. Thế nào thân gái được mau thành Phật?".

Lúc đó, Long nữ có một hột châu báu, giá trị bằng cõi tam thiên đại thiên đem dâng lên Đức Phật. Phật liền nhận lấy. Long nữ nói với Trí Tích Bồ-tát cùng tôn giả Xá Lợi Phất rằng: "Tôi hiến châu báu, Đức Thế Tôn nạp thọ, việc đó có mau chăng?".

Đáp: "Rất mau".

Long nữ nói: "Lấy sức thần của các ông xem tôi thành Phật lại mau hơn việc đó".

Đương lúc đó cả chúng hội đều thấy Long nữ thoạt nhiên biến thành nam tử, đủ hạnh Bồ-tát, liền qua cõi Vô Cấu ở phương Nam, ngồi tòa sen báu, thành bậc Đẳng Chánh Giác, đủ ba mươi hai tướng, tám mươi món đẹp, khắp vì tất cả chúng sanh trong mười phương mà diễn nói pháp mầu.

Khi ấy trong cõi Ta-bà, hàng Bồ-tát, Thanh văn, trời, rồng, bát bộ, nhơn cùng phi nhơn đều xa thấy Long nữ kia thành Phật, khắp vì hàng nhơn, thiên trong hội đó mà nói pháp, sanh lòng vui mừng đều xa kính lạy, vô lượng chúng sanh nghe pháp tỏ ngộ, được bậc Bất thối chuyển, vô lượng chúng sanh được lãnh lời thọ ký thành Phật. Cõi Vô Cấu sáu điệu vang động, cõi Ta-bà ba nghìn chúng sanh trụ bậc bất thối, ba nghìn chúng sanh phát

lòng Bồ-đề mà được lãnh lời thọ ký.

Trí Tích Bồ-tát và Ngài Xá Lợi Phất, tất cả trong chúng hội yên lặng mà tin nhận đó. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "TRÌ" THỨ MƯỜI BA -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Dược Vương Đại Bồ-tát và Ngài Đại Nhạo Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát cùng chung với quyến thuộc hai muôn vị Bồ-tát, đều ở trước Phật nói lời thệ rằng: "Cúi mong Đức Thế Tôn chớ lo, sau khi Phật diệt độ, chúng con sẽ phụng trì, đọc tụng, nói kinh điển này, đời ác sau, chúng sanh căn lành càng ít, nhiều kẻ tăng thượng mạn, tham lợi dưỡng cúng dường, thêm lớn căn chẳng lành, xa lìa đạo giải thoát, dầu khó có thể giáo hóa, chúng con sẽ khởi sức nhẫn

lớn đọc tụng kinh này, thọ trì, giải nói, biên chép, dùng các món cúng dường cho đến chẳng tiếc thân mạng".

2 - Lúc đó, trong chúng có năm trăm vị A-la-hán đã được thọ ký đồng bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chúng con cũng tự thệ nguyện ở nơi cõi khác rộng nói kinh này".

Lại có bậc Học và Vô học tám nghìn người đã được thọ ký đồng từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay hướng về phía Phật nói lời thệ rằng: "Thế Tôn! Chúng con cũng sẽ ở cõi khác rộng nói kinh này. Vì sao? Vì người trong nước Ta-bà nhiều điều tệ ác, ôm lòng tăng thượng mạn, công đức cạn mỏng, giận hờn, dua vạy, tâm không chơn thật".

3 - Khi đó, dì của Phật là bà Đại Ái Đạo Tỳ-kheo-ni cùng chung với bậc Học và Vô học Tỳ-kheo-ni, sáu nghìn người đồng từ chỗ ngồi đứng dậy chắp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, mắt

chẳng tạm rời.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Kiều Đàm Di: "Cớ chi có sắc buồn mà nhìn Như Lai, tâm ngươi toan cho rằng Ta chẳng nói đến tên ngươi để thọ ký thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ư?".

Kiều Đàm Di! Ta trước tổng nói tất cả Thanh văn đều đã được thọ ký, nay ngươi muốn biết thọ ký đó, đời tương lai sau ngươi sẽ ở trong pháp hội của sáu muôn tám nghìn ức Đức Phật làm vị đại Pháp sư và sáu nghìn vị Học, Vô học Tỳ-kheo-ni đều làm Pháp sư. Ngươi lần lần đủ đạo hạnh Bồ-tát như thế sẽ được thành Phật, hiệu là Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Kiều Đàm Di! Đức Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Phật đó và sáu nghìn Bồ-tát tuần tự thọ ký được đạo Vô thượng

Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, mẹ của La Hầu La là bà Gia Thâu Đà La Tỳ-kheo-ni nghĩ rằng: "Thế Tôn ở nơi trong hội, thọ ký riêng chẳng nói đến tên tôi".

Phật bảo bà Gia Thâu Đà La: "Ngươi ở đời sau trong pháp hội của trăm nghìn muôn ức Đức Phật, tu hạnh Bồ-tát, làm vị đại Pháp sư, lần lần đầy đủ Phật đạo, ở trong cõi Thiện Quốc sẽ được thành Phật, hiệu là Cụ Túc Thiên Vạn Quang Tướng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Phật sống lâu vô lượng vô số kiếp".

Lúc đó bà Đại Ái Đạo Tỳ-kheo-ni và bà Gia Thâu Đà La Tỳ-kheo-ni cùng cả quyến thuộc đều rất vui mừng, được việc chưa từng có, liền ở trước Phật mà nói kệ rằng:

Đấng Thế Tôn Đạo Sư
Làm an ổn trời, người
Chúng con nghe thọ ký
Lòng an vui đầy đủ.

Các vị Tỳ-kheo-ni nói kệ đó rồi bạch Phật rằng: "Chúng con cũng có thể ở cõi nước phương khác rộng tuyên nói kinh này".

4 - Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhìn tám mươi muôn ức na-do-tha vị Đại Bồ-tát, các vị Bồ-tát đó đều là bậc Bất thối chuyển, chuyển Pháp luân bất thối, được các pháp tổng trì, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Phật một lòng chắp tay mà nghĩ rằng: "Nếu Đức Thế Tôn dạy bảo chúng ta nói kinh này, thời chúng ta sẽ như lời Phật dạy, rộng tuyên nói pháp này".

Các vị đó lại nghĩ: "Nay Đức Phật yên lặng chẳng thấy dạy bảo, chúng ta phải làm thế nào?".

Lúc đó, các vị Bồ-tát kính thuận ý của Phật, và muốn tự thỏa mãn bổn nguyện, bèn ở trước Phật nói lớn tiếng mà phát lời thệ rằng: "Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, chúng con đi giáp vòng qua lại khắp mười phương thế giới, hay khiến chúng sanh biên chép kinh này, thọ trì, đọc tụng, giải nói nghĩa đó, nghĩ nhớ chơn chánh, đúng như pháp mà tu hành, như thế đều là sức oai thần của Phật. Cúi mong Đức Thế Tôn ở phương khác xa giữ gìn cho".

Tức thời các vị Bồ-tát đều đồng tiếng mà nói kệ rằng:

5 - Cúi mong Phật chớ lo
Sau khi Phật diệt độ
Trong đời ác ghê sợ
Chúng con sẽ rộng nói.
Có những người vô trí
Lời ác mắng rủa thảy
Và dao gậy đánh đập

Chúng con đều phải nhẫn.
Tỳ-kheo trong đời ác
Trí tà, lòng dua vạy
Chưa được nói đã được
Lòng ngã mạn dẫy đầy,
Hoặc người mặc áo nạp
Lặng lẽ ở chỗ vắng
Tự nói tu chơn đạo
Khinh rẻ trong nhân gian
Vì ham ưa danh lợi
Nói pháp cho bạch y
Được người đời cung kính
Như lục thông La-hán
Người đó ôm lòng ác
Thường nghĩ việc thế tục
Giả danh "A luyện nhã"
Ưa nói lỗi chúng con
Mà nói như thế này:
Các bọn Tỳ-kheo này
Vì lòng tham lợi dưỡng
Nói luận nghĩa ngoại đạo
Tự làm kinh điển đó

Dối lầm người trong đời
Vì muốn cầu danh tiếng
Mà giải nói kinh đó.
Thường ở trong đại chúng
Vì muốn phá chúng con
Đến quốc vương, quan lớn
Bà-la-môn, cư sĩ
Và chúng Tỳ-kheo khác
Chê bai nói xấu con
Đó là người tà kiến
Nói luận nghĩa ngoại đạo
Chúng con vì kính Phật
Đều nhẫn các ác đó
Bị người đó khinh rằng,
Các ngươi đều là Phật
Lời khinh mạn dường ấy
Đều sẽ nhẫn thọ đó.
Trong đời ác kiếp trược
Nhiều các sự sợ sệt
Quỷ dữ nhập thân kia
Mắng rủa hủy nhục con
Chúng con kính tin Phật

Sẽ mặc giáp nhẫn nhục
Vì để nói kinh này
Nên nhẫn các việc khó,
Con chẳng mến thân mạng
Chỉ tiếc đạo Vô thượng.
Chúng con ở đời sau
Hộ trì lời Phật dặn
Thế Tôn tự nên biết
Tỳ-kheo ác đời trược
Chẳng biết Phật phương tiện
Tùy cơ nghi nói pháp
Chau mày nói lời ác
Luôn luôn bị xua đuổi
Xa rời nơi chùa tháp.
Các điều ác như thế
Nhớ lời Phật dặn bảo
Đều sẽ nhẫn việc đó
Các thành ấp xóm làng
Kia có người cầu pháp
Con đều đến chỗ đó
Nói pháp của Phật dặn.
Con là sứ của Phật

Ở trong chúng không sợ
Con sẽ khéo nói pháp
Xin Phật an lòng ở
Con ở trước Thế Tôn
Mười phương Phật đến nhóm
Phát lời thệ như thế
Phật tự rõ lòng con. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ TƯ -

Ôm châu đi làm thuê mướn, được chút ít cho là đủ. Nơi cao nguyên đào giếng, chí cầu suối sâu. Tháp báu vọt lên, giáo hóa tròn khắp. Nhân cùng quả đồng nói. Pháp mầu ý khẩn cầu.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Năm trăm đệ tử thọ ký chứng quả Phật. Tháp Phật Đa Bảo vọt ra trước, Ngài Nhạo Thuyết hỏi căn nguyên. Vì pháp cầu thầy hiền, nghe diễn Kinh Diệu Liên.

Nam-mô Quá Khứ Đa Bảo Phật.

(3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN V

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ NĂM

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "AN LẠC HẠNH" THỨ MƯỜI BỐN -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi Đại Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Các vị Bồ-tát này thiệt là ít có, vì kính thuận Phật nên phát thệ nguyện lớn: Ở

nơi đời ác sau, hộ trì đọc nói kinh Pháp Hoa này".

Thế Tôn! Các vị Đại Bồ-tát ở đời ác sau, thế nào mà có thể nói kinh này?.

Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi: "Nếu vị Đại Bồ-tát ở đời ác sau muốn nói kinh này, phải an trụ trong bốn pháp".

2 - Một, an trụ nơi "hành xứ" và nơi "thân cận xứ" của Bồ-tát, thời có thể vì chúng sanh mà diễn nói kinh này. Văn Thù Sư Lợi! Thế nào gọi là chỗ "hành xứ" của Đại Bồ-tát? Nếu vị Đại Bồ-tát an trụ trong nhẫn nhục, hòa dịu, khéo thuận mà không vụt chạc, lòng cũng chẳng kinh sợ, lại ở nơi pháp không phân biệt mà quán tướng như thật[87] của các pháp cũng chẳng vịn theo, chẳng phân biệt, đó gọi là chỗ "hành xứ" của Bồ-tát.

Thế nào gọi là chỗ "thân cận" của Đại Bồ-tát? Vị Đại Bồ-tát chẳng gần gũi quốc vương, vương tử, đại thần, quan trưởng, chẳng gần gũi các ngoại đạo

Phạm Chí, Ni-kiền-tử[88] v.v... và chẳng gần những kẻ viết sách thế tục ca ngâm; sách ngoại đạo cùng với phái Lộ-già-da-đà, phái Nghịch Lộ-già-da-đà[89], cũng chẳng gần gũi những kẻ chơi hung hiểm, đâm nhau, đánh nhau, và bọn na-la[90] v.v... bày các cuộc chơi biến hiện.

Lại chẳng gần gũi bọn hàng thịt và kẻ nuôi heo, dê, gà, chó, săn bắn, chài lưới, hạng người sống với nghề ác, những người như thế hoặc có lúc lại đến thời Bồ-tát vì nói pháp không có lòng mong cầu.

Lại chẳng gần gũi những Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, hạng người cầu quả Thanh văn, hoặc ở trong phòng, hoặc chỗ kinh hành, hoặc ở trong giảng đường chẳng cùng ở chung, hoặc có lúc những người đó lại đến, Bồ-tát theo cơ nghi nói pháp không lòng mong cầu.

Văn Thù Sư Lợi! Lại vị Đại Bồ-tát

chẳng nên ở nơi thân người nữ cho là tướng có thể sinh tư tưởng dục nhiễm mà vì nói pháp, cũng chẳng ưa thấy. Nếu vào nhà người chẳng cùng với gái nhỏ, gái trinh, gái góa v.v... chung nói chuyện, cũng lại chẳng gần năm giống người bất nam[91] để làm thân hậu.

Chẳng riêng mình vào nhà người, nếu lúc có nhơn duyên, cần riêng mình vào thời chuyên một lòng niệm Phật.

Nếu vì người nữ nói pháp thời chẳng hở răng cười, chẳng bày hông, ngực, cho đến vì pháp mà còn chẳng thân hậu, huống lại là việc khác.

Chẳng ưa nuôi đệ tử Sa-di ít tuổi và các trẻ nhỏ, cũng chẳng ưa cùng chúng nó đồng một thầy. Thường ưa ngồi thiền ở chỗ vắng, tu nhiếp tâm mình.

Văn Thù Sư Lợi! Đó gọi là "chỗ thân cận" ban đầu.

3 - Lại nữa, vị Đại Bồ-tát quán sát "Nhứt thiết pháp không như thật tướng"[92]

chẳng điên đảo, chẳng động, chẳng thối, chẳng chuyển, như hư không, không có thật tánh, tất cả lời nói phô dứt, chẳng sinh, chẳng xuất, chẳng khởi, không danh, không tướng, thật không chỗ có, không lường, không ngằn, không ngại, không chướng, chỉ do nhơn duyên mà có, từ điên đảo mà sanh, cho nên nói, thường ưa quán sát pháp tướng như thế đó gọi là "chỗ thân cận" thứ hai của vị Đại Bồ-tát.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

4 - Nếu có vị Bồ-tát
Ở trong đời ác sau
Lòng không hề sợ sệt
Muốn nói kinh pháp này
Nên trụ vào "hành xứ"
Và trụ "thân cận xứ".
Thường xa rời quốc vương
Và con của quốc vương

Quan đại thần, quan lớn
Kẻ chơi việc hung hiểm
Cùng bọn Chiên-đà-la[93]
Hàng ngoại đạo Phạm Chí
Cùng chẳng ưa gần gũi
Hạng người tăng thượng mạn
Hàng học giả tham chấp
Kinh, luật, luận Tiểu thừa
Những Tỳ-kheo phá giới
Danh tự A-la-hán
Và những Tỳ-kheo-ni
Ưa thích chơi giỡn cười
Các vị ưu-bà-di
Tham mê năm món dục
Cầu hiện tại diệt độ
Đều chớ có gần gũi.
Nếu những hạng người đó
Dùng tâm tốt mà đến
Tại chỗ của Bồ-tát
Để vì nghe Phật đạo
Bồ-tát thời nên dùng
Lòng không chút sợ sệt

Chẳng có niệm mong cầu
Mà vì chúng nói pháp.
Những gái góa, gái trinh
Và các kẻ bất nam
Đều chớ có gần gũi
Để cùng làm thân hậu.
Cũng chớ nên gần gũi
Kẻ đồ tể cắt thái
Săn bắn và chài lưới
Vì lợi mà giết hại
Bán thịt để tự sống
Buôn bán sắc gái đẹp
Những người như thế đó
Đều chớ có gần gũi.
Các cuộc chơi giỡn dữ
Hung hiểm, đâm đánh nhau
Và những dâm nữ thảy
Trọn chớ có gần gũi.
Chớ nên riêng chỗ khuất
Vì người nữ nói pháp
Nếu lúc vì nói pháp
Chẳng được chơi giỡn cười

Khi vào xóm khất thực
Phải dắt một Tỳ-kheo.
Nếu không có Tỳ-kheo
Phải một lòng niệm Phật
Đây thời gọi tên là
"Hành xứ", "thân cận xứ".
Dùng hai xứ trên đây
Có thể an lạc nói.
Lại cũng chẳng vịn theo
Pháp thượng, trung và hạ
Hữu vi hay vô vi
Thiệt cùng pháp chẳng thiệt
Cũng chẳng có phân biệt
Là nam, là nữ thảy
Lại chẳng được các pháp
Chẳng biết cũng chẳng thấy
Đây thời gọi tên là
"Hành xứ" của Bồ-tát.
Tất cả các món pháp
Đều không, chẳng chỗ có
Không có chút thường trụ
Vẫn cũng không khởi diệt

Đây gọi là "thân cận"
Chỗ người trí hằng nương.
Chớ đảo điên phân biệt
Các pháp có hoặc không
Là thật, chẳng phải thật
Là sanh, chẳng phải sanh,
Ở an nơi vắng vẻ
Sửa trau nhiếp tâm mình
An trụ chẳng lay động
Như thể núi Tu-di
Quán sát tất cả pháp
Thảy đều không thật có
Dường như khoảng hư không
Không có chút bền chắc.
Chẳng sanh cũng chẳng xuất
Chẳng động cũng chẳng thối
Thường trụ một tướng thể
Đó gọi là "cận xứ".
Nếu có vị Tỳ-kheo
Sau khi Ta diệt độ
Vào được "hành xứ" này
Và "thân cận xứ" đó

Thời lúc nói kinh này
Không có lòng e sợ
Vị Bồ-tát có lúc
Vào nơi nhà tịnh thất
Lòng nghĩ nhớ chơn chánh
Theo đúng nghĩa quán pháp.
Từ trong thiền định dậy
Vì các bậc quốc vương
Vương tử và quan, dân
Hàng bà-la-môn thảy
Mà khai hóa diễn bày
Rộng nói kinh điển này
Tâm vị đó an ổn
Không có chút khiếp nhược.
Văn Thù Sư Lợi này!
Đó gọi là Bồ-tát
An trụ trong sơ pháp
Có thể ở đời sau
Diễn nói kinh Pháp Hoa.

5 - Lại Văn Thù Sư Lợi! Sau khi Đức Như Lai diệt độ, ở trong đời mạt pháp

muốn nói kinh này, phải trụ nơi hạnh an lạc, hoặc miệng tuyên nói, hoặc lúc đọc kinh đều chẳng ưa nói lỗi của người và của kinh điển; cũng chẳng khinh mạn các Pháp sư khác, chẳng nói việc hay dở, tốt xấu của người khác. Ở nơi hàng Thanh văn cũng chẳng kêu tên nói lỗi quấy của người đó, cũng chẳng kêu tên khen ngợi điều tốt của người đó.

Lại cũng chẳng sanh lòng oán hiềm, vì khéo tu, lòng an lạc như thế, nên những người nghe pháp không trái ý. Có chỗ gạn hỏi, chẳng dùng pháp Tiểu thừa đáp, chỉ dùng pháp Đại thừa mà vì đó giải nói làm cho được bậc "Nhứt thiết chủng trí".

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Vị Bồ-tát thường ưa
An ổn nói kinh pháp
Ở nơi chỗ thanh tịnh

Mà sắp đặt sàng tòa
Dùng hương dầu xoa thân
Tắm gội các bụi dơ
Mặc y mới sạch sẽ
Trong ngoài đều sạch thơm
Ngồi an nơi pháp tòa
Theo chỗ hỏi vì nói.
Nếu có vị Tỳ-kheo
Cùng với Tỳ-kheo-ni
Các hàng ưu-bà-tắc
Và hàng ưu-bà-di
Quốc vương và vương tử,
Các quan cùng sĩ dân
Dùng pháp nghĩa nhiệm mầu
Vui vẻ vì họ nói
Nếu có người gạn hỏi
Theo đúng nghĩa mà đáp
Nhơn duyên hoặc thí dụ
Giãi bày phân biệt nói
Dùng trí phương tiện này
Đều khiến kia phát tâm
Lần lần thêm đông nhiều

Vào ở trong Phật đạo.
Trừ lòng lười biếng trễ
Cùng với tưởng giải đãi
Xa rời các ưu não
Tâm từ lành nói pháp
Ngày đêm thường tuyên nói
Giáo pháp Vô thượng đạo
Dùng các việc nhơn duyên
Vô lượng món thí dụ
Mở bày dạy chúng sanh
Đều khiến chúng vui mừng
Y phục cùng đồ nằm
Đồ ăn uống thuốc thang
Mà ở nơi trong đó
Không có chỗ mong cầu
Chỉ chuyên một lòng nhớ
Nhơn duyên nói kinh pháp
Nguyện ta thành Phật đạo
Khiến mọi người cũng vậy
Đó là lợi lành lớn
Là an vui cúng dường
Sau khi Ta diệt độ

Nếu có vị Tỳ-kheo
Có thể diễn nói được
Kinh Diệu Pháp Hoa này
Lòng không chút ganh hờn
Không các não chướng ngại
Cũng lại không ưu sầu
Và cùng mắng nhiếc thảy
Lại cũng không sợ sệt
Không dao gậy đánh đập
Cũng không xua đuổi ra
Vì an trụ nhẫn vậy
Người trí khéo tu tập
Tâm mình được dường ấy
Thời hay trụ an lạc
Như Ta nói ở trên
Công đức của người đó
Trong nghìn muôn ức kiếp
Tính kể hay thí dụ
Nói chẳng thể hết được.

7 - Lại, Văn Thù Sư Lợi! Vị Đại Bồ-tát ở đời rốt sau, lúc pháp gần diệt mà

thọ trì đọc tụng kinh điển này, chớ ôm lòng ganh ghét dua dối, cũng chớ khinh mắng người học Phật đạo, vạch tìm chỗ hay dở của kia. Nếu hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, hoặc cầu Thanh văn, hoặc cầu Duyên giác, hoặc cầu Bồ-tát đạo đều không được làm não đó, khiến cho kia sanh lòng nghi hối mà nói với người đó rằng: "Các người cách đạo rất xa, trọn không thể được bậc Nhứt thiết chủng trí. Vì sao? Vì các người là kẻ buông lung, biếng trễ đối với đạo".

Lại cũng chẳng nên hý luận các pháp có chỗ giành cãi. Phải ở nơi tất cả chúng sanh, khởi tưởng đại bi, đối với các Đức Như Lai, sanh tưởng như cha lành, đối với các Bồ-tát tưởng là bậc Đại sư, với các Đại Bồ-tát ở mười phương phải thâm tâm lễ lạy, với tất cả chúng sanh đều bình đẳng nói pháp. Vì thuận theo pháp nên chẳng nói nhiều, chẳng nói ít, cho đến người rất ưa pháp cũng

chẳng vì nói nhiều.

Văn Thù Sư Lợi! Vị Đại Bồ-tát ở đời rốt sau, lúc pháp muốn diệt, nếu thành tựu được hạnh an lạc thứ ba đây, thời lúc nói pháp này không ai có thể não loạn, được bạn đồng học tốt chung cùng đọc tụng kinh này, cũng được đại chúng thường đến nghe thọ. Nghe rồi hay nhớ, nhớ rồi hay tụng, tụng rồi hay nói, nói rồi hay chép, hoặc bảo người chép, cúng dường kinh quyển, cung kính tôn trọng, ngợi khen.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8 - Nếu muốn nói kinh này
Phải bỏ lòng ganh hờn
Ngạo dua, dối, tà ngụy
Thường tu hạnh chất trực
Chẳng nên khinh miệt người
Cũng chẳng hý luận pháp
Chẳng khiến kia nghi hối

Rằng ngươi chẳng thành Phật,
Phật tử đó nói pháp
Thường nhu hòa hay nhẫn
Từ bi với tất cả
Chẳng sanh lòng biếng trễ.
Bồ-tát lớn mười phương
Thương chúng nên hành đạo,
Phải sanh lòng cung kính
Đó là Đại sư ta,
Với các Phật Thế Tôn
Tưởng là cha Vô thượng,
Phá nơi lòng kiêu mạn
Nói pháp không chướng ngại
Pháp thứ ba như thế
Người trí phải giữ gìn
Một lòng an lạc hạnh
Vô lượng chúng cung kính.

9 - Lại, Văn Thù Sư Lợi! Các vị Đại Bồ-tát ở đời rốt sau, lúc pháp gần diệt, có vị nào trì kinh Pháp Hoa này, ở trong hàng người tại gia, xuất gia sanh lòng từ

lớn, ở trong hạng người chẳng phải Bồ-tát sanh lòng bi lớn, phải nghĩ thế này: Những người như thế thời là mất lợi lớn. Đức Như Lai phương tiện tùy nghi nói pháp chẳng nghe, chẳng biết, chẳng hay, chẳng hiểu, chẳng tin, chẳng hỏi. Người đó dầu chẳng hỏi, chẳng tin, chẳng hiểu kinh này, lúc Ta được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, người đó tùy ở chỗ nào, Ta dùng sức thần thông, sức trí huệ dẫn dắt đó, khiến được trụ trong pháp này.

Văn Thù Sư Lợi! Vị Đại Bồ-tát đó ở sau lúc Như Lai diệt độ, nếu thành tựu được pháp thứ tư này thời lúc nói pháp này không có lầm lỗi, thường được hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, quốc vương, vương tử, đại thần, nhân dân, bà-la-môn, cư sĩ thảy cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, hàng chư thiên ở trên hư không vì nghe pháp cũng thường theo hầu.

Nếu ở trong xóm làng, thành ấp, rừng cây vắng vẻ, có người đến muốn gạn hỏi, hàng chư thiên ngày đêm thường vì pháp mà vệ hộ đó, có thể khiến người nghe đều được vui mừng.

Vì sao? Vì kinh này được sức thần của tất cả các Đức Phật thuở quá khứ, vị lai, hiện tại giữ gìn vậy.

Văn Thù Sư Lợi! Kinh Pháp Hoa này ở trong vô lượng cõi nước, cho đến danh tự còn chẳng nghe được, hà huống là được thấy thọ trì đọc tụng.

Văn Thù Sư Lợi! Thí như vua Chuyển Luân Thánh Vương[94] sức lực mạnh mẽ, muốn dùng oai thế hàng phục các nước, mà các vua nhỏ chẳng thuận mạng lịnh, bấy giờ Chuyển Luân Thánh Vương đem các đạo binh qua đánh dẹp, vua thấy binh chúng những người đánh giặc có công, liền rất vui mừng theo công mà thưởng ban. Hoặc ban cho ruộng, nhà, xóm, làng, thành, ấp, hoặc ban cho đồ

y phục trang nghiêm nơi thân, hoặc cho các món trân bảo, vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, voi, ngựa, xe cộ, tôi tớ, nhân dân, chỉ viên minh châu trong búi tóc chẳng đem cho đó.

Vì sao? Vì riêng trên đảnh vua có một viên châu này, nếu đem cho đó thời các quyến thuộc của vua ắt rất kinh lạ.

Văn Thù Sư Lợi! Như Lai cũng lại như thế, dùng sức thiền định trí huệ được cõi nước pháp, giáo hóa trong ba cõi mà ma vương chẳng khứng thuận phục, các tướng Hiền Thánh của Như Lai cùng ma đánh nhau. Những người có công lòng cũng vui mừng, ở trong hàng chúng vì nói các kinh khiến tâm kia vui thích, ban cho các pháp thiền định, giải thoát, vô lậu, căn, lực. Và lại ban cho thành Niết-bàn, bảo rằng được diệt độ để dẫn dắt lòng chúng làm cho đều được vui mừng, mà chẳng vì đó nói kinh Pháp Hoa này.

Văn Thù Sư Lợi! Như vua Chuyển

Luân thấy các binh chúng, những người có công lớn, đem viên minh châu khó tin từ lâu ở trong búi tóc chẳng vọng cho người, mà nay cho đó.

Đức Như Lai cũng lại như thế, làm vị Đại Pháp Vương trong ba cõi, đem pháp mầu giáo hóa tất cả chúng sanh. Thấy quân Hiền Thánh cùng ma ngũ ấm, ma phiền não,[95] ma chết, đánh nhau có công lao lớn, diệt ba độc, khỏi ba cõi, phá lưới ma. Lúc ấy Như Lai cũng rất vui mừng; kinh Pháp Hoa này có thể khiến chúng sanh đến bậc "Nhứt thiết trí", là pháp mà tất cả thế gian nhiều oán ghét khó tin, trước chưa từng nói mà nay nói đó.

Văn Thù Sư Lợi! Kinh Pháp Hoa này là lời nói bậc nhứt của Như Lai, ở trong các lời nói thời là rất sâu, rốt sau mới ban cho, như vua sức mạnh kia lâu gìn viên minh châu mà nay mới cho đó.

Văn Thù Sư Lợi! Kinh Pháp Hoa này là tạng bí mật của các Đức Phật

Như Lai, ở trong các kinh thời là bậc trên hết, lâu ngày giữ gìn, chẳng vọng tuyên nói, mới ở ngày nay cùng với các ông mà bày nói đó.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

10 - Thường tu hành nhẫn nhục
Thương xót tất cả chúng
Mới có thể diễn nói
Kinh của Phật khen ngợi.
Đời mạt thế về sau
Người thọ trì kinh này
Với tại gia, xuất gia
Và chẳng phải Bồ-tát,
Nên sanh lòng từ bi
Những người đó chẳng nghe
Chẳng tin kinh pháp này
Thời là mất lợi lớn
Khi Ta chứng Phật đạo
Dùng các sức phương tiện
Vì nói kinh pháp này

Làm cho trụ trong đó.
Thí như vua Chuyển Luân
Thánh vương có sức mạnh
Binh tướng đánh có công
Thưởng ban những đồ vật
Voi, ngựa và xe cộ
Đồ trang nghiêm nơi thân,
Và những ruộng cùng nhà
Xóm làng, thành ấp thảy
Hoặc ban cho y phục
Các món trân báu lạ
Tôi tớ cùng của cải
Đều vui mừng ban cho,
Nếu có người mạnh mẽ
Hay làm được việc khó
Vua mới mở búi tóc
Lấy minh châu cho đó.
Đức Như Lai cũng thế
Là vua trong các pháp
Nhẫn nhục sức rất lớn
Tạng báu trí huệ sáng
Dùng lòng từ bi lớn

Đúng như pháp độ đời
Thấy tất cả mọi người
Chịu các điều khổ não
Muốn cầu được giải thoát
Cùng các ma đánh nhau
Phật vì chúng sanh đó
Nói các món kinh pháp
Dùng sức phương tiện lớn
Nói các kinh điển đó,
Đã biết loài chúng sanh
Được sức mạnh kia rồi
Rốt sau mới vì chúng
Nói kinh Pháp Hoa này
Như vua Thánh mở tóc
Lấy minh châu cho đó.
Kinh này là bậc tôn
Trên hết trong các kinh
Ta thường giữ gìn luôn
Chẳng vọng vì mở bày
Nay chính đã phải lúc
Vì các ông mà nói.
Sau khi Ta diệt độ

Người mong cầu Phật đạo
Muốn được trụ an ổn
Diễn nói kinh pháp này
Phải nên thường gần gũi
Bốn pháp trên như thế.
Người đọc tụng kinh này
Thường không bị ưu não
Lại không có bịnh đau
Nhan sắc được trắng sạch
Chẳng sanh nhà bần cùng
Dòng ti tiện xấu xa
Chúng sanh thường ưa thấy.
Như ham mộ Hiền Thánh
Các đồng tử cõi trời
Dùng làm kẻ sai khiến
Dao gậy chẳng đến được
Độc dữ chẳng hại được
Nếu người muốn mắng nhiếc
Miệng thời liền ngậm bít
Dạo đi không sợ sệt
Dường như sư tử vương
Trí huệ rất sáng suốt

Như mặt trời chói sáng.
Nếu ở trong chiêm bao
Chỉ thấy những việc tốt
Thấy các Đức Như Lai
Ngồi trên tòa sư tử
Các hàng chúng Tỳ-kheo
Vây quanh nghe nói pháp.
Lại thấy các long thần
Cùng a-tu-la thảy
Số như cát sông Hằng
Đều cung kính chắp tay
Tự ngó thấy thân mình
Mà vì chúng nói pháp.
Lại thấy các Đức Phật
Thân tướng thuần sắc vàng
Phóng vô lượng hào quang
Soi khắp đến tất cả
Dùng giọng tiếng phạm âm
Mà diễn nói các pháp
Phật vì hàng tứ chúng
Nói kinh pháp Vô thượng
Thấy thân mình ở trong

Chắp tay khen ngợi Phật
Nghe pháp lòng vui mừng
Mà vì cúng dường Phật
Được pháp đà-la-ni
Chứng bậc Bất thối trí,
Phật biết tâm người đó
Đã sâu vào Phật đạo
Liền vì thọ ký cho
Sẽ thành Tối Chánh Giác.
Thiện nam tử, người này
Sẽ ở đời vị lai
Chứng được vô lượng trí
Nên đạo lớn của Phật,
Cõi nước rất nghiêm tịnh
Rộng lớn không đâu bằng
Cũng có hàng tứ chúng
Chắp tay nghe nói pháp.
Lại thấy thân của mình
Ở trong rừng núi vắng
Tu tập các pháp lành
Chứng thật tướng các pháp
Sâu vào trong thiền định

Thấy các Phật mười phương
Các Phật thân sắc vàng
Trăm phước tướng trang nghiêm
Nghe pháp vì người nói
Thường có mộng tốt đó.
Lại mộng làm quốc vương
Bỏ cung điện quyến thuộc
Và ngũ dục thượng diệu
Đi đến nơi đạo tràng
Ở dưới cội Bồ-đề
Mà ngồi tòa sư tử
Cầu đạo quá bảy ngày
Được trí của các Phật
Thành đạo Vô thượng rồi
Dậy mà chuyển Pháp luân
Vì bốn chúng nói pháp
Trải nghìn muôn ức kiếp
Nói pháp mầu vô lậu
Độ vô lượng chúng sanh
Sau sẽ vào Niết-bàn
Như khói hết, đèn tắt.
Nếu trong đời ác sau

Nói pháp bậc nhứt này
Người đó được lợi lớn
Các công đức như trên. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "TÙNG ĐỊA DŨNG XUẤT" THỨ MƯỜI LĂM -

1 - Lúc bấy giờ, các vị Đại Bồ-tát ở cõi nước phương khác đông hơn số cát của tám sông Hằng, ở trong đại chúng, đứng dậy chấp tay làm lễ mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nếu bằng lòng cho chúng con lúc sau khi Phật diệt độ ở tại cõi Ta-bà này siêng tu tinh tấn, giữ gìn, đọc tụng, biên chép, cúng dường kinh điển này, thời chúng con sẽ ở trong cõi đây mà rộng nói đó".

Khi đó, Phật bảo các chúng Đại Bồ-

tát: "Thiện nam tử, thôi đi! Chẳng cần các ông hộ trì kinh này. Vì sao? Vì cõi Ta-bà của Ta tự có chúng Đại Bồ-tát số đông bằng số cát của sáu muôn sông Hằng. Mỗi vị Bồ-tát có sáu muôn hằng hà sa quyến thuộc, những người đó có thể sau khi Ta diệt độ hộ trì đọc tụng rộng nói kinh này".

2 - Lúc Phật nói lời đó, cõi Ta-bà trong tam thiên đại thiên cõi nước, đất đều rúng nứt, mà ở trong đó có vô lượng nghìn muôn ức vị Đại Bồ-tát đồng thời vọt ra. Các vị Bồ-tát đó thân đều sắc vàng, đủ ba mươi hai tướng tốt cùng vô lượng ánh sáng, trước đây đều ở dưới cõi Ta-bà này, cõi đó trụ giữa hư không. Các vị Bồ-tát đó nghe tiếng nói của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật nên từ dưới mà đến. Mỗi vị Bồ-tát đều là bậc Đạo thủ trong đại chúng, đều đem theo sáu muôn hằng hà sa quyến thuộc, huống là những vị đem năm muôn, bốn muôn, ba muôn,

hai muôn, một muôn hằng hà sa quyến thuộc. Huống là cho đến những vị đem một hằng hà sa, nửa hằng hà sa, một phần hằng hà sa, cho đến một phần trong nghìn muôn ức na-do-tha phần hằng hà sa quyến thuộc. Huống là những vị đem nghìn muôn ức na-do-tha quyến thuộc, huống là đem muôn ức quyến thuộc, huống là đem nghìn muôn, trăm muôn cho đến một muôn, huống là đem một nghìn, một trăm cho đến mười quyến thuộc, huống là đem năm, bốn, ba, hai, một người đệ tử. Huống lại là những vị riêng một mình ưa hạnh viễn ly, số đông vô lượng vô biên dường ấy, tính đếm thí dụ chẳng có thể biết được.

3 - Các vị Bồ-tát đó từ dưới đất lên, đều đến nơi tháp đẹp bảy báu, chỗ của Đức Đa Bảo Như Lai và Thích Ca Mâu Ni Phật, đến nơi rồi hướng về hai vị Thế Tôn mà đầu mặt lạy chân Phật, và đến chỗ các Đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới

cội cây báu, cũng đều làm lễ. Đi quanh bên mặt ba vòng, chắp tay cung kính, dùng các cách ngợi khen của Bồ-tát mà ngợi khen Phật, rồi đứng qua một phía, ưa vui chiêm ngưỡng hai đấng Thế Tôn.

Từ lúc các vị Bồ-tát do từ dưới đất vọt lên, dùng các cách ngợi khen của Bồ-tát mà khen ngợi Phật, thời gian đó trải qua năm mươi tiểu kiếp.

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật nín lặng ngồi yên, cùng hàng tứ chúng cũng đều nín lặng, năm mươi tiểu kiếp, vì do sức thần của Phật, khiến hàng đại chúng cho là như nửa ngày.

Bấy giờ, hàng tứ chúng cũng nhờ sức thần của Phật, thấy các Bồ-tát đầy khắp vô lượng nghìn muôn ức cõi nước hư không.

4 - Trong chúng Bồ-tát đó có bốn vị Đạo sư: 1. Thượng Hạnh; 2. Vô Biên Hạnh; 3. Tịnh Hạnh; 4. An Lập Hạnh.

Bốn vị Bồ-tát này là bậc thượng thủ

Xướng đạo sư trong chúng đó, ở trước đại chúng, bốn vị đồng chắp tay nhìn Đức Thích Ca Mâu Ni Phật mà hỏi thăm rằng: "Thưa Thế Tôn! Có được ít bịnh, ít não, an vui luôn chăng? Những người đáng độ thọ giáo dễ chăng; chẳng làm cho Đức Thế Tôn sanh mỏi nhọc chăng?". Khi đó, bốn vị Bồ-tát nói kệ rằng:

Thế Tôn được an vui
Ít bịnh cùng ít não,
Giáo hóa các chúng sanh,
Mà không mỏi nhọc ư?
Lại các hàng chúng sanh
Thọ hóa có dễ chăng?
Chẳng làm cho Thế Tôn
Sinh nhọc mệt đó ư?

5 - Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trong đại chúng Bồ-tát mà nói rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Các thiện nam tử, Đức Như Lai an vui, ít bịnh, ít não, các hàng

chúng sanh hóa độ được dễ, không có nhọc mệt.

Vì sao? Vì các chúng sanh đó, từ nhiều đời đến nay, thường được Ta dạy bảo, mà cũng từng ở nơi các Phật quá khứ, cung kính, tôn trọng, trồng các cội lành. Các chúng sanh đó mới vừa thấy thân Ta, nghe Ta nói pháp, liền đều tín nhận, vào được trong huệ của Như Lai, trừ người trước đã tu tập học hạnh Tiểu thừa; những người như thế Ta cũng khiến được nghe kinh này, vào trong huệ của Phật". Lúc ấy, các vị Đại Bồ-tát nói kệ rằng:

Hay thay! Hay thay!
Đức Đại Hùng Thế Tôn
Các hàng chúng sanh thảy
Đều hóa độ được dễ
Hay hỏi các Đức Phật
Về trí huệ rất sâu
Nghe pháp rồi tin làm

Chúng con đều tùy hỷ.

Khi đó, Đức Thế Tôn khen ngợi các vị Đại Bồ-tát thượng thủ: "Hay thay! Hay thay! Thiện nam tử, các ông có thể đối với Đức Như Lai mà phát lòng tùy hỷ".

6 - Bấy giờ Ngài Di Lặc Bồ-tát cùng tám nghìn hằng hà sa các chúng Bồ-tát đều nghĩ rằng: "Chúng ta từ xưa đến nay, chẳng thấy, chẳng nghe các chúng Đại Bồ-tát như thế, từ dưới đất vọt lên, đứng trước Đức Thế Tôn, chắp tay cúng dường, thăm hỏi Như Lai".

Lúc đó, Ngài Di Lặc Đại Bồ-tát biết tâm niệm của tám nghìn hằng hà sa chúng Bồ-tát, cùng muốn tự giải quyết chỗ nghi của mình, bèn chắp tay hướng về phía Phật, nói kệ hỏi rằng:

Vô lượng nghìn muôn ức
Các Bồ-tát đại chúng
Từ xưa chưa từng thấy

Nguyện đấng Lưỡng Túc nói
Là từ chốn nào đến
Do nhơn duyên gì nhóm
Thân lớn, đại thần thông
Trí huệ chẳng nghĩ bàn
Chí niệm kia bền vững
Có sức nhẫn nhục lớn
Chúng sanh chỗ ưa thấy
Là từ chốn nào đến?
Mỗi mỗi hàng Bồ-tát
Đem theo các quyến thuộc
Số đông không thể lường
Như số hằng hà sa
Hoặc có Đại Bồ-tát
Đem sáu muôn hằng sa
Các đại chúng như thế
Một lòng cầu Phật đạo,
Những Đại sư đó thảy
Sáu muôn hằng hà sa
Đều đến cúng dường Phật
Cùng hộ trì kinh này.
Đem năm muôn hằng sa

Số này hơn số trên
Bốn muôn và ba muôn
Hai muôn đến một muôn
Một nghìn, một trăm thảy
Cho đến một hằng sa
Nửa và ba bốn phần
Một phần trong ức muôn
Nghìn muôn na-do-tha
Muôn ức các đệ tử
Cho đến đem nửa ức
Số đông lại hơn trên.
Trăm muôn đến một muôn
Một nghìn và một trăm
Năm mươi cùng một mươi
Cho đến ba, hai, một
Riêng mình không quyến thuộc
Ưa thích ở riêng vắng
Đều đi đến cõi Phật
Số đây càng hơn trên.
Các đại chúng như thế
Nếu người phát thẻ đếm
Quá nơi kiếp hằng sa

Còn chẳng thể biết hết.
Các vị oai đức lớn
Chúng Bồ-tát tinh tấn
Ai vì đó nói pháp
Giáo hóa cho thành tựu
Từ ai, đầu phát tâm?
Xưng dương Phật pháp nào?
Thọ trì tu kinh gì?
Tu tập Phật đạo nào?
Các Bồ-tát như thế
Thần thông sức trí lớn
Đất bốn phương rúng nứt
Đều từ đất vọt lên
Thế Tôn! Con từ xưa
Chưa từng thấy việc đó
Xin Phật nói danh hiệu
Cõi nước của kia ở.
Con thường qua các nước
Chưa từng thấy chúng này
Con ở trong chúng đây
Bèn chẳng quen một người
Thoạt vậy từ đất lên

Mong nói nhơn duyên đó.
Nay trong đại hội này
Vô lượng trăm nghìn ức
Các chúng Bồ-tát đây
Đều muốn biết việc này
Hàng Bồ-tát chúng kia
Gốc ngọn nhơn duyên đó
Thế Tôn đức vô lượng
Cúi mong quyết lòng nghi.

7 - Khi ấy, các vị Phật của Đức Thích Ca Mâu Ni phân thân, từ vô lượng nghìn muôn ức cõi nước ở phương khác đến, ngồi xếp bằng trên tòa sư tử, dưới các cội cây báu nơi trong tám phương. Hàng thị giả của Phật đó đều thấy đại chúng Bồ-tát ở bốn phương cõi tam thiên đại thiên, từ đất vọt lên trụ trên hư không, đều bạch với Phật mình rằng: "Thế Tôn! Các đại chúng vô lượng vô biên a-tăng-kỳ Bồ-tát đó, từ chốn nào mà đến?".

Lúc ấy các Đức Phật đều bảo thị

giả: "Các thiện nam tử! Hãy chờ giây lát, hiện có vị Đại Bồ-tát tên là Di Lặc, là vị mà Đức Thích Ca Mâu Ni Phật thọ ký kế đây sẽ làm Phật đã hỏi việc đó, Đức Phật sẽ đáp, các ông tự đương nhơn đây mà được nghe".

8 - Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Ngài Di Lặc Bồ-tát: "Hay thay! Hay thay! A Dật Đa,[96] bèn có thể hỏi Phật việc lớn như thế, các ông phải chung một lòng, mặc giáp tinh tấn, phát ý bền vững. Nay Đức Như Lai muốn hiển phát tuyên bày trí huệ của các Đức Phật, sức thần thông tự tại của các Đức Phật, sức sư tử mạnh nhanh của các Đức Phật, sức oai thế mạnh lớn của các Đức Phật".

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Phải một lòng tinh tấn
Ta muốn nói việc này
Chớ nên có nghi hối

Trí Phật chẳng nghĩ bàn
Ông nay gắng sức tin
Trụ nơi trong nhẫn thiện
Chỗ pháp xưa chưa nghe
Nay đều sẽ được nghe
Nay Ta an ủi ông
Chớ ôm lòng nghi sợ
Phật không lời chẳng thiệt
Trí huệ chẳng nghĩ bàn
Phật được pháp bậc nhứt
Rất sâu khó phân biệt
Như thế nay sẽ nói
Các ông một lòng nghe.

9 - Khi Đức Thế Tôn nói kệ đó, bảo Ngài Di Lặc Bồ-tát: Nay Ta ở trong đại chúng này, tuyên bảo các ông. A Dật Đa! Các hàng Đại Bồ-tát vô lượng vô số a-tăng-kỳ, từ dưới đất vọt ra mà các ông từ xưa chưa từng thấy đó, chính Ta ở cõi Ta-bà, lúc được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, giáo hóa chỉ dẫn

các Bồ-tát đó, điều phục tâm kia khiến phát đạo tâm.

Các vị Bồ-tát đó ở phía dưới cõi Ta-bà, cõi đó trụ giữa hư không, ở trong các kinh điển đọc tụng thông lẹ, suy gẫm rõ hiểu, nghĩ tưởng chơn chính. A Dật Đa! Các thiện nam tử đó, chẳng thích ở trong chúng nhiều nói bàn, thường ưa ở chỗ vắng, siêng tu tinh tấn, chưa từng thôi dứt. Cũng chẳng nương tựa người trời mà ở, thường ham trí huệ sâu, không có chướng ngại, cũng thường ham nơi pháp của Đức Phật, chuyên lòng tinh tấn, cầu huệ Vô thượng.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

A Dật Đa nên biết,
Các Bồ-tát lớn này
Từ vô số kiếp lại
Tu tập trí huệ Phật
Đều là Ta hóa độ

Khiến phát đại đạo tâm
Chúng đó là con Ta
Y chỉ thế giới này
Thường tu hạnh đầu đà
Chỉ thích ở chỗ vắng
Bỏ đại chúng ồn náo
Chẳng ưa nói bàn nhiều,
Các vị đó như thế
Học tập đạo pháp Ta
Ngày đêm thường tinh tấn
Vì để cầu Phật đạo
Ở phương dưới Ta-bà
Trụ giữa khoảng hư không
Sức chí niệm bền vững
Thường siêng cầu trí huệ
Nói các món pháp mầu
Tâm kia không sợ sệt.
Ta ở thành Già-da
Ngồi dưới cội Bồ-đề
Thành bậc Tối Chánh Giác
Chuyển Pháp luân Vô thượng
Rồi mới giáo hóa đó

Khiến đều phát đạo tâm
Nay đều trụ Bất thối
Đều sẽ được thành Phật.
Nay Ta nói lời thật
Các ông một lòng tin
Ta từ lâu xa lại
Giáo hóa các chúng đó.

10 - Lúc bấy giờ, Ngài Di Lặc Bồ-tát cùng vô số chúng Bồ-tát, lòng sanh nghi hoặc, lấy làm lạ chưa từng có mà nghĩ rằng: "Thế nào, Đức Thế Tôn ở trong thời gian rất ngắn mà có thể giáo hóa vô lượng vô biên a-tăng-kỳ các Đại Bồ-tát đó, làm cho trụ nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?".

Liền bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Đức Như Lai lúc làm thái tử rời khỏi cung dòng Thích, ngồi nơi đạo tràng, cách thành Già-da chẳng bao xa, chứng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Từ đó đến nay mới hơn bốn mươi năm, Đức

Thế Tôn, thế nào ở trong thời gian ngắn đó làm nên Phật sự lớn? Do thế lực của Phật, do công đức của Phật, giáo hóa vô lượng chúng Bồ-tát lớn như thế sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thế Tôn! Chúng Đại Bồ-tát này, giả sử có người trong nghìn muôn ức kiếp đếm không thể hết, chẳng được ngằn mé, chúng đó từ lâu đến nay, ở nơi vô lượng vô biên các Đức Phật, trồng các cội lành, thành tựu đạo Bồ-tát, thường tu phạm hạnh.

Thế Tôn! Việc như thế, đời rất khó tin. Thí như có người sắc đẹp tóc đen, tuổi hai mươi lăm, chỉ người trăm tuổi, nói đó là con của ta. Người trăm tuổi nọ cũng chỉ gã tuổi nhỏ nói là cha ta, đẻ nuôi ta thảy, việc đó khó tin. Đức Phật cũng như thế.

Từ lúc thành đạo cho đến nay, kỳ thiệt chưa bao lâu, mà các đại chúng Bồ-tát đó, đã ở nơi vô lượng nghìn muôn ức

kiếp, vì Phật đạo nên siêng tu tinh tấn, khéo nhập xuất trụ nơi vô lượng nghìn muôn ức tam muội,[97] được thần thông lớn, tu hạnh thanh tịnh đã lâu, khéo hay thứ đệ tập các pháp lành, giỏi nơi vấn đáp, là báu quý trong loài người, tất cả thế gian rất là ít có.

Ngày nay Đức Thế Tôn mới nói, lúc được Phật đạo, bắt đầu khiến kia phát tâm, giáo hóa, chỉ dạy, dìu dắt, làm cho kia hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đức Thế Tôn thành Phật chưa bao lâu mà bèn có thể làm được việc công đức lớn này.

Chúng con dầu lại tin Phật tùy cơ nghi nói pháp, lời Phật nói ra chưa từng hư vọng, chỗ Phật biết thảy đều thông suốt, nhưng các Bồ-tát mới phát tâm, sau khi Phật diệt độ, nếu nghe lời này hoặc chẳng tin nhận, sanh nhơn duyên tội nghiệp phá Chánh pháp.

Kính thưa Thế Tôn! Mong vì chúng

giải nói, trừ lòng nghi của chúng con, và các thiện nam tử đời vị lai nghe việc này rồi cũng chẳng sinh nghi".

Lúc đó Ngài Di Lặc muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

11 - Phật xưa từ dòng Thích
Xuất gia gần Già-da
Ngồi dưới cây Bồ-đề
Đến nay còn chưa xa.
Các hàng Phật tử này
Số đông không thể lường
Lâu đã tu Phật đạo
Trụ nơi sức thần thông
Khéo học đạo Bồ-tát
Chẳng nhiễm pháp thế gian
Như hoa sen trong nước
Từ đất mà vọt ra
Đều sanh lòng cung kính
Đứng nơi trước Thế Tôn,
Việc đó khó nghĩ bàn
Thế nào mà tin được

Phật được đạo rất gần
Chỗ thành tựu rất nhiều
Mong vì trừ lòng nghi
Như thiệt phân biệt nói.
Thí như người trẻ mạnh
Tuổi mới hai mươi lăm
Chỉ người trăm tuổi già
Tóc bạc và mặt nhăn:
Bọn này của ta sanh
Con cũng nói là cha
Cha trẻ mà con già
Mọi người đều chẳng tin.
Thế Tôn cũng như thế
Được đạo đến nay gần
Các chúng Bồ-tát này
Chí vững, không khiếp nhược
Từ vô lượng kiếp lại
Mà tu đạo Bồ-tát
Giỏi nơi gạn hỏi đáp
Tâm kia không sợ sệt
Nhẫn nhục lòng quyết định
Đoan chánh có oai đức

Mười phương Phật khen ngợi
Khéo hay phân biệt nói
Chẳng thích ở trong chúng
Thường ưa ở thiền định
Vì cầu Phật đạo vậy
Trụ hư không phương dưới.
Chúng con từ Phật nghe
Nơi việc này không nghi
Nguyện Phật vì người sau
Diễn nói khiến rõ hiểu,
Nếu người ở kinh này
Sanh nghi, lòng chẳng tin
Liền phải đọa đường dữ
Mong nay vì giải nói
Vô lượng Bồ-tát đó
Thế nào thời gian ngắn
Giáo hóa khiến phát tâm
Mà trụ bậc Bất thối? (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "NHƯ LAI THỌ LƯỢNG" THỨ MƯỜI SÁU -

1 - Lúc bấy giờ, Phật bảo các Bồ-tát và tất cả đại chúng: "Các thiện nam tử! Các ông phải tin hiểu lời nói chắc thật của Như Lai".

Lại bảo đại chúng: "Các ông phải tin hiểu lời nói chắc thật của Như Lai".

Lại bảo các đại chúng: "Các ông phải tin hiểu lời nói chắc thật của Như Lai".

Lúc đó đại chúng Bồ-tát, Ngài Di Lặc làm đầu, chắp tay bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Cúi mong nói đó, chúng con

sẽ tin nhận lời Phật". Ba phen bạch như thế rồi lại nói: "Cúi mong nói đó, chúng con sẽ tin nhận lời Phật".

2 - Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết các vị Bồ-tát ba phen thỉnh chẳng thôi, mà bảo đó rằng: "Các ông lắng nghe! Sức bí mật thần thông của Như Lai, tất cả trong đời, trời, người và a-tu-la đều cho rằng, nay Đức Thích Ca Mâu Ni Phật ra khỏi cung họ Thích, cách thành Già-da chẳng bao xa, ngồi nơi đạo tràng, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác".

Nhưng, thiện nam tử! Thiệt Ta thành Phật cho đến nay, đã vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức na-do-tha kiếp. Ví như năm trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ cõi tam thiên đại thiên, giả sử có người nghiền làm vi trần, qua phương Đông, cách năm trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ cõi nước, bèn rơi một bụi trần, đi qua phía Đông như thế cho đến hết vi trần đó.

Các thiện nam tử! Ý các ông nghĩ sao? Các thế giới đó có thể suy gẫm so tính biết được số đó chăng?.

Di Lặc Bồ-tát thảy đều bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Các thế giới đó vô lượng vô biên, chẳng phải tính được, đếm được, cũng chẳng phải tâm lực biết đến được. Tất cả Thanh văn, Duyên giác dùng trí Vô lậu, chẳng có thể suy nghĩ biết được hạng số đó. Chúng con trụ bậc Bất thối, ở trong việc này cũng chẳng thông đạt.

Thế Tôn! Các thế giới như thế, nhiều vô lượng vô biên".

3 - Bấy giờ, Phật bảo các chúng Bồ-tát: Các thiện nam tử! Nay Ta sẽ tuyên nói rành rõ cho các ông. Các thế giới đó, hoặc dính vi trần hoặc chẳng dính, đều nghiền cả làm vi trần, cứ một trần là một kiếp, từ Ta thành Phật cho đến nay, lại lâu hơn số đó trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ kiếp. Từ đó đến nay, Ta thường ở cõi Ta-bà này nói pháp giáo

hóa, cũng ở trong trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ cõi nước khác, dắt dẫn lợi ích chúng sanh.

Các thiện nam tử! Nơi chặng giữa đó, Ta nói Phật Nhiên Đăng v.v... và lại nói các Đức Phật nhập Niết-bàn, như thế đều là dùng phương tiện để phân biệt.

Các thiện nam tử! Nếu có chúng sanh nào đến chỗ Ta, Ta dùng Phật nhãn quan sát, tín, v.v... các căn lợi độn của chúng, tùy theo chỗ đáng độ, nơi nơi tự nói văn tự chẳng đồng, niên kỷ hoặc lớn, hoặc nhỏ, cũng lại hiện nói sẽ nhập Niết-bàn, lại dùng các trí phương tiện nói pháp vi diệu, có thể làm cho chúng sanh phát lòng vui mừng.

Các thiện nam tử! Như Lai thấy những chúng sanh ưa nơi pháp Tiểu thừa, đức mỏng tội nặng. Phật vì người đó nói: Ta lúc trẻ xuất gia, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng thiệt từ Ta thành Phật đến nay lâu xa

dường ấy, chỉ dùng phương tiện giáo hóa chúng sanh, khiến vào Phật đạo, nên nói như thế.

4 - Các thiện nam tử! Kinh điển của Đức Như Lai nói ra, đều vì độ thoát chúng sanh, hoặc nói thân mình, hoặc nói thân người, hoặc chỉ thân mình, hoặc chỉ thân người, hoặc chỉ việc mình, hoặc chỉ việc người, các lời nói đều thật chẳng dối.

Vì sao? Vì Đức Như Lai đúng như thật thấy biết tướng của tam giới, không có sanh tử, hoặc thối, hoặc xuất, cũng không ở đời và diệt độ, chẳng phải thật, chẳng phải hư, chẳng phải như, chẳng phải dị, chẳng như ba cõi mà thấy nơi ba cõi. Các việc như thế Như Lai thấy rõ, không có sai lầm.

Bởi các chúng sanh có các món tánh, các món dục, các món hạnh, các món nhớ, tưởng, phân biệt, muốn làm cho sanh các căn lành, nên dùng bao nhiêu

nhơn duyên, thí dụ ngôn từ, các cách nói pháp, chỗ làm Phật sự chưa từng tạm bỏ. Như thế, từ Ta thành Phật đến nay thật là lâu xa, thọ mạng vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, thường còn chẳng mất.

Các thiện nam tử! Ta xưa tu hành đạo Bồ-tát, cảm thành thọ mạng, nay vẫn chưa hết, lại còn hơn số trên, nhưng nay chẳng phải thiệt diệt độ, mà bèn xướng nói sẽ diệt độ. Đức Như Lai dùng phương tiện đó, giáo hóa chúng sanh.

Vì sao? Vì nếu Phật ở lâu nơi đời, thời người đức mỏng, chẳng trồng cội lành, nghèo cùng, hèn hạ, ham ưa năm món dục, sa vào trong lưới nhớ tưởng vọng kiến. Nếu thấy Đức Như Lai thường còn chẳng mất, bèn sanh lòng buông lung nhàm trễ, chẳng có thể sanh ra ý tưởng khó gặp gỡ cùng lòng cung kính, cho nên Đức Như Lai dùng phương tiện nói rằng: "Tỳ-kheo phải biết! Các Đức Phật ra đời khó có thể gặp gỡ".

Vì sao? Những người đức mỏng, trải qua trăm nghìn muôn ức kiếp, hoặc có người thấy Phật, hoặc người chẳng thấy, do việc này nên Ta nói rằng: "Tỳ-kheo! Đức Như Lai khó có thể được thấy".

Các chúng sanh đó nghe lời như thế, ắt sẽ sanh ý tưởng khó gặp gỡ, ôm lòng luyến mộ, khát ngưỡng nơi Phật, bèn trồng cội lành, cho nên Đức Như Lai dầu chẳng diệt mà nói diệt độ.

Lại thiện nam tử! Phương pháp của các Đức Phật Như Lai đều như thế, vì độ chúng sanh đều thiệt chẳng dối.

5 - Ví như vị lương y, trí huệ sáng suốt, khéo luyện phương thuốc trị các bịnh. Người đó nhiều con cái, hoặc mười, hai mươi cho đến số trăm, do có sự duyên đến nước xa khác. Sau lúc đó, các người con uống thuốc độc khác, thuốc phát muộn loạn, lăn lộn trên đất.

Bấy giờ, người cha từ nước xa trở về nhà. Các con uống thuốc độc, hoặc

người mất bổn tâm, hoặc chẳng mất, xa thấy cha về đều rất vui mừng, quỳ lạy hỏi thăm: "An lành về yên ổn. Chúng con ngu si, lầm uống thuốc độc, xin cứu lành cho, lại ban thọ mạng cho chúng con".

Cha thấy các con khổ não như thế, y theo các kinh phương,[98] tìm cỏ thuốc tốt, mùi sắc vị ngon thảy đều đầy đủ. Đâm nghiền hòa hiệp, đưa bảo các con uống mà nói rằng: "Thuốc đại lương dược này mùi sắc vị ngon thảy đều đầy đủ, các con nên uống, mau trừ khổ não, không còn lại có các bịnh hoạn".

Trong các con, những người chẳng thất tâm, thấy thuốc lương dược ấy, sắc hương đều tốt, liền bèn uống đó, bịnh trừ hết, được lành mạnh. Ngoài ra, những người thất tâm, thấy cha về, dầu cũng vui mừng, hỏi thăm, cầu xin trị bịnh, song trao thuốc cho mà không chịu uống.

Vì sao? Vì hơi độc đã thâm nhập làm

mất bổn tâm, nơi thuốc tốt thơm đẹp này mà cho là không ngon. Người cha nghĩ rằng: "Các con này đáng thương, bị trúng độc, tâm đều điên đảo, dầu thấy ta về, mừng cầu xin cứu lành, nhưng thuốc tốt như thế mà chẳng chịu uống, nay ta bày chước phương tiện, khiến chúng uống thuốc này".

Nghĩ thế rồi liền bảo rằng: "Các con phải biết, ta nay già suy, giờ chết đã đến, thuốc "lương dược" tốt này nay để ở đây, các con nên lấy uống, chớ lo không lành". Bảo thế rồi lại đến nước khác, sai sứ về nói: "Cha các ngươi đã chết".

Bấy giờ, các con nghe cha chết, lòng rất sầu khổ mà nghĩ rằng: "Nếu cha ta còn, thương xót chúng ta, có thể được cứu hộ, hôm nay bỏ ta xa chết ở nước khác". Tự nghĩ mình nay côi cút, không có chỗ cậy nhờ, lòng thường bi cảm, tâm bèn tỉnh ngộ, biết thuốc này sắc hương vị ngon, liền lấy uống đó,

bịnh độc đều lành. Người cha nghe các con đều đã lành mạnh, liền trở về cho các con đều thấy.

Các thiện nam tử! Ý các ông nghĩ sao? Vả có người nào có thể nói ông lương y đó mắc tội hư dối chăng?

Thưa Thế Tôn, không thể được.

Phật nói: "Ta cũng như thế, từ khi thành Phật đến nay đã vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ kiếp, vì chúng sanh dùng sức phương tiện nói "sẽ diệt độ", cũng không ai có thể đúng như pháp mà nói Ta có lỗi hư dối".

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Từ ta thành Phật lại
Trải qua các kiếp số
Vô lượng trăm nghìn muôn
A-tăng-kỳ ức năm
Thường nói pháp giáo hóa

Vô số ức chúng sanh
Khiến vào nơi Phật đạo
Đến nay vô lượng kiếp
Vì độ chúng sanh vậy
Phương tiện hiện Niết-bàn
Mà thiệt chẳng diệt độ
Thường trụ đây nói pháp
Ta thường trụ ở đây
Dùng các sức thần thông
Khiến chúng sanh điên đảo
Dầu gần mà chẳng thấy
Chúng thấy Ta diệt độ
Rộng cúng dường xá-lợi
Thảy đều hoài luyến mộ
Mà sanh lòng khát ngưỡng,
Chúng sanh đã tín phục
Ngay thiệt ý dịu hòa
Một lòng muốn thấy Phật
Chẳng tự tiếc thân mệnh
Giờ ta cùng chúng Tăng
Đều ra khỏi Linh Thứu
Ta nói với chúng sanh

Thường ở đây chẳng diệt
Vì dùng sức phương tiện
Hiện có diệt chẳng diệt.
Nước khác có chúng sanh
Lòng cung kính tín nhạo
Ta ở lại trong đó
Vì nói pháp Vô thượng
Ông chẳng nghe việc đó
Chỉ nói Ta diệt độ.
Ta thấy các chúng sanh
Chìm ở trong khổ não
Nên chẳng vì hiện thân
Cho kia sanh khát ngưỡng
Nhơn tâm kia luyến mộ
Hiện ra vì nói pháp
Sức thần thông như thế
Ở trong vô số kiếp
Thường tại núi Linh Thứu
Và các trụ xứ khác.
Chúng sanh thấy tận kiếp
Lúc lửa lớn thiêu đốt
Cõi Ta đây an ổn

Trời người thường đông vầy
Vườn rừng các nhà gác
Những món báu trang nghiêm
Cây báu nhiều bông trái
Chỗ chúng sanh vui chơi
Các trời đánh trống trời
Thường trổi những kỹ nhạc
Rưới bông mạn-đà-la
Rải Phật và đại chúng.
Tịnh Độ Ta chẳng hư
Mà chúng thấy cháy rã
Lo sợ các khổ não
Như thế đều đầy dẫy
Các chúng sanh tội đó
Vì nhơn duyên nghiệp dữ
Quá a-tăng-kỳ kiếp
Chẳng nghe tên Tam Bảo.
Người nhu hòa ngay thiệt
Có tu các công đức
Thời đều thấy thân Ta
Ở tại đây nói pháp.
Hoặc lúc vì chúng này

Nói Phật thọ vô lượng,
Người lâu mới thấy Phật
Vì nói Phật khó gặp.
Trí lực Ta như thế
Huệ quang soi vô lượng
Thọ mạng vô số kiếp
Tu hành lâu cảm được.
Các ông người có trí
Chớ ở đây sanh nghi
Nên dứt khiến hết hẳn
Lời Phật thiệt không dối.
Như lương y chước khéo
Vì để trị cuồng tử
Thiệt còn mà nói chết
Không thể nói hư dối.
Ta là cha trong đời
Cứu các người đau khổ
Vì phàm phu điên đảo
Thiệt còn mà nói diệt,
Vì cớ thường thấy Ta
Mà sanh lòng kiêu tứ
Buông lung ham ngũ dục

Sa vào trong đường dữ.
Ta thường biết chúng sanh
Hành đạo, chẳng hành đạo
Tùy chỗ đáng độ được
Vì nói các pháp môn
Hằng tự nghĩ thế này:
Lấy gì cho chúng sanh
Được vào huệ Vô thượng
Mau thành tựu thân Phật. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "PHÂN BIỆT CÔNG ĐỨC" THỨ MƯỜI BẢY -

1 - Lúc bấy giờ, trong đại hội nghe Phật nói thọ mạng, kiếp số dài lâu như thế, vô lượng, vô biên, vô số chúng sanh được lợi ích lớn.

Khi đó, Đức Thế Tôn bảo Ngài Di Lặc Đại Bồ-tát: A Dật Đa! Lúc Ta nói Đức Như Lai thọ mạng dài lâu như thế, có sáu trăm tám muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh được "Vô sanh pháp nhẫn".[99]

Lại có Đại Bồ-tát nghìn lần gấp bội

được môn "Văn trì đà-la-ni".[100] Lại có một thế giới vi trần số Đại Bồ-tát được "Nhạo thuyết vô ngại biện tài".[101] Lại có một thế giới vi trần số Đại Bồ-tát được trăm nghìn muôn ức vô lượng môn "Triền đà-la-ni". Lại có tam thiên đại thiên thế giới vi trần số Đại Bồ-tát chuyển được "Pháp luân bất thối".

Lại có nhị thiên trung quốc độ vi trần số Đại Bồ-tát chuyển được "Pháp luân thanh tịnh". Lại có tiểu thiên quốc độ vi trần số Đại Bồ-tát tám đời sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có bốn Tứ thiên hạ[102] vi trần số Đại Bồ-tát bốn đời sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có ba Tứ thiên hạ vi trần số Đại Bồ-tát ba đời sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có hai Tứ thiên hạ vi trần số Đại Bồ-tát hai đời sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có một Tứ thiên hạ vi trần số Đại Bồ-tát một đời sẽ được Vô thượng

Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có tám thế giới vi trần số chúng sanh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

2 - Lúc Đức Phật nói các vị Đại Bồ-tát đó được pháp lợi,[103] trên giữa hư không rưới hoa mạn-đà-la, hoa đại mạn-đà-la để rải vô lượng trăm nghìn muôn ức các Đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới cội cây báu, và rải Đức Thích Ca Mâu Ni Phật cùng Đức Đa Bảo Phật ngồi trên tòa sư tử trong tháp bảy báu, cùng rải tất cả các Đại Bồ-tát và bốn bộ chúng.

Lại rưới bột gỗ chiên đàn, trầm thủy hương v.v... trong hư không, trống trời tự kêu tiếng hay sâu xa.

Lại rải nghìn thứ thiên y, thòng các chuỗi ngọc, chuỗi ngọc chơn châu, chuỗi châu ma ni, chuỗi châu như ý khắp cả chín phương, các lò hương báu đốt hương vô giá, tự nhiên khắp đến cúng dường đại chúng.

Trên mỗi Đức Phật có các vị Bồ-tát nắm cầm phan lọng, thứ đệ mà lên đến trời Phạm Thiên. Các vị Bồ-tát đó dùng tiếng tăm hay, ca vô lượng bài tụng ngợi khen các Đức Phật.

Khi ấy, Ngài Di Lặc Bồ-tát từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai phải, chắp tay hướng về phía Phật mà nói kệ rằng:

3 - Phật nói pháp ít có
Từ xưa chưa từng nghe
Thế Tôn có sức lớn
Thọ mạng chẳng thể lường.
Vô số các Phật tử
Nghe Thế Tôn phân biệt
Nói được pháp lợi đó
Vui mừng đầy khắp thân
Hoặc trụ bậc Bất thối
Hoặc được đà-la-ni
Hoặc vô ngại nhạo thuyết
Muôn ức triền tổng trì.

Hoặc có cõi đại thiên
Số vi trần Bồ-tát
Mỗi vị đều nói được
Pháp luân bất thối chuyển.
Hoặc có trung thiên giới
Số vi trần Bồ-tát
Mỗi vị đều có thể
Chuyển Pháp luân thanh tịnh.
Lại có tiểu thiên giới
Số vi trần Bồ-tát
Còn dư lại tám đời
Sẽ được thành Phật đạo.
Lại có bốn, ba, hai
Tứ thiên hạ như thế
Số vi trần Bồ-tát
Theo số đời thành Phật.
Hoặc một Tứ thiên hạ
Số vi trần Bồ-tát
Còn dư có một đời
Sẽ thành Nhứt thiết trí.
Hàng chúng sanh như thế
Nghe Phật thọ dài lâu

Được vô lượng quả báo
Vô lậu rất thanh tịnh.
Lại có tám thế giới
Số vi trần chúng sanh
Nghe Phật nói thọ mạng
Đều phát tâm Vô thượng.

4 - Thế Tôn nói vô lượng
Bất khả tư nghị pháp
Nhiều được có lợi ích
Như hư không vô biên
Rưới hoa thiên mạn-đà
Hoa ma-ha mạn-đà
Thích, Phạm như hằng sa
Vô số cõi Phật đến
Rưới chiên đàn, trầm thủy
Lăng xăng loạn sa xuống
Như chim bay liệng xuống
Rải cúng các Đức Phật.
Trống trời trong hư không
Tự nhiên vang tiếng mầu,
Áo trời nghìn muôn thứ
Xoay chuyển mà rơi xuống

Các lò hương đẹp báu
Đốt hương quý vô giá
Tự nhiên đều cùng khắp
Cúng dường các Thế Tôn.
Chúng Đại Bồ-tát kia
Cầm phan lọng bảy báu
Cao đẹp muôn ức thứ
Thứ lớp đến Phạm Thiên.
Trước mỗi mỗi Đức Phật
Tràng báu treo phan tốt
Cũng dùng nghìn muôn kệ
Ca vịnh các Như Lai
Như thế các món việc
Từ xưa chưa từng có
Nghe Phật thọ vô lượng
Tất cả đều vui mừng
Phật tiếng đồn mười phương
Rộng lợi ích chúng sanh
Tất cả đủ căn lành
Để trợ tâm Vô thượng.

5 - Lúc bấy giờ, Phật bảo Ngài Di

Lặc Đại Bồ-tát: "A Dật Đa! Có chúng sanh nào nghe Đức Phật thọ mạng dài lâu như thế, cho đến có thể sanh một niệm tín giải, được công đức không hạn lượng được? Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trong tám mươi muôn ức na-do-tha kiếp tu năm pháp Ba-la-mật: Bố thí Ba-la-mật, Trì giới Ba-la-mật, Nhẫn nhục Ba-la-mật, Tinh tấn Ba-la-mật, Thiền định Ba-la-mật, trừ Trí huệ Ba-la-mật, đem công đức này sánh với công đức tín giải trước, trăm phần, nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần chẳng kịp một, cho đến tính đếm, thí dụ, không thể biết được. Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn có công đức như thế mà thối thất nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thời quyết không có lẽ đó".

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Nếu người cầu huệ Phật.
Trong tám mươi muôn ức
Na-do-tha kiếp số
Tu năm Ba-la-mật
Ở trong các kiếp đó
Bố thí, cúng dường Phật
Và Duyên giác đệ tử
Cùng các chúng Bồ-tát,
Đồ uống ăn báu lạ
Thượng phục và đồ nằm
Chiên đàn dựng tinh xá
Dùng vườn rừng trang nghiêm
Bố thí như thế thảy
Các món đều vi diệu
Hết các kiếp số này
Để hồi hướng Phật đạo,
Nếu lại gìn cấm giới
Thanh tịnh không thiếu sót
Cầu nơi đạo Vô thượng
Được các Phật khen ngợi
Nếu lại tu nhẫn nhục
Trụ nơi chỗ điều nhu

Dầu các ác đến hại
Tâm đó chẳng khuynh động
Các người có được pháp
Cưu lòng tăng thượng mạn
Bị bọn này khinh não
Như thế đều nhẫn được
Hoặc lại siêng tinh tấn
Chí niệm thường bền vững
Trong vô lượng ức kiếp
Một lòng chẳng trễ thôi.
Lại trong vô số kiếp
Trụ nơi chỗ vắng vẻ
Hoặc ngồi hoặc kinh hành
Trừ ngủ, thường nhiếp tâm
Do các nhơn duyên đó
Hay sinh các thiền định,
Tám mươi ức muôn kiếp
An trụ tâm chẳng loạn
Đem phước thiền định đó
Nguyện cầu đạo Vô thượng.
Ta được Nhứt thiết trí
Tận ngằn các thiền định

Người đó trong trăm nghìn
Muôn ức kiếp số lâu
Tu các công đức này
Như trên đã nói rõ.
Có thiện nam, tín nữ.
Nghe Ta nói thọ mạng
Cho đến một niệm tin
Phước đây hơn phước kia
Nếu người trọn không có
Tất cả các nghi hối
Thân tâm giây lát tin
Phước đó nhiều như thế.
Nếu có các Bồ-tát
Vô lượng kiếp hành đạo
Nghe ta nói thọ mạng
Đây thời tin nhận được
Các hạng người như thế
Đảnh thọ kinh điển này.
Nguyện ta thuở vị lai
Sống lâu độ chúng sanh
Như Thế Tôn ngày nay
Vua trong các họ Thích

Đạo tràng rền tiếng lớn
Nói pháp không sợ sệt
Chúng ta đời vị lai
Được mọi người tôn kính
Lúc ngồi nơi đạo tràng
Nói thọ mạng cũng thế,
Nếu có người thâm tâm
Trong sạch mà ngay thực
Học rộng hay tổng trì
Tùy nghĩa giải lời Phật
Những người như thế đó
Nơi đây không có nghi.

7 - Lại nữa, A Dật Đa! Nếu có người nghe nói Đức Phật thọ mạng dài lâu, hiểu ý thú của lời nói đó, người này được công đức không có hạn lượng, có thể sanh huệ vô thượng của Như Lai. Huống là người rộng nghe kinh này, hoặc bảo người nghe, hoặc tự thọ trì, hoặc bảo người thọ trì, hoặc tự chép, hoặc bảo người chép, hoặc đem hoa hương, chuỗi

ngọc, tràng phan, lọng nhiễu, dầu thơm, đèn nến cúng dường kinh quyển, công đức của người này vô lượng vô biên, có thể sanh Nhứt thiết chủng trí.

A Dật Đa! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn nghe Ta nói thọ mạng dài lâu, sanh lòng tin hiểu chắc, thời chính là thấy Đức Phật thường ở núi Kỳ-xà-quật, cùng chúng Bồ-tát lớn và hàng Thanh văn vây quanh nói pháp.

Lại thấy cõi Ta-bà này đất bằng lưu ly, ngang liền bằng phẳng, dây vàng diêm-phù-đàn để ngăn tám nẻo đường, cây báu bày hàng, các đài lầu nhà thảy đều các thứ báu hiệp thành, chúng Bồ-tát đều ở trong đó. Nếu có người tưởng quán được như thế, phải biết đó là tướng tin hiểu sâu chắc.

Và lại sau Đức Như Lai diệt độ, nếu có người nghe kinh này mà không chê bai, sanh lòng tùy hỷ, phải biết đó đã là tướng tin hiểu sâu chắc, huống là người

đọc tụng, thọ trì kinh này, người này thời là kẻ đầu đội Đức Như Lai.

A Dật Đa! Thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn đó chẳng cần lại vì Ta mà dựng chùa tháp, và cất tăng phường, dùng bốn sự cúng dường để cúng dường chúng Tăng. Vì sao? Vì thiện nam tử, thiện nữ nhơn đó thọ trì, đọc tụng kinh điển này thời là đã dựng tháp, tạo lập tăng phường cúng dường chúng Tăng, thời là đem xá-lợi của Phật dựng tháp bảy báu cao rộng nhỏ lần lên đến trời Phạm Thiên, treo các phan lọng và các linh báu, hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, các trống, kỹ nhạc, ống tiêu, ống địch, không hầu, các thứ múa chơi, dùng tiếng giọng tốt ca ngâm khen ngợi, thời là ở trong vô lượng nghìn muôn ức kiếp đã làm việc cúng dường đó rồi.

A Dật Đa! Nếu sau khi Ta diệt độ, nghe kinh điển này, có người hay thọ trì, hoặc tự chép hoặc bảo người chép,

đó là dựng lập Tăng phường, dùng gỗ chiên đàn đỏ làm các cung điện, nhà cửa ba mươi hai sở, cao bằng tám cây đa-la, cao rộng nghiêm đẹp, trăm nghìn Tỳ-kheo ở nơi trong đó. Vườn, rừng, ao tắm, chỗ kinh hành, hang ngồi thiền, y phục, đồ uống ăn, giường nệm, thuốc thang, tất cả đồ vui dẫy đầy trong đó, tăng phường có ngần ấy trăm nghìn muôn ức nhà gác như thế, số đó nhiều vô lượng, dùng để hiện tiền cúng dường nơi Ta và Tỳ-kheo Tăng.

Cho nên Ta nói: Sau khi Như Lai diệt độ, nếu có người thọ trì, đọc tụng, vì người khác nói, hoặc mình chép hoặc bảo người chép, cúng dường kinh quyển thời chẳng cần lại dựng chùa tháp và tạo lập Tăng phường cúng dường chúng Tăng. Huống lại có người hay thọ trì kinh này mà gồm tu hành Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhứt tâm, Trí huệ, công đức của người ấy rất thù

thắng, vô lượng vô biên.

Thí như hư không, Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên, dưới vô lượng vô biên, công đức của người đó cũng lại như thế, vô lượng vô biên, mau đến bậc Nhứt thiết chủng trí. Nếu có người đọc tụng, thọ trì kinh này vì người khác nói, hoặc tự chép, hoặc bảo người chép, lại có thể dựng tháp cùng tạo lập Tăng phường, cúng dường, khen ngợi chúng Thanh văn Tăng, cũng dùng trăm nghìn muôn pháp ngợi khen mà ngợi khen công đức của Bồ-tát.

Lại vì người khác dùng các món nhơn duyên, theo nghĩa giải nói kinh Pháp Hoa này, lại có thể thanh tịnh trì giới, cùng người nhu hòa mà chung cùng ở, nhẫn nhục không sân, chí niệm bền vững, thường quý ngồi thiền, được các món định sâu, tinh tấn mạnh mẽ, nhiếp các pháp lành, căn lành trí sáng, giỏi gạn hỏi đáp.

A Dật Đa! Nếu sau khi Ta diệt độ, các thiện nam tử, thiện nữ nhơn thọ trì, đọc tụng kinh điển này lại có các công đức lành như thế, phải biết người đó đã đến đạo tràng, gần Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ngồi dưới cội đạo thọ.

A Dật Đa! Chỗ của thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn đó hoặc ngồi, hoặc đứng, hoặc đi, trong đó bèn nên xây tháp, tất cả trời, người đều phải cúng dường như tháp của Phật.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8 - Sau khi Ta diệt độ
Hay phụng trì kinh này
Người đó phước vô lượng
Như trên đã nói rõ.
Đó thời là đầy đủ
Tất cả các cúng dường
Dùng xá-lợi xây tháp
Bảy báu để trang nghiêm.

Chùa chiền rất cao rộng
Nhỏ lần đến Phạm Thiên
Linh báu nghìn muôn ức
Gió động vang tiếng mầu,
Lại trong vô lượng kiếp
Mà cúng dường tháp đó
Hoa, hương, các chuỗi ngọc
Thiên y, các kỹ nhạc
Thắp đèn dầu nến thơm
Quanh khắp thường soi sáng,
Lúc đời ác mạt pháp
Người hay trì kinh này
Thời là đã đầy đủ
Các cúng dường như trên.
Nếu hay trì kinh này
Thời như Phật hiện tại
Dùng ngưu đầu, chiên đàn
Dựng Tăng phường cúng dường
Nhà ba mươi hai sở
Cao tám cây đa-la
Đồ ngon y phục tốt
Giường nằm đều đầy đủ.

Trăm nghìn chúng nương ở,
Vườn rừng, các ao tắm
Chỗ kinh hành, ngồi thiền
Các món đều nghiêm tốt.
Nếu có lòng tín hiểu
Thọ trì, đọc tụng, biên
Nếu lại bảo người biên
Và cúng dường kinh quyển.
Rải hoa hương, hương bột
Dùng tu-mạn, chiêm-bặc
A-đề, mục-đa-dà
Ướp dầu thường đốt đó
Người cúng dường như thế
Được công đức vô lượng
Như hư không vô biên
Phước đó cũng như thế.
Huống lại trì kinh này
Gồm bố thí, trì giới,
Nhẫn nhục ưa thiền định
Chẳng sân, chẳng ác khẩu
Cung kính nơi tháp miếu
Khiêm hạ các Tỳ-kheo

Xa lìa tâm tự cao
Thường nghĩ suy trí huệ,
Có gạn hỏi chẳng sân
Tùy thuận vì giải nói
Nếu làm được hạnh đó
Công đức chẳng lường được.
Nếu thấy Pháp sư này
Nên công đức như thế
Phải dùng hoa trời rải
Áo trời trùm thân kia
Đầu mặt tiếp chân lạy
Sanh lòng tưởng như Phật,
Lại nên nghĩ thế này:
Chẳng lâu đến đạo thọ
Được vô lậu vô vi
Rộng lợi các người trời
Chỗ trụ chỉ của kia
Kinh hành hoặc ngồi nằm
Cho đến nói một kệ
Trong đây nên xây tháp
Trang nghiêm cho tốt đẹp,
Các món đem cúng dường,

Phật tử ở chỗ này
Thời là Phật thọ dụng
Thường ở nơi trong đó
Kinh hành và ngồi nằm. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ NĂM -

Toan cầu an lạc, bốn pháp bền tu. Thân được "Kế châu" nổi tiếng nhà. Ba cõi bãi đao binh. Bổn và tích đều rõ, sa giới chứng ngộ vô sanh.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Đức Văn Thù khải giáo, vừa giúp chơn thuyên, bền giữ bốn pháp được an nhiên, từ đất vọt lên chúng nhiều nghìn, Ngài A Dật Đa trùng tuyên, thọ lượng rộng vô biên.

Nam-mô A Dật Đa Bồ-tát. (3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN VI

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ SÁU

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "TÙY HỶ CÔNG ĐỨC"
THỨ MƯỜI TÁM -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Di Lặc Bồ-tát bạch Phật rằng: Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào nghe kinh Pháp Hoa này mà tùy hỷ đó, được bao nhiêu phước đức? Liền nói kệ rằng:

Sau khi Phật diệt độ
Có người nghe kinh này
Nếu hay tùy hỷ đó[104]
Lại được bao nhiêu phước?

2 - Khi đó, Phật bảo Ngài Di Lặc Đại Bồ-tát rằng: A Dật Đa! Sau khi Như Lai diệt độ, nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di và người trí khác, hoặc lớn, hoặc nhỏ nghe kinh này mà tùy hỷ rồi từ trong pháp hội ra đến chỗ khác, hoặc tại tăng phường, hoặc chỗ vắng vẻ, hoặc thành ấp, đường sá, xóm làng, ruộng rẫy, đem pháp đúng như chỗ đã nghe mà vì cha mẹ, tôn thân, thiện hữu tri thức tùy sức diễn nói. Các người đó nghe rồi tùy hỷ, lại đi chuyển dạy người khác, người khác nghe rồi cũng tùy hỷ chuyển dạy, xoay vần như thế đến người thứ năm mươi.

3 - A Dật Đa! Công đức tùy hỷ của thiện nam tử, thiện nữ nhơn thứ năm

mươi đó, Ta nay nói, ông phải lắng nghe.

Nếu bốn trăm muôn ức vô số thế giới có sáu đường chúng sanh trong bốn loài sanh:[105] noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh; hoặc có hình, không hình, có tưởng, không tưởng, chẳng phải có tưởng, chẳng phải không tưởng, không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, tất cả trong số chúng sanh như thế, có người cầu phước tùy theo đồ ưa thích của chúng muốn đều cung cấp cho đó. Mỗi mỗi chúng sanh cho các trân bảo tốt: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách đầy cả Diêm-phù-đề và voi, ngựa, xe cộ, bảy báu làm thành những cung điện, lầu gác v.v...

Vị đại thí chủ đó bố thí như thế đủ tám mươi năm rồi mà nghĩ rằng: "Ta đã ban cho chúng sanh những đồ ưa thích tùy theo ý muốn, nhưng chúng sanh này đều đã già suy, tuổi quá tám mươi, tóc bạc mặt nhăn, gần chết chẳng lâu,

ta phải dùng Phật pháp mà dạy bảo dìu dắt chúng". Liền nhóm chúng sanh đó, tuyên bày pháp giáo hóa, chỉ dạy lợi ích vui mừng. Đồng thời được đạo Tu-đà-hoàn, đạo Tư-đà-hàm, đạo A-na-hàm, đạo A-la-hán, dứt hết cả hữu lậu, với những thiền định sâu đều được tự tại, đủ tám món giải thoát.

Ý ông nghĩ sao? Công đức của vị đại thí chủ đó được có nhiều chăng?

Ngài Di Lặc bạch Phật rằng: Thế Tôn! Công đức của người đó rất nhiều, vô lượng vô biên. Nếu vị thí chủ đó chỉ thí tất cả đồ ưa thích cho chúng sanh, công đức đã vô lượng rồi, huống là làm cho đều được quả A-la-hán.

Phật bảo Ngài Di Lặc: "Ta nay rành rẽ nói cùng ông, người đó đem tất cả đồ vui thích thí cho sáu đường chúng sanh trong bốn trăm ức vô số thế giới, lại khiến được quả A-la-hán, công đức của người đó chẳng được bằng công đức của người

thứ năm mươi kia nghe một bài kệ kinh Pháp Hoa mà tùy hỷ, trăm phần, nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần chẳng bằng một phần, cho đến tính, đếm, thí dụ không thể biết được.

A Dật Đa! Người thứ năm mươi như thế, xoay vần nghe kinh Pháp Hoa, công đức tùy hỷ còn vô lượng vô biên a-tăng-kỳ, huống là người tối sơ ở trong hội nghe kinh mà tùy hỷ, phước đó lại hơn vô lượng vô biên a-tăng-kỳ không có thể sánh được".

4 - Lại nữa, A Dật Da! Nếu có người vì kinh này mà qua đến tăng phường, hoặc ngồi, hoặc đứng, trong chốc lát nghe nhận, nhờ công đức đó chuyển thân sanh ra được voi, ngựa, xe cộ, kiệu, cáng bằng trân bảo tốt đẹp bậc thượng và được ở thiên cung.

Nếu có người ngồi trong chỗ giảng pháp, sau lại có người đến bèn khuyên mời ngồi nghe, hoặc chia chỗ cho ngồi,

công đức của người đó chuyển thân được chỗ ngồi của Đế Thích hoặc chỗ ngồi của Phạm Vương, hoặc chỗ ngồi của Chuyển Luân Thánh Vương.

5 - A Dật Đa! Nếu lại có người nói với người khác rằng: "Có kinh tên Pháp Hoa nên cùng nhau qua nghe". Liền nhận lời bảo, cho đến nghe trong giây lát, công đức của người đó, chuyển thân được với Đà La Ni Bồ-tát sanh chung một chỗ, căn tánh lanh lợi, có trí huệ, trăm nghìn muôn đời, trọn chẳng ngọng câm, hơi miệng chẳng hôi, lưỡi thường không bịnh, miệng cũng không bịnh, răng chẳng đen dơ, chẳng vàng, chẳng thưa, cũng chẳng thiếu rụng, chẳng so le, chẳng sếu gãy, môi chẳng trớt, cũng chẳng rút túm, chẳng thô rít, chẳng ghẻ mụt, cũng chẳng sứt hư, cũng chẳng cong vẹo, chẳng dày chẳng lớn, cũng chẳng đen nám, không có các tướng đáng chê.

Mũi chẳng xẹp dẹp, cũng chẳng

cong gãy, sắc mặt chẳng đen, chẳng hẹp dài cũng chẳng hóm gãy, không có tất cả tướng chẳng đáng ưa, môi lưỡi răng nướu thảy đều nghiêm tốt, mũi lớn cao thẳng, diện mạo tròn đầy, mày cao mà dài, trán rộng bằng thẳng, tướng người đầy đủ, đời đời sanh ra thấy Phật, nghe pháp tin nhận lời dạy bảo.

A Dật Đa! Ngươi hãy xem khuyên nơi một người khiến qua nghe pháp mà công đức như thế, huống là một lòng nghe, nói, đọc, tụng, lại ở trong đại chúng vì người phân biệt, đúng như lời dạy mà tu hành.

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Nếu người trong pháp hội
Được nghe kinh điển này
Cho đến một bài kệ
Tùy hỷ vì người nói
Xoay vần dạy như thế
Đến người thứ năm mươi

Người rốt sau được phước
Nay sẽ phân biệt đó.
Như có đại thí chủ
Cung cấp vô lượng chúng
Đầy đủ tám mươi năm
Tùy ý chúng ưa muốn
Thấy chúng tướng già suy
Tóc bạc và mặt nhăn
Răng thưa, thân khô gầy
Nghĩ kia sắp phải chết
Ta nay phải nên dạy
Cho chúng được đạo quả
Liền vì phương tiện nói
Pháp Niết-bàn chơn thật
Đời đều chẳng bền chắc
Như bọt bóng, ánh nắng
Các ngươi đều nên phải
Mau sanh lòng nhàm lìa.
Các người nghe pháp đó
Đều được A-la-hán
Đầy đủ sáu thần thông
Ba minh, tám giải thoát.

Người năm mươi rốt sau
Nghe một kệ tùy hỷ
Người này phước hơn kia.
Không thể thí dụ được
Xoay vần nghe như thế.
Phước đó còn vô lượng
Huống là trong pháp hội
Người tùy hỷ ban đầu.
Nếu có khuyên một người
Dắt đến nghe Pháp Hoa
Rằng: Kinh này rất mầu
Nghìn muôn kiếp khó gặp
Liền nhận lời qua nghe
Cho đến nghe giây lát
Phước báo của người đó
Nay nên phân biệt nói.
Đời đời miệng không bịnh
Răng chẳng thưa, vàng, đen,
Môi chẳng dày, teo, thiếu
Không có tướng đáng chê.
Lưỡi chẳng khô đen ngắn
Mũi cao lớn mà ngay

Trán rộng và bằng phẳng
Mặt, mắt đều đoan nghiêm
Được người thấy ưa mến
Hơi miệng không hôi nhơ
Mùi thơm bông ưu-bát
Thường từ trong miệng ra.
Nếu cố đến tăng phường
Muốn nghe kinh Pháp Hoa
Giây lát nghe vui mừng
Nay sẽ nói phước đó:
Sau sanh trong trời, người
Được voi, ngựa, xe tốt
Kiệu, cáng bằng trân báu,
Cùng ở cung điện trời.
Nếu trong chỗ giảng pháp
Khuyên người ngồi nghe kinh
Nhơn vì phước đó được
Tòa Thích, Phạm, Chuyển Luân
Huống là một lòng nghe
Giải nói nghĩa thú kinh
Đúng như pháp mà tu
Phước đó chẳng lường được. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "PHÁP SƯ CÔNG ĐỨC"
THỨ MƯỜI CHÍN -

1 - Lúc bấy giờ, Phật bảo Ngài Thường Tinh Tấn Đại Bồ-tát rằng: Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn thọ trì kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, người đó sẽ được tám trăm công đức nơi mắt, một nghìn hai trăm công đức nơi tai, tám trăm công đức nơi mũi, một nghìn hai trăm công đức nơi lưỡi, tám trăm công đức nơi thân, một nghìn hai trăm công đức nơi ý, dùng những công đức này trang

nghiêm sáu căn đều được thanh tịnh.

Thiện nam tử và thiện nữ nhơn đó, nhục nhãn thanh tịnh của cha mẹ sanh ra, thấy khắp cõi tam thiên đại thiên, trong ngoài có những núi, rừng, sông, biển, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu Đảnh, cũng thấy tất cả chúng sanh trong đó và nghiệp nhơn duyên, quả báo, chỗ sanh ra thảy đều thấy biết.

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2 - Nếu người ở trong chúng
Dùng tâm không sợ sệt
Nói kinh Pháp Hoa này
Ông nghe công đức đó
Người đó được tám trăm
Công đức thù thắng nhãn
Do dùng đây trang nghiêm
Mắt kia rất thanh tịnh.
Mắt thịt cha mẹ sanh
Thấy cả cõi tam thiên

Trong ngoài núi Di-lâu
Núi Tu-di, Thiết Vi
Và các núi rừng khác
Biển lớn, nước sông ngòi
Dưới đến ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Chúng sanh ở trong đó
Tất cả đều thấy rõ
Dầu chưa được Thiên nhãn
Sức nhục nhãn như thế.

3 - Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu người thiện nam tử, thiện nữ nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc biên chép, hoặc giải nói, được một nghìn hai trăm nhĩ công đức, dùng tai thanh tịnh đó, nghe khắp cõi tam thiên đại thiên, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến trời Hữu Đảnh, trong ngoài các thứ lời lẽ giọng tiếng: tiếng voi, tiếng ngựa, tiếng xe, tiếng trâu, tiếng khóc la, tiếng buồn than, tiếng ốc, tiếng trống, tiếng

chuông, tiếng linh, tiếng cười, tiếng nói, tiếng trai, tiếng gái, tiếng đồng tử, tiếng đồng nữ, tiếng pháp, tiếng phi pháp, tiếng khổ, tiếng vui, tiếng phàm phu, tiếng Thánh nhơn, tiếng đáng ưa, tiếng chẳng đáng ưa, tiếng trời, tiếng rồng, tiếng dạ-xoa, tiếng càn-thát-bà, tiếng a-tu-la, tiếng ca-lầu-la, tiếng khẩn-na-la, tiếng ma-hầu-la-già, tiếng lửa, tiếng nước, tiếng gió, tiếng địa ngục, tiếng súc sanh, tiếng ngạ quỷ, tiếng Tỳ-kheo, tiếng Tỳ-kheo-ni, tiếng Thanh văn, tiếng Bích-chi Phật, tiếng Bồ-tát, tiếng Phật.

Nói tóm đó, trong cõi tam thiên đại thiên, tất cả trong ngoài có các thứ tiếng, dầu chưa được thiên nhĩ, dùng tai tầm thường thanh tịnh của cha mẹ sanh, thảy đều nghe biết, phân biệt các thứ tiếng tăm như thế, mà chẳng hư nhĩ căn.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

4 - Tai cha mẹ sanh ra
Trong sạch không đục nhơ
Dùng tai thường này nghe
Cả tiếng cõi tam thiên
Tiếng voi, ngựa, trâu, xe
Tiếng chung, linh, loa, cổ
Tiếng cầm, sắc, không hầu
Tiếng ống tiêu, ống địch
Tiếng ca hay thanh tịnh
Nghe đó mà chẳng ham.
Tiếng vô số giống người
Nghe đều hiểu rõ được
Lại nghe tiếng các trời
Tiếng ca rất nhiệm mầu
Và nghe tiếng trai, gái,
Tiếng đồng tử, đồng nữ
Trong núi sông hang hiểm
Tiếng ca-lăng-tần-dà
Cộng mạng các chim thảy
Đều nghe tiếng của nó.
Địa ngục, các đau đớn
Các thứ tiếng độc khổ

Ngạ quỷ đói khát bức
Tiếng tìm cầu uống ăn
Các hàng a-tu-la
Ở nơi bên biển lớn
Lúc cùng nhau nói năng
Vang ra tiếng tăm lớn
Như thế người nói pháp
An trụ ở trong đây
Xa nghe các tiếng đó
Mà chẳng hư nhĩ căn
Trong cõi nước mười phương
Cầm thú kêu hô nhau
Người nói kinh Pháp Hoa
Ở đây đều nghe đó
Trên các trời Phạm Thiên
Quang Âm cùng Biến Tịnh
Cho đến trời Hữu Đảnh
Tiếng tăm của kia nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều được nghe đó.
Tất cả chúng Tỳ-kheo
Và các Tỳ-kheo-ni

Hoặc đọc tụng kinh điển,
Hoặc vì người khác nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều được nghe đó.
Lại có các Bồ-tát
Đọc tụng nơi kinh pháp
Hoặc vì người khác nói
Soạn tập giải nghĩa kinh
Các tiếng tăm như thế
Thảy đều được nghe đó.
Các Phật, đấng Đại Thánh
Giáo hóa hàng chúng sanh
Ở trong các đại hội
Diễn nói pháp nhiệm mầu
Người trì Pháp Hoa này
Thảy đều được nghe đó.
Cõi tam thiên đại thiên
Các tiếng tăm trong ngoài
Dưới đến ngục A-tỳ[106]
Trên đến trời Hữu Đảnh[107]
Đều nghe tiếng tăm kia
Mà chẳng hư nhĩ căn

Vì tai kia sáng lẹ
Đều hay phân biệt biết
Người trì kinh Pháp Hoa
Dầu chưa được Thiên nhĩ
Chỉ dùng tai sanh ra
Công đức đã như thế.

5 - Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, trọn nên tám trăm tỹ công đức, dùng tỹ căn thanh tịnh đó, nghe khắp cõi tam thiên đại thiên, trên dưới trong ngoài các thứ mùi: mùi bông tu-mạn-na, mùi bông xà-đề, mùi bông mạt-lợi, mùi bông chiêm-bặc, mùi bông ba-la-la, mùi bông sen đỏ, mùi bông sen xanh, mùi bông sen trắng, mùi cây có bông, mùi cây có trái, mùi chiên đàn, mùi trầm thủy, mùi đa-ma-la-bạt, mùi đa-dà-la, đến trăm nghìn thứ hòa lộn, hoặc là bột, hoặc là viên, hoặc là hương

xoa, người trì kinh này ở trong đây đều có thể phân biệt.

Và lại rõ biết mùi chúng sanh: mùi voi, mùi ngựa, mùi dê, trâu v.v... mùi trai, mùi gái, mùi đồng tử, mùi đồng nữ và mùi cỏ cây lùm rừng, hoặc gần, hoặc xa, bao nhiêu thứ mùi có ra, thảy đều nghe được rõ biết chẳng lầm.

Người trì kinh này dầu ở nơi đây cũng nghe mùi trên các cõi trời: mùi cây ba-lợi-chất-đa-la, mùi cây câu-bệ-đà-la, cùng mùi bông mạn-đà-la, bông đại mạn-đà-la, bông mạn-thù-sa, bông đại mạn-thù-sa, mùi gỗ chiên đàn, trầm thủy, các thứ hương bột, mùi các hoa đẹp. Các thứ hương trời như thế hòa hiệp thoảng ra mùi thơm đều nghe biết.

Lại nghe mùi nơi thân của các vị trời: mùi của Thích Đề Hoàn Nhơn lúc ở trên thắng điện, năm món dục vui chơi, hoặc mùi lúc ở trên Diệu Pháp đường vì các vị trời Đao Lợi nói pháp, hoặc mùi

lúc dạo chơi trong vườn, cùng mùi nơi thân của các vị trời nam nữ khác, thảy đều xa nghe biết. Xoay vần như thế, cho đến trời Phạm Thế, trên đến mùi nơi thân các vị trời Hữu Đảnh cũng đều nghe biết.

Và nghe mùi hương của các vị trời đốt và mùi Thanh văn, mùi Bích-chi Phật, mùi Bồ-tát, mùi nơi thân các Đức Phật, cũng đều xa nghe biết chỗ ở của đó. Dầu nghe biết hương ấy, nhưng nơi tỹ căn không hư, không sai, nếu muốn phân biệt vì người khác nói, ghi nhớ không lầm.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6 - Người đó mũi thanh tịnh
Ở trong thế giới này
Hoặc vật thơm hoặc hôi
Các thứ đều nghe biết.
Tu-mạn-na, xà-đề

Đa-ma-la, chiên đàn
Trầm thủy và mùi quế
Mùi các thứ bông trái
Và biết mùi chúng sanh:
Mùi nam tử, nữ nhơn
Người nói pháp ở xa
Nghe mùi biết chỗ nào.
Đại thế Chuyển Luân vương
Tiểu Chuyển Luân và con
Bầy tôi, các cung nhơn
Nghe mùi biết chỗ nào.
Trân bửu đeo nơi thân
Cùng tạng báu trong đất
Bửu nữ của Luân vương
Nghe hương biết chỗ nào.
Mọi người, đồ nghiêm thân
Y phục và chuỗi ngọc
Các thứ hương xoa thân
Nghe mùi biết thân kia.
Các trời hoặc đi, ngồi
Dạo chơi và thần biến
Người trì Pháp Hoa này

Nghe mùi đều biết được.
Các cây, bông, trái, hột
Và mùi thơm dầu tô
Người trì kinh ở đây
Đều biết ở chỗ nào.
Các núi, chỗ sâu hiểm
Cây chiên đàn nở hoa
Chúng sanh ở trong đó
Nghe mùi đều biết được.
Núi Thiết Vi, biển lớn
Các chúng sanh trong đất
Người trì kinh nghe mùi
Đều biết đó ở đâu
Trai, gái a-tu-la
Và quyến thuộc của chúng
Lúc đánh cãi, dạo chơi
Nghe hương đều biết được.
Đồng trống, chỗ hiểm trở
Sư tử, voi, hùm, sói
Bò rừng, trâu nước thảy
Nghe hương biết chỗ ở.
Nếu có người nghén chửa

Chưa rõ trai hay gái
Không căn và phi nhơn
Nghe mùi đều biết được.
Do vì sức nghe mùi
Biết người mới nghén chửa
Thành tựu hay chẳng thành
An vui đẻ con phước
Do vì sức nghe mùi
Biết tâm niệm trai, gái
Lòng nhiễm dục ngu, hờn
Cũng biết người tu hành
Các phục tàng trong đất
Vàng, bạc, các trân bửu
Đồ đồng chỗ đựng chứa
Nghe nói đều biết được
Các thứ chuỗi ngọc báu
Không ai biết giá mấy
Nghe mùi biết mắc rẻ
Chỗ sản xuất ở đâu.
Các thứ hoa trên trời
Mạn-đà, mạn-thù-sa
Cây ba-lợi-chất-đa

Nghe mùi đều biết được.
Các cung điện trên trời
Thượng, trung, hạ sai khác
Các hoa báu trang nghiêm
Nghe hương đều biết được.
Thắng điện, vườn rừng trời
Các nhà Diệu Pháp đường
Ở trong đó vui chơi
Nghe mùi đều biết được.
Các trời hoặc nghe pháp,
Hoặc lúc hưởng ngũ dục
Lại, qua, đi, ngồi, nằm
Nghe mùi đều biết được.
Thiên nữ mặc y phục
Hoa hương tốt trang nghiêm
Lúc quanh khắp dạo chơi
Nghe mùi đều biết được.
Lần lựa lên như thế
Cho đến trời Phạm Thế
Nhập thiền cùng xuất thiền
Nghe mùi đều biết được.
Trời Quang Âm, Biến Tịnh[108]

Cho đến nơi Hữu Đảnh
Mới sanh và lui chết
Nghe hương đều biết được.
Các hàng Tỳ-kheo chúng
Nơi pháp thường tinh tấn
Hoặc ngồi hoặc kinh hành
Và đọc tụng kinh điển
Hoặc ở dưới rừng cây
Chuyên ròng mà ngồi thiền
Người trì kinh nghe mùi
Đều biết ở tại đâu.
Bồ-tát chí bền chắc
Ngồi thiền hoặc đọc tụng
Hoặc vì người nói pháp
Nghe mùi đều biết được.
Nơi nơi chỗ Thế Tôn
Được mọi người cung kính
Thương chúng mà nói pháp
Nghe mùi đều biết được.
Chúng sanh ở trước Phật
Nghe kinh đều mừng vui
Đúng pháp mà tu hành

Nghe mùi đều biết được.
Dầu chưa được Vô lậu
Pháp sanh tỳ Bồ-tát
Mà người trì kinh đây
Trước được tướng mũi này.

7 - Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử, cùng thiện nữ nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, được một nghìn hai trăm thiệt công đức.

Những món hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc ngon, hoặc dở và các vật đắng chát, ở trên lưỡi của người đó, đều biến thành vị ngon như vị cam lồ trên trời, không món nào là chẳng ngon.

Nếu dùng thiệt căn đó ở trong đại chúng nói pháp, có chỗ diễn ra tiếng sâu mầu có thể vào tâm chúng, đều làm cho vui mừng sướng thích.

Lại các vị thiên tử, thiên nữ, các trời Thích, Phạm, nghe tiếng tăm thâm diệu

này diễn nói ngôn luận thứ đệ, thảy đều đến nghe. Và các hàng long, long nữ, dạ-xoa, dạ-xoa nữ, càn-thát-bà, càn-thát-bà nữ, a-tu-la, a-tu-la nữ, ca-lầu-la, ca-lầu-la nữ, khẩn-na-la, khẩn-na-la nữ, ma-hầu-la-già, ma-hầu-la-dà nữ, vì để nghe pháp mà đều đến gần gũi cung kính cúng dường.

Và Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, quốc vương, vương tử, quần thần, quyến thuộc, tiểu Chuyển Luân vương, đại Chuyển Luân vương, bảy báu, nghìn người con, cùng quyến thuộc trong ngoài, ngồi cung điện đồng đến nghe pháp.

Vì vị Bồ-tát này khéo nói pháp, nên hàng bà-la-môn, cư sĩ, nhơn dân trong nước trọn đời theo hầu cúng dường. Lại các Thanh văn, Bích-chi Phật, Bồ-tát, các Đức Phật thường ưa thấy người đó, người đó ở chỗ nào, các Đức Phật đều xoay về phía đó nói pháp, người đó đều

hay thọ trì tất cả Phật pháp, lại có thể nói ra tiếng pháp sâu mầu.

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8 - Người đó lưỡi thanh tịnh
Trọn không thọ vị xấu
Người đó ăn uống chi
Đều biến thành cam lộ.
Dùng tiếng hay thâm tịnh
Ở trong chúng nói pháp
Đem các nhơn duyên dụ
Dẫn dắt lòng chúng sanh
Người nghe đều vui mừng
Bày đồ cúng dường tốt.
Các trời, rồng, dạ-xoa
Cùng a-tu-la thảy
Đều dùng lòng cung kính
Mà đồng đến nghe pháp
Người nói kinh pháp đó
Nếu muốn dùng tiếng mầu
Khắp cùng cõi tam thiên

Tùy ý liền được đến.
Đại, tiểu Chuyển Luân vương
Và nghìn con quyến thuộc
Chắp tay lòng cung kính
Thường đến nghe thọ pháp,
Các trời, rồng, dạ-xoa
La-sát, tỳ-xá-xà
Cũng dùng lòng vui mừng
Thường ưa đến cúng dường,
Phạm Thiên vương, ma vương,
Tự Tại, Đại Tự Tại
Các chúng trời như thế
Thường đến chỗ người đó.
Các Phật cùng đệ tử
Nghe người nói tiếng pháp
Thương nhớ giữ gìn cho
Hoặc lúc vì hiện thân.

9 - Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, được tám trăm

thân công đức, được thân thanh tịnh như lưu ly sạch chúng sanh ưa thấy. Vì thân đó trong sạch nên chúng sanh trong cõi tam thiên đại thiên, lúc sanh lúc chết, trên dưới, tốt xấu, sanh chỗ lành, chỗ dữ v.v... đều hiện rõ trong đó.

Và núi Thiết Vi, núi đại Thiết Vi, núi Di-lâu, núi đại Di-lâu v.v... các núi cùng chúng sanh ở trong đó đều hiện rõ trong thân, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến trời Hữu Đảnh cảnh vật cùng chúng sanh đều hiện rõ trong thân. Hoặc là Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát cùng chư Phật nói pháp đều hiện sắc tượng ở trong thân.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

10 - Nếu người trì Pháp Hoa
Thân thể rất thanh tịnh
Như lưu ly sạch kia
Chúng sanh đều ưa thấy.

Lại như gương sáng sạch
Đều thấy các sắc tượng
Bồ-tát nơi tịnh thân
Thấy cả vật trong đời
Chỉ riêng mình thấy rõ
Người khác không thấy được,
Trong cõi nước tam thiên
Tất cả các chúng sanh
Trời, người, a-tu-la
Địa ngục, quỷ, súc sanh
Các sắc tượng như thế
Đều hiện rõ trong thân.
Cung điện của các trời
Cho đến trời Hữu Đảnh
Núi Thiết Vi, Di-lâu
Và núi đại Di-lâu
Các biển nước lớn thảy
Đều hiện ở trong thân.
Các Phật cùng Thanh văn
Phật tử, Bồ-tát thảy
Hoặc riêng, hoặc tại chúng
Nói pháp thảy đều hiện.

Dầu chưa được diệu thân
Pháp tánh sạch các lậu
Dùng thân thanh tịnh thường
Tất cả hiện trong đó.

11 - Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Sau khi Đức Như Lai diệt độ, nếu có người thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, thời được một nghìn hai trăm ý công đức.

Dùng ý căn thanh tịnh đó cho đến nghe một kệ, một câu, suốt thấu vô lượng, vô biên nghĩa, hiểu nghĩa đó rồi, có thể diễn nói một câu, một kệ đến một tháng, bốn tháng cho đến một năm. Các pháp nói ra, tùy nghĩa thú kia đều cùng thật tướng chẳng trái nhau.

Nếu nói kinh sách trong đời, lời lẽ trị thế, nghề nghiệp nuôi sống v.v... đều thuận Chánh pháp. Sáu đường chúng sanh trong cõi tam thiên đại thiên, lòng

nghĩ tưởng, lòng động tác, lòng hý luận, thảy đều biết đó.

Dầu chưa được trí huệ vô lậu mà ý căn thanh tịnh như thế, người đó có suy nghĩ, tính lường, nói năng những chi, thời đều là Phật pháp cả, không có gì là chẳng chơn thật, cũng là lời trong kinh của các Phật thuở trước nói.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

12 - Ý người đó thanh tịnh
Sáng lanh không đục nhơ
Dùng ý căn tốt đó
Biết pháp thượng, trung, hạ
Cho đến nghe một kệ
Thông đạt vô lượng nghĩa
Thứ đệ nói đúng pháp
Tháng, bốn tháng, đến năm.
Trong ngoài của cõi này
Tất cả các chúng sanh
Hoặc trời, rồng và người

Dạ-xoa, quỷ, thần thảy
Kia ở trong sáu đường
Nghĩ tưởng bao nhiêu điều
Phước báu trì Pháp Hoa
Đồng thời thảy đều biết.
Vô số Phật mười phương
Trăm phước tướng trang nghiêm
Vì chúng sanh nói pháp
Đều nghe hay thọ trì.
Suy gẫm vô lượng nghĩa
Nói pháp cũng vô lượng
Sau trước chẳng quên lộn
Bởi thọ trì Pháp Hoa
Trọn biết các pháp tướng
Theo nghĩa rõ thứ đệ.
Suốt danh tự ngữ ngôn
Như chỗ biết diễn nói.
Người đó có nói ra
Là pháp của Phật trước
Vì diễn nói pháp này
Ở trong chúng không sợ.
Người trì kinh Pháp Hoa

Ý căn tịnh như thế
Dầu chưa được vô lậu
Trước có tướng dường ấy.
Người đó trì kinh này
An trụ bậc hy hữu
Được tất cả chúng sanh
Vui mừng mà mến kính.
Hay dùng nghìn muôn ức
Lời lẽ rất hay khéo
Phân biệt mà nói pháp
Bởi trì kinh Pháp Hoa. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "THƯỜNG BẤT KHINH BỒ TÁT" THỨ HAI MƯƠI -

1 - Lúc bấy giờ, Phật bảo Ngài Đắc Đại Thế Đại Bồ-tát rằng: Ông nay nên biết! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di nào thọ trì kinh Pháp Hoa này được công đức như trước đã nói, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân cùng ý thanh tịnh, như có người nói lời thô ác mắng nhiếc, chê bai, mắc tội báo lớn cũng như trước đã nói.

2 - Đắc Đại Thế! Về thuở xưa, quá vô lượng vô biên bất khả tư nghị vô số

kiếp, có Phật hiệu là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Kiếp đó tên là Ly Suy, nước đó tên là Đại Thành. Đức Oai Âm Vương Phật trong đời đó vì hàng trời, người, a-tu-la mà nói pháp, vì người cầu Thanh văn mà nói pháp Tứ đế, thoát khỏi sanh, già, bịnh, chết, rốt ráo Niết-bàn; vì người cầu Bích-chi Phật mà nói pháp Mười hai Nhơn duyên; vì các Bồ-tát nhơn Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà nói sáu pháp Ba-la-mật, rốt ráo trí huệ của Phật.

Đắc Đại Thế! Đức Oai Âm Vương Phật đó sống lâu bốn mươi vạn ức na-do-tha hằng hà sa kiếp. Chánh pháp trụ ở đời, kiếp số như vi trần trong một Diêm-phù-đề, Tượng pháp trụ ở đời kiếp số như số vi trần trong bốn châu thiên

hạ. Đức Phật đó lợi ích chúng sanh, vậy sau mới diệt độ. Sau khi Chánh pháp, Tượng pháp diệt hết, trong cõi nước đó lại có Phật ra đời, cũng hiệu là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, cứ thứ lớp như thế có hai muôn ức Đức Phật đều đồng một hiệu.

3 - Đức Oai Âm Vương Như Lai đầu hết, diệt độ rồi, sau lúc Chánh pháp đã diệt, trong đời Tượng pháp, những Tỳ-kheo tăng thượng mạn có thế lực lớn.

Bấy giờ, có vị Bồ-tát Tỳ-kheo tên Thường Bất Khinh. Đắc Đại Thế! Vì cớ gì tên là Thường Bất Khinh? Vì vị Tỳ-kheo đó phàm khi ngó thấy hoặc Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, hoặc ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, thảy đều lễ lạy khen ngợi mà nói rằng: "Tôi rất kính quý ngài, chẳng dám khinh mạn. Vì sao? Vì quý ngài đều tu hành

đạo Bồ-tát, sẽ được làm Phật".

Mà vị Tỳ-kheo đó chẳng chuyên đọc tụng kinh điển, chỉ đi lễ lạy, cho đến xa thấy hàng tứ chúng, cũng cố qua lễ lạy khen ngợi mà nói rằng: "Tôi chẳng dám khinh quý ngài, quý ngài đều sẽ làm Phật". Trong hàng tứ chúng có người lòng bất tịnh, sanh giận hờn, buông lời ác mắng nhiếc rằng: "Ông vô trí Tỳ-kheo này từ đâu đến đây, tự nói ta chẳng khinh ngài, mà thọ ký cho chúng ta sẽ được làm Phật, chúng ta chẳng dùng lời thọ ký hư dối như thế".

Trải qua nhiều năm như vậy, thường bị mắng nhiếc, chẳng sanh lòng giận hờn, thường nói: "Ngài sẽ làm Phật". Lúc nói lời đó, chúng nhơn hoặc lấy gậy cây, ngói, đá để đánh, ném. Ông liền chạy tránh, đứng xa mà vẫn to tiếng xướng rằng: "Ta chẳng dám khinh quý ngài, quý ngài đều sẽ thành Phật". Bởi ông thường nói lời đó, nên

hàng tăng thượng mạn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di gọi ông là Thường Bất Khinh.

4 - Vị Tỳ-kheo đó lúc sắp chết, nơi giữa hư không nghe trọn hai mươi nghìn muôn ức bài kệ kinh Pháp Hoa của Đức Oai Âm Vương Phật đã nói thuở trước, nghe xong đều có thể thọ trì, liền được nhãn căn thanh tịnh, nhĩ, tỷ, thiệt, thân cùng ý căn thanh tịnh như trên. Được sáu căn thanh tịnh đó rồi lại sống thêm hai trăm muôn ức na-do-tha tuổi, rộng vì người nói kinh Pháp Hoa đó.

Lúc đó, hàng tăng thượng mạn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di khinh tiện vị đó đặt cho tên "Bất Khinh" này, thấy vị đó được sức thần thông lớn, sức nhạo thuyết biện, sức đại thiện tịch,[109] nghe vị đó nói pháp đều tin phục tùy tùng.

Vị Bồ-tát đó giáo hóa nghìn muôn chúng khiến trụ trong Vô thượng Chánh

đẳng Chánh giác. Sau khi mạng chung, được gặp hai nghìn ức Phật, đều hiệu Nhựt Nguyệt Đăng Minh, ở trong pháp hội đó nói kinh Pháp Hoa này. Do nhơn duyên đó lại gặp hai nghìn ức Phật, đồng hiệu là Vân Tự Tại Đăng Vương, ở trong pháp hội của các Đức Phật đó thọ trì, đọc tụng, vì hàng tứ chúng nói kinh điển này, cho nên được mắt thanh tịnh thường trên đó, tai, mũi, lưỡi, thân cùng ý, các căn thanh tịnh, ở trong bốn chúng nói pháp lòng không sợ sệt.

Đắc Đại Thế! Vị Thường Bất Khinh Đại Bồ-tát đó cúng dường bao nhiêu Đức Phật như thế, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, trồng các cội lành. Lúc sau lại gặp nghìn muôn ức Phật cũng ở trong pháp hội các Đức Phật nói kinh điển này, công đức thành tựu sẽ được làm Phật.

5 - Đắc Đại Thế! Ý ông nghĩ sao? Thường Bất Khinh Bồ-tát thuở đó đâu phải người nào lạ, chính là thân Ta. Nếu

Ta ở đời trước chẳng thọ trì đọc tụng kinh này, vì người khác giải nói đó, thời chẳng có thể mau được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì ta ở chỗ các Đức Phật thuở trước thọ trì đọc tụng kinh này, vì người khác nói, nên mau được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

6 - Đắc Đại Thế! Thuở đó bốn chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, do lòng giận hờn khinh tiện Ta, nên trong hai trăm ức kiếp thường chẳng gặp Phật, chẳng nghe Pháp, chẳng thấy Tăng, nghìn kiếp ở địa ngục A-tỳ chịu khổ não lớn. Hết tội đó rồi lại gặp Thường Bất Khinh Bồ-tát giáo hóa đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đắc Đại Thế! Ý ông nghĩ sao? Bốn chúng thường khinh vị Bồ-tát thuở đó đâu phải người nào lạ, chính là nay trong hội này, nhóm ông Bạt Đà Bà La năm trăm vị Bồ-tát, nhóm ông Sư Tử Nguyệt năm trăm vị Tỳ-kheo, nhóm ông

Ni Tư Phật năm trăm ưu-bà-tắc, đều bất thối chuyển ở nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đắc Đại Thế! Phải biết kinh Pháp Hoa này rất lợi ích các vị Đại Bồ-tát, có thể làm cho đến nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cho nên, các vị Đại Bồ-tát sau khi Phật diệt độ phải thường thọ trì đọc tụng, giải nói, biên chép kinh này.

Khi đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

7 - Thuở quá khứ có Phật
Hiệu là Oai Âm Vương
Sức trí thần vô lượng
Dìu dắt tất cả chúng
Hàng trời, người, long, thần
Đều chung nhau cúng dường.
Sau khi Phật diệt độ
Lúc pháp muốn dứt hết
Có một vị Bồ-tát

Tên là Thường Bất Khinh
Bấy giờ hàng tứ chúng
Chấp mê nơi các pháp
Thường Bất Khinh Bồ-tát
Qua đến chỗ của họ
Mà nói với đó rằng:
Ta chẳng dám khinh ngài
Quý ngài tu đạo nghiệp
Đều sẽ được làm Phật
Những người đó nghe rồi
Khinh chê thêm mắng nhiếc
Thường Bất Khinh Bồ-tát
Đều hay nhẫn thọ đó.
Tội Bồ-tát hết rồi.
Đến lúc gần mạng chung
Được nghe kinh pháp này
Sáu căn đều thanh tịnh
Vì sức thần thông vậy
Sống lâu thêm nhiều tuổi
Lại vì các hạng người
Rộng nói kinh pháp này.
Các chúng chấp nơi pháp

Đều nhờ Bồ-tát đó
Giáo hóa được thành tựu
Khiến trụ nơi Phật đạo.
Thường Bất Khinh mạng chung
Gặp vô số Đức Phật
Vì nói kinh này vậy
Được vô lượng phước đức
Lần lần đủ công đức
Mau chứng thành Phật đạo.
Thuở đó Thường Bất Khinh
Thời chính là thân Ta
Bốn bộ chúng khi ấy
Những người chấp nơi pháp
Nghe Thường Bất Khinh nói:
Ngài sẽ được làm Phật
Do nhờ nhơn duyên đó
Mà gặp vô số Phật,
Chính trong pháp hội này
Năm trăm chúng Bồ-tát
Và cùng bốn bộ chúng
Thanh tín nam nữ thảy
Nay ở nơi trước Ta

Nghe kinh Pháp Hoa đó.
Ta ở trong đời trước
Khuyên những hạng người đó
Nghe thọ kinh Pháp Hoa
Là pháp bậc thứ nhất
Mở bày dạy cho người
Khiến trụ nơi Niết-bàn
Đời đời thọ trì luôn
Những kinh điển như thế.
Trải ức ức muôn kiếp
Cho đến bất khả nghì
Lâu lắm mới nghe được
Kinh Diệu Pháp Hoa này.
Trải ức ức muôn kiếp
Cho đến bất khả nghì
Các Đức Phật Thế Tôn
Lâu mới nói kinh này
Cho nên người tu hành
Sau khi Phật diệt độ
Nghe kinh pháp như thế
Chớ sanh lòng nghi hoặc.
Nên phải chuyên một lòng

Rộng nói kinh điển này
Đời đời được gặp Phật
Mau chứng thành Phật đạo. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "NHƯ LAI THẦN LỰC"
THỨ HAI MƯƠI MỐT -

1 - Lúc bấy giờ, các vị Đại Bồ-tát như số vi trần trong nghìn thế giới từ dưới đất vọt lên đó, đều ở trước Đức Phật một lòng chắp tay, chiêm ngưỡng dung nhan của Phật mà bạch cùng Phật rằng: "Thế Tôn! Sau khi Phật diệt độ, ở nơi cõi nước của Đức Thế Tôn phân thân diệt độ, chúng con sẽ rộng nói kinh này. Vì sao? Chúng con cũng tự muốn được pháp lớn thanh tịnh này để thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép mà cúng dường đó".

2 - Lúc đó, Thế Tôn ở trước Ngài Văn Thù Sư Lợi v.v... vô lượng trăm nghìn muôn ức vị Đại Bồ-tát cựu trụ ở nơi cõi Ta-bà và các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn, phi nhơn v.v..., trước tất cả chúng, hiện sức thần thông lớn: bày tướng lưỡi rộng dài lên đến trời Phạm Thế, tất cả lỗ chân lông phóng ra vô lượng vô số tia sáng đủ màu sắc, thảy đều khắp soi cả cõi nước trong mười phương. Các Đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới cây báu cũng lại như thế: bày tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng tia sáng.

3 - Lúc Đức Thích Ca Mâu Ni Phật và các Đức Phật dưới cây báu hiện sức thần thông mãn trăm nghìn năm vậy sau mới hoàn nhiếp tướng lưỡi, đồng thời tằng hắng cùng chung khảy móng tay, hai tiếng vang đó khắp đến cõi nước của các

Đức Phật trong mười phương, đất đều sáu điệu vang động, chúng sanh trong đó: trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn v.v... nhờ sức thần của Phật đều thấy trong cõi Ta-bà này vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức các Đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới những cây báu và thấy Đức Thích Ca Mâu Ni Phật cùng Đức Đa Bảo Như Lai ngồi trên tòa sư tử trong tháp báu.

Lại thấy vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vị Đại Bồ-tát và hàng tứ chúng cung kính vây quanh Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đã thấy thế rồi đều rất vui mừng như chưa từng có.

Tức thời hàng chư thiên ở giữa hư không lớn tiếng xướng rằng: "Khỏi nơi đây vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vô số thế giới có nước tên Ta-bà, trong đó có Phật hiệu Thích Ca Mâu Ni hiện nay vì các Đại Bồ-tát nói kinh Đại thừa

tên "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm", các ông phải thâm tâm tùy hỷ, cũng nên lễ bái cúng dường Đức Thích Ca Mâu Ni Phật".

Các chúng sanh đó nghe tiếng nói giữa hư không rồi, chắp tay xoay về cõi Ta-bà nói thế này: "Nam-mô Thích Ca Mâu Ni Phật, Nam-mô Thích Ca Mâu Ni Phật". Dùng các món hoa, hương, chuỗi ngọc, phan, lọng và các đồ trang nghiêm nơi thân, những vật tốt bằng trân báu, đều đồng vói rải vào cõi Ta-bà.

Các vật rải đó từ mười phương đến thí như mây nhóm, biến thành màn báu trùm khắp trên các Đức Phật ở trong đây. Bấy giờ mười phương cõi nước thông đạt không ngại như một cõi Phật.

4 - Khi đó, Phật bảo đại chúng bậc thượng hạnh Bồ-tát thảy: Thần lực của các Đức Phật vô lượng vô biên bất khả tư nghì như thế; nếu Ta dùng thần lực đó trong vô lượng vô biên trăm nghìn muôn

ức vô sô kiếp, vì để chúc lụy mà nói công đức của kinh này vẫn chẳng hết được.

Tóm nói đó, tất cả pháp của Như Lai có, tất cả thần lực tự tại của Như Lai, tất cả tạng bí yếu của Như Lai, tất cả việc rất sâu của Như Lai đều tuyên bày rõ nói trong kinh này, cho nên các ông sau khi Như Lai diệt độ, phải một lòng thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép, đúng như lời nói mà tu hành.

Cõi nước chỗ nào nếu có người thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép, đúng như lời tu hành, hoặc là chỗ có quyển kinh, hoặc trong vườn, hoặc trong rừng, hoặc dưới cây, hoặc tăng phường, hoặc nhà bạch y,[110] hoặc ở điện đường, hoặc núi hang đồng trống, trong đó đều nên dựng tháp cúng dường.

Vì sao? Phải biết chỗ đó, chính là đạo tràng, các Đức Phật ở đây mà được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, các Đức Phật ở đây mà chuyển Pháp luân,

các Đức Phật ở đây mà nhập Niết-bàn.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

5 - Các Phật, đấng Cứu Thế
Trụ trong thần thông lớn
Vì vui đẹp chúng sanh
Hiện vô lượng thần lực:
Tướng lưỡi đến Phạm Thiên
Thân phóng vô số quang
Vì người cầu Phật đạo
Hiện việc ít có này.
Tiếng tằng hắng của Phật
Cùng tiếng khảy móng tay
Khắp vang mười phương cõi
Đất đều sáu món động.
Sau khi Phật diệt độ
Người trì được kinh này
Các Phật đều vui mừng
Hiện vô lượng thần lực.
Vì chúc lụy kinh này
Khen ngợi người thọ trì

Ở trong vô lượng kiếp
Vẫn còn chẳng hết được.
Công đức của người đó
Vô biên, vô cùng tận
Như mười phương hư không
Chẳng thể được ngằn mé.
Người trì được kinh này
Thời là đã thấy Ta
Cũng thấy Phật Đa Bảo
Và các Phật phân thân.
Lại thấy Ta ngày nay
Giáo hóa các Bồ-tát
Người trì được kinh này
Khiến Ta và phân thân
Phật Đa Bảo diệt độ
Tất cả đều vui mừng.
Mười phương Phật hiện tại
Cùng quá khứ, vị lai
Cũng thấy, cũng cúng dường
Cũng khiến được vui mừng.
Các Phật ngồi đạo tràng
Pháp bí yếu đã được.

Người trì được kinh này
Chẳng lâu cũng sẽ được.
Người trì được kinh này
Nơi nghĩa của các pháp
Danh tự và lời lẽ
Ưa nói không cùng tận.
Như gió trong hư không
Tất cả không chướng ngại.
Sau khi Như Lai diệt
Biết kinh của Phật nói
Nhơn duyên và thứ đệ
Theo nghĩa nói như thật.
Như ánh sáng nhựt nguyệt
Hay trừ các tối tăm
Người đó đi trong đời
Hay dứt tối chúng sanh
Dạy vô lượng Bồ-tát
Rốt ráo trụ Nhứt thừa.
Cho nên người có trí
Nghe công đức lợi này
Sau khi Ta diệt độ
Nên thọ trì kinh này

Người đó ở Phật đạo
Quyết định không có nghi. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "CHÚC LỤY"
THỨ HAI MƯƠI HAI -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật từ nơi pháp tòa đứng dậy, hiện sức thần thông lớn, dùng tay mặt xoa đảnh của vô lượng Đại Bồ-tát mà nói rằng: "Ta ở trong vô lượng trăm nghìn muôn ức vô số kiếp tu tập pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác khó được này, nay đem phó chúc cho các ông, các ông nên phải một lòng lưu bố pháp này làm cho thêm nhiều rộng".

Phật ba phen xoa đảnh các Đại Bồ-

tát như thế mà nói rằng: "Ta ở trong vô lượng trăm nghìn muôn ức vô số kiếp tu tập pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác khó được này, nay đem phó chúc cho các ông; các ông phải thọ trì, đọc tụng, rộng tuyên nói pháp này cho tất cả chúng sanh đều được nghe biết".

Vì sao? Đức Như Lai có lòng từ bi lớn, không có tánh bỏn sẻn, cũng không sợ sệt, có thể cho chúng sanh trí huệ của Phật, trí huệ của Như Lai, trí huệ tự nhiên. Như Lai là vị đại thí chủ cho tất cả chúng sanh, các ông cũng nên thọ học pháp của Như Lai, chớ sanh lòng bỏn sẻn. Ở đời vị lai, nếu có người thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào tin trí huệ của Như Lai, thời các ông phải vì đó diễn nói Kinh Diệu Pháp Liên Hoa này, khiến đều được nghe biết, vì muốn cho người đó được trí huệ của Phật vậy.

Nếu có chúng sanh nào chẳng tin nhận, thời phải ở trong pháp sâu khác

của Như Lai chỉ dạy cho được lợi ích vui mừng, các ông nếu được như thế thời là đã báo được ơn của các Đức Phật.

2 - Lúc đó, các vị Đại Bồ-tát nghe Phật nói thế rồi, đều rất vui mừng khắp đầy nơi thân, càng thêm cung kính, nghiêng mình cúi đầu chắp tay hướng Phật, đồng lên tiếng bạch rằng: "Như lời Thế Tôn dạy, chúng con sẽ vâng làm đầy đủ, kính xin Thế Tôn chớ có lo".

Các chúng Đại Bồ-tát ba phen như thế, đều lên tiếng bạch rằng: "Như lời Thế Tôn dạy, chúng con sẽ vâng làm đầy đủ, kính xin Đức Thế Tôn chớ có lo".

Khi đó, Thích Ca Mâu Ni Phật khiến các Đức Phật phân thân ở mười phương đến, đều trở về bổn độ mà nói rằng: "Các Phật đều về yên chỗ, tháp của Phật Đa Bảo được hoàn như cũ".

Phật nói lời đó rồi, vô lượng các Đức Phật phân thân ở mười phương, ngồi trên tòa sư tử dưới cây báu, và Phật Đa

Bảo, cùng vô biên vô số đại chúng Bồ-tát, bậc thượng hạnh thảy, Ngài Xá Lợi Phất v.v... bốn chúng hàng Thanh văn và tất cả trong đời: trời, người, a-tu-la v.v... nghe Phật nói rồi đều rất vui mừng. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "DƯỢC VƯƠNG BỒ TÁT BỔN SỰ " THỨ HAI MƯƠI BA -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Tú Vương Hoa Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Ngài Dược Vương Bồ-tát dạo đi nơi cõi Ta-bà như thế nào? Thế Tôn! Ngài Dược Vương Bồ-tát đó, có bao nhiêu nghìn muôn ức na-do-tha hạnh khổ khó làm? Hay thay Thế Tôn! Nguyện giải nói cho một ít, các hàng trời, rồng, thần, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn v.v... và các vị Bồ-tát ở các

nước khác đến cùng chúng Thanh văn đây nghe đều vui mừng".

2 - Lúc đó, Phật bảo Ngài Tú Vương Hoa Bồ-tát: Về thuở quá khứ vô lượng hằng hà sa kiếp về trước, có Phật hiệu Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Phật đó có tám mươi ức Đại Bồ-tát, bảy mươi hai hằng hà sa chúng đại Thanh văn. Phật sống lâu bốn muôn hai nghìn kiếp, Bồ-tát sống lâu cũng bằng Phật. Nước đó không có người nữ, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, a-tu-la v.v... và với các khổ nạn. Đất bằng như bàn tay, chất lưu ly làm thành, cây báu trang nghiêm, màn báu trùm lên, thòng các phan báu đẹp, bình báu, lò hương, khắp cùng cả nước, bảy món báu làm đài, một cây có một đài, cây đó cách đài

đều một lần tên. Các cây báu đó đều có Bồ-tát, Thanh văn ngồi ở dưới. Trên các đài báu đều có trăm ức chư thiên trổi kỹ nhạc trời, ca khen Đức Phật để làm việc cúng dường.

3 - Bấy giờ, Đức Phật đó vì Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát cùng chúng Bồ-tát và chúng Thanh văn nói kinh Pháp Hoa.

Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát đó ưa tu tập khổ hạnh, ở trong pháp hội của Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật, tinh tấn kinh hành, một lòng cầu thành Phật, mãn một muôn hai nghìn năm, được "Hiện nhứt thiết sắc thân tam muội".

Được tam muội đó rồi lòng rất vui mừng, liền nghĩ rằng: Ta được "Hiện nhứt thiết sắc thân tam muội" này đều là do sức được nghe kinh Pháp Hoa, ta nay nên cúng dường Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật và kinh Pháp Hoa.

Tức thời nhập tam muội đó, ở giữa hư không rưới bông mạn-đà-la, bông đại mạn-đà-la, cùng bột kiên hắc chiên đàn đầy trong hư không như mây mà rưới xuống. Lại rưới hương hải thử ngạn chiên đàn, sáu thù[108] hương này giá trị cõi Ta-bà để cúng dường Phật.

Cúng dường thế đó rồi, từ tam muội dậy mà tự nghĩ rằng: "Ta dầu dùng thần lực cúng dường nơi Phật, chẳng bằng dùng thân cúng dường". Liền uống các chất thơm: chiên đàn, huân lục, đâu lâu bà, tất lực ca, trầm thủy giao hương; lại uống dầu thơm các thứ bông chiêm-bặc v.v... mãn một nghìn hai trăm năm, rồi lấy dầu thơm xoa thân, ở trước Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật, dùng y báu cõi trời mà tự quấn thân, rưới các thứ dầu thơm, dùng sức nguyện thần thông mà tự đốt thân.

Ánh sáng khắp soi cả tám mươi ức hằng hà sa thế giới, các Đức Phật trong

đó đồng thời khen rằng: "Hay thay! Hay thay! Thiện nam tử! Đó là chơn thiệt tinh tấn, gọi là chơn pháp cúng dường Như Lai. Nếu dùng hoa hương, chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan, lọng bằng lụa cõi trời và hương hải thử ngạn chiên đàn, dùng các món vật cúng dường như thế đều chẳng bằng được.

Giả sử quốc thành thê tử bố thí cũng chẳng bằng. Thiện nam tử! Đó gọi là món thí thứ nhứt, ở trong các món thí rất tôn rất thượng, bởi dùng pháp cúng dường các Đức Như Lai vậy", các Đức Phật nói lời đó rồi đều yên lặng. Thân của Bồ-tát lửa cháy một nghìn hai trăm năm, qua sau lúc đó thân Bồ-tát mới hết.

4 - Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát, làm việc pháp cúng dường như thế xong, sau khi mạng chung, lại sanh trong nước của Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật, ở nơi nhà vua Tịnh Đức, bỗng nhiên ngồi xếp bằng hóa sanh

ra, liền vì vua cha mà nói kệ rằng:

Đại vương nay nên biết,
Tôi kinh hành chốn kia
Tức thời được nhứt thiết
Hiện chư thân tam muội
Siêng tu rất tinh tấn
Bỏ thân thể đáng yêu
Cúng dường Đức Thế Tôn
Để cầu huệ vô thượng.

Nói kệ đó rồi thưa vua cha rằng: Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật nay vẫn hiện còn, tôi trước cúng dường Phật xong, được "Giải nhứt thiết chúng sanh ngữ ngôn đà-la-ni", lại nghe kinh Pháp Hoa này tám trăm nghìn muôn ức na-do-tha, chân-ca-la, tần-bà-la, a-súc-bà[112] các bài kệ.

"Đại Vương! Tôi nay lại nên cúng dường Đức Phật đó". Thưa xong, liền ngồi đài bảy báu, bay lên hư không,

cao bằng bảy cây đa-la, qua đến chỗ Phật, đầu mặt lạy chân, chắp tay nói kệ khen Phật:

Dung nhan rất đẹp lạ
Ánh sáng soi mười phương
Con vừa từng cúng dường
Nay lại về thân thấy.

5 - Lúc đó Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát nói kệ xong mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Đức Thế Tôn vẫn còn ở đời ư?".

Bấy giờ, Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật bảo Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát rằng: "Thiện nam tử! Giờ Ta nhập Niết-bàn đã đến, giờ diệt tận đã đến, ông nên sắp đặt giường tòa. Ta trong đêm nay sẽ nhập Niết-bàn".

Phật lại bảo Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát rằng: "Thiện nam tử! Ta đem Phật pháp giao phó cho ông

và các Bồ-tát đại đệ tử, cùng pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng đem cõi thất bảo tam thiên đại thiên, các cây báu, đài báu và hàng chư thiên cung cấp hầu hạ đều giao phó cho ông.

Sau khi Ta diệt độ, có bao nhiêu xá-lợi cũng phó chúc cho ông, nên làm cho lưu bố rộng bày các việc cúng dường, nên xây bao nhiêu nghìn tháp".

Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật bảo Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát như thế rồi, vào khoảng cuối đêm nhập Niết-bàn.

6 - Lúc đó, Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát thấy Phật diệt độ, buồn cảm sầu khổ, luyến mộ nơi Phật, liền dùng hải thử ngạn chiên đàn làm giàn để cúng dường thân Phật mà thiêu đó.

Sau khi lửa tắt, thâu lấy xá-lợi đựng trong tám muôn bốn nghìn bình báu, để xây tám muôn bốn nghìn tháp cao ba

thế giới, chưng dọn trang nghiêm, thòng các phan lọng, treo các linh báu.

Bấy giờ, Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát lại tự nghĩ rằng: "Ta dầu làm việc cúng dường đó lòng còn chưa đủ, ta nay lại nên cúng dường xá-lợi". Liền nói với các Bồ-tát đại đệ tử và trời, rồng, dạ-xoa v.v..., tất cả đại chúng rằng: "Các ông phải một lòng ghi nhớ, tôi nay cúng dường xá-lợi của Đức Nhựt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật". Nói xong, liền ở trước tám muôn bốn nghìn tháp, đốt cánh tay trăm phước trang nghiêm, mãn bảy muôn hai nghìn năm để cúng dường. Khiến vô số chúng cầu Thanh văn, vô lượng vô số người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều làm cho trụ trong "Hiện nhứt thiết sắc thân tam muội".

Lúc đó, các Bồ-tát, trời, người, a-tu-la v.v..., thấy Ngài không có tay bèn sầu khổ, buồn thương mà nói rằng: "Ngài

Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát này là thầy chúng ta, giáo hóa chúng ta, mà nay đốt tay, thân chẳng đầy đủ".

Lúc ấy, Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát ở trong đại chúng lập lời thệ rằng: "Tôi bỏ hai tay ắt sẽ được thân sắc vàng của Phật, nếu thiệt không dối, thời khiến hai tay tôi hoàn phục như cũ". Nói lời thề xong, hai tay tự nhiên hoàn phục, đó là do phước đức trí huệ thuần hậu của Bồ-tát cảm nên.

Đương lúc đó, cõi tam thiên đại thiên thế giới sáu điệu vang động, trời rưới hoa báu, tất cả người, trời được việc chưa từng có.

7 - Đức Phật bảo Ngài Tú Vương Hoa Bồ-tát: Ý ông nghĩ sao? Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ-tát đâu phải người nào lạ, chính nay là ông Dược Vương Bồ-tát đó. Ông ấy bỏ thân bố thí số nhiều vô lượng trăm nghìn muôn ức na-do-tha như thế.

Tú Vương Hoa! Nếu người phát tâm muốn được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có thể đốt một ngón tay cho đến một ngón chân để cúng dường tháp của Phật, hơn đem quốc thành, thê tử và cõi tam thiên đại thiên: núi, rừng, sông, ao, các vật trân báu mà cúng dường.

Nếu lại có người đem bảy thứ báu đầy cả cõi tam thiên đại thiên cúng dường nơi Phật, cùng Đại Bồ-tát, Duyên giác và A-la-hán, công đức của người đó được chẳng bằng người thọ trì kinh Pháp Hoa này, cho đến một bài kệ bốn câu, phước của người này rất nhiều.

8 - Tú Vương Hoa! Thí như trong các dòng nước: sông, ngòi, kinh, rạch, thời biển là lớn nhất; kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong các kinh của Đức Như Lai nói rất là sâu lớn.

Lại như trong các núi non: thổ sơn, hắc sơn, núi tiểu Thiết Vi, núi đại Thiết Vi cùng mười núi báu, thời núi Diệu Cao

là bậc nhứt, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong các kinh rất là bậc thượng.

Lại như trong các ngôi sao, mặt trăng là bậc nhứt, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong nghìn muôn ức các kinh pháp, rất là sáng.

Lại như mặt trời hay trừ các chỗ tối tăm, kinh này cũng thế, hay phá tất cả sự tối bất thiện.

Lại như trong các vua nhỏ, vua Chuyển Luân Thánh Vương rất là bậc nhứt, kinh này cũng như thế, ở trong các kinh là bậc tôn hơn cả.

Lại như Đế Thích là vua trong ba mươi cõi trời,[113] kinh này cũng thế, là vua trong các kinh.

Lại như trời Đại Phạm Thiên vương là cha của tất cả chúng sanh, kinh này cũng thế, là cha của tất cả Hiền Thánh: bậc Hữu học, Vô học cùng hàng phát lòng Bồ-đề.

Lại như trong tất cả phàm phu thời

bậc Dự lưu, Nhất lai, Bất lai, Vô sanh, Duyên giác[114] là bậc nhất, kinh này cũng thế, tất cả Như Lai nói, hoặc Bồ-tát nói, hoặc Thanh văn nói, trong các kinh pháp là bậc nhứt hơn cả, có người thọ trì được kinh điển này cũng lại như thế, ở trong tất cả chúng sanh cũng là bậc nhứt.

Trong tất cả Thanh văn cùng Duyên giác, Bồ-tát là bậc nhứt, kinh này cũng thế, trong tất cả các kinh pháp rất là bậc nhứt.

Như Phật là vua của các pháp, kinh này cũng thế, là vua của các kinh.

9 - Tú Vương Hoa! Kinh này có thể cứu tất cả chúng sanh, kinh này có thể làm cho tất cả chúng sanh xa rời các khổ não, kinh này có thể lợi ích cho tất cả chúng sanh, đầy mãn chỗ mong cầu của chúng, như ao nước trong mát có thể đầy đủ cho những người khát nước, như kẻ lạnh được lửa, như kẻ trần truồng được y phục, như người buôn được chủ,[115] như

con gặp mẹ, như qua sông gặp thuyền, như người bịnh gặp thầy thuốc, như tối được đèn, như nghèo được của báu, như dân gặp vua,[116] như khách buôn được biển,[117] như đuốc trừ tối. Kinh Pháp Hoa này cũng thế, có thể làm cho chúng sanh xa rời tất cả khổ, tất cả bịnh tật đau đớn, có thể mở sự trăn trói của tất cả sanh tử.

Nếu người nghe được kinh Pháp Hoa này, hoặc chép, hoặc bảo người chép, được công đức, dùng trí huệ của Phật tính lường nhiều ít chẳng thể được ngằn mé đó. Nếu chép kinh sách này, dùng hoa, hương, chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan, lọng, y phục; các thứ đèn: đèn nến, đèn dầu; các thứ đèn dầu thơm: đèn dầu chiêm-bặc, đèn dầu tu-mạn-na, đèn dầu ba-la-la, đèn dầu bà-lợi-sư-ca, đèn dầu na-bà-ma-lợi đem cúng dường, được công đức cũng là vô lượng.

10 - Tú Vương Hoa! Nếu có người

nghe phẩm "Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự" này, cũng được vô lượng vô biên công đức.

Nếu có người nữ nghe phẩm "Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự" này mà có thể thọ trì, thời sau khi dứt báo thân đàn bà đó, không còn thọ lại nữa.

Sau khi Như Lai diệt độ, năm trăm năm sau, nếu có người nữ nghe kinh điển này, đúng như lời mà tu hành, thời khi ở đây chết liền qua cõi An Lạc, chỗ trụ xứ của Đức A Di Đà Phật,[118] cùng chúng Đại Bồ-tát vây quanh, mà sanh trên tòa báu trong hoa sen.

Chẳng còn lại bị lòng tham dục làm khổ, cũng lại chẳng bị lòng giận dữ, ngu si làm khổ, cũng lại chẳng bị lòng kiêu mạn, ganh ghét, các tánh nhơ làm khổ, được thần thông vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát, được pháp nhẫn đó rồi thời nhãn căn thanh tịnh. Do nhãn căn thanh tịnh đó thấy bảy trăm muôn hai nghìn ức na-

do-tha hằng hà sa các Đức Phật Như Lai.

Bấy giờ, các Đức Phật đồng nói khen rằng: Hay thay! Hay thay! Thiện nam tử! Ông có thể ở trong pháp hội của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật mà thọ trì, đọc tụng, suy gẫm kinh này vì người khác nói, ông được công đức vô lượng vô biên, lửa chẳng đốt được, nước chẳng trôi được, công đức của ông, nghìn Phật chung nói chẳng thể hết được. Ông nay đã có thể phá các giặc ma, hoại quân sanh tử, các oán địch khác thảy đều trừ diệt.

Thiện nam tử! Trăm nghìn các Đức Phật dùng sức thần thông đồng chung thủ hộ ông, tất cả trời, người trong đời không ai bằng ông. Chỉ trừ các Đức Như Lai, bao nhiêu thiền định, trí huệ của các Thanh văn, Duyên giác, cho đến Bồ-tát không có ai bằng ông.

Tú Vương Hoa! Vị Bồ-tát đó thành tựu sức công đức, trí huệ như thế.

11 - Nếu có người nghe phẩm "Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự" này mà có thể tùy hỷ khen ngợi, thời người đó trong đời hiện tại, trong miệng thường thoảng ra mùi thơm hoa sen xanh, trong lỗ chân lông nơi thân, thường thoảng ra mùi thơm ngưu đầu, chiên đàn, được công đức như đã nói ở trên.

Tú Vương Hoa! Vì thế Ta đem phẩm "Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự" này chúc lụy cho ông. Năm trăm năm sau khi Ta diệt độ phải tuyên nói, lưu bố, rộng truyền ở nơi cõi Diêm-phù-đề, chớ để dứt mất. Chớ cho hàng ác ma, dân ma, các trời, rồng, dạ-xoa, cưu-bàn-trà, v.v... phá quấy được.

Tú Vương Hoa! Ông phải dùng sức thần thông giữ gìn kinh này. Vì sao? Vì kinh này là món lương dược của người bịnh trong cõi Diêm-phù-đề; nếu người có bịnh được nghe kinh này bịnh liền tiêu diệt, chẳng già, chẳng chết.

Tú Vương Hoa! Nếu ông thấy có người thọ trì kinh này, phải dùng hoa sen xanh đựng đầy hương bột rải trên người đó. Rải xong nghĩ rằng: "Người này chẳng bao lâu quyết sẽ lấy cỏ trải ngồi nơi đạo tràng, phá các quân ma, sẽ thổi ốc pháp, đánh trống pháp, độ thoát tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh, già, bịnh, chết".

Cho nên người cầu Phật đạo thấy có người thọ trì kinh điển này, nên phải sanh lòng cung kính như thế.

12 - Lúc Đức Phật nói phẩm "Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự" này, có tám muôn bốn nghìn Bồ-tát được pháp "Giải nhứt thiết chúng sanh ngữ ngôn đà-la-ni".

Đức Đa Bảo Như Lai ở trong tháp báu, khen Ngài Tú Vương Hoa Bồ-tát rằng: "Hay thay! Hay thay! Tú Vương Hoa! Ông thành tựu bất khả tư nghị công đức mới có thể hỏi Đức Thích Ca Mâu Ni Phật việc như thế, làm vô lượng lợi ích cho tất cả chúng sanh". (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ SÁU -

Tạm trì tùy hỷ, thanh tịnh các căn, kíp quên "nhơn", "pháp" thể thường còn, thần lực khắp càn khôn, trao phó ân cần, liều thân mạng để báo ơn rộng lớn.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (C)

Ngài Di Lặc Bồ-tát so lường kinh nhơn, sáu căn thanh tịnh hiện thiên chơn, Bất Khinh thể thường còn, vì pháp thiêu thân cúng dường Phật Tịnh Minh.

Nam-mô Tú Vương Hoa Bồ-tát.

(3 lần) (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN VII

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ BẢY

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "DIỆU ÂM BỒ TÁT" THỨ HAI MƯƠI BỐN -

1 - Lúc bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật từ nhục kế[119] tướng đại nhơn phóng ra ánh sáng, và phóng ánh sáng nơi tướng lông trắng giữa chặng mày,

soi khắp tám trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa các cõi Phật ở phương Đông.

Qua khỏi số cõi đó có thế giới tên Tịnh Quang Trang Nghiêm. Nước đó có Phật hiệu Tịnh Hoa Tú Vương Trí Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, được vô lượng vô biên đại chúng Bồ-tát cung kính vây quanh mà vì chúng nói pháp.

Ánh sáng lông trắng của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật soi khắp cõi nước đó.

2 - Lúc đó, trong nước Nhứt Thiết Tịnh Quang Trang Nghiêm có một vị Bồ-tát tên là Diệu Âm, từ lâu đã trồng các cội công đức, cúng dường gần gũi vô lượng trăm nghìn muôn ức các Đức Phật, mà đều được trọn nên trí huệ rất sâu, được môn Diệu Tràng Tướng tam muội, Pháp Hoa tam muội, Tịnh Đức tam muội, Tú Vương Hý tam muội, Vô Duyên tam

muội, Trí Ấn tam muội, Giải Nhứt Thiết Chúng Sanh Ngữ Ngôn tam muội, Tập Nhứt thiết Công Đức tam muội, Thanh Tịnh tam muội, Thần Thông Du Hý tam muội, Huệ Cự tam muội, Trang Nghiêm Vương tam muội, Tịnh Quang Minh tam muội, Tịnh Tạng tam muội, Bất Cộng tam muội, Nhựt Triền tam muội v.v... được trăm nghìn muôn ức hằng hà sa các đại tam muội như thế.

Quang minh của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật soi đến thân vị Bồ-tát đó, liền bạch cùng Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí Phật rằng: "Thế Tôn! Con phải qua đến cõi Ta-bà để lễ lạy gần gũi cúng dường Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, cùng để ra mắt Ngài Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương tử Bồ-tát, Dược Vương Bồ-tát, Dõng Thí Bồ-tát, Tú Vương Hoa Bồ-tát, Thượng Hạnh Ý Bồ-tát, Trang Nghiêm Vương Bồ-tát, Dược Thượng Bồ-tát".

Khi đó, Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí

Phật bảo Ngài Diệu Âm Bồ-tát: "Ông chớ có khinh nước Ta-bà sanh lòng tưởng là hạ liệt. Thiện nam tử! Cõi Ta-bà kia cao thấp không bằng, các núi đất đá đầy dẫy sự dơ xấu, thân Phật kém nhỏ, các chúng Bồ-tát thân hình cũng nhỏ, mà thân của ông cao lớn đến bốn muôn hai nghìn do tuần, thân của Ta sáu trăm tám mươi muôn do tuần. Thân của ông tốt đẹp thứ nhứt, trăm nghìn muôn phước sáng rỡ đẹp lạ, cho nên ông qua chớ khinh nước kia, hoặc ở nơi Phật, Bồ-tát cùng cõi nước mà sanh lòng tưởng cho là hạ liệt".

Ngài Diệu Âm Bồ-tát bạch với Phật đó rằng: "Thế Tôn! Con nay qua cõi Ta-bà đều là do sức thần của Như Lai, do thần thông du hý của Như Lai, do công đức trí huệ trang nghiêm của Như Lai".

3 - Lúc đó, Ngài Diệu Âm Bồ-tát chẳng rời khỏi tòa, thân chẳng lay động mà vào trong tam muội, dùng sức tam muội ở nơi núi Kỳ Xà Quật, cách pháp

tòa chẳng bao xa, hóa làm tám muôn bốn nghìn các hoa sen báu: vàng diêm-phù-đàn làm cọng, bạc làm cánh, kim cang làm nhụy, chân-thúc-ca-bảo làm đài.

Bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương tử thấy hoa sen bèn bạch cùng Phật rằng: "Thế Tôn! Đây do nhơn duyên gì mà hiện điềm tốt này, có ngần ấy nghìn vạn hoa sen: vàng diêm-phù-đàn làm cọng, bạc làm cánh, kim cang làm nhụy, chân-thúc-ca-bảo làm đài?".

Khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: "Đó là Diệu Âm Đại Bồ-tát từ cõi nước của Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí Phật muốn cùng tám muôn bốn nghìn Bồ-tát vây quanh mà đến cõi Ta-bà này, để cúng dường, gần gũi, lễ lạy nơi Ta, cùng muốn cúng dường, nghe kinh Pháp Hoa".

Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Vị Bồ-tát đó trồng cội lành gì? Tu công đức gì mà có được sức

đại thần thông như thế? Tu tam muội gì? Mong Phật vì chúng con nói danh tự của tam muội đó. Chúng con cũng muốn siêng tu hành đó. Tu hành môn tam muội này mới thấy được sắc tướng lớn nhỏ, oai nghi tấn chỉ của vị Bồ-tát đó. Cúi mong Đức Thế Tôn dùng sức thần thông, khi vị Bồ-tát đó đến khiến chúng con được thấy".

Lúc ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi: "Đức Đa Bảo Như Lai đã diệt độ từ lâu đây sẽ vì các ông mà hiện bày thân tướng của Bồ-tát đó".

Tức thời Đức Đa Bảo Phật bảo Bồ-tát đó rằng: "Thiện nam tử đến đây! Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương tử muốn thấy thân của ông".

4 - Bấy giờ, Ngài Diệu Âm Bồ-tát nơi cõi nước kia ẩn mặt, cùng với tám muôn bốn nghìn Bồ-tát đồng nhau qua cõi Ta-bà, ở các nước trải qua, sáu điệu vang

động, thảy đều rưới hoa sen bằng bảy báu, trăm nghìn nhạc trời chẳng trỗi tự kêu, mắt của vị Bồ-tát đó như cánh hoa sen xanh rộng lớn. Giả sử hòa hiệp trăm nghìn muôn mặt trăng, diện mạo của Ngài tốt đẹp lại hơn nơi đây, thân sắc vàng ròng, vô lượng trăm nghìn công đức trang nghiêm, oai đức rất thạnh, ánh sáng chói rực, các tướng đầy đủ như thân Na-la-diên[120] bền chắc.

Ngài vào trong đài thất bảo, bay lên hư không cách đất bằng bảy cây đa-la. Các chúng Bồ-tát cung kính vây quanh, mà đồng đến núi Kỳ Xà Quật, ở cõi Ta-bà này, đến rồi xuống đài thất bảo, dùng chuỗi ngọc giá trị trăm nghìn, đem đến chỗ Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đầu mặt lễ chân Phật, dâng chuỗi ngọc lên mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí Phật hỏi thăm Đức Thế Tôn ít bịnh, ít khổ, đi đứng thơ thới, sở hành an vui chăng? Bốn đại điều hòa chăng? Việc

đời nhẫn được chăng? Chúng sanh dễ độ chăng? Không có người nhiều tham dục, giận hờn, ngu si, ganh ghét, bỏn sẻn, kiêu mạn chăng? Không kẻ chẳng thảo cha mẹ, chẳng kính Sa-môn,[121] tà kiến tâm chẳng lành, chẳng nhiếp năm căn[122] chăng?

Thế Tôn! Chúng sanh hàng phục được các ma oán chăng? Đức Đa Bảo Như Lai diệt độ từ lâu ở trong tháp bảy báu có đến nghe pháp chăng? Lại hỏi thăm Đức Đa Bảo Như Lai: An ổn, ít khổ, kham nhẫn ở lâu được chăng? Thế Tôn! Nay con muốn thấy thân Đức Đa Bảo Phật, cúi mong Thế Tôn chỉ bày cho con được thấy".

Lúc đó, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật nói với Phật Đa Bảo rằng: "Ông Diệu Âm Bồ-tát này muốn được ra mắt Phật".

Đức Đa Bảo Phật liền nói với Diệu Âm Bồ-tát rằng: "Hay thay! Hay thay! Ông có thể vì cúng dường Đức Thích Ca

Mâu Ni Phật và nghe kinh Pháp Hoa, cùng ra mắt Văn Thù Sư Lợi v.v... nên qua đến cõi này".

5 - Lúc bấy giờ, Ngài Hoa Đức Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Ngài Diệu Âm Bồ-tát trồng cội lành gì? Tu công đức gì mà có sức thần thông như thế?".

Đức Phật bảo Ngài Hoa Đức Bồ-tát: "Thuở quá khứ có Phật, hiệu Vân Lôi Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri..., cõi nước tên là Hiện Nhứt Thiết Thế Gian, kiếp tên Hỷ Kiến. Diệu Âm Bồ-tát ở trong một vạn hai nghìn năm, dùng mười muôn thứ kỹ nhạc cúng dường Đức Vân Lôi Âm Vương Phật cùng dâng lên tám muôn bốn nghìn cái bát bảy báu. Do nhơn duyên quả báo đó nay sanh tại nước của Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí Phật, có sức thần như thế.

Hoa Đức! Ý ông nghĩ sao? Thuở đó, nơi chỗ Đức Vân Lôi Âm Vương Phật, Diệu Âm Bồ-tát cúng dường kỹ nhạc cùng

dâng bát báu lên đó, đâu phải người nào lạ, chính nay là Diệu Âm Đại Bồ-tát đây.

Hoa Đức! Diệu Âm Bồ-tát này đã từng cúng dường, gần gũi vô lượng các Đức Phật, từ lâu trồng cội công đức, lại gặp hằng hà sa trăm nghìn muôn ức na-do-tha Đức Phật".

6 - Hoa Đức! Ông chỉ thấy Diệu Âm Bồ-tát thân hình ở tại đây, mà Bồ-tát đó hiện các thứ thân hình, nơi nơi vì hàng chúng sanh nói kinh điển này.

Hoặc hiện thân Phạm Vương, hoặc hiện thân Đế Thích, hoặc hiện thân Tự Tại Thiên, hoặc hiện thân Đại Tự Tại Thiên, hoặc hiện thân Thiên Đại Tướng quân, hoặc hiện thân Tỳ Sa Môn Thiên Vương, hoặc hiện thân Chuyển Luân Thánh Vương, hoặc hiện thân các tiểu vương, hoặc hiện thân trưởng giả, hoặc hiện thân cư sĩ, hoặc hiện thân tể quan, hoặc hiện thân bà-la-môn, hoặc hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc,

ưu-bà-di, hoặc hiện thân phụ nữ của tể quan, hoặc hiện thân phụ nữ của bà-la-môn, hoặc hiện thân đồng nam đồng nữ, hoặc hiện thân trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn v.v... mà nói kinh này.

Bao nhiêu địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và các chỗ nạn đều có thể cứu giúp, cho đến trong hậu cung của vua biến làm thân người nữ mà nói kinh này.

7 - Hoa Đức! Diệu Âm Bồ-tát này, hay cứu hộ các chúng sanh trong cõi Ta-bà, Diệu Âm Bồ-tát này biến hóa hiện các thân hình như thế ở tại cõi Ta-bà này vì chúng sanh mà nói kinh Pháp Hoa, ở nơi trí tuệ thần thông biến hóa không hề tổn giảm. Vị Bồ-tát này dùng ngần ấy trí huệ sáng soi cõi Ta-bà, khiến tất cả chúng sanh đều được hiểu biết, ở trong hằng hà sa cõi nước trong mười phương cũng lại như thế.

Nếu chúng sanh đáng dùng thân hình Thanh văn để độ thoát, liền hiện thân hình Thanh văn mà vì đó nói pháp.

Đáng dùng thân hình Duyên giác để độ thoát, liền hiện thân hình Duyên giác mà vì đó nói pháp.

Đáng dùng thân hình Bồ-tát để độ thoát, liền hiện thân hình Bồ-tát mà vì đó nói pháp.

Đáng dùng thân hình Phật để độ thoát, liền hiện thân hình Phật mà vì đó nói pháp.

Theo chỗ đáng độ mà vì chúng hiện các thứ thân hình như thế, cho đến đáng dùng diệt độ mà để độ thoát, liền thị hiện diệt độ.

Hoa Đức! Diệu Âm Đại Bồ-tát trọn nên sức đại thần thông trí huệ, việc đó như thế.

Lúc ấy, Ngài Hoa Đức Bồ-tát bạch cùng Đức Phật rằng: "Thế Tôn! Ngài Diệu Âm Bồ-tát sâu trồng căn lành. Thế

Tôn! Bồ-tát đó trụ tam muội gì mà có thể ở các nơi biến hiện thân hình độ thoát chúng sanh như thế?".

Phật bảo Ngài Hoa Đức Bồ-tát: "Thiện nam tử! Tam muội đó tên là "Hiện nhứt thiết sắc thân".

Diệu Âm Bồ-tát trụ trong tam muội đó có thể nhiêu ích vô lượng chúng sanh như thế".

8 - Lúc nói phẩm "Diệu Âm Bồ-tát" này, những Bồ-tát cùng đi chung với Diệu Âm Bồ-tát tám muôn bốn nghìn người đều được "Hiện nhứt thiết sắc thân tam muội". Vô lượng Bồ-tát trong cõi Ta-bà này cũng được tam muội đó và đà-la-ni.

Khi Ngài Diệu Âm Đại Bồ-tát cúng dường Đức Thích Ca Mâu Ni Phật và tháp của Đa Bảo Phật xong rồi, trở về bổn độ, các nước trải qua đều sáu điệu vang động, rưới hoa sen báu, trỗi trăm nghìn muôn ức các thứ kỹ nhạc, đã đến bổn quốc, cùng tám muôn bốn nghìn

Bồ-tát vây quanh đến chỗ Đức Tịnh Hoa Tú Vương Trí Phật mà bạch rằng: Thế Tôn! Con đến cõi Ta-bà lợi ích chúng sanh, ra mắt Đức Thích Ca Mâu Ni Phật và ra mắt tháp Đức Đa Bảo Phật lễ lạy cúng dường, lại ra mắt Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ-tát, Dược Vương Bồ-tát, Đắc Cần Tinh Tấn Lực Bồ-tát, Dõng Thí Bồ-tát, cũng làm cho tám muôn bốn nghìn vị Bồ-tát này được "Hiện nhứt thiết sắc thân tam muội".

Lúc nói phẩm "Diệu Âm Bồ-tát lai vãng" này, bốn mươi hai nghìn vị thiên tử được Vô sanh Pháp nhẫn. Hoa Đức Bồ-tát được Pháp Hoa tam muội. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN" THỨ HAI MƯƠI LĂM -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Vô Tận Ý Bồ-tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo, bày vai phải, chắp tay hướng Phật mà bạch rằng: "Thế Tôn! Ngài Quan Thế Âm Bồ-tát do nhơn duyên gì mà tên là Quan Thế Âm?".

Phật bảo Ngài Vô Tận Ý Bồ-tát: "Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sanh chịu các khổ não, nghe Quan Thế Âm Bồ-tát này, một lòng xưng danh. Quan Thế Âm Bồ-tát

tức thời xem xét tiếng tăm kia, đều được giải thoát".

Nếu có người trì danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát này, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, vì do sức oai thần của Bồ-tát này vậy.

Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ-tát này liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, chơn châu, các thứ báu, nên vào trong biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kia trôi tấp nơi nước Quỷ La-sát, trong đó nếu có cho đến một người xưng danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, thời các người đó đều được thoát khỏi nạn quỷ la-sát. Do nhơn duyên đó mà tên là Quan Thế Âm.

2 - Nếu lại có người sắp sẽ bị hại, xưng danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, thời dao gậy của người cầm liền gãy từng khúc mà được thoát khỏi.

Nếu quỷ dạ-xoa cùng la-sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, thời các quỷ dữ đó còn không thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại được.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm, xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, thảy đều đứt rã, liền được thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều của báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người xướng rằng: "Các thiện nam tử! Chớ nên sợ sệt, các ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, vị Bồ-tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sanh, các ông nếu xưng danh hiệu, thời sẽ được thoát khỏi oán tặc này".

Các người buôn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: "Nam-mô Quan Thế Âm Bồ-tát". Vì xưng danh hiệu Bồ-tát nên liền được thoát khỏi.

Vô Tận Ý! Quan Thế Âm Đại Bồ-tát sức oai thần cao lớn như thế.

3 - Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quan Thế Âm Bồ-tát, liền được ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quan Thế Âm Bồ-tát, liền được lìa lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quan Thế Âm Bồ-tát, liền được lìa ngu si.

Vô Tận Ý! Quan Thế Âm Bồ-tát có những sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quan Thế Âm Bồ-tát, liền sanh con trai phước đức

trí huệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trồng cội phước đức, mọi người đều kính mến.

Vô Tận Ý! Quan Thế Âm Bồ-tát có sức thần như thế.

4 - Nếu có chúng sanh cung kính lễ lạy Quan Thế Âm Bồ-tát, thì phước đức chẳng luống mất. Cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát.

Vô Tận Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng hà sa Bồ-tát, lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống, y phục, giường nằm, thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người thiện nam tử, thiện nữ nhơn đó có nhiều chăng?

Vô Tận Ý thưa: "Bạch Thế Tôn! Rất nhiều". Phật nói: "Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát, cho đến một thời lễ lạy cúng dường, thời phước của hai người đó bằng nhau

không khác, trong trăm nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận.

Vô Tận Ý! Thọ trì danh hiệu Quan Thế Âm Bồ-tát được vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế".

5 - Ngài Vô Tận Ý Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Quan Thế Âm Bồ-tát dạo đi trong cõi Ta-bà như thế nào? Nói pháp cho chúng sanh như thế nào? Sức phương tiện việc đó thế nào?".

Phật bảo Vô Tận Ý Bồ-tát: Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật để độ thoát, thời Quan Thế Âm Bồ-tát liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Duyên giác để độ thoát, liền hiện thân Duyên giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh văn để độ thoát, liền hiện thân Thanh văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạm vương

để độ thoát, liền hiện thân Phạm vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đế Thích để độ thoát, liền hiện thân Đế Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên để độ thoát, liền hiện thân Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên để độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên Đại Tướng quân để độ thoát, liền hiện thân Thiên Đại Tướng quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-sa-môn để độ thoát, liền hiện thân Tỳ-sa-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân tiểu vương để độ thoát, liền hiện thân tiểu vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân trưởng giả để

độ thoát, liền hiện thân trưởng giả mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân cư sĩ để độ thoát, liền hiện thân cư sĩ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân tể quan để độ thoát, liền hiện thân tể quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân bà-la-môn để độ thoát, liền hiện thân bà-la-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di để độ thoát, liền hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân phụ nữ của trưởng giả, cư sĩ, tể quan, bà-la-môn để độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân đồng nam, đồng nữ để độ thoát, liền hiện thân đồng nam, đồng nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn để độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim Cang thần để độ thoát, liền hiện Chấp Kim Cang thần mà vì đó nói pháp.

Vô Tận Ý! Quan Thế Âm Bồ-tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quan Thế Âm Bồ-tát.

Quan Thế Âm Đại Bồ-tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô úy, cho nên cõi Ta-bà này đều gọi Ngài là vị "Thí Vô Úy".

6 - Vô Tận Ý Bồ-tát bạch Phật: "Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quan Thế Âm Bồ-tát". Liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ, giá trị trăm nghìn

lượng vàng, đem trao cho Ngài Quan Thế Âm mà nói rằng: "Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này".

Khi ấy Quan Thế Âm Bồ-tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quan Thế Âm Bồ-tát rằng: "Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này".

Bấy giờ Phật bảo Quan Thế Âm Bồ-tát: "Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ-tát này và hàng tứ chúng, cùng trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn và phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó".

Tức thời Quan Thế Âm Bồ-tát thương hàng tứ chúng và trời, rồng, nhơn, phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: Một phần dâng Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp của Phật Đa Bảo.

Vô Tận Ý! Quan Thế Âm Bồ-tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi

Ta-bà.

Lúc đó, Ngài Vô Tận Ý Bồ-tát nói kệ hỏi Phật rằng:

7 - Thế Tôn đủ tướng tốt,
Con nay lại hỏi kia
Phật tử nhơn duyên gì
Tên là Quan Thế Âm?
Đấng đầy đủ tướng tốt
Kệ đáp Vô Tận Ý:
Ông nghe hạnh Quan Âm
Khéo ứng các nơi chỗ
Thệ rộng sâu như biển
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn
Hầu nhiều nghìn Đức Phật
Phát nguyện thanh tịnh lớn.
Ta vì ông lược nói
Nghe tên cùng thấy thân
Tâm niệm chẳng luống qua
Hay diệt khổ các cõi.
Giả sử sanh lòng hại
Xô rớt hầm lửa lớn

Do sức niệm Quan Âm
Hầm lửa biến thành ao.
Hoặc trôi giạt biển lớn
Các nạn quỷ, cá, rồng
Do sức niệm Quan Âm
Sóng mòi chẳng chìm được.
Hoặc ở chót Tu-di
Bị người xô rớt xuống
Do sức niệm Quan Âm
Như mặt nhựt treo không
Hoặc bị người dữ rượt
Rớt xuống núi kim cang
Do sức niệm Quan Âm
Chẳng tổn đến mảy lông.
Hoặc gặp oán tặc vây
Đều cầm dao làm hại
Do sức niệm Quan Âm
Đều liền sanh lòng lành.
Hoặc bị khổ nạn vua
Khi hành hình sắp chết
Do sức niệm Quan Âm
Dao liền gãy từng đoạn.

Hoặc tù cấm, xiềng xích
Tay chân bị gông cùm
Do sức niệm Quan Âm
Tháo rã, được giải thoát
Nguyền rủa, các thuốc độc
Muốn hại đến thân đó
Do sức niệm Quan Âm
Trở hại nơi bổn nhơn.[123]
Hoặc gặp la-sát dữ
Rồng độc, các loài quỷ
Do sức niệm Quan Âm
Liền đều không dám hại.
Hoặc thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Do sức niệm Quan Âm
Vội vàng bỏ chạy thẳng.
Rắn độc cùng bò cạp
Hơi độc, khói lửa đốt
Do sức niệm Quan Âm
Theo tiếng tự bỏ đi.
Mây sấm nổ, sét đánh
Tuôn giá,[124] **xối mưa lớn**

Do sức niệm Quan Âm
Liền được tiêu tan cả.
Chúng sanh bị khổn ách
Vô lượng khổ bức thân
Quan Âm sức trí diệu
Hay cứu khổ thế gian
Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Các cõi nước mười phương
Không cõi nào chẳng hiện.
Các loài trong đường dữ:
Địa ngục, quỷ, súc sanh
Sanh, già, bịnh, chết, khổ
Lần đều khiến dứt hết.
Chơn quán thanh tịnh quán
Trí huệ quán rộng lớn
Bi quán và từ quán,
Thường nguyện, thường
chiêm ngưỡng
Sáng thanh tịnh không nhơ
Huệ nhựt[125] **phá các tối**
Hay tiêu tai khói lửa

Khắp soi sáng thế gian.
Lòng Bi răn như sấm
Ý Từ diệu dường mây[126]
Xối mưa pháp cam lồ
Dứt trừ lửa phiền não[127]
Cãi kiện qua chỗ quan
Trong quân trận sợ sệt
Do sức niệm Quan Âm
Cừu oán đều lui tán.
Diệu Âm, Quan Thế Âm
Phạm âm, hải triều âm
Tiếng hơn thế gian kia,
Cho nên thường phải niệm.
Niệm niệm chớ sanh nghi
Quan Âm bậc Tịnh Thánh
Nơi khổ não nạn chết
Hay vì làm nương cậy.
Đủ tất cả công đức
Mắt lành trông chúng sanh
Biển phước lớn không lường
Cho nên phải đảnh lễ.

8 - Bấy giờ Ngài Trì Địa Bồ-tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm "Quan Thế Âm Bồ-tát Đạo Nghiệp Tự Tại, Phổ Môn Thị Hiện Sức Thần Thông" này, thời phải biết công đức người đó chẳng ít".

Lúc Phật nói phẩm "Phổ Môn" này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm Vô đẳng đẳng, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "ĐÀ LA NI"
THỨ HAI MƯƠI SÁU -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Dược Vương Bồ-tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai phải, chắp tay hướng Phật mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn hay thọ trì được kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc tụng thông lẹ, hoặc biên chép kinh quyển, được bao nhiêu phước đức?".

Phật bảo Ngài Dược Vương: "Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn cúng dường tám trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa

các Đức Phật. Ý ông nghĩ sao? Người đó được phước đức có nhiều chăng?".

- Thưa Thế Tôn! Rất nhiều.

Phật nói: "Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn ở nơi kinh này có thể thọ trì cho đến một bài kệ bốn câu, đọc tụng, giải nghĩa, đúng như lời mà tu hành thời công đức rất nhiều".

2 - Lúc đó, Ngài Dược Vương Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con nay sẽ cho người nói kinh Pháp Hoa chú đà-la-ni để giữ gìn đó". Liền nói chú rằng:

"An nhĩ, mạn nhĩ, ma nễ, ma ma nễ, chỉ lệ, giá lê đệ, xa mế, xa lý đa vĩ, chuyên đế, mục đế, mục đa lý, ta lý, a vĩ ta lý, tang lý, ta lý xoa dệ, a xoa duệ, a kỳ nhị chuyên đế, xa lý, đà la ni, a lư già bà ta ky đá tỳ xoa nhị, nễ tỳ thế, a tiện đa la nễ lý thế, a đàn đá ba lệ thâu địa, âu cứu lệ, mâu cứu lệ, a la lệ, ba la lệ, thủ ca sai, a tam ma tam lý, Phật đà tỳ kiết lợi điệt đế, đạt ma ba lợi sai đế, tăng già niết cù

sa nễ, bà xá bà xá thâu địa, mạn đá lã, mạn đá lã xoa dạ đa, bưu lâu đá, bưu lâu đá kiêu xá lược, ác xoa lã, ác xoa dã đa dã, a bà lư, a ma nhã na đa dạ".

Thế Tôn! Thần chú đà-la-ni này là của sáu mươi hai ức hằng hà sa các Đức Phật nói. Nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này, thời là xâm hủy các Đức Phật rồi.

Lúc đó, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật khen Dược Vương Bồ-tát rằng: "Hay thay! Hay thay! Dược Vương! Ông thương xót, muốn ủng hộ vị Pháp sư đó, nên nói chú đà-la-ni này, được nhiều lợi ích ở nơi các chúng sanh".

3 - Lúc bấy giờ, Ngài Dõng Thí Bồ-tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con cũng vì ủng hộ người đọc tụng, thọ trì kinh Pháp Hoa mà nói chú đà-la-ni. Nếu vị Pháp sư đó được chú đà-la-ni này, hoặc dạ-xoa, la-sát, hoặc phú-đơn-na, hoặc kiết-giá, hoặc cưu-bàn-trà, hoặc ngạ quỷ v.v... rình tìm chỗ dở của Pháp sư không

thể được tiện lợi". Liền ở trước Phật mà nói chú rằng:

"Toa lệ, ma ha toa lệ, úc chỉ, mục chỉ, a lê, a la bà đệ niết lệ đệ, niết lệ đa bà đệ, y trí nỉ, vi trí nỉ, chỉ trí nỉ, niết lệ trì nỉ, niết lệ trì bà để".

Thế Tôn! Thần chú đà-la-ni này của hằng hà sa các Đức Phật nói, cũng đều tùy hỷ. Nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này thời là xâm hủy các Đức Phật đó rồi.

4 - Bấy giờ, Tỳ-sa-môn Thiên vương, vị trời hộ đời, bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con cũng vì thương tưởng chúng sanh, ủng hộ vị Pháp sư đó mà nói đà-la-ni này". Liền nói chú rằng: "A lê, na lê, nâu na lê, a na lư, na lý, câu na lý".

Thế Tôn! Dùng thần chú này ủng hộ Pháp sư, con cũng tự phải ủng hộ người trì kinh này, làm cho trong khoảng trăm do tuần không có các điều tai hoạn.

5 - Bấy giờ, Trì Quốc Thiên Vương ở trong hội này, cùng với nghìn muôn ức

na-do-tha chúng càn-thát-bà cung kính vây quanh đến trước chỗ Phật, chắp tay bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con cũng dùng thần chú đà-la-ni ủng hộ người trì kinh Pháp Hoa". Liền nói chú rằng:

"A dà nể, dà nể, cù lợi, càn đà lợi, chiên đà lợi, ma đẳng kỳ thường cầu lợi, phù lầu tá nỉ, ác đế".

Thế Tôn! Thần chú đà-la-ni này là của bốn mươi hai ức các Đức Phật nói, nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này thời là xâm hủy các Đức Phật đó rồi.

6 - Bấy giờ có những la-sát nữ: Một, tên Lam-bà; Hai, tên Tỳ-lam-bà; Ba, tên Khúc Xỉ; Bốn, tên Hoa Xỉ; Năm, tên Hắc Xỉ; Sáu, tên Đa Phát; Bảy, tên Vô Yểm Túc; Tám, tên Trì Anh Lạc; Chín, tên Cao Đế; Mười, tên Đoạt Nhứt Thiết Chúng Sanh Tinh Khí. Mười vị la-sát nữ đó cùng với quỷ Tử Mẫu, con và quyến thuộc đều đến chỗ Phật, đồng tiếng bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chúng con

cũng muốn ủng hộ người đọc tụng, thọ trì kinh Pháp Hoa, trừ sự khổ hoạn cho người đó. Nếu có kẻ rình tìm chỗ dở của Pháp sư, thời làm cho chẳng được tiện lợi". Liền ở trước Phật mà nói chú rằng:

"Y đề lý, y đề dẫn, y đề lý, a đề lý, y đề lý, nê lý, nê lý, nê lý, nê lý, nê lý, lâu hê, lâu hê, lâu hê, lâu hê, đa hê, đa hê, đa hê, đâu hê, nâu hê".

Thà trèo lên đầu chúng con, chớ đừng não hại Pháp sư, hoặc dạ-xoa, hoặc la-sát, hoặc ngạ quỷ, hoặc phú-đơn-na, hoặc kiết-giá, hoặc tỳ-đà-la, hoặc kiền-đà hoặc ô-ma-lặc-đà, hoặc a-bạt-ma-la, hoặc dạ-xoa kiết giá, hoặc nhơn-kiết-giá, hoặc quỷ làm bịnh nóng, hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc đến bảy ngày, hoặc làm bịnh nóng luôn, hoặc hình trai, hoặc hình gái, hoặc hình đồng nam, hoặc hình đồng nữ, cho đến trong chiêm bao cũng lại chớ não hại. Liền ở nơi trước

Phật mà nói kệ rằng:

Nếu chẳng thuận chú ta
Não loạn người nói pháp
Đầu vỡ làm bảy phần
Như nhánh cây a-lê
Như tội giết cha mẹ
Cũng như họa ép dầu[128]
Cân lường, khi dối người
Tội Điều Đạt phá Tăng
Kẻ phạm Pháp sư đây
Sẽ mắc họa như thế.

Những la-sát nữ nói kệ đó rồi, bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chúng con cũng sẽ tự mình ủng hộ người thọ trì, đọc tụng, tu hành kinh này, làm cho được an ổn, lìa các sự khổ hoạn, tiêu các thuốc độc".

7 - Phật bảo các la-sát nữ: "Hay thay! Hay thay! Các ngươi chỉ có thể ủng hộ người thọ trì tên kinh Pháp Hoa, phước chẳng thể lường được rồi, huống

là ủng hộ người thọ trì toàn bộ, cúng dường quyển kinh, hoa hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, phan, lọng, kỹ nhạc, thắp các thứ đèn: đèn nến, đèn dầu; các thứ đèn dầu thơm: đèn dầu bông tô-ma-na, đèn dầu bông chiêm-bặc, đèn dầu bông bà-sư-ca, đèn dầu bông ưu-bát-la, nghìn trăm thứ cúng dường như thế.

Cao đế! Các người cùng quyến thuộc phải nên ủng hộ những Pháp sư như thế".

Lúc nói phẩm "Đà-la-ni" này có sáu muôn tám nghìn người được Vô sanh Pháp nhẫn. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "DIỆU TRANG NGHIÊM VƯƠNG BỐN SỰ"
THỨ HAI MƯƠI BẢY -

1 - Lúc bấy giờ, Phật bảo hàng đại chúng rằng: "Về thuở xưa, cách đây vô lượng vô biên bất khả tư nghì a-tăng-kỳ kiếp, có Đức Phật hiệu là Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri. Nước đó tên Quang Minh Trang Nghiêm, kiếp tên Hỷ Kiến".

Trong pháp hội của Phật đó có vị vua tên Diệu Trang Nghiêm, phu nhơn của

vua tên là Tịnh Đức, có hai người con: một tên Tịnh Tạng, hai tên Tịnh Nhãn. Hai người con đó có sức thần thông lớn, phước đức trí huệ, từ lâu tu tập đạo hạnh của Bồ-tát, những là: Thí Ba-la-mật, Giới Ba-la-mật, Nhẫn nhục Ba-la-mật, Tinh tấn Ba-la-mật, Thiền định Ba-la-mật, Trí huệ Ba-la-mật, Phương tiện Ba-la-mật, Từ Bi Hỷ Xả, cho đến Ba mươi bảy Phẩm trợ đạo pháp thảy đều rành rẽ suốt thấu.

Lại được các môn tam muội của Bồ-tát: Nhựt tinh tú tam muội, Tịnh quang tam muội, Tịnh sắc tam muội, Tịnh chiếu minh tam muội, Trường trang nghiêm tam muội, Đại oai đức tạng tam muội, ở nơi các môn tam muội này cũng đều thấu suốt.

2 - Lúc đó, Đức Phật kia vì muốn dẫn dắt vua Diệu Trang Nghiêm cùng thương tưởng hàng chúng sanh nên nói kinh Pháp Hoa này.

Bấy giờ, Tịnh Tạng, Tịnh Nhãn, hai người con đến chỗ của mẹ, chắp tay thưa mẹ rằng: "Mong mẹ đến nơi chỗ Đức Phật Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí, chúng con cũng sẽ theo hầu, gần gũi cúng dường, lễ lạy".

Vì sao? Vì Đức Phật đó ở trong tất cả chúng trời, người mà nói kinh Pháp Hoa, nên phải nghe và tin nhận.

Mẹ bảo con rằng: "Cha con tin theo ngoại đạo, rất ham pháp Bà-la-môn, các con nên qua thưa với cha để cùng nhau đồng đi".

Tịnh Tạng, Tịnh Nhãn chắp tay thưa mẹ: "Chúng con là Pháp Vương tử mà lại sanh vào nhà tà kiến này".

Mẹ bảo con rằng: "Các con nên thương tưởng cha các con mà vì đó hiển phép thần thông biến hóa, nếu cha con được thấy lòng ắt thanh tịnh, hoặc là chịu cho chúng ta qua đến chỗ Phật".

3 - Lúc ấy, hai người con thương cha

nên bay lên hư không, cao bằng bảy cây đa-la, hiện các món thần biến. Ở trong hư không đi, đứng, ngồi, nằm; trên thân ra nước, dưới thân ra lửa, dưới thân ra nước, trên thân ra lửa, hoặc hiện thân lớn đầy trong hư không rồi lại hiện nhỏ, nhỏ lại hiện lớn, ở trong hư không ẩn mất, bỗng nhiên hiện trên đất; vào đất như vào nước, đi trên nước như đi trên đất, hiện các món thần biến như thế làm cho vua cha lòng thanh tịnh tin hiểu.

Bấy giờ, cha thấy con có sức thần như thế, lòng rất vui mừng như chưa từng có, chắp tay hướng về phía con mà nói rằng: "Thầy các con là ai, con là đệ tử của ai?".

Hai người con thưa rằng: "Đại vương! Đức Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí Phật kia, nay đương ngồi trên pháp tòa, dưới cây Bồ-đề bằng bảy báu, ở trong tất cả chúng trời, người thế gian rộng nói kinh Pháp Hoa, đó là thầy chúng con,

con là đệ tử".

Cha nói với con rằng: "Ta nay cũng muốn ra mắt thầy các con, nên cùng nhau đồng đi". Khi đó, hai người con từ trong hư không xuống, đến chỗ của mẹ chắp tay thưa mẹ rằng: "Phụ vương nay đã tin hiểu, có thể kham phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chúng con đã vì cha làm Phật sự rồi, mong mẹ bằng lòng cho chúng con ở nơi chỗ Đức Phật kia mà xuất gia tu hành Phật đạo".

Lúc đó, hai người con muốn tuyên lại ý mình, nói kệ thưa mẹ:

Mong mẹ cho các con
Xuất gia làm Sa-môn
Các Phật rất khó gặp
Chúng con theo Phật học
Như hoa ưu-đàm-bát
Gặp Phật lại khó hơn
Khỏi các nạn cũng khó

Mong cho con xuất gia.

Mẹ liền bảo con rằng: "Cho các con xuất gia. Vì sao? Vì Phật khó gặp vậy".

4 - Bấy giờ, hai người con thưa cha mẹ rằng: Lành thay, cha mẹ! Xin liền qua đến chỗ Đức Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí Phật để gần gũi cúng dường.

Vì sao? Vì Phật khó gặp được, như hoa linh thoại, như rùa một mắt gặp bộng cây nổi,[129] mà chúng ta do phước đời trước sâu dày, sanh đời này gặp Phật pháp, xin cha mẹ nên cho chúng con được xuất gia.

Vì sao? Vì các Đức Phật khó gặp được, thời kỳ gặp Phật cũng khó có.

5 - Lúc đó, nơi hậu cung của vua Diệu Trang Nghiêm có tám muôn bốn nghìn người thảy đều có thể kham thọ trì kinh Pháp Hoa này. Tịnh Nhãn Bồ-tát từ lâu đã thông đạt nơi "Pháp Hoa tam muội". Tịnh Tạng Bồ-tát đã từ vô

lượng trăm nghìn muôn ức kiếp, thông đạt môn "Ly chư ác thú tam muội", vì muốn làm cho tất cả chúng sanh lìa các đường dữ[130] vậy.

Phu nhơn của vua được môn "Chư Phật tập tam muội", hay biết được tạng pháp bí mật của các Đức Phật. Hai người con dùng sức phương tiện, khéo hóa độ vua cha như thế, khiến cho lòng cha tin hiểu, ưa mến Phật pháp.

6 - Bấy giờ, vua Diệu Trang Nghiêm cùng chung với quần thần, quyến thuộc, Tịnh Đức phu nhơn cùng chung với thể nữ quyến thuộc nơi hậu cung, hai người con của vua, cùng chung với bốn muôn hai nghìn người đồng một lúc đi qua chỗ Phật. Đến rồi đầu mặt lạy chân Phật, đi quanh Phật ba vòng, rồi đứng qua một phía.

Lúc đó Đức Phật kia vì vua nói pháp, chỉ dạy làm cho được lợi ích vui mừng. Vua rất vui đẹp.

Bấy giờ, vua Diệu Trang Nghiêm cùng phu nhơn mở chuỗi chơn châu giá trị trăm nghìn đeo nơi cổ, để rải trên Đức Phật, chuỗi đó ở giữa hư không hóa thành đài báu bốn trụ, trong đài có giường báu lớn trải trăm nghìn muôn thiên y, trên đó có Đức Phật ngồi xếp bằng phóng hào quang sáng lớn.

7 - Lúc đó vua Diệu Trang Nghiêm nghĩ rằng: Thân Phật tốt đẹp riêng lạ ít có, thành tựu sắc thân vi diệu thứ nhứt.

Bấy giờ, Đức Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí Phật bảo bốn chúng rằng: "Các người thấy vua Diệu Trang Nghiêm chắp tay đứng trước Ta đó chăng?

Vị vua này ở trong pháp Ta làm Tỳ-kheo, siêng ròng tu tập các món trợ Phật đạo pháp, sẽ được làm Phật, hiệu Ta La Thọ Vương, nước tên Đại Quang, kiếp tên Đại Cao Vương.

Đức Ta La Thọ Vương Phật có vô lượng chúng Bồ-tát và vô lượng Thanh văn, nước

đó bằng thẳng công đức như thế".

8 - Vua Diệu Trang Nghiêm liền đem nước giao cho em, rồi cùng phu nhơn, hai người con và các quyến thuộc, ở trong Phật pháp xuất gia tu hành đạo hạnh.

Vua xuất gia rồi, trong tám muôn bốn nghìn năm thường siêng tinh tấn tu hành Kinh Diệu Pháp Liên Hoa; qua sau lúc đây, được môn "Nhứt thiết tịnh công đức trang nghiêm tam muội".

Liền bay lên hư không, cao bảy cây đa-la mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Hai người con của con đây đã làm Phật sự, dùng sức thần thông biến hóa, xoay tâm tà của con, làm cho con được an trụ trong Phật pháp, được thấy Thế Tôn. Hai người con này là thiện tri thức của con, vì muốn phát khởi căn lành đời trước, lợi ích cho con, nên đến sanh vào nhà con".

Lúc đó, Đức Vân Lôi Âm Tú Vương Hoa Trí Phật bảo vua Diệu Trang Nghiêm rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Như lời ông

nói, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào trồng cội lành thời đời đời được gặp thiện tri thức, vị thiện tri thức hay làm Phật sự, chỉ dạy cho lợi ích vui mừng, khiến vào đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đại vương nên biết! Vị thiện tri thức đó là nhơn duyên lớn, giáo hóa dìu dắt, làm cho được thấy Phật, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đại vương! Ông thấy hai người con này chăng? Hai người con này đã từng cúng dường sáu mươi lăm trăm nghìn muôn ức na-do-tha hằng hà sa các Đức Phật, gần gũi, cung kính, nơi chỗ các Đức Phật thọ trì kinh Pháp Hoa, thương tưởng những chúng sanh tà kiến, làm cho trụ trong chánh kiến".

Diệu Trang Nghiêm vương liền từ trong hư không xuống mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Như Lai rất ít có, do công đức trí huệ nên nhục kế trên đảnh

sáng suốt chói rỡ. Mắt Phật dài rộng mà sắc xanh biếc, tướng lông trắng giữa chặng mày như ngọc kha nguyệt, răng trắng bằng và khít, thường có ánh sáng, môi sắc đỏ đẹp như trái tần-bà".

Lúc đó vua Diệu Trang Nghiêm khen ngợi Phật có vô lượng trăm nghìn muôn ức công đức như thế rồi, ở trước Như Lai một lòng chắp tay, lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chưa từng có vậy! Pháp của Như Lai đầy đủ trọn nên bất khả tư nghì công đức vi diệu, dạy răn chỗ tu hành an ổn rất hay. Con từ ngày nay chẳng còn lại tự theo tâm hành của mình, chẳng sanh những lòng ác: kiêu mạn, giận hờn, tà kiến". Vua thưa lời đó rồi, lạy Phật mà ra.

9 - Phật bảo đại chúng: "Ý các ông nghĩ sao? Vua Diệu Trang Nghiêm đâu phải người nào lạ, nay chính là Hoa Đức Bồ-tát, bà Tịnh Đức phu nhơn nay chính là Quang Chiếu Trang Nghiêm Tướng

Bồ-tát hiện đương ở trước Phật. Hai người con vì thương xót vua Diệu Trang Nghiêm và các quyến thuộc nên sanh vào trong cung vua, nay chính là Dược Vương Bồ-tát cùng Dược Thượng Bồ-tát".

Dược Vương và Dược Thượng Bồ-tát này thành tựu các công đức lớn như thế, đã ở chỗ vô lượng trăm nghìn muôn ức, các Đức Phật trồng các cội công đức, thành tựu bất khả tư nghì những công đức lành. Nếu có người biết danh tự của hai vị Bồ-tát này thời tất cả trong đời, hàng trời, nhân dân cũng nên lễ lạy.

Lúc Phật nói phẩm "Diệu Trang Nghiêm Vương Bổn Sự" này có tám muôn bốn nghìn người xa trần lụy, rời cấu nhiễm, ở trong các pháp chứng được Pháp nhãn tịnh. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- PHẨM "PHỔ HIỀN BỒ TÁT KHUYẾN PHÁT" THỨ HAI MƯƠI TÁM -

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ-tát dùng sức thần thông tự tại, oai đức danh văn, cùng vô lượng vô biên không thể tính toán chúng Đại Bồ-tát từ phương Đông mà đến; các nước đi ngang qua khắp đều rúng động, rưới hoa sen báu, trỗi vô lượng trăm nghìn muôn ức các thứ kỹ nhạc.

Lại cùng vô số các đại chúng: trời,

rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lầu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn, phi nhơn v.v... vây quanh, đều hiện sức oai đức, thần thông, đến cõi Ta-bà, trong núi Kỳ Xà Quật, đầu mặt lạy Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đi quanh bên phải bảy vòng, bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con ở nơi nước của Đức Bảo Oai Đức Thượng Vương Phật, xa nghe cõi Ta-bà này nói kinh Pháp Hoa, nên cùng với vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức chúng Bồ-tát đồng đến để nghe thọ, cúi mong Đức Thế Tôn nên vì chúng con nói đó".

Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn sau khi Như Lai diệt độ, thế nào mà có thể được kinh Pháp Hoa này?.

2 - Phật bảo Phổ Hiền Bồ-tát rằng: "Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn thành tựu bốn pháp, thời sau khi Như Lai diệt độ sẽ được kinh Pháp Hoa này: một là được các Đức Phật hộ niệm; hai là trồng các cội công đức; ba là vào

trong Chánh định; bốn là phát lòng cứu tất cả chúng sanh".

Thiện nam tử, thiện nữ nhơn thành tựu bốn pháp như thế, sau khi Như Lai diệt độ quyết được kinh này.

3 - Lúc đó Ngài Phổ Hiền Bồ-tát bạch Phật rằng: Thế Tôn! Năm trăm năm sau, trong đời ác trược, nếu có người thọ trì kinh điển này, con sẽ giữ gìn, trừ các sự khổ hoạn, làm cho được an ổn, khiến không ai được tiện lợi rình tìm làm hại; hoặc ma, hoặc con trai của ma, hoặc con gái của ma, hoặc dân ma, hoặc người bị ma dựa, hoặc dạ-xoa, hoặc la-sát, hoặc cưu-bàn-trà hoặc tỳ-xá-xà, hoặc kiết-giá, hoặc phú-đơn-na, hoặc vi-đà-la v.v..., những kẻ làm hại người đều chẳng được tiện lợi.

Người đó hoặc đi, hoặc đứng, đọc tụng kinh này, bấy giờ con cưỡi tượng vương trắng sáu ngà, cùng chúng Đại Bồ-tát đều đến chỗ người đó mà tự hiện

thân ra để cúng dường, thủ hộ, an ủi tâm người đó, cũng để cúng dường kinh Pháp Hoa.

Người đó nếu ngồi suy nghĩ kinh này, bấy giờ con lại cưỡi tượng vương trắng hiện ra trước người đó, người đó nếu ở trong kinh Pháp Hoa có quên mất một câu, một bài kệ, con sẽ dạy đó chung cùng đọc tụng, làm cho thông thuộc.

Bấy giờ người thọ trì, đọc tụng kinh Pháp Hoa được thấy thân con, lòng rất vui mừng, lại càng tinh tấn, do thấy thân con nên liền được tam muội và đà-la-ni tên là "Triền đà-la-ni", trăm nghìn muôn ức "Triền đà-la-ni", "Pháp âm phương tiện đà-la-ni", được những môn đà-la-ni như thế.

4 - Thế Tôn! Nếu đời sau, sau năm trăm năm trong đời ác trược, hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, người cầu tìm, người thọ trì, người đọc tụng, người biên chép, mà muốn tu tập

kinh Pháp Hoa này, thời trong hai mươi mốt ngày, phải một lòng tinh tấn, mãn hai mươi mốt ngày rồi, con sẽ cưỡi tượng trắng sáu ngà, cùng vô lượng Bồ-tát vây quanh, dùng thân mà tất cả chúng sanh ưa thấy, hiện nơi trước người đó để vì nói pháp, chỉ dạy cho lợi ích vui mừng, cũng lại cho chú đà-la-ni.

Được chú đà-la-ni này thời không có phi nhơn nào có thể phá hoại được, cũng chẳng bị người nữ làm hoặc loạn. Con cũng đích thân thường hộ người đó. Cúi mong Đức Thế Tôn nghe con nói chú đà-la-ni này, liền ở trước Phật mà nói chú rằng:

"A đàn địa, đàn đà bà địa, đàn đà bà đế, đàn đà cưu xá lệ, đàn đà tu đà lệ, tu đà lệ, tu đà la bà để, Phật đà ba chuyên nể, tát bà đà la ni a bà đa ni, tát bà bà sa a bà đa ni, tu a bà đa ni, tăng già bà lý xoa ni, tăng già niết dà đà ni, a tăng kỳ, tăng già bà dà địa, đế lệ a đọa tăng già

đâu lược, a la đế ba la đế, tát bà tăng già địa, tam ma địa, già lan địa, tát bà đạt ma tu ba lợi sát đế, tát bà tát đỏa lâu đà kiêu xá lược, a nâu dà địa, tân a tỳ kiết lợi địa đế".

Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát nào được nghe chú đà-la-ni này, phải biết đó là sức thần thông của Phổ Hiền.

5 - Nếu kinh Pháp Hoa lưu hành trong Diêm-phù-đề có người thọ trì, thời nên nghĩ rằng: Đều là sức oai thần của Phổ Hiền.

Nếu có người thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chân chánh, hiểu nghĩa thú trong kinh, đúng như lời mà tu hành, phải biết người đó tu hạnh Phổ Hiền, ở nơi vô lượng vô biên các Đức Phật, sâu trồng cội lành, được các Đức Như Lai lấy tay xoa đầu. Nếu chỉ biên chép, người này khi mạng chung sẽ sanh lên trời Đao Lợi.

Bấy giờ, bốn muôn tám nghìn thiên nữ trỗi các kỹ nhạc mà đến rước đó,

người đó liền đội mão bảy báu, ở trong hàng thế nữ vui chơi khoái lạc, huống là thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chơn chánh, hiểu nghĩa thú kinh, đúng như lời mà tu hành.

Nếu có người nào thọ trì, đọc tụng, giải nghĩa thú kinh này, người đó khi mạng chung được nghìn Đức Phật trao tay, khiến chẳng sợ sệt, chẳng đọa vào đường dữ, liền lên cung trời Đâu Suất, chỗ Di Lặc Bồ-tát, mà sanh vào hàng quyến thuộc trăm nghìn muôn ức thiên nữ, Đức Di Lặc Bồ-tát có ba mươi hai tướng, chúng Đại Bồ-tát cùng nhau vây quanh. Có công đức lợi ích như thế, cho nên người trí phải một lòng tự chép hoặc bảo người chép, thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chơn chánh, đúng như lời tu hành.

Thế Tôn! Con nay dùng sức thần thông giữ gìn kinh này, sau khi Như Lai diệt độ, làm cho rộng lưu bố trong Diêm-phù-đề, khiến chẳng dứt mất.

6 - Lúc bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật khen rằng: Hay thay! Hay thay! Phổ Hiền! Ông có thể hộ trợ kinh này làm cho nhiều chúng sanh an vui lợi ích, ông đã thành tựu bất khả tư nghì công đức, lòng từ bi sâu lớn, từ lâu xa đến nay phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà có thể thực hành nguyện thần thông đó để giữ gìn kinh này.

Ta sẽ dùng sức thần thông giữ gìn người hay thọ trì danh hiệu Phổ Hiền Bồ-tát.

Phổ Hiền! Nếu có người thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ, chân chánh tu tập, biên chép kinh Pháp Hoa này, phải biết người đó thời là thấy Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, như từ miệng Phật mà nghe kinh điển này. Phải biết người đó cúng dường cho Đức Thích Ca Mâu Ni Phật. Phải biết người đó được Phật Ngài khen: Lành thay! Phải biết người đó được Đức Thích Ca Mâu Ni Phật lấy tay xoa đầu.

Phải biết người đó được Đức Thích Ca Mâu Ni Phật lấy y trùm cho. Người như thế chẳng còn ham ưa sự vui trong đời, chẳng ưa kinh sách viết chép của ngoại đạo, cũng lại chẳng ưa gần gũi ngoại đạo và các kẻ ác, hoặc kẻ hàng thịt, hoặc kẻ nuôi heo, dê, gà, chó, hoặc thợ săn, hoặc kẻ buôn bán sắc gái. Người đó tâm ý ngay thật, có lòng nghĩ nhớ chơn chánh, có sức phước đức. Người đó chẳng bị ba món độc làm não hại, cũng chẳng bị tánh ghen ghét, ngã mạn, tà mạn, tăng thượng mạn làm não hại. Người đó ít muốn biết đủ, có thể tu hạnh Phổ Hiền.

7 - Phổ Hiền! Sau khi Như Lai diệt độ, năm trăm năm sau, nếu có người nào thấy người thọ trì, đọc tụng kinh Pháp Hoa, phải nghĩ rằng: Người này chẳng bao lâu sẽ đến đạo tràng, phá các chúng ma, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chuyển Pháp luân, đánh Pháp cổ, thổi Pháp loa, rưới Pháp

vũ, sẽ ngồi trên Pháp tòa sư tử trong đại chúng trời, người.

Phổ Hiền! Nếu ở đời sau, có người thọ trì đọc tụng kinh điển này, người đó chẳng còn lại ham ưa y phục, giường nằm, những vật nuôi sống, chỗ mong cầu chẳng luống, cũng ở trong hiện đời được phước báo đó.

Nếu có người khinh chê đó rằng: "Ông là người điên cuồng vậy, luống làm hạnh ấy trọn không được lợi ích". Tội báo như thế sẽ đời đời không mắt. Nếu có người cúng dường khen ngợi đó, sẽ ở trong đời này được quả báo hiện tại.

Nếu lại thấy người thọ trì kinh này mà nói bày lỗi quấy của người đó, hoặc thật, hoặc chẳng thật, người này trong hiện đời mắc bịnh bạch lại.[131] Nếu khinh cười người trì kinh sẽ đời đời răng nưới thưa thiếu, môi xấu, mũi xẹp, tay chân cong quẹo, mắt lé, thân thể hôi dơ, ghẻ dữ máu mủ, bụng thũng hơi ngắn, bị các

bịnh nặng dữ.

Cho nên Phổ Hiền! Nếu thấy người thọ trì kinh điển này phải đứng dậy xa rước, phải như kính Phật.

8 - Lúc Phật nói phẩm "Phổ Hiền Bồ-tát Khuyến Phát" này, có hằng hà sa vô lượng vô biên Bồ-tát được trăm nghìn muôn ức môn "Triền đà-la-ni", tam thiên đại thiên thế giới vi trần số chư Đại Bồ-tát đủ đạo Phổ Hiền.

Lúc Phật nói kinh này, Phổ Hiền v.v... các vị Bồ-tát, Xá Lợi Phất v.v... các vị Thanh văn và hàng trời, rồng, nhơn, phi nhơn v.v... tất cả đại chúng đều rất vui mừng, thọ trì lời Phật, làm lễ mà đi. (C)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
- QUYỂN THỨ BẢY -

Diệu Âm hạnh khắp, thành trước nên sau, hoằng dương kinh này, toàn nhờ công tổng trì.[132] Tà ma ngoại đạo theo hơi gió lánh xa, đạo chơn thường lưu thông, muôn pháp đều viên dung.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần) (C)

Pháp Hoa Hải hội[133] Đức Phật thân tuyên, ba châu[134] chín dụ nghĩa kín mầu, bảy cuốn gồm bao trùm hơn sáu muôn lời, xướng tụng lợi người, trời.

Nam-mô Pháp Hoa Hải Hội Chư Phật, Chư Đại Bồ-tát, Chư Hiền Thánh Tăng. (3 lần) (C)

1 - Một câu nhiễm tâm thần
Đều giúp đến bờ kia
Nghĩ suy ròng tu tập
Hẳn dùng làm thuyền bè
Tùy hỷ thấy cùng nghe
Thường làm chủ với bạn
Hoặc lấy hay là bỏ
Qua tai đều thành duyên
Hoặc thuận cùng với nghịch
Trọn nhơn đây được thoát.
Nguyện ngày tôi giải thoát
Y báo cùng chánh báo
Thường tuyên kinh mầu này
Một cõi đến một trần
Đều là vì lợi vật
Cúi mong các Đức Phật
Thầm nhờ hộ trợ cho
Tất cả hàng Bồ-tát
Kín giúp sức oai linh
Nơi nơi chưa nói kinh
Đều vì chúng khuyến thỉnh
Phàm chỗ có nói pháp

Đích thân thờ cúng dường
Một câu cùng một kệ
Tăng tấn đạo Bồ-đề
Một sắc và một hương
Trọn không hề thối chuyển.

2 - Trời, a-tu-la, dạ-xoa thảy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp, khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy
Bao nhiêu người nghe, đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường đối người đời, sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội nghiệp thảy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu Bồ-đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát.

(3 lần) (C)